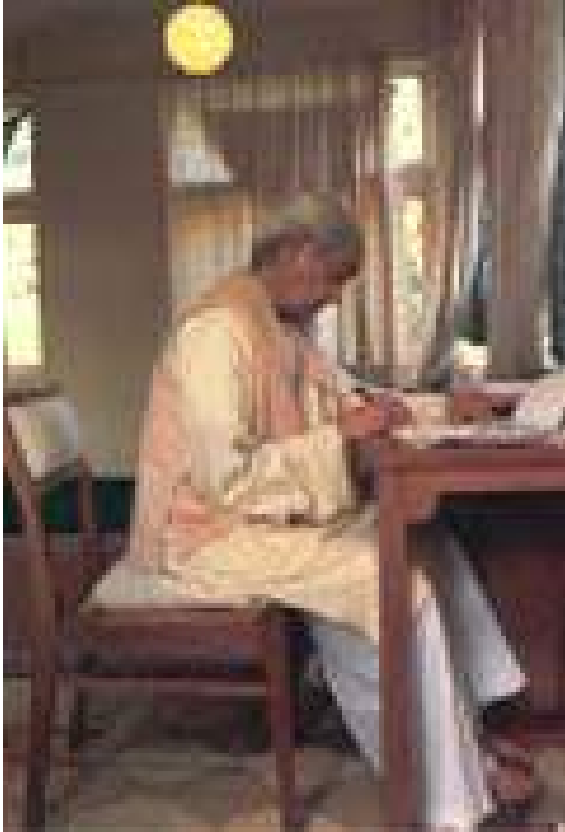


J. Krishnamurti



THƯ GỎI TRƯỜNG HỌC

Nguyên tác: Letters to schools

(Lấy từ: www.tchl.freeweb.hu)

Lời dịch: Ông Không

[*Bản dịch: 2006 – Hiệu đính: 6-2008* và đã in lại]

[Đăng trên: www.thuvienhoasen.org]

J.Krishnamurti – Một chân dung

J.Krishnamurti, cuộc sống và những lời dạy của ông trải dài trong phần lớn thế kỷ hai mươi, được nhiều người tôn vinh là một con người có ảnh hưởng sâu sắc nhất vào ý thức của nhân loại trong thời đại hiện nay. Là một hiền nhân, triết gia và tư tưởng gia, ông soi sáng cuộc sống của hàng triệu người khắp thế giới: những người trí thức và những người bình thường, cả người già lẫn người trẻ. Ông tạo ra ý nghĩa căn bản và mới mẻ cho tôn giáo bằng cách chỉ rõ một cách sống vượt khỏi tất cả những tôn giáo có tổ chức. Ông can đảm đối diện những vấn đề của xã hội hiện nay và phân tích bằng sự rõ ràng có khoa học những hoạt động của cái trí con người. Tuyên bố rằng sự quan tâm duy nhất của ông là “làm cho con người được tự do một cách tuyệt đối và không điều kiện”, ông tìm kiếm sự giải thoát con người khỏi tình trạng bị quy định sâu thẳm của tánh ích kỷ và đau khổ.

Jiddu Krishnamurti (11-05-1895 – 17-02-1986) sinh ra trong một gia đình giai cấp trung lưu ngoan đạo ở thị trấn vùng quê Mandanapalle thuộc miền nam Ấn độ. Ông được “phát hiện” trong thời niên thiếu bởi những người lãnh đạo của tổ chức thần học Theosophical Society, bà Anne Besant và Gurmukh Dhillon, những người công bố rằng ông là “Thầy Thế giới” mà những nhà thần học đang mong đợi. Khi còn trẻ, Krishnamurti trải qua những trải nghiệm kỳ bí đã cho ông một sự thay đổi căn bản và một tầm nhìn mới mẻ về cuộc sống. Sau đó ông tách rời tất cả những tôn giáo có tổ chức và những học thuyết đề bắt đầu nhiệm vụ cô đơn của ông, gặp gỡ và nói chuyện với mọi người, không phải như một đạo sư nhưng như một người bạn.

Từ đầu những năm 1920 đến năm 1986, Krishnamurti đi khắp thế giới cho đến cuối đời lúc 91 tuổi, tổ chức những buổi nói chuyện, những cuộc thảo luận, viết sách hay ngồi yên lặng cùng những người đàn ông và phụ nữ đang tìm kiếm sự hiện diện đầy

nhân ái và an ủi của ông. Những lời dạy của ông không dựa vào những hiểu biết thuộc sách vở và kinh điển nhưng dựa vào sự thấu triệt về tình trạng bị quy định của con người và quan điểm của ông về sự thiêng liêng. Ông không trình bày bất kỳ “triết thuyết” nào, trái lại nói về những sự việc liên hệ với tất cả chúng ta trong cuộc sống hàng ngày: những vấn đề khi đang sống trong xã hội hiện đại với sự phân hoá và bạo lực của nó, sự tìm kiếm của cá thể để có an toàn và hạnh phúc, và sự đòi hỏi của con người để được tự do khỏi những gánh nặng tâm lý của tham lam, bạo lực, sợ hãi và đau khổ.

Mặc dù ông được công nhận ở cả phương Đông lẫn phương Tây như là một trong những bậc thầy tôn giáo vĩ đại nhất của mọi thời đại, nhưng chính Krishnamurti lại không lệ thuộc vào bất kỳ tôn giáo, giáo phái, hay là quốc gia nào. Ông cũng không tán thành bất kỳ trường phái tư tưởng thuộc học thuyết hay chính trị nào. Trái lại ông quả quyết rằng những trường phái này chính là những yếu tố phân chia con người với con người và tạo ra xung đột lẫn chiến tranh. Ông nhấn mạnh vào thời gian và lặp lại liên tục rằng chúng ta là những con người cao quý và quan trọng nhất, rằng mỗi người trong chúng ta là phần còn lại của nhân loại và không khác biệt gì cả. Ông vạch ra sự quan trọng phải tạo ra cuộc sống hàng ngày của chúng ta một chất lượng thiên định và tôn giáo sâu sắc. Ông nói chỉ có một thay đổi cơ bản mới có thể tạo ra một cái trí mới mẻ, một văn minh mới mẻ. Vẫn vậy lời dạy của ông vượt khỏi tất cả những biên giới do con người tạo ra của những niềm tin tôn giáo, những cảm tình quốc gia và những quan điểm thuộc giáo phái. Cùng lúc, chúng cho một ý nghĩa và một phương hướng mới đến việc tìm hiểu của con người hiện đại về chân lý, về thiêng liêng. Những lời dạy của ông, không chỉ liên quan đến thời đại hiện nay, mà còn có tính tổng thể và không thời gian.

Krishnamurti Foundation India

Mục lục

THƯ GỎI TRƯỜNG HỌC
- Quyển I -

Lời giới thiệu

Năm 1978

Ngày 01 tháng 9
Ngày 15 tháng 9
Ngày 01 tháng 10
Ngày 15 tháng 10
Ngày 01 tháng 11
Ngày 15 tháng 11
Ngày 01 tháng 12
Ngày 15 tháng 12

Năm 1979

Ngày 01 tháng giêng
Ngày 15 tháng giêng
Ngày 01 tháng hai
Ngày 15 tháng hai
Ngày 01 tháng ba
Ngày 15 tháng ba
Ngày 01 tháng tư
Ngày 15 tháng tư
Ngày 01 tháng năm
Ngày 15 tháng năm
Ngày 01 tháng sáu
Ngày 15 tháng sáu
Ngày 01 tháng bảy

Ngày 15 tháng bảy
Ngày 01 tháng tám
Ngày 15 tháng tám
Ngày 01 tháng chín
Ngày 15 tháng chín
Ngày 01 tháng mười
Ngày 15 tháng mười
Ngày 01 tháng mười một
Ngày 15 tháng mười một
Ngày 01 tháng mười hai
Ngày 15 tháng mười hai

Năm 1980

Ngày 01 tháng giêng
Ngày 15 tháng giêng
Ngày 01 tháng hai
Ngày 15 tháng hai
Ngày 01 tháng ba

THƯ GỎI TRƯỜNG HỌC – Quyển II –

Năm 1981

Ngày 15 tháng mười một
Ngày 15 tháng mười hai

Năm 1982

Ngày 15 tháng giêng
Ngày 15 tháng hai
Ngày 01 tháng mười

Ngày 15 tháng mười
Ngày 01 tháng mười một
Ngày 15 tháng mười một
Ngày 01 tháng mười hai
Ngày 15 tháng mười hai.

Năm 1983

Ngày 01 tháng giêng
Ngày 15 tháng giêng
Ngày 01 tháng hai
Ngày 15 tháng hai
Ngày 01 tháng mười
Ngày 15 tháng mười
Ngày 01 tháng mười một
Ngày 15 tháng mười một

-----***-----

THƯ GỎI TRƯỜNG HỌC

– Quyển I –

Lời giới thiệu

Những lá thư này không viết ra để được đọc lơ là khi các bạn rảnh rỗi không làm những việc khác, chúng cũng không nên được đối xử như một giải khuây. Những lá thư này được viết nghiêm túc và nếu bạn lưu tâm đọc chúng, đọc chúng với dự tính học hỏi điều gì được viết ra như bạn chú ý một bông hoa bằng cách quan sát bông hoa đó rất cẩn thận, nhụy của nó, cánh của nó, màu sắc của nó, hương thơm của nó, và vẻ đẹp của nó. Những lá thư này nên được nghiền ngẫm tro ng cùng một cách như vậy, không phải được đọc vào buổi sáng và quên nó trong suốt thời gian còn lại trong ngày. Người ta phải dành thời gian cho nó, chơi đùa cùng nó, nghi vấn nó, tìm hiểu nó mà không chấp nhận; sống cùng nó trong một khoảng thời gian; lãnh hội nó để cho nó là những lá thư của bạn và không là những lá thư của người viết.

J.Krishnamurti

– 1978 –

Ngày 01 tháng chín

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-09-1978

Vì tôi muốn duy trì sự liên hệ với tất cả những trường học ở Ấn độ, Brockwood Park ở nước Anh, Oak Grove School ở Ojai, California, tôi dự định viết và gửi một lá thư cách nhau mười lăm ngày cho tất cả những trường đó trong thời gian càng lâu càng tốt. Tự nhiên rất khó khăn để liên hệ từng cá thể ở trường, vì vậy, nếu tôi được phép, tôi rất muốn viết những lá thư này để có thể chuyển tải điều gì những ngôi trường nên là, để chuyển tải cho tất cả những người chịu trách nhiệm của những ngôi trường đó, rằng những ngôi trường này không chỉ dạy giỏi về văn hóa mà còn nhiều hơn thế nữa. Chúng sẽ phải quan tâm đến sự vun quén con người tổng thể. Những trung tâm giáo dục này phải giúp đỡ em học sinh và người giáo dục nở hoa một cách tự nhiên. Việc nở hoa thực sự rất quan trọng, nếu không giáo dục chỉ trở thành một qui trình máy móc được hướng dẫn đến một nghề nghiệp, đến một ngành chuyên môn nào đó. Nghề nghiệp và ngành chuyên môn, như xã hội hiện nay tồn tại, là việc không thể tránh khỏi, nhưng nếu chúng ta quá nhấn mạnh vào tất cả việc đó vậy thì sự tự do để nở hoa sẽ dần dần héo tàn đi. Từ trước đến nay chúng ta đã nhấn mạnh quá nhiều vào những kỳ thi và đạt được những bằng cấp tốt. Đó không là mục đích chính cho những ngôi trường như thế này được thành lập, mà không có nghĩa rằng về văn hoá các em học sinh sẽ kém cỏi. Trái lại, với sự nở hoa của người giáo viên cũng như em học sinh, nghề nghiệp và ngành chuyên môn sẽ vào đúng vị trí của nó. Xã hội, nền văn hóa mà chúng ta sống, khuyến khích và đòi hỏi rằng em học sinh phải được hướng dẫn về một công việc và sự an toàn vật chất. Điều này đã là áp lực liên tục của tất cả những xã hội; nghề nghiệp trước tiên và mọi thứ chỉ là phụ. Đó

là, tiền bạc đầu tiên và những phương cách phức tạp của cuộc sống hàng ngày của chúng ta là thứ hai. Chúng ta đang cố gắng đảo ngược cái qui trình này bởi vì con người không thể nào hạnh phúc chỉ với tiền bạc mà thôi. Khi tiền bạc trở thành yếu tố thống trị trong cuộc sống, có sự mất thăng bằng trong hoạt động hàng ngày của chúng ta. Vì vậy, nếu tôi được phép, tôi muốn tất cả những người giáo dục hiểu rõ **điều** này rất nghiêm túc và nhìn thấy được trọn vẹn ý nghĩa của nó. Nếu người giáo dục hiểu rõ được sự quan trọng của **điều** này, và trong **cộc** sống riêng của anh **ấy** nó đã được đặt vào một nơi đúng đắn, vậy thì anh **ấy** có thể giúp đỡ em học **sinh** bị thúc ép bởi phụ **huynh** và xã hội của em để biến nghề nghiệp thành một sự việc quan trọng nhất. Vì vậy tôi muốn trong lá thư đầu tiên nhấn mạnh vào điểm này và luôn luôn duy trì trong những ngôi trường này một cách sống vun **quén** con người tổng thể.

Vì hầu hết mục đích **của** nền giáo dục chúng ta là **thâu** **lượm** hiểu biết, nó đang làm cho chúng ta mỗi lúc một máy móc thêm; những cái trí của chúng ta đang vận hành **trong** những khe rãnh chật hẹp, dù rằng nó là hiểu biết thuộc khoa học, triết lý, tôn giáo, kinh doanh hay **công** nghệ mà chúng ta đang **thâu** **lượm** được. Những cách sống của cuộc đời chúng ta, cả ở trong nhà lẫn bên ngoài, và sự chuyên biệt của chúng ta trong một nghề nghiệp đặc biệt nào đó đang làm cho những cái trí của chúng ta mỗi **lúc** một chật hẹp, bị giới hạn và mất đi tánh tổng thể. Tất cả việc này dẫn đến một cách sống máy móc, một tiêu chuẩn hoá về tinh thần, và vì vậy dần dần những thể chế, ngay cả một thể chế dân chủ, ra lệnh cho chúng ta nên trở thành điều gì. Hầu hết con người có suy nghĩ tự nhiên ý thức được việc này nhưng rủi thay họ dường như chấp nhận nó và sống cùng nó. Vì vậy việc này đã trở thành một hiểm họa đối với **tự** do.

Tự do là một vấn đề rất phức tạp và **muốn** hiểu rõ sự phức tạp của nó, sự nở hoa của cái trí là rất cần thiết. Mỗi người tự nhiên **sẽ** đưa ra một định nghĩa khác biệt về sự nở hoa của con người tùy theo văn hóa của người **ấy**, tùy theo cái gì **tạm** gọi là

nền giáo dục, những trải nghiệm, những mê tín về tôn giáo của người ấy – đó là, lệ thuộc vào tình trạng bị quy định của người ấy. Ở đây chúng ta không đang giải quyết những ý kiến hay những thành kiến, nhưng trái lại **bằng** hiểu rõ, không qua từ ngữ, những hàm ý và kết quả của sự nở hoa cái trí. Nở hoa này là sự bộc lộ và vun quén **tổng thể** những cái trí của chúng ta, những quả tim của chúng ta và sự lành mạnh thân thể của chúng ta. Đó là, sống trong hòa hợp hoàn toàn mà trong đó không có **đôi** nghịch hay mâu thuẫn giữa chúng. Nở hoa cái trí chỉ có thể xảy ra khi có một trực nhận rõ ràng, khách quan, không riêng tư, không bị trói buộc bởi bất kỳ loại áp đặt nào vào nó. Đó không là suy nghĩ cái gì nhưng suy nghĩ như thế nào. Trong nhiều thế kỷ qua công việc truyền bá và vân vân, chúng ta **được** khuyến khích để suy nghĩ cái gì. Hầu hết những nền giáo dục hiện đại là việc đó và không là việc tìm hiểu toàn bộ chuyển động của tư tưởng. Nở hoa ám chỉ tự do; giống như bất kỳ cái cây nào **đều** cần tự do để tăng trưởng.

Chúng ta sẽ giải quyết vấn đề này trong mỗi lá thư bằng những phương cách khác nhau trong suốt những năm sắp tới đây: với sự đánh thức của quả tim, mà không là cảm tính, lãng mạn hay tưởng tượng, nhưng **của** tốt lành được sinh ra từ lòng triu mến và tình yêu; và với sự **điều** hòa của thân thể, loại thức ăn đúng, vận động phù hợp mà sẽ tạo ra tính nhạy cảm sâu sắc. Khi ba sự việc này hòa hợp hoàn toàn – đó là, cái trí, quả tim và thân thể, vậy thì nở hoa đến một cách tự nhiên, một cách dễ dàng và trong hoàn hảo. Đây là công việc của chúng ta như những người giáo dục, trách nhiệm của chúng ta, và dạy học là một nghề nghiệp cao quý nhất trong cuộc sống.

Ngày 15 tháng chín

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-9-1978

Tốt lành chỉ có thể nở hoa trong tự do. Nó không thể nở hoa trong mảnh đất của thuyết **phục** dưới bất kỳ hình thức nào, cũng không dưới bất kỳ cưỡng bách nào, và cũng không là kết quả của phần thưởng. Nó không tự bộc lộ khi có bất kỳ loại bắt chước hay tuân theo nào, và tự nhiên nó không thể tồn tại khi có sợ hãi. Tốt lành tự thể hiện trong cư xử và cư xử này được đặt nền tảng trên nhạy cảm. Tốt lành này được biểu lộ trong hành động. Toàn bộ chuyên động của tư tưởng không là tốt lành. Tư tưởng, mà rất phức tạp, phải được hiểu rõ, nhưng chính hiểu rõ về nó đánh thức tư tưởng vào **giới** hạn riêng của nó.

Tốt lành không có đối nghịch. Hầu **hết** chúng ta xem ột lành như đối nghịch **với** xấu xa hay **đòi** bại và vì vậy suốt lịch sử trong bất kỳ nền văn hóa nào tốt lành đã được coi như là bộ mặt ngược lại của hung bạo. Vì vậy con người luôn luôn đấu tranh chống lại xấu xa với mục đích được tốt lành; nhưng tốt lành không bao giờ có thể hiện hữu nếu có bất kỳ hình thức bạo lực hay đấu tranh nào.

Tốt lành tự thể hiện trong cư xử, hành động và trong liên hệ. Thông thường cư xử hàng ngày của chúng ta đều được đặt nền tảng trên hoặc tuân theo những khuôn mẫu nào đó – có tánh máy móc và vì vậy giả tạo – hoặc là **tùy** theo động cơ nào đã được suy nghĩ rất cẩn thận, được dựa vào phần thưởng hay trừng phạt. Vì vậy **cư** xử của chúng ta, có ý thức hay không ý thức, đều đã được tính toán. Đây không là cư xử đúng **đắn**. Khi người ta nhận ra việc này, không chỉ bằng trí năng hay bằng cách xếp đặt những từ ngữ vào chung, rồi từ sự phủ nhận hoàn toàn này có được cư xử đúng **đắn**.

Theo cơ bản tinh túy của cư xử đúng **đắn** là không có cái tôi, **cái** tôi lệ thuộc. Nó tự thể hiện trong lễ phép, trong ân cần với

những người khác, nhường nhịn mà không mất đi tánh hòa đồng. Vì vậy cư xử trở nên quan trọng cực kỳ. Nó không là một vấn đề tầm thường để lướt qua hay một việc đùa giỡn của cái trí tinh ranh. Nó đến từ chiều sâu thân tâm của bạn và nó là **thành** phần trong sự hiện hữu hàng ngày của bạn.

Tốt lành tự thể hiện trong hành động. Chúng ta phải phân biệt giữa hành động và cách cư xử. Có thể cả hai đều cùng là một sự việc nhưng để cho rõ ràng chúng phải được tách rời ra và tìm hiểu. Hành động đúng cách là một trong những sự việc khó khăn nhất phải thực hiện. Nó rất phức tạp và phải được tìm hiểu rất cẩn thận, đầy kiên nhẫn và không bám vào bất kỳ kết luận vội vã nào.

Trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta hành động là một chuyển động liên tục từ quá khứ, thỉnh thoảng được phá vỡ bởi một bộ mới mẻ của những kết luận; **lại** nữa những kết luận này trở thành quá khứ và người ta hành động theo nó. Người ta hành động theo những lý tưởng hay những ý tưởng đã được nhận thức trước, vì vậy người ta luôn luôn **đang** hành động hoặc từ hiểu biết được tích lũy, mà là quá khứ, hoặc từ một tương lai được lý tưởng hóa, một ý tưởng hoang tưởng nào đó.

Chúng ta chấp nhận những hành động này như bình thường. Phải vậy không? Chúng ta tìm hiểu nó sau khi nó đã xảy ra hay trước khi làm việc đó, nhưng sự tìm hiểu này được đặt nền tảng trên những kết luận có trước hay những phần thưởng hoặc trừng phạt trong tương lai. Nếu tôi làm việc này – tôi sẽ được việc kia, và vân vân. Vì **vậy** lúc này chúng ta đang tìm hiểu toàn bộ cái ý tưởng đã được chấp nhận của hành động.

Hành động xảy ra sau khi đã tích **lũy** hiểu biết hay trải nghiệm; hay chúng ta hành động và học hỏi từ hành động đó, dễ chịu hay **khó** chịu, và **lại nữa** việc học hỏi này trở thành sự tích lũy của hiểu biết. Vì vậy cả hai hành động này đều được đặt nền tảng trên hiểu biết; chúng không khác biệt gì cả. Hiểu biết luôn luôn là quá khứ và thế là những hành động của chúng ta luôn luôn là máy móc.

Liệu có một hành động không thuộc máy móc, không lặp lại, không theo thói quen và vì vậy không có hồi tiếc hay không? Hiểu rõ điều này rất quan trọng cho chúng ta vì nơi nào có tự do và nở hoa của tốt lành, hành động không bao giờ có thể **máy** móc được. Viết là máy móc, học một ngoại ngữ, lái một chiếc xe hơi là máy móc; thâm lượm bất kỳ loại hiểu biết kỹ thuật **nào** và hành động **tùy** theo loại đó là máy móc. Lại nữa trong hoạt động máy móc này có ~~đ~~ có một khoảng ngừng và trong khoảng ngừng đó một kết luận mới được hình thành mà lại nữa trở thành máy móc. Người ta phải kiên định ghi nhớ rằng tự do là cần thiết cho vẻ đẹp của tốt lành. Có một hành động không máy móc nhưng bạn phải khám phá nó. **Bạn** không thể được chỉ bảo về nó, bạn không thể được giảng giải về nó, bạn không thể học hỏi từ những ví dụ, bởi vì lúc đó nó trở thành bắt buộc và tuân phục một khuôn mẫu. Vậy thì bạn đã mất tự do hoàn toàn và không còn tốt lành nữa.

Tôi nghĩ rằng điều đó đã đủ trong lá thư này, nhưng chúng ta sẽ tiếp tục trong lá thư kế tiếp với sự nở hoa của tốt lành trong liên hệ.

Ngày 01 tháng mười

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-10-1978

Chúng ta phải tiếp tục, nếu người ta được phép, với sự nở hoa của tốt lành trong tất cả những liên hệ của chúng ta, dù rằng nó thân mật hay giả tạo nhất, hay trong những vấn đề thông thường hàng ngày. Sự liên hệ với một người khác là một trong những điều quan trọng nhất trong cuộc sống. Hầu hết chúng ta không nghiêm túc trong những liên hệ của chúng ta, bởi vì chúng ta quan tâm đến chính mình trước và chỉ quan tâm đến người khác khi nó gây ịi lộc, gây hài lòng hay gây thỏa mãn về giác qu an. Chúng ta sử dụng liên hệ từ **xa**, như nó đã là, và không **phai** như một điều gì đó mà chúng ta hoàn toàn liên quan.

Chúng ta không bao **gì** bộc lộ bản thân mình cho một người khác, bởi vì chúng ta không ý thức được chính chúng ta trọn vẹn và điều gì chúng ta bộc lộ cho một người khác trong sự liên hệ thì hoặc để sở hữu, thông trị hoặc qui phục. Có **người** khác và tôi, hai thực thể tách rời đang duy trì một sự phân chia vĩnh viễn cho đến khi cái chết đến. **Người** khác đó quan tâm **ến** chính anh ấy hay chính cô ấy vì vậy sự phân chia này được duy trì suốt cuộc đời. Dĩ nhiên người ta thể hiện sự thông cảm, lòng thương yêu, sự khuyến khích thông thường, nhưng tiến trình phân chia này vẫn tiếp tục. Và từ **việc** này nảy sinh sự không phù hợp, sự khẳng định của những tính khí và những ham muốn, và thế là có sợ hãi và xoa dịu. Theo dực tình thì có thể đang đến với nhau nhưng sự liên hệ đặc biệt hầu như cố định này của cái bạn và cái tôi lại được duy trì, bằng những cãi cọ, những thương tổn, những ghen tuông và mọi đau khổ của nó. Tất cả việc này thông thường được **hiểu** là sự liên hệ tốt đẹp.

Bây giờ liệu tốt lành có thể nở hoa trong tất cả việc này được không? Vẫn vậy liên hệ là cuộc sống và nếu không có một

loại liên hệ nào đó người ta không thể nào hiện hữu. Vị thầy tu, người ân dật, dù họ có thể rút lui khỏi thế giới này nhiều bao nhiêu chẳng nữa, đang mang theo thế giới này **cùng** họ. Họ có lẽ khước từ; họ có lẽ đè nén **nó**; họ có lẽ hành hạ chính bản thân mình, nhưng họ vẫn còn ở trong một loại liên hệ nào đó với thế giới, bởi vì họ là kết quả của hàng ngàn năm truyền thống, mê **tín** và tất cả hiểu biết mà con người đã thu lượm được qua hàng thiên niên kỷ. Vì vậy không có giải thoát khỏi tất cả việc **này**.

Có sự liên hệ giữa người giáo dục và em học sinh. Liệu rằng người giáo viên có duy trì, dù cố ý hay không cố ý, **ý** thức bề trên của anh ấy và vì thế luôn luôn đứng trên một bục giảng, làm cho em học sinh, người phải được dạy dỗ, cảm thấy thấp **hèn** hay không? Hiển nhiên trong **việc** này không có sự liên hệ. Từ việc này nảy sinh sợ hãi về phía em học sinh, cái ý thức của áp lực và căng thẳng, và vì vậy em học sinh thu nhận, từ thời niên thiếu của em, cái chất lượng bề trên này; em bị bắt buộc cảm thấy nhỏ bé, và thế là suốt cuộc đời em học sinh hoặc trở thành một người hung hăng hoặc liên tục nhượng bộ và khúm núm.

Một trường học là một nơi của nhân rồi, nơi mà cả người giáo dục và người được giáo dục đều đang học hỏi. Đây là yếu tố trọng điểm của trường học: học hỏi. Qua từ ngữ nhân rồi chúng ta không có ý là có **thi** gian cho bản thân mình, **nặc** dù điều đó cũng rất cần thiết; nó cũng không có nghĩa là cầm một quyển sách và ngồi dưới một cái cây, hay trong phòng ngủ của bạn, đọc **lơ** là. Nó cũng không có nghĩa là một trạng thái bình thản của cái trí; nó chắc chắn cũng không có nghĩa là lười biếng hay sử dụng thời gian để mơ mộng. Nhân rồi có nghĩa là một cái trí liên tục không bị bận **tâm** bởi một điều gì đó, bởi một vấn đề, bởi một sự thích thú nào đó, bởi một thích **thú** nào đó. Nhân rồi ngụ ý một cái trí có thời gian vô tận để quan sát: quan sát điều gì đang xảy ra quanh người ta và điều gì đang xảy ra trong chính người ta; có nhân rồi để lắng nghe, để nhìn thấy rõ ràng. Nhân rồi ngụ ý tự do, thông thường được giải thích như làm một **việc** gì đó mà người ta mong muốn, là điều gì những con người đang làm hiện nay, gây ra nhiều

bất ổn đau khổ và hoang mang. Nhân rồi ngụ ý một cái trí yên lặng, không **động** cơ và vì vậy không phương hướng. Đây là nhân rồi và chỉ trong trạng thái này cái trí mới có thể học hỏi, không chỉ môn khoa học, lịch sử, toán học mà còn học hỏi về chính bản thân mình; và người ta có thể học hỏi về chính bản thân người ta trong liên hệ.

Tất cả **điều** này có thể được dạy trong những ngôi trường của chúng ta không? Hay nó là một điều gì đó mà bạn đọc xong rồi hoặc thuộc lòng **hoặc** quên bẵng đi? Nhưng khi người dạy học và người được dạy quan tâm trong việc hiểu rõ thực sự sự quan trọng lạ thường của liên hệ vậy thì họ đang thiết lập trong ngôi trường một liên hệ đúng đắn giữa **chính** họ. Đây là một phần của giáo dục, quan trọng hơn chỉ dạy những môn học văn **hóa**.

Liên hệ đòi hỏi nhiều thông minh. Nó không thể mua trong một quyển sách hay dạy dỗ được. Nó không là kết quả được tích lũy của những trải nghiệm lớn lao. Hiểu biết không là thông minh. Thông minh có thể sử dụng hiểu biết. Hiểu biết có thể là khôn ngoan, **rối** bật và thực dụng nhưng đó không là thông minh. Thông minh đến một cách tự nhiên và dễ dàng khi toàn bộ cấu trúc và bản chất của sự liên hệ được nhìn thấy. Đó là lý do tại sao có nhân rồi là rất quan trọng để cho người đàn ông hay người phụ nữ, người giáo viên hay em học sinh có thể yên lặng và nghiêm túc nói chuyện về sự liên hệ của họ mà trong đó những phản ứng, những cảm xúc, những rào chắn **thực** sự của họ được nhìn thấy, không phải được tưởng tượng, hay xuyên tạc ý nghĩa với mục đích làm hài lòng **lẫn** nhau hay trấn áp với mục đích xoa dịu người khác.

Chắc chắn đây là chức năng của một ngôi trường: giúp đỡ em học sinh đánh thức sự thông minh của em và học hỏi sự **quan** trọng lớn lao của liên hệ đúng cách.

Ngày 15 tháng mười

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-10-1978

Dường như hầu hết mọi người dành rất nhiều thời gian cho việc thảo luận sự rõ ràng thuần túy thuộc từ ngữ và có lẽ họ không hiểu rõ được chiều sâu và nội dung vượt khỏi từ ngữ. Trong khi cố gắng tìm hiểu sự rõ ràng thuộc từ ngữ họ đã biến những cái trí của họ thành máy móc, cuộc sống của họ thành hời hợt và rất thường xuyên thành mâu thuẫn. Trong những lá thư này chúng ta không quan tâm đến sự hiểu rõ thuộc từ ngữ nhưng quan tâm đến những sự kiện hàng ngày của cuộc sống chúng ta. Đây là yếu tố trọng điểm của tất cả những lá thư này: không phải sự giải thích thuộc từ ngữ về sự kiện nhưng **chính** sự kiện. Khi chúng ta quan tâm đến sự rõ ràng thuộc từ ngữ và vì vậy sự rõ ràng của những ý tưởng, cuộc sống hàng ngày của chúng ta là thuộc khái niệm mà không là thực tế. Tất cả những lý thuyết, tất cả những nguyên tắc, tất cả những lý tưởng đều thuộc **khái** niệm. Những khái niệm có thể không trung thực, giả dối và ảo tưởng. Người ta có thể có vô vàn khái niệm hay lý tưởng nhưng chúng không có liên hệ gì đến những chuyện đang xảy ra hàng ngày của cuộc sống chúng ta. Con người được nuôi dưỡng bởi những lý tưởng; những lý tưởng càng kỳ lạ bao nhiêu, chúng càng được kính trọng bấy nhiêu; nhưng lại nữa hiểu rõ những hoạt động hàng ngày còn quan trọng hơn những lý tưởng nhiều lắm. Nếu cái trí của người ta bị nhồi nhét đầy những khái niệm, những lý tưởng, và vân vân, sự kiện, việc đang xảy ra thực tế không bao giờ có thể được đối diện. **Khái** niệm trở thành một vật ngăn cản. Khi tất cả những điều này được hiểu rõ – không phải một hiểu biết thuộc khái niệm hay thuộc trí năng – sự quan trọng lớn lao của đối diện với một sự kiện, thực tại, **việc** ngay lúc này, trở thành yếu tố trọng điểm của nền giáo dục chúng ta.

Chính trị là một loại bệnh tật toàn cầu được dựa vào những khái niệm và tôn giáo là chủ nghĩa cảm xúc, lãng mạn, tưởng tượng. Khi bạn quan sát việc gì đang thực sự xảy ra, tất cả việc này là một hiện thị của suy nghĩ thuộc khái niệm và một lần tránh đau khổ, hoang mang và rối loạn hàng ngày của cuộc sống chúng ta.

Tốt lành không thể nở hoa trong vùng đất của sợ hãi. Trong vùng đất này có nhiều loại sợ hãi. Sợ hãi ngay lập tức và những sợ hãi của nhiều ngày mai. Sợ hãi không là một khái niệm, nhưng sự giải thích về sợ hãi lại thuộc khái niệm và những giải thích này thay đổi từ một học giả này đến một học giả khác hay từ một người trí thức này đến một người trí thức khác. Sự giải thích không quan trọng nhưng điều quan trọng là đang đối mặt với sự kiện của sợ hãi.

Trong tất cả những ngôi trường của chúng ta người giáo dục và những người chịu trách nhiệm với các em học sinh, dù rằng ở trong lớp học, ở nơi chơi đùa hay trong phòng của các em, có trách nhiệm hiểu rõ rằng sợ hãi dưới bất kỳ hình thức nào đều không được phát sinh. Người giáo dục không được khuấy động sự sợ hãi trong em học sinh. Đây không là một khái niệm bởi vì chính người giáo dục hiểu rõ, không chỉ bằng từ ngữ, rằng sợ hãi trong bất kỳ hình thức nào làm què quặt cái trí, hủy diệt tánh nhạy cảm, co rúm những giác quan. Sợ hãi là gánh nặng nặng nề mà con người đã luôn mang theo. Từ sợ hãi này sinh ra vô số những hình thức khác nhau của mê tín – thuộc tôn giáo, thuộc khoa học và tưởng tượng. Người ta sống trong một thế giới giả tạo, và bản chất của thế giới thuộc khái niệm này được sinh ra từ sợ hãi. Từ trước chúng ta đã nói rằng con người không thể sống mà không có liên hệ, và liên hệ này không chỉ trong cuộc sống riêng tư của anh ấy mà còn, nếu anh ấy là một người giáo dục, anh ấy có sự liên hệ trực tiếp với em học sinh. Nếu có bất kỳ sợ hãi nào trong những liên hệ này, vậy thì người giáo viên không thể giúp đỡ em học sinh được tự do khỏi nó. Em học sinh đến đây từ một nền tảng của sợ hãi, của uy quyền, của mọi loại những ấn tượng và những áp lực

tưởng tượng và thực tế. Người giáo dục cũng có những áp lực, những sợ hãi riêng của anh ấy. Anh ấy sẽ không thể tạo ra được sự hiểu rõ về bản chất của sợ hãi nếu chính anh ấy không lột bỏ được gốc rễ những sợ hãi riêng của anh ấy. Không có nghĩa rằng trước hết chính anh ấy phải được tự do khỏi tất cả những sợ hãi riêng của anh ấy với mục đích giúp đỡ em học sinh được tự do, nhưng trái lại trong liên hệ hàng ngày của họ, trong đối thoại, trong lớp học, người giáo viên phải xác định rõ rằng chính anh ấy cũng sợ hãi, giống hệt như em học sinh, và vì vậy cùng nhau họ có thể tìm hiểu toàn thể bản chất và cấu trúc của sợ hãi. Cần phải được vạch rõ rằng đây không phải là một lời thú tội về phía người giáo viên. Anh ấy chỉ đang phát biểu một sự thật mà không có bất kỳ nhấn mạnh thuộc cả thể hay cảm xúc. Nó giống như đang có một cuộc nói chuyện giữa những người bạn tốt. Việc này đòi hỏi một thành thật và khiêm tốn nào đó. Khiêm tốn không là qui phục. Khiêm tốn không là ý thức của bị khuất phục; khiêm tốn cũng không là ngạo mạn hay kiêu hãnh. Vì vậy người giáo viên có một trách nhiệm lớn lao, bởi vì nó là nghề nghiệp cao quý nhất trong tất cả mọi nghề nghiệp. Anh ấy có bổn phận tạo ra một thể hệ mới trong thế giới, mà lại nữa là một sự kiện không phải một khái niệm. Bạn có thể thực hiện một khái niệm của một sự kiện, và vì vậy sẽ lạc lõng trong những khái niệm, nhưng cái sự kiện, cái thực tại luôn luôn tồn tại. Đối diện với cái thực tại, điều ngay lúc này, và sự sợ hãi, là chức năng quan trọng nhất của người giáo dục – không phải chỉ tạo ra sự xuất sắc về học vấn – nhưng điều gì mà còn quan trọng hơn nhiều, đó là tự do thuộc tâm lý của cả em học sinh lẫn người giáo viên. Khi bản chất của tự do được hiểu rõ, vậy thì bạn loại bỏ được tất cả mọi ganh đua, trên sân chơi, trong lớp học. Liệu có thể loại bỏ hoàn toàn sự đánh giá so sánh tương đối, về học vấn lẫn đạo đức hay không? Liệu có thể giúp đỡ em học sinh không phải suy nghĩ một cách ganh đua trong lãnh vực học vấn và tuy nhiên lại có được sự xuất sắc trong việc học hành của em, những hoạt động của em và cuộc sống hàng ngày của em hay không? Làm ơn lấy luôn nhớ rằng chúng ta quan tâm đến sự nở

hoa của tốt lành mà không thể nở hoa nơi nào có bất kỳ ganh đua. Ganh đua **ồn** tại chỉ khi nào có so sánh, và so sánh không tạo được sự hoàn hảo. Theo căn bản những ngôi trường này tồn tại để giúp đỡ cả em học sinh lẫn người giáo viên được nở hoa trong tốt lành. Việc này đòi hỏi sự hoàn hảo trong cách cư xử, trong hành động và trong liên hệ. Đây là mục đích của chúng ta và là lý do tại sao những ngôi trường này đã **hẹn** hữu; không **phải** sản xuất những con người nghề nghiệp thuần túy mà là **tạo** ra sự hoàn hảo của tinh thần.

Trong lá thư **kế** tiếp, chúng ta sẽ tiếp tục với bản chất của sợ hãi; không phải từ ngữ sợ hãi nhưng sự việc xảy ra **thực** sự của sợ hãi.

Ngày 01 tháng mười một

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-11-1978

Hiểu biết sẽ không dẫn đến thông minh. Chúng ta tích lũy nhiều hiểu biết về quá nhiều sự việc nhưng hành động một cách thông minh về điều gì người ta đã học hỏi dường như không thể được. Những trường trung học, những trường cao đẳng, những trường đại học vun quén sự hiểu biết về cách cư xử của chúng ta, về vũ trụ, về khoa học và mọi hình thức của thông tin công nghệ. Những trung tâm giáo dục này hiếm khi nào giúp đỡ được một con người sống một cuộc sống hoàn hảo hàng ngày. Những học giả nói rằng con người có thể tiến hóa chỉ qua sự tích lũy khủng khiếp của thông tin và hiểu biết. Con người đã sống qua hàng ngàn và hàng ngàn những cuộc chiến tranh; anh ấy đã tích lũy nhiều hiểu biết về phương pháp giết người, tuy nhiên chính hiểu biết đó đã ngăn cản anh ấy không chấm dứt được tất cả những cuộc chiến tranh. Chúng ta chấp nhận chiến tranh như một phương cách của cuộc sống và tất cả những tàn nhẫn, bạo lực và giết chóc như là con đường bình thường của cuộc sống chúng ta. Chúng ta biết rằng chúng ta không nên ~~gi~~ người khác. Hiểu biết này hoàn toàn không liên quan đến sự kiện giết chóc. Hiểu biết không ngăn cản giết chóc thú vật và quả đất. Hiểu biết không thể vận hành qua thông minh nhưng thông minh có ~~đ~~ hành cùng hiểu biết. Biết là không biết và hiểu rõ sự thật rằng hiểu biết không bao giờ có thể giải quyết được những vấn đề của con người chúng ta là thông minh.

Giáo dục trong những ngôi trường của chúng ta không chỉ là sự **l**uộm hiểu biết nhưng là điều gì đó còn quan trọng hơn nhiều – đánh thức thông minh mà sau đó vận dụng và sử dụng hiểu biết. Không bao giờ có hướng đi ngược lại. Đánh thức thông minh là quan tâm của chúng ta trong tất cả những ngôi trường này

và **tiếp** theo một vấn đề không tránh khỏi sẽ **nảy** sinh là: làm thế nào thông minh này có thể được đánh thức? Hệ thống nào, phương pháp nào và luyện tập nào? Chính câu hỏi này ám chỉ rằng người ta vẫn còn đang vận hành trong lãnh vực của hiểu biết. Nhận ra rằng đó là **một** câu hỏi sai lầm là bắt đầu đánh thức thông minh. Luyện tập, phương pháp, hệ thống trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta dẫn đến một vấn đề của lẽ thói, một hành động lặp đi lặp lại và vì thế một cái trí máy móc. Chuyên động liên tục của hiểu biết, dù rằng chuyên dụng như thế nào chẳng nữa, khẹp cái trí vào một cái rãnh, vào một lối sống chật hẹp. Học hỏi để quan sát, và hiểu rõ toàn bộ cấu trúc của hiểu biết này là bắt đầu đánh thức thông minh.

Những cái trí của chúng ta sống trong truyền thống. Chính cái nghĩa lý của từ ngữ đó – “truyền lại” khước từ thông minh. Thật dễ dàng và thoải mái khi tuân theo một truyền thống, dù rằng nó là truyền thống chính trị, tôn giáo **hay** tự sáng chế. Rồi thì người ta không phải suy nghĩ về nó, người ta không phải tìm hiểu về nó; **thành** phần của truyền thống là chấp nhận và vâng lời. Nền văn **hóa** càng cổ xưa bao nhiêu, cái trí càng bị trói buộc vào quá khứ, càng sống trong quá khứ nhiều bấy nhiêu. Rõ **ràng** là, sự phá vỡ một truyền thống sẽ được theo sau bởi sự áp **đặt** của một truyền thống khác. Một cái trí có nhiều thể kỷ của truyền thống đặc biệt nào ở **đằng** sau nó chối từ buông bỏ cái cổ xưa đi và chỉ chấp nhận khi nào có **một** truyền thống khác gây thoả mãn và an toàn bằng cái cổ xưa. Truyền thống trong tất cả những hình thức khác nhau của nó, từ những truyền thống tôn giáo đến những truyền thống văn hoá, phải khước từ thông minh. Thông minh là vô hạn. Hiểu biết, dù **rộng** lớn chừng nào chẳng nữa, **bị** giới hạn giống như truyền thống. Trong những ngôi trường của chúng ta phương pháp máy móc đang hình thành thói quen của cái trí phải được quan sát và trong quan sát này sự nhạy bén của thông minh được sinh ra.

Đó là một phần truyền thống của con người để chấp nhận sợ hãi. Chúng ta sống bằng sợ hãi, cả thế hệ già lẫn thế hệ trẻ. Hầu hết mọi người đều không ý thức rằng họ sống trong sợ hãi. Chỉ

trong một hình thức không gay gắt lắm của một cơn khủng hoảng hay một biến cố đảo lộn nào đó thì người ta mới trở nên ý thức được sợ hãi luôn tồn tại này. Nó ở đó. Một số người ý thức được nó, những người khác e dè lẩn tránh nó. Truyền thống nói rằng kiểm soát sợ hãi, chạy trốn nó, trấn áp nó, phân tích nó, tác động nó, hay chấp nhận nó. Chúng ta đã sống trong nhiều thiên niên kỷ cùng sợ hãi và bằng một cách nào đó chúng ta đã xoay xở để sống hòa hợp cùng nó. Đây là bản chất của truyền thống, hành động theo nó hay chạy trốn nó; hay chấp nhận nó một cách cảm tính và hướng về một tác nhân bên ngoài nào đó để nhờ giải quyết. Những tôn giáo phát triển từ sợ hãi này, và sự thôi thúc cưỡng bách để có quyền hành của những chính trị gia có nguồn gốc từ sợ hãi này. Bất kỳ hình thức nào để thống trị người khác là bản chất của sợ hãi. Khi một người đàn ông hay một người phụ nữ chiếm hữu một người khác đều có sợ hãi tại cơ bản và sợ hãi này hủy hoại mọi hình thức của liên hệ.

Chính chức năng của người giáo dục là giúp đỡ em học sinh đối mặt sợ hãi này, dù rằng nó là sợ hãi về cha mẹ, về người giáo viên, hay về cậu con trai lớn tuổi hơn, hay nó là sợ hãi phải sống một mình và sợ hãi về thiên nhiên. Đây là vấn đề trọng điểm trong việc hiểu rõ bản chất và cấu trúc của sợ hãi, hãy đối mặt nó. Đối mặt nó không phải qua bức màn của những từ ngữ nhưng quan sát chính sự kiện đang xảy ra của sợ hãi mà không có bất kỳ chuyển động nào chạy trốn nó. Chuyển động chạy trốn sự kiện là làm rối tung sự kiện. Truyền thống của chúng ta, giáo dục của chúng ta, đều khuyến khích sự kiểm soát, sự chấp nhận, sự khước từ hay sự giải thích rất khôn ngoan. Là người giáo viên, liệu bạn có thể giúp các em học sinh và chính bản thân bạn đối mặt mỗi vấn đề khi nó phát sinh trong cuộc sống hay không? Trong học hỏi, không có người dạy học lẫn người được dạy; chỉ có học hỏi. Muốn học hỏi toàn chuyển động của sợ hãi người ta phải đến với nó bằng sự tò mò mà có sinh lực riêng của nó. Giống như một em bé rất tò mò, trong tò mò đó có sự mãnh liệt. Chính con đường của truyền thống là chinh phục điều gì chúng ta không hiểu được, để

đẹp tan nó, đè nén nó; hay tôn thờ nó. Truyền thống là hiểu biết và kết thúc hiểu biết sinh ra thông minh.

Bây giờ, nhận ra rằng không có người dạy lẫn người được dạy nhưng chỉ có trạng thái học hỏi của cả người lớn và em học sinh, liệu rằng người ta có thể qua trực nhận trực tiếp điều gì đang xảy ra, học hỏi được sợ hãi này và tất cả những vấn đề quanh nó hay không? Bạn chỉ có thể nếu bạn có ý định cho phép sợ hãi kể câu chuyện cổ xưa của nó. Hãy lắng nghe nó đầy chú ý mà không có một ngăn cản, vì nó đang kể cho bạn lịch sử của sợ hãi riêng của bạn. Khi bạn lắng nghe như thế bạn sẽ phát giác rằng sợ hãi này không tách rời khỏi bạn. Bạn là chính sợ hãi đó, chính cái phản ứng đó với một từ ngữ gắn kết vào nó. Từ ngữ không quan trọng lắm. Từ ngữ là hiểu biết, truyền thống; nhưng thực tại, điều ngay lúc này đang xảy ra, là một điều gì đó hoàn toàn mới mẻ. Nó là sự khám phá trạng thái mới mẻ về sợ hãi riêng của bạn. Đối mặt sự kiện sợ hãi, mà không còn bất kỳ chuyển động nào của tư tưởng, là kết thúc sợ hãi. Không phải bất kỳ sợ hãi đặc biệt nào nhưng chính ội gốc của sợ hãi bị tiêu diệt trong quan sát này. Không có người quan sát, chỉ có quan sát.

Sợ hãi là một công việc rất phức tạp, cũng cổ xưa như những quả đồi, cũng cổ xưa như nhân loại và nó có một câu chuyện rất lạ thường để kể cho bạn nghe. Nhưng bạn phải biết được nghệ thuật lắng nghe nó và có vẻ đẹp tuyệt vời trong lắng nghe đó. Chỉ có đang lắng nghe và câu chuyện không còn tồn tại nữa.

Ngày 15 tháng mười một

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-11-1978

Từ ngữ trách nhiệm nên được hiểu trong tất cả ý nghĩa của nó, nó có nguồn gốc từ *to respond*, đáp lại, đáp **lại** không phải từng phần nhưng tổng thể. Từ ngữ đó cũng ngụ ý hướng về lại: đáp **lại** đến cái nền tảng quá khứ của bạn, mà là hướng về lại tình trạng bị quy định của bạn. Như nó thông thường được hiểu, trách nhiệm là hành động của những quy định con người. Nền văn **hóa** của người ta, xã hội mà trong đó người ta sống, tự nhiên quy định cái trí, dù **ằng** nền văn **hóa** đó là bản xứ hay ngoại lai. Từ nền tảng quá khứ này người ta đáp lại và sự đáp **lại** này giới hạn trách nhiệm của chúng ta. Nếu một người được sinh ra ở Ấn độ, Châu âu, nước Mỹ hay bất kỳ nơi nào, sự đáp lại của người ta sẽ lệ thuộc vào sự mê **tín** tôn giáo – tất cả những tôn giáo là những cơ cấu mê tín – hay chủ nghĩa quốc gia, hay những lý thuyết khoa học. Những sự việc này **quy** định sự đáp lại của người ta và chúng luôn luôn bị giới hạn, hạn chế. Và vì thế luôn luôn có mâu thuẫn, xung đột và phát sinh rồi **loạn**. Điều này không tránh khỏi và nó tạo ra sự phân chia giữa những con người. **Phân** chia trong bất kỳ hình thức nào phải mang lại không chỉ xung đột và bạo lực mà cuối cùng là chiến tranh.

Nếu người ta hiểu rõ được nghĩa lý thực sự của từ ngữ trách nhiệm và điều gì xảy ra trong thế giới ngày nay, người ta thấy rằng trách nhiệm đã trở thành vô trách nhiệm. Trong hiểu rõ **điều** gì là vô trách nhiệm chúng ta sẽ bắt đầu nắm bắt được **điều** gì là trách nhiệm. Trách nhiệm dành cho tổng thể, như từ ngữ ngụ ý, không phải cho chính bản thân một người nào, không phải cho gia

đình của một người nào, không phải cho những khái niệm hay những niềm tin nào đó, nhưng cho toàn thể nhân loại.

Những nền văn **hóa** khác nhau của chúng ta đã nhấn mạnh vào sự phân chia, được gọi là chủ nghĩa cá **thể**, mà kết quả là mỗi người đang làm điều gì anh **ấy** muốn hay đang gắn kết vào tài năng đặc biệt nhỏ xíu của anh **ấy**, dù rằng tài năng đó có lẽ gây ích lợi và hữu dụng cho xã hội bao nhiêu. Điều này không có nghĩa những người độc tài muốn người ta tin tưởng bất kỳ điều gì, ngoại trừ rằng chỉ có chính thể **độc** tài đó và những người có chức quyền mà đại diện cho chính thể là quan trọng, không **phải** những con người. Chính thể là một khái niệm, nhưng một con người dù anh **ấy** sống trong chính thể đó, không là một khái niệm. Sự hãi là một thực tại không là một khái niệm.

Một con người theo tâm lý là toàn thể nhân loại. Anh **ấy** không chỉ đại diện cho nó nhưng anh **ấy** còn là toàn thể chủng loại loài người. Anh **ấy** nhất thiết phải là toàn bộ cái tinh thần của nhân loại. Trên **thực** tế này những nền văn **hóa** khác nhau đã áp đặt ảo tưởng rằng mỗi con người đều khác biệt. Trong ảo tưởng này nhân loại đã bị trói **buộc** nhiều thế kỷ và ảo tưởng này đã trở thành một thực tế. Nếu người ta quan sát cẩn thận toàn bộ cấu trúc tâm lý của chính người ta, người ta sẽ phát **giác** rằng khi người ta trải qua đau khổ, vậy là tất cả nhân loại đều trải qua đau khổ trong những mức độ khác nhau. Nếu bạn cô **độc**, toàn thể nhân loại biết sự cô **độc** này. Nỗi thống khổ, ganh tị, đố kỵ và sợ hãi đều được biết đến bởi tất cả mọi người. Vì vậy theo tâm lý, ở phía bên trong, người ta giống như một con người khác. Có lẽ có những **khác** biệt về thân thể, về sinh lý. Một người thì cao, hay lùn và vân vân nhưng theo căn bản một người là đại diện cho tất cả nhân loại. Vì thế theo tâm lý bạn là thế giới; bạn chịu trách nhiệm cho toàn thể nhân loại, không phải cho chính bạn như một con người tách rời, mà là một ảo tưởng thuộc tâm lý. Vì là đại diện của toàn thể chủng tộc loài người, đáp **lại** của bạn là **tổng** thể chứ không phải từng phần. Vì vậy trách nhiệm có một ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn. Người ta phải học hỏi nghệ thuật của trách nhiệm này. Nếu người ta **hiểu** rõ được

đầy đủ ý nghĩa rằng theo tâm lý người ta là thế giới, vậy thì trách nhiệm trở thành một tình yêu ngập tràn. Rồi thì người ta sẽ chăm sóc cho một em bé, không phải ở cái tuổi non trẻ, nhưng nhìn thấy rằng em bé hiểu rõ đầy đủ ý nghĩa của trách nhiệm đó suốt cuộc đời của em. Nghệ thuật này gồm có cách cư xử, những phương cách suy nghĩ của người ta và sự quan trọng của hành động đúng đắn. Trong những ngôi trường của chúng ta, trách nhiệm đối với quả đất, đối với thiên nhiên và đối với mỗi người khác là thành phần của nền giáo dục của chúng ta chứ không chỉ đặt sự nhấn mạnh vào những môn học về văn hóa mặc dù chúng cũng cần thiết.

Vậy thì chúng ta có thể hỏi người giáo viên đang dạy điều gì và học sinh đang thu nhận điều gì, và rộng rãi hơn – học hỏi là gì? Chức năng của người giáo viên là gì? Bộ nó chỉ là dạy đại số, và vật lý hay chức năng của nó là đánh thức trong em học sinh – và vì vậy trong chính người giáo viên – cái ý thức to tát của trách nhiệm này? Liệu rằng hai sự việc này có thể hòa hợp cùng nhau hay không? Đó là, những môn học văn hóa mà sẽ trợ giúp trong một nghề nghiệp và trách nhiệm cho toàn thể nhân loại và cuộc sống này. Hay chúng phải được giữ tách rời nhau? Nếu chúng tách rời, vậy thì sẽ có mâu thuẫn trong cuộc sống của em học sinh; em trở thành một người đạo đức giả và có ý thức hay không có ý thức vận dụng cuộc sống của em trong hai cái ngăn được phân định rõ ràng. Nhân loại sống trong sự phân chia này. Ở nhà anh ấy sống một cách và trong nhà máy hay trong văn phòng anh ấy khoác một bộ mặt khác hẳn. Chúng ta đã hỏi rằng liệu hai cái chuyển động này có thể di chuyển cùng nhau hay không? Việc này có thể được hay không? Khi một câu hỏi của loại này được đặt ra người ta phải tìm hiểu những hàm ý của câu hỏi chứ không phải liệu rằng có thể được hay liệu rằng không thể được. Vì vậy điều tối thiết là làm thế nào bạn tiếp cận câu hỏi này. Nếu bạn tiếp cận nó từ nền tảng quá khứ bị giới hạn của bạn – và tất cả tình trạng bị quy định đều bị giới hạn, vậy thì nó sẽ là một hiểu rõ từng phần của những hàm ý trong vấn đề này. Bạn phải đến với câu hỏi này mới mẻ lại. Lúc đó

bạn sẽ phát **giác** được sự vô ích của chính câu hỏi bởi vì, khi bạn tiếp cận nó mới mẻ lại, bạn sẽ nhận ra rằng hai sự việc này gặp gỡ được giống như hai con suối tạo thành một con sông chảy cuộn cuộn mà là cuộc sống của bạn, cuộc sống hàng ngày của bạn của trách nhiệm tổng thể.

Đây có là điều gì mà các bạn đang dạy dỗ, đang nhận ra rằng người giáo dục có nghề nghiệp vĩ đại nhất trong tất cả các nghề nghiệp hay không? Đây không chỉ là những từ ngữ nhưng là một sự thật tồn tại mãi mãi không thể bỏ qua được. Nếu bạn không cảm thấy sự thật của việc này vậy thì bạn thực sự nên có một nghề nghiệp khác. Rồi bạn sẽ sống trong những ảo tưởng mà con người đã tạo ra cho chính nó.

Vì vậy chúng ta có thể hỏi lại: bạn đang dạy điều gì và người học sinh đang thu nhận điều gì? Có phải bạn đang tạo ra bầu không khí kỳ diệu mà trong đó học hỏi thực sự **đang** xảy ra? Nếu bạn đã hiểu rõ sự tuyệt vời của trách nhiệm và vẻ đẹp của nó, vậy thì bạn có trách nhiệm tổng thể với em học sinh – em mặc cái gì, em ăn uống ra sao, em nói chuyện như thế nào và vân vân.

Từ câu hỏi này sẽ nảy ra một câu hỏi khác, học hỏi là gì? Có thể hầu hết chúng ta thậm chí không bao giờ **đặt** câu hỏi đó, hay nếu chúng ta đã **đặt** ra, câu trả lời của chúng ta luôn luôn xuất phát từ truyền thống, mà là sự hiểu biết được tích lũy, **hiểu** biết mà vận hành có kỹ năng hay không có kỹ năng để kiếm sống hàng ngày của chúng ta. Đây là điều gì mà người ta đã được dạy dỗ, vì tất cả những trường trung học, trường cao đẳng, trường đại học vân vân đều tồn tại do việc này. Hiểu biết giữ nhiệm vụ chính yếu trong sự điều phối cuộc sống hàng ngày, mà là một trong những quy định quan trọng nhất của chúng ta, và vì thế bộ não không bao giờ được tự do khỏi cái đã được biết. Nó luôn luôn đang thêm vào cái gì đã được biết sẵn rồi, và thế là bộ não bị đặt trong một cái áo của cái đã được biết và không bao giờ được tự do để khám phá một phương cách sống mà có lẽ không đặt nền tảng vào cái đã được biết. Cái đã được biết tạo ra một khe rãnh chặt **hẹp** hoặc rộng rãi và người ta ở trong khe rãnh đó bởi vì nghĩ rằng có một an toàn

trong nó. An toàn đó bị hủy diệt bởi vì cái đã được biết rất giới hạn. Đây đã là cách sống của con người từ trước đến nay.

Vì vậy liệu rằng có một cách học hỏi mà không biến cuộc sống thành một thói quen đều đều, một cái khe rãnh chặt hẹp hay không? Vậy thì học hỏi là gì? Người ta phải rất rõ ràng về những phương cách của hiểu biết: đầu tiên thâm lường hiểu biết và tiếp theo hành động từ hiểu biết đó – thuộc công nghệ và thuộc tâm lý, hay hành động, và từ hành động đó thâm lường được hiểu biết? Cả hai đều là những thâm lường của hiểu biết. Hiểu biết luôn luôn là quá khứ. Có một cách hành động mà không có cái trọng tải nặng nề của hiểu biết được tích lũy của con người hay không? Thưa rằng có. Nó không là học hỏi như chúng ta đã biết về nó; nó là sự quan sát thuần khiết – quan sát mà không có sự tiếp tục và sau đó trở thành ký ức, nhưng quan sát từ khoảnh khắc này sang khoảnh khắc khác. Người quan sát là bản thể của hiểu biết và anh ấy áp đặt vào cái gì anh ấy quan sát những việc mà anh ấy đã thâm lường được qua trải nghiệm và vô số hình thức khác nhau của phản ứng thuộc giác quan. Người quan sát luôn luôn gây ảnh hưởng cái cái gì anh ấy quan sát, và cái gì anh ấy quan sát luôn luôn giảm thiểu đến giới hạn hiểu biết. Vì vậy anh ấy luôn luôn bị trói buộc trong những truyền thống cũ kỹ của hình thành thói quen. Vì vậy học hỏi là quan sát thuần khiết – không chỉ về những sự vật ở bên ngoài bạn mà còn về những điều đang xảy ra phía bên trong; quan sát mà không còn người quan sát.

Ngày 01 tháng mười hai

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-12-1978

Nguyên chuyển động của cuộc sống là học hỏi. Không bao giờ có một thời gian trong đó không có học hỏi. Mỗi hành động là một chuyển động của học hỏi và mỗi liên hệ là học hỏi. Sự tích lũy hiểu biết, mà được gọi là học hỏi và với sự tích lũy đó chúng ta đã quá quen thuộc, chỉ cần thiết đến một mức độ có giới hạn, nhưng **giới** hạn đó ngăn cản chúng ta không hiểu rõ chính bản thân chúng ta. Hầu biết đo lường được, nhiều hơn hay ít hơn, nhưng trong học hỏi không có đo lường. Điều này **thực** sự rất quan trọng để chúng ta hiểu rõ, đặc biệt nếu bạn muốn nắm bắt được trọn vẹn ý nghĩa của một cuộc sống tôn giáo. Hiểu biết là ký ức và nếu bạn đã quan sát cái thực tế, điều ngay lúc này, không là ký ức. Trong quan sát ký ức không còn nơi chỗ. Cái thực tế là cái gì đang thực sự xảy ra. Một giây sau là đo lường được và đây là cái cách của ký ức.

Quan sát chuyển động của một con côn trùng cần sự chú ý – đó là nếu bạn thích quan sát con côn trùng hay bất kỳ **việc** gì gây thích thú cho bạn. Lại nữa quan sát này không thể đo lường được. Trách nhiệm của người giáo dục là hiểu rõ **toàn** cấu trúc và bản chất của ký ức, quan sát sự giới hạn này và giúp đỡ em học sinh hiểu được việc này. Chúng ta học hỏi từ những quyển sách hay từ một người giáo viên có nhiều thông tin về một môn học và bộ não của chúng ta bị nhét đầy những thông tin này. Thông tin này nói về những sự vật, về thiên nhiên, về mọi thứ bên ngoài của chúng ta, và khi chúng ta muốn học hỏi về chính bản thân mình chúng ta dựa dẫm vào những quyển sách giải thích về bản thân chúng ta. Vì vậy **qui** trình này tiếp tục vô tận và dần dần chúng ta trở thành

những con người phổ biến. Đây là một sự kiện có thể quan sát được khắp thế giới và đây là nền giáo dục hiện đại của chúng ta.

Hành động của học hỏi, như chúng ta đã giải thích, là hành động quan sát thuần khiết và quan sát này không bị **trói** buộc trong giới hạn của ký ức. Chúng ta học để kiếm sống nhưng chúng ta không bao giờ sống. Sự vận dụng để kiếm sống đã nuốt trọn cuộc đời của chúng ta; chúng ta hầu như không còn bất kỳ thời gian nào cho những việc **khác**. Chúng ta tìm ra thời gian nói chuyện nhảm, giải trí, chơi đùa, nhưng tất cả việc này **không** là đang sống. Còn có nguyên một lãnh vực mà là đang sống thực sự, hầu như bị bỏ quên hoàn toàn.

Muốn học hỏi nghệ thuật sống người ta phải có nhàn rỗi. Từ ngữ nhàn rỗi hầu như đã được hiểu quá sai rồi, như chúng ta đã nói trong lá thư thứ ba của chúng ta. Thông thường nó có nghĩa là không bị bận rộn bởi những thứ mà chúng ta phải làm như kiếm sống, đi đến văn phòng, nhà máy và vân vân, và chỉ khi nào những việc đó chấm dứt thì mới có nhàn rỗi. Trong suốt thời gian tạm gọi là nhàn rỗi đó, bạn muốn được vui đùa, bạn muốn được thư giãn, bạn muốn làm những việc mà bạn thực sự thích thú hay **đòi** hỏi khả năng cao nhất của bạn. Việc kiếm sống của bạn, dù bạn làm việc gì chăng nữa, đối nghịch cái thời gian tạm gọi là nhàn rỗi. Vì vậy luôn luôn có sự căng thẳng, một áp lực và sự tẩu thoát khỏi áp lực đó, và nhàn rỗi là khi bạn không còn căng thẳng. Trong suốt thời gian nhàn rỗi đó bạn nhặt lên một tờ báo, dở một quyển tiểu thuyết, nói chuyện nhảm nhí, chơi đùa và vân vân. Đây là sự kiện **thực** sự. Đây là điều gì đang xảy ra ở khắp mọi nơi. Kiếm sống là khước từ đang sống.

Thế là chúng ta đến được câu hỏi – nhàn rỗi là gì? Nhàn rỗi, như người ta hiểu nó, là một thời gian giải lao tách khỏi những áp lực của kiếm sống. Áp lực của kiếm sống hay bất kỳ áp lực nào áp đặt vào chúng **ta** thông thường được hiểu là không có nhàn rỗi, nhưng có một áp lực lớn lao hơn nhiều trong chúng ta, có ý thức hay không ý thức, mà là ham muốn và chúng ta sẽ tìm hiểu điều đó sau.

Trường học là một nơi dành cho nhàn rỗi. Chỉ khi nào bạn có nhàn rỗi thì bạn mới có thể học hỏi được. Đó là: học hỏi chỉ có thể xảy ra khi không còn áp lực của bất kỳ loại nào. Khi một cơn rần hay một mối hiểm họa đối diện với bạn, có một loại học hỏi từ áp lực của sự kiện nguy hiểm đó. Học hỏi dưới áp lực đó là sự vun quén của ký ức mà sẽ giúp bạn nhận ra mối hiểm họa của tương lai và vì thế trở thành một đáp **lại** máy móc. Nhân rồi hàm ý một cái trí không bị bận rộn. Chỉ lúc đó mới có một trạng thái học hỏi. Trường học là một nơi học hỏi và không chỉ là nơi tích lũy hiểu biết. Điều này thực sự quan trọng mà chúng ta cần hiểu rõ. Như chúng ta đã nói, hiểu biết là cần thiết và có vị trí giới hạn riêng của nó trong cuộc sống. Rủi thay giới hạn này đã nuốt trọn hết cuộc sống của chúng ta và chúng ta không còn khoảng không gian nào cho học hỏi nữa. Chúng ta quá bận rộn **bởi** sinh kế của chúng ta đến nỗi nó cướp đi tất cả năng lượng **thuộc** hệ thống máy móc của tư tưởng, để cho chúng ta kiệt sức vào cuối ngày và cần được phân kích lại. Chúng ta hồi phục từ sự kiệt sức này qua giải trí – tôn giáo hay những thứ khác. Đây là cuộc sống của những con người. Những con người đã tạo ra một xã hội đòi hỏi tất cả thời gian của họ, tất cả những năng lượng của họ, tất cả cuộc sống của họ. Không có nhàn rỗi để học hỏi và vì thế cuộc sống của họ trở thành máy móc, hầu như vô nghĩa. Vì vậy chúng ta phải rất rõ ràng khi hiểu từ ngữ nhàn rỗi – một thời gian, một thời điểm, khi cái trí không bị bận tâm bởi bất kỳ điều gì cả. Nó là thời gian của quan sát. Chỉ khi nào một cái trí không bị chiếm hữu, không bị bận tâm mới có thể quan sát. Một quan sát tự do là chuyển động của học hỏi. Điều này làm tự do cái trí **không** còn bị máy móc.

Vì vậy liệu người giáo viên, người giáo dục, có thể giúp đỡ em học sinh hiểu rõ toàn thể công việc của kiếm sống cùng tất cả áp lực của nó hay không? **Việc** học hành mà giúp đỡ bạn có một công ăn việc làm cùng tất cả những sợ hãi và lo âu của nó và hướng về ngày mai bằng cặp mắt kinh hãi à? Bởi vì chính anh ấy đã hiểu rõ bản chất của nhàn rỗi và quan sát thuần khiết để cho kiếm sống không trở thành **một** hành hạ, một khốn khổ lớn lao

suốt cuộc đời, liệu rằng người giáo viên có thể giúp đỡ em học sinh có một cái trí không máy móc hay không? Nó là trách nhiệm tuyệt đối của người giáo viên để vun quén sự nở hoa của tốt lành trong nhân rỗi. Vì lý do này những ngôi trường có mặt và tồn tại. Trách nhiệm của người giáo viên là tạo ra một thể hệ mới để thay đổi cái cấu trúc của xã hội hoàn toàn không còn bị bận rộn bởi việc kiếm sống. Rồi thì dạy học trở thành một hành động thánh thiện.

Ngày 15 tháng mười hai

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-12-1978

Một trong những lá thư vừa qua chúng ta đã nói rằng trách nhiệm tổng thể là tình yêu. Trách nhiệm này **không** dành cho một quốc gia đặc biệt hay một nhóm người đặc biệt, hay một cộng đồng đặc biệt, hay **một** thần thánh đặc biệt, hay một hình thức nào đó của một cương lĩnh chính trị hay vị **đạo** sư riêng của bạn, nhưng **dành** cho tất cả nhân loại. Điều này phải được hiểu rõ và cảm thấy sâu sắc và đây là trách nhiệm của người giáo dục. Hầu như tất cả chúng ta đều cảm thấy trách nhiệm cho gia đình, con cái của chúng ta và vân vân, nhưng **không** cảm thấy quan tâm và gắn kết **tổng** thể đến môi trường chung quanh chúng ta, đến thiên nhiên, hay **cảm** thấy trách nhiệm tổng thể cho những hành động của chúng ta. Cảm **thấy** tổng thể này là tình yêu. Nếu không có tình yêu này không thể có thay đổi trong xã hội. Những nhà lý tưởng, mặc dù có lẽ họ yêu lý tưởng hay khái niệm của họ, đã không tạo ra một xã hội hoàn toàn **khác** hẳn. Những người cách mạng, những người khủng bố, không có cách nào thay đổi triệt để cấu **trúc** những xã hội của chúng ta. Những người cách mạng theo bạo lực vật chất đã nói về tự do cho tất cả mọi người, thành lập một xã hội mới, nhưng tất cả những biệt ngữ và khẩu hiệu chỉ hành hạ thêm nữa cho tinh thần và sự tồn tại. Họ đã bóp méo những từ ngữ để phù hợp với quan điểm bị giới hạn **riêng** của họ. Không có một hình thức nào của bạo lực đã thay đổi xã hội trong ý nghĩa **cơ** bản nhất của nó. Những người cai trị vĩ đại qua quyền lực của một ít người đã tạo ra một loại trật tự nào đó trong xã hội. Thậm chí những người độc tài đã **hồi** hợt thiết lập được qua bạo

hành và tra tấn cái vẻ bên ngoài của trật tự. Chúng ta không đang nói về **một** trật tự như thế trong xã hội.

Chúng ta đang nói rất rõ ràng và dứt khoát rằng chỉ khi nào có trách nhiệm tổng thể cho tất cả nhân loại – mà là tình yêu – mới có thể thay đổi **cơ** bản tình trạng hiện nay của xã hội. Dù hệ thống chính thể đang tồn tại có thể khác biệt như thế nào chẳng nữa trong những vùng đất khác nhau của thế giới, nó đều thối nát, suy đồi và hoàn toàn không có đạo đức. Bạn chỉ cần quan sát chung quanh bạn để thấy được sự kiện này. Hàng triệu trên hàng triệu đã chi phí vào công việc trang bị vũ khí khắp thế giới và tất cả những chính trị gia nói về **hòa** bình trong khi lại chuẩn bị cho chiến tranh. Những tôn giáo đã lặp đi lặp lại sự thánh thiện của **hòa** bình, nhưng họ lại khuyến khích những cuộc chiến tranh cùng những loại bạo lực và hành hạ tinh tế. Có rất nhiều những phân chia và những giáo phái với những nghi lễ của họ và tất cả những điều vô lý đang xảy ra nhân danh Chúa và tôn giáo. Nơi nào có sự phân chia phải có vô trật tự, tranh đấu, xung đột – dù rằng đó là tôn giáo, chính trị hay **kinh** tế. Xã hội hiện đại của chúng ta đặt nền tảng vào tham lam, đố kỵ, và quyền lực. Khi bạn suy xét tất cả việc này như nó **thực** sự xảy ra – chủ nghĩa thương mại đang tràn ngập này – tất cả việc này thể hiện sự thoái **hóa** và vô đạo đức từ căn bản. Thay đổi **cơ** bản khuôn mẫu của cuộc sống chúng ta, mà là nền tảng của tất cả xã hội, là trách nhiệm của người giáo dục. Chúng ta đang hủy diệt quả đất và tất cả sự vật trên nó đều đang bị hủy diệt để phục vụ sự thỏa **mãn** của chúng ta.

Giáo dục không chỉ **là** dạy dỗ những môn học văn hóa khác nhau nhưng **òn** là sự vun quén trách nhiệm tổng thể trong em học sinh. Người ta, như một người giáo dục, không nhận ra rằng người ta đang giới thiệu một thể hệ mới. Hầu hết những trường học chỉ quan tâm đến sự truyền đạt hiểu biết. Họ chẳng quan tâm gì đến sự chuyển đổi con người và cuộc sống hàng ngày của anh ấy, và bạn – người giáo dục trong những ngôi trường này – cần có sự quan tâm sâu sắc này và sự **ân** cần của trách nhiệm tổng thể này.

Vậy thì bằng phương cách nào bạn có thể giúp đỡ em học sinh cảm thấy chất lượng tình yêu này cùng tất cả sự hoàn hảo của nó? Nếu chính bạn không cảm thấy việc này thật thâm sâu, nói về trách nhiệm này đều vô nghĩa. Như một người giáo dục liệu bạn có cảm thấy sự thật của việc này không?

Thấy sự thật của nó tự nhiên sẽ tạo ra tình yêu và trách nhiệm tổng thể này. Bạn phải suy nghĩ về nó, quan sát nó hàng ngày trong cuộc sống của bạn, trong những liên hệ của bạn với người vợ của bạn, những người bạn của bạn, những em học sinh của bạn. Và trong sự liên hệ của bạn với những em học sinh bạn sẽ nói về điều này từ quả tim của bạn, không **phải** theo đuổi sự rõ ràng chỉ bằng từ ngữ mà thôi. Cảm thấy của sự thật này là một quà tặng lớn lao mà con người có thể có được và ngay khi nó đang **bùng** cháy trong bạn, bạn sẽ tìm được từ ngữ đúng đắn, hành động đúng đắn và cư xử đúng đắn. Khi bạn để ý em học sinh bạn sẽ thấy rằng em đến với bạn hoàn toàn không chuẩn bị cho tất cả sự việc này. Em đến với bạn đầy sợ hãi, lo lắng, ưu tư, để làm hài lòng bạn hay để phòng vệ, bị quy định bởi cha mẹ của em và **xã** hội mà trong đó em đã sống trong vài năm. Bạn phải thấy được nền tảng quá khứ của em, bạn phải quan tâm đến cái gì em thực sự là và không áp **đ** vào em những quan điểm, những kết luận, những nhận xét riêng tư của bạn. Khi hiểu rõ em ấy là gì, nó sẽ bộc lộ bạn là gì, và thế là bạn sẽ phát giác ra em học sinh là bạn.

Và bây giờ liệu bạn có thể trong khi dạy những môn toán, vật lý và vân vân – mà em phải biết vì đó là một phương cách để kiếm sống – giảng giải cho em học sinh rằng em phải chịu trách nhiệm cho toàn thể nhân loại hay không? Mặc dù có lẽ em đang học hành vì **ng**hề nghiệp riêng của em, vì phương cách sống riêng của em, nó sẽ không làm cho cái trí của em chật hẹp lại. Em sẽ hiểu rõ sự nguy hiểm của việc chuyên môn hóa cùng tất cả những giới hạn và tánh hung bạo lạ lùng của nó. Bạn phải giúp cho em thấy được tất cả việc này. Nở hoa của tốt lành không ở trong kiến thức của môn toán và môn sinh hay **v**ượt qua những kỳ thi và có một nghề nghiệp thành công. Nó hiện hữu ở bên ngoài những việc

này và khi có nở hoa này, nghề nghiệp và những hoạt động cần thiết khác được khấn khít cùng vẻ đẹp của nở hoa. Hiện nay chúng ta đang nhấn mạnh vào một phía và lại không hoàn toàn lưu tâm đến sự nở hoa. Trong những ngôi trường này chúng ta đang cố gắng mang hai sự việc này vào **cùng** nhau, không phải rời rạc, giả tạo, không phải như một nguyên tắc hay một khuôn mẫu nào đó mà bạn đang tuân theo, nhưng bởi vì bạn thấy được sự thật tuyệt đối rằng hai sự việc này phải tuân tròn cùng nhau cho sự tái sinh của con người.

Bạn có thể làm được việc này hay không? Không phải bởi vì bạn đồng ý thực hiện công việc đó sau khi đã thảo luận và đạt được **một** kết luận, nhưng trái lại nhìn thấy cái lực hấp dẫn lạ lùng của việc này bằng con mắt phía bên trong: hãy **thấy** nó cho chính bản thân bạn. **Vậy** là điều gì bạn diễn tả sẽ có ý nghĩa ghê lắm. Vậy là bạn trở thành một trung tâm của ánh sáng mà không bị thấp sáng bởi một người nào khác. Vì bạn là tất cả nhân loại – mà là một thực tế, sự thật, không phải một câu phát biểu bằng từ ngữ – bạn hoàn toàn có trách nhiệm tổng thể cho tương lai của nhân loại. Làm ơn hãy đừng coi sự việc này như một gánh nặng. Nếu bạn như thế, gánh nặng đó là một đồng từ ngữ mà không có bất kỳ thực tế, sự thật nào cả. Nó là một ảo tưởng. Trách nhiệm này có hoan hỉ riêng của nó, hóm hình riêng của nó, sự chuyển động riêng của nó mà không còn sức nặng của tư tưởng.

– 1979 –

Ngày 01 tháng giêng

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-01-1979

Có vẻ vì chúng ta quan tâm đến giáo dục, có hai yếu tố chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ. Một là chuyên cần và yếu tố thứ hai là lòng biếng. Hầu hết mọi tôn giáo đã nói về hoạt động của cái trí, để được kiểm soát, được định hướng theo ý muốn của Chúa, hay bởi một tác nhân bên ngoài nào đó; và hiến dâng cho một thần thánh nào đó, được chạm khắc bằng bàn tay hay tượng tượng bởi cái trí, cần một chất lượng nào đó của chú ý mà trong đó cảm xúc, cảm tính và tượng tượng lẫn lộn đều có liên hệ đến. Đây là hoạt động của cái trí mà là tư tưởng. Từ ngữ chuyên cần ám chỉ chăm sóc, canh chừng, quan sát và một ý thức sâu thẳm của tự do. Hiến dâng cho một mục đích, một vật, một con người, hay một nguyên tắc là phủ nhận tự do này. Chuyên cần là chú ý mà tự nhiên tạo ra một ân cần, quan tâm vô biên và sự trong sáng của thương yêu. Tất cả việc này đòi hỏi sự nhạy cảm cực độ. Người ta nhạy cảm với những tổn thương tâm lý hay những ham muốn riêng của người ta, hay người ta nhạy cảm với một con người riêng biệt, quan sát những ham muốn của người ấy và đáp ứng mau lẹ đến những yêu cầu của người ấy; nhưng loại nhạy cảm này bị giới hạn và hầu như không thể nào gọi là nhạy cảm được. Chất lượng của nhạy cảm mà chúng ta đang bàn đến xảy ra một cách tự nhiên khi có trách nhiệm tổng thể mà là tình yêu. Chuyên cần có chất lượng này.

Lười biếng là dửng dưng, uể oải; dửng dưng đối với những cơ quan của thân thể, đối với trạng thái tinh thần và dửng dưng đối với những người khác. Trong dửng dưng có sự nhần tâm chai lỳ. Trong trạng thái này cái trí trở nên lơ đãng, hoạt động của tư tưởng chậm lại, nhạy bén của trực nhận bị khước từ và nhạy cảm là một sự việc không thể nào hiểu rõ được. Hầu hết chúng ta thỉnh thoảng chuyên cần nhưng thường xuyên đều lười biếng. Chúng không thực sự là những đối nghịch. Nếu chúng là những đối nghịch, vậy thì chuyên cần sẽ vẫn còn là lười biếng. Chuyên cần có là kết quả của lười biếng hay không? Nếu nó là như vậy, nó vẫn còn là thành phần của lười biếng và vì vậy không thực sự là chuyên cần. Hầu hết mọi người đều chuyên cần trong lợi ích riêng của họ, dù rằng lợi ích đó được gắn kết với gia đình, với một nhóm người, một giáo phái hay một quốc gia riêng. Trong lợi ích này có hạt giống của lười biếng mặc dù có sự tập trung liên tục của chính mình. Sự tập trung này bị giới hạn bởi vậy nó là lười biếng. Sự tập trung này là năng lượng bị nhốt trong một biên giới chật hẹp. Chuyên cần là tự do khỏi tập trung tự tạo này và mang lại một phong phú của năng lượng. Khi người ta hiểu rõ bản chất của lười biếng, chuyên cần hiện hữu mà không cần bất kỳ nỗ lực nào. Khi điều này được hiểu rõ – không phải chỉ bằng những định nghĩa thuộc từ ngữ về lười biếng và chuyên cần – lúc đó sự hoàn hảo tột đỉnh nhất trong tư tưởng, hành động, cách cư xử của chúng ta sẽ tự thể hiện. Nhưng bất hạnh thay, chúng ta không bao giờ đòi hỏi cho chính mình chất lượng tột đỉnh của tư tưởng, hành động và cách cư xử. Chúng ta hầu như không bao giờ thách thức chính mình và nếu chúng ta có lần nào làm như thế, chúng ta lại có rất nhiều lời bào chữa vì không đáp ứng trọn vẹn. Việc này ám chỉ rằng, có phải như vậy không, một sự lười biếng của cái trí, một hoạt động lơ đãng của tư tưởng? Thân thể có thể lười biếng nhưng cái trí cùng suy nghĩ nhạy bén và tinh tế của nó không bao giờ lười biếng. Sự lười biếng của thân thể có thể dễ dàng hiểu rõ được. Sự lười biếng này có thể bởi vì người ta bị làm việc quá nhiều hay quá buông thả, hay đã chơi những trò chơi quá cực nhọc. Vì thế thân thể cần nghỉ

ngoi mà có thể được coi là lười biếng dù nó không phải như thế. Cái trí cảnh giác, đang tỉnh táo, nhạy cảm, biết được khi nào các cơ quan thân thể cần được nghỉ ngơi và chăm sóc.

Trong những trường học của chúng ta rất quan trọng phải hiểu rõ rằng chất lượng của năng lượng mà là chuyên cần đòi hỏi một loại thức ăn phù hợp, một loại vận động đúng cách, và ngủ đầy đủ. Thói quen, công việc đều đặn, là kẻ thù của chuyên cần – thói quen của tư tưởng, của hành động, của cách cư xử. Chính tư tưởng tạo ra khuôn mẫu riêng của nó và sống trong khuôn mẫu đó. Khi khuôn mẫu đó bị thách thức, có hai cách là hoặc nó không cần lưu tâm hoặc tư tưởng tạo ra một khuôn mẫu an toàn khác. Đây là chuyển động của tư tưởng – từ một khuôn mẫu này đến một khuôn mẫu khác, từ một kết luận, một niềm tin đến một cái khác. Đây chính là sự lười biếng của tư tưởng. Cái trí chuyên cần không có thói quen; nó không có khuôn mẫu của đáp lại. Nó là chuyển động vô tận, không bao giờ kết hợp thành thói quen, không bao giờ bị trói buộc trong những kết luận. Chuyển động đó có một chiều sâu và khối lượng khổng lồ khi nó không còn biên giới bị tạo ra bởi sự lười biếng của tư tưởng.

Bởi vì bây giờ chúng ta quan tâm đến giáo dục, bằng phương cách nào người giáo viên có thể chuyển tải sự chuyên cần này cùng nhạy cảm của nó, cùng ân cần phong phú của nó mà trong đó sự lười biếng của tinh thần không còn chỗ đứng? Dĩ nhiên người ta hiểu rõ rằng người giáo dục quan tâm đến câu hỏi này và nhìn thấy sự quan trọng của chuyên cần suốt mọi ngày trong cuộc sống của anh ấy. Nếu anh ấy làm như thế, vậy thì làm thế nào anh ấy khỏi sự vun quén được sự nở hoa của chuyên cần này? Anh ấy có quan tâm sâu sắc đến em học sinh hay không? Anh ấy có thực sự nhận trách nhiệm tổng thể cho những người trẻ tuổi này mà anh ấy đang phụ trách hay không? Hay anh ấy chỉ ở đó để kiếm sống, bị trói buộc trong sự đau khổ của kiếm được quá ít tiền? Như chúng ta đã vạch rõ trong những lá thư trước, dạy học là năng lực cao quý nhất của con người. Bạn ở đó và bạn có những em học sinh trước mặt bạn, chính như vậy mà bạn dùng dụng phải

không? Hay bởi vì những rắc rối riêng của bạn ở **nhà đang lãng phí năng lượng của bạn?**

Phải mang theo những vấn đề tâm lý từ ngày này qua ngày khác là một lãng phí thời gian và năng lượng, là dấu hiệu của lười biếng. Một cái trí chuyên cần gặp gỡ những vấn đề khi nó **nảy** sinh, quan sát bản chất của nó và giải quyết nó ngay tức khắc. Trì hoãn một vấn đề tâm lý không giải quyết được vấn đề. Nó là một lãng phí của năng lượng và tinh thần. Khi bạn giải quyết những vấn đề ngay khi nó **nảy** sinh, vậy thì bạn sẽ thấy rằng chẳng còn vấn đề nào cả.

Vì vậy chúng ta phải quay trở lại câu hỏi: là một người giáo dục trong những ngôi trường này hay bất kỳ những ngôi trường nào khác, liệu bạn có thể vun quén được chuyên cần này hay không? Chìa trong chuyên cần này nở hoa của tốt lành mới hiện hữu. Nó là trách nhiệm tổng thể không thể chối bỏ được của bạn và trong nó là tình yêu này mà tự nhiên sẽ tìm ra một phương cách để giúp đỡ em học sinh.

Ngày 15 tháng giêng

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-01-1979

Rất quan trọng khi giáo viên nên cảm thấy an toàn cả về tinh thần lẫn tâm lý trong những ngôi trường này. Vài giáo viên có vẻ **sẵn** lòng dạy học mà không quan tâm nhiều về tiền bạc của họ; họ có lẽ đã đến đây vì việc dạy dỗ và vì những lý do tâm lý, nhưng mỗi giáo viên nên cảm thấy an toàn **như** họ ở nhà, được chăm sóc, mà không có những lo âu về **tiền** bạc. Nếu chính người giáo viên không cảm thấy an toàn và vì vậy không được tự do để chú ý đến em học sinh và sự an toàn của em bé, người giáo viên sẽ không thể có trách nhiệm tổng thể được. Nếu người giáo viên không được hạnh phúc trong chính anh ấy, sự chú ý của anh **ấy** sẽ bị phân chia và anh ấy không thể vận dụng hết toàn **năng** lực của anh **ấy**.

Vì vậy nó trở nên rất quan trọng rằng chúng ta nên tuyển những giáo viên thích hợp, mời **mỗi** người ở lại những ngôi trường của chúng ta trong một khoảng thời gian để tìm ra **liệu** người thầy giáo hay cô giáo có thể vui vẻ tham gia vào điều gì đang được thực hiện hay không. Việc này phải có tác động chung, hỗ trợ cho cả hai phía, trường học và người dạy học. Rồi thì người giáo viên, vì hạnh phúc, được an toàn, cảm thấy rằng anh ấy như ở nhà, có thể **tạo** trong em học sinh chất lượng an toàn này, cảm **thấy** rằng trường học là ngôi nhà của em.

Cảm thấy như ở nhà ngụ ý, rằng không còn ý thức sợ hãi, rằng em được bảo vệ về phần vật chất, được chăm sóc và được tự do phải không? Sự bảo vệ, mặc dù em học sinh có lẽ phản kháng ý tưởng đang được bảo vệ, đang được che chở, không có nghĩa rằng

em bị nhốt trong một nhà tù, bị hạn chế và canh chừng nghiêm ngặt. Tự do rõ ràng không có **nghĩa** làm điều gì người ta thích và nó cũng rõ ràng rằng người ta không bao giờ có thể làm **điều** gì người ta thích được. **Nỗ** lực làm **điều** gì người ta thích – tạm gọi là tự do cá nhân, mà là chọn một hướng hành động tùy theo sự ham muốn của người ta – đã tạo ra sự hỗn loạn về kinh tế và xã hội trong thế giới. Phản ứng cho sự hỗn loạn này là độc **đoán**.

Tự do là một vấn đề rất phức tạp. Người ta phải tiếp cận nó bằng chú ý **tổng** thể, bởi vì tự do không là đối nghịch của tù tội hay một tâu thoát khỏi những hoàn cảnh mà người ta đang bị trói **buộc**. Nó không phải từ một sự việc gì đó, hay sự lẩn tránh khỏi cưỡng ép, bắt buộc, tự do không có đối nghịch; nó là chính nó, ở trong nó. Chính **hiểu** rõ về bản chất của tự do là đánh thức thông minh, nó không là một điều chỉnh đến cái gì là, nhưng hiểu rõ cái gì là và vì vậy vượt khỏi nó. Nếu người giáo viên không hiểu rõ bản chất của tự do anh ấy sẽ chỉ áp đặt những thành kiến của anh **ấy**, những giới hạn của anh **ấy**, những kết luận của anh **ấy** vào em học sinh. Vì vậy em học sinh tự nhiên **sẽ** kháng cự hay chấp nhận qua sợ hãi, trở thành một con người **tâm** thường, dù nhút nhát hay hung hăng. Chỉ trong hiểu **rõ** sự tự do sống này – không phải ý tưởng về nó hay sự chấp nhận bằng từ ngữ về nó mà trở thành một khẩu hiệu – thì cái trí mới được tự do để học hỏi.

Rốt cuộc ra, một trường học là một nơi mà em **học** sinh theo căn bản được hạnh phúc, không phải bị dọa nạt, không phải bị kinh hãi bởi những kỳ thi, không phải bị những thúc bách để hành động theo một khuôn mẫu, một hệ thống. Nó là một nơi mà nghệ thuật của học hỏi đang được dạy. Nếu em học sinh không hạnh phúc, em không có khả năng học hỏi nghệ thuật này.

Học thuộc lòng, ghi nhớ thông tin, được **hiểu** là học hỏi. Việc này tạo ra một cái trí bị giới hạn và vì vậy bị quy định nặng nề. Nghệ thuật của học hỏi là đặt thông tin vào đúng vị trí của nó, để hành động khéo léo **tùy** theo điều gì được học hỏi, nhưng cùng **lúc** không bị trói buộc bởi những giới hạn của hiểu biết và những hình ảnh hay biểu tượng mà tư tưởng tạo ra. Nghệ thuật ngụ ý đặt

mọi thứ vào đúng vị trí của nó, không phải tùy theo một lý tưởng nào. Hiểu rõ hệ thống máy móc của những lý tưởng và những kết luận là học hỏi nghệ thuật quan sát. Một khái niệm được đặt vào chung bởi tư tưởng, hoặc trong tương lai hoặc theo quá khứ, là một lý tưởng – một ý tưởng được chiếu rọi hay một hồi tưởng. Nó là một vở kịch của những cái bóng, tạo ra một trù tượng của thực tại. Trù tượng này là một lần tránh khỏi điều gì đang xảy ra ngay lúc này. Tấu thoát khỏi thực tại, sự kiện này là trạng thái không hạnh phúc. Bây giờ liệu chúng ta như những giáo viên có thể giúp đỡ em học sinh được hạnh phúc theo ý nghĩa thực sự hay không? Chúng ta có thể giúp em quan tâm đến điều gì đang xảy ra thực sự hay không? Đây là chú ý. Em học sinh đang nhìn ngắm một chiếc lá run rẩy dưới ánh mặt trời là chú ý. Cường bách em quay trở lại quyển sách ngay khoảnh khắc đó là cản trở sự chú ý; trái lại giúp đỡ em nhìn ngắm chiếc lá đó trọn vẹn khiến em ý thức được chiều sâu của chú ý mà trong đó không còn xao lãng. Cùng cách như vậy, bởi vì em bé vừa hiểu rõ được chú ý ám chỉ điều gì em sẽ có thể quay lại quyển sách hay bất kỳ điều gì đang được dạy. Trong chú ý này không có ờng bách, không có tuân phục. Nó là tự do mà trong đó có quan sát tổng thể. Liệu chính người giáo viên có thể có chất lượng chú ý này hay không? Và chỉ như vậy người giáo viên mới có thể giúp người khác được.

Trong hầu hết thời gian chúng ta tranh đấu chống lại những xao lãng. Không có những xao lãng. Giả sử rằng bạn đang mơ mộng hay cái trí của bạn đang lang thang; đó là điều gì đang thực sự xảy ra. Hãy quan sát việc đó. Quan sát đó là chú ý. Thế là không còn xao lãng.

Điều này có thể được dạy dỗ cho những em học sinh, nghệ thuật này có thể được học hỏi hay không? Các bạn chịu trách nhiệm hoàn toàn về em học sinh; các bạn phải tạo ra bầu không khí học hỏi này, một trạng thái nghiêm túc mà trong đó có ý thức của tự do và hạnh phúc.

Ngày 01 tháng hai.

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-02-1979

Như chúng ta đã vạch rõ nhiều lần trong những lá thư này, những ngôi trường tồn tại chính yếu là tạo ra một thay đổi sâu sắc trong những con người. Người giáo dục hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc này. Nếu người giáo dục không nhận ra yếu tố trọng điểm này anh ấy sẽ chỉ đang giảng giải cho em học sinh trở thành một người kinh doanh, một kỹ sư, một luật sư, hay một người chính trị. Có quá nhiều giáo viên dường như không có khả năng thay đổi chính bản thân họ hay xã hội của họ. Trong cấu trúc hiện nay của xã hội những luật sư và những người kinh doanh có lẽ là cần thiết, nhưng khi những ngôi trường này hiện hữu thì mục đích của nó là, và luôn luôn tồn tại như vậy, thay đổi con người thật sâu thẳm. Những giáo viên trong những ngôi trường này nên thực sự hiểu rõ điều này, không phải bằng trí năng, không phải như một ý tưởng, nhưng bởi vì họ thấy được ngụ ý đầy đủ của điều này bằng toàn thân tâm của họ. Chúng ta quan tâm đến sự phát triển tổng thể của một con người, không chỉ quan tâm đến sự tích lũy hiểu biết.

Những ý tưởng và những lý tưởng là một sự việc, và một sự kiện, một điều đang xảy ra thực sự lại là một sự việc khác. Hai sự việc này không bao giờ có thể theo cùng nhau. Những lý tưởng đã được áp đặt vào những sự kiện và bóp méo điều gì đã xảy ra để tuân theo điều gì nên là, cái lý tưởng. Lý tưởng là một kết luận được rút ra từ điều gì đang xảy ra và hy sinh thực tại để tuân theo cái đó mà đã được lý tưởng hóa. Việc này đã là qui trình của hàng ngàn năm và mọi học sinh lẫn tất cả những bậc trí thức đã say sưa

hưởng thụ trong sự hình thành những lý tưởng. Lẩn tránh cái gì là, là bắt đầu công việc phân hóa cái trí. Sự phân hóa này thâm nhập tất cả những tôn giáo, chính trị và giáo dục, tất cả liên hệ của con người. Hiểu rõ qui trình lẩn tránh này và vượt khỏi nó là sự quan tâm của chúng ta.

Những lý tưởng làm phân **hóa** cái trí: chúng được sinh ra từ những ý tưởng, những nhận xét và hy vọng. Những ý tưởng là những xao lãng của cái gì là và bất kỳ ý tưởng nào hay kết luận nào về điều gì đang thực sự xảy ra làm biến dạng điều gì đang xảy ra, và vì thế sự phân hoá xảy ra. Nó chuyển chú ý đi **khỏi** sự kiện, cái gì là, và vì **vậy** điều khiến chú ý đến những tưởng tượng. Chuyển động đi khỏi sự kiện này đã tạo ra những biểu tượng, những hình ảnh, mà sau đó chiếm lĩnh sự quan trọng nhất. Chuyển động đi khỏi sự kiện này là sự phân **hóa** của cái trí. Những con người buông thả trong chuyển động đi khỏi này trong những lúc nói chuyện, trong những liên hệ của họ, trong hầu hết mọi thứ họ làm. Sự kiện được diễn **giải** ngay lập tức thành một ý tưởng hay một kết luận mà sau đó ra lệnh những phản ứng của chúng ta. Khi một điều gì đó được nhìn thấy, ngay lập tức tư tưởng làm một bản sao và bản sao đó trở thành sự thật. Bạn nhìn thấy một con chó và ngay lập tức tư tưởng quay sang bất kỳ hình ảnh nào bạn có lẽ có về những con chó, và thế là bạn không bao giờ nhìn thấy con chó đó.

Điều này có thể được dạy dỗ cho những em học sinh: hãy ở cùng sự kiện, điều gì **thực** sự đang xảy ra ngay lúc này, dù rằng nó thuộc tâm lý hay ở phía bên ngoài, hay không? Hiểu biết không là sự kiện; nó nói về sự kiện và việc đó có vị trí thích hợp của nó, nhưng hiểu biết ngăn cản trực nhận cái gì là thực sự; vậy thì phân hóa xảy ra.

Hiểu rõ điều này rất quan trọng cho chúng ta. Những lý tưởng được **nghĩ** là cao quý, được tán dương, có một ý nghĩa quyết định, và điều gì đang thực sự xảy ra được coi như là chỉ **thuộc** giác quan, thuộc thể tục và thuộc giá trị thấp hơn. Những trường học

khắp thế giới có mục đích, lý tưởng được đề cao tán dương nào đó; vì vậy họ đang giáo dục những em học sinh trong sự phân **hóa**.

Điều gì phân hóa cái trí? Chúng ta đang sử dụng từ ngữ cái trí để ám chỉ những tri giác, khả năng để suy nghĩ và bộ não mà lưu trữ tất cả những ký ức và những trải nghiệm **như** hiểu biết. Chuyển động toàn bộ này là cái trí. Ý thức cũng như tiềm thức, một tầng tạm gọi là siêu ý thức – toàn bộ những cái này là cái trí. Chúng ta đang hỏi điều gì là những nhân tố, những hạt giống của phân hóa trong tất cả việc này? Chúng ta đã nói rằng những lý tưởng gây phân **hóa**. Cũng vậy hiểu biết gây phân **hóa** cái trí. Hiểu biết, riêng biệt hay phổ biến, là chuyển động của quá khứ, và khi quá khứ tỏa bóng lên sự kiện, thực tại, sự phân **hóa** xảy ra. Hiểu biết, được chiếu rọi vào tương lai và hướng dẫn điều gì đang xảy ra ngay lúc này, là phân **hóa**. Chúng ta đang sử dụng từ ngữ phân hóa để có nghĩa rằng cái đó mà đang bị vỡ ra, cái đó mà không được coi là một nguyên vẹn. Sự kiện không bao giờ có thể bị vỡ ra; sự kiện không bao giờ có thể bị giới hạn bởi hiểu biết. Sự nguyên vẹn của sự kiện mở cánh cửa vào vô hạn. Nguyên vẹn không thể nào bị phân chia; nó không tự mâu thuẫn; nó không thể phân chia chính nó. Nguyên vẹn, tổng thể là chuyển động vô hạn.

Bất chước, tuân **phục** là một trong những nhân tố lớn lao của sự phân **hóa** cái trí; mẫu mực, người anh hùng, đáng cứu rỗi, vị đạo sư, là cái nhân tố hủy hoại to lớn nhất của phân hóa. Tuân theo, vâng lời, qui phục, là khước từ tự do. Tự do ngay từ **khởi** đầu không phải ở khúc cuối. Nó không là tuân phục, bất chước, chấp nhận trước và cuối cùng mới tìm ra tự do. Đó là tinh thần của chủ nghĩa độc tài, dù rằng của vị **đạo** sư hay của vị giáo sĩ. Đây là sự hung bạo, sự nhẫn tâm, của người độc tài, của uy quyền, của vị đạo sư hay của vị giáo sĩ có chức vụ cao.

Vì vậy uy quyền là phân hóa. Uy quyền là sự phá vỡ tánh hòa đồng, tánh tổng thể, tánh nguyên vẹn – uy quyền của một người giáo viên trong một trường học, uy quyền của một mục đích, của một lý tưởng, của cái con người mà nói rằng ta biết, uy quyền của một học viện, một tổ chức. Áp lực của uy quyền trong

bất kỳ hình thức nào là nhân tố xuyên tạc của sự phân hóa. Theo căn bản uy quyền khước từ tự do. Chức năng của **một** giáo viên trung thực là hướng dẫn, giải thích, thông tin, mà không có ảnh hưởng gây phân **hóa** của uy quyền. Uy quyền của so sánh gây hủy diệt. Khi một em học sinh bị so sánh với một em khác, cả hai đều đang bị tổn thương. Sống không còn so sánh là sống cùng tánh **hòa** đồng.

Liệu bạn, người giáo viên có làm được việc này hay không?

Ngày 15 tháng hai

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-02-1979

Có vẻ rằng con người có những sức lực khổng lồ của năng lượng. Họ đã lên đến mặt trăng, đã leo những đỉnh núi cao nhất của quả đất, họ có năng lượng khủng khiếp cho những cuộc chiến tranh, cho những dụng cụ của chiến tranh, và năng lượng to lớn dành cho sự phát triển công nghệ, tích lũy cái hiểu biết vô biên mà con người đã **thâu** lượm được, làm việc mỗi ngày, năng lượng để xây dựng những kim tự tháp và tìm hiểu nguyên tử. Khi người ta xem xét tất cả việc này, thật là kinh ngạc khi nhận **ra** năng lượng đã bị **lãng** phí đi. Năng lượng này đã dùng vào sự tìm hiểu những sự việc phía bên ngoài, nhưng con người chẳng dành ra bao nhiêu năng lượng để tìm hiểu vào toàn thể **cấu** trúc tâm lý của chính anh ta. Năng lượng được cần thiết, cả phía bên ngoài lẫn phía bên trong, để hành động hay để hoàn toàn yên lặng.

Hành động và không-hành động đòi hỏi năng lượng lớn lao. Chúng ta **đã** sử dụng năng lượng một cách tích cực trong những cuộc chiến tranh, trong khi viết những quyển sách, trong những cuộc giải phẫu, và làm việc dưới đại dương. Không-hành động đòi hỏi hành động còn nhiều hơn là hành động tạm gọi là tích cực. Hành động tích cực là kiểm soát, hỗ trợ, tẩu thoát. Không-hành động là sự chú ý tổng thể của quan sát. Trong quan sát này cái đó mà đang được quan sát trải qua một **thay** đổi. Quan sát yên lặng này đòi hỏi không chỉ năng lượng vật chất mà còn cả năng lượng tâm lý sâu thẳm. Chúng ta đã quen thuộc với hành động tích cực và sự quy định này giới hạn năng lượng của chúng

ta. Trong sự quan sát yên lặng, tổng thể, mà là không-hành động, không có tiêu dùng năng lượng và vì vậy năng lượng vô giới hạn.

Không-hành động không là sự đối nghịch của hành động. Đi làm việc hàng ngày, năm này qua năm khác trong nhiều năm, mà có **Đ** cần thiết như những công việc đó, **gây** giới hạn; nhưng không làm việc không có nghĩa rằng bạn sẽ có năng lượng vô giới hạn. Sự lơ đãng của cái trí là một lãng phí của năng lượng giống như sự lười biếng của thân thể. Giáo dục của chúng ta trong nhiều lĩnh vực làm chật hẹp năng lượng này. Cách sống của chúng ta, mà là cuộc đấu tranh liên tục để trở thành hay để không trở thành là **lãng** phí năng lượng.

Năng lượng là không thời gian và không dành cho đo lường. Nhưng những hành động của chúng ta lại có thể đo lường được và thế là chúng ta chuyển năng lượng vô giới hạn này sang vòng tròn chật hẹp của cái tôi lệ thuộc. Và khi đã giới hạn nó lại rồi, sau đó chúng ta lại tìm kiếm để có được cái vô giới hạn. Sự tìm kiếm này là một phần của hành động tích cực và vì vậy là một lãng phí của năng lượng thuộc tâm lý. Vì vậy có một chuyển động không ngừng nghỉ trong cái kho lưu trữ của cái tôi lệ thuộc.

Điều gì chúng ta quan tâm trong giáo dục là làm tự do cái trí khỏi cái tôi lệ thuộc. Như chúng ta đã nói vào nhiều dịp trong những lá thư này, chính chức năng của chúng ta là tạo ra một thể hệ mới được tự do khỏi năng lượng bị giới hạn này mà được gọi là cái tôi **đ** lệ thuộc. Chúng ta phải **l**ặp đi **lặp** lại rằng những ngôi trường này tồn tại cho mục đích tạo ra điều này.

Trong lá thư trước, chúng ta đã nói về sự phân hoá của cái trí. Gốc rễ của sự phân hoá này là cái tôi lệ thuộc. Cái tôi lệ thuộc là hình ảnh, bức tranh, thể giới mà được chuyển đi từ thể hệ này sang thể hệ khác, và người ta phải tranh đấu với sức nặng truyền thống của cái tôi lệ thuộc. Nó là sự kiện – **không** là kết luận của sự kiện này hay **làm** thế nào sự kiện này đã hiện hữu được – mà giải thích rất rõ ràng; nhưng quan sát sự kiện với tất cả những phản ứng của nó, mà không có một động **cơ** để gây biến dạng sự kiện, là hành động tiêu cực. Hành động này sau đó chuyển đổi sự kiện. Rất

quan trọng cho chúng ta hiểu rõ việc này một cách sâu sắc; không phải hành động vào sự kiện nhưng quan sát cái gì là, sự kiện.

Mỗi con người đều bị thương tổn cả phần tâm lý lẫn phần thân thể. Giải quyết sự đau đớn thân thể tương đối dễ dàng nhưng đau khổ tâm lý thì vẫn còn ẩn nấp đâu đó. Kết quả của vết thương tâm lý là xây dựng một bức tường quanh chính mình, kháng cự sự đau khổ thêm nữa và vì thế trở nên sợ hãi **hay** rút lui vào trạng thái cô lập. **Vết** thương đó đã bị gây ra bởi hình ảnh của cái tôi lệ thuộc **năng** lượng bị giới hạn của nó. Bởi vì nó bị giới hạn nên nó bị tổn thương. Cái **không** thể đo lường được không bao giờ có thể bị hư hại, không bao giờ có thể bị phân **hóa**. Bất kỳ cái gì bị giới hạn đều có thể bị tổn thương nhưng cái tổng thể vượt ngoài tầm với của tư tưởng.

Liệu người giáo dục có thể giúp đỡ em học sinh không bao giờ bị tổn thương tâm lý, không chỉ trong khi em là thành viên của ngôi trường nhưng suốt cuộc đời của em, hay không? Nếu người giáo dục thấy được sự tổn hại ghê gớm được sinh ra từ **vết** thương này, vậy thì anh **ấy** sẽ dạy **đỗ** em học sinh như thế nào đây? Anh **ấy** sẽ thực sự làm gì để thấy rằng **người** học sinh không bao giờ bị tổn thương suốt cuộc đời em? Người học sinh đến ngôi trường này đã bị tổn thương sẵn rồi. Có thể em không nhận thức được sự tổn thương này. Người giáo viên qua quan sát những phản ứng của em, những sợ hãi và những hung hăng của em, sẽ khám phá ra sự tổn hại đã được gây ra. Vì thế người giáo viên có hai vấn đề: làm tự do em học sinh khỏi những tổn hại của quá khứ và ngăn ngừa những vết thương của tương lai. Đây có **là** điều quan tâm của bạn hay không? Hay **bạn** chỉ đọc lá thư này, hiểu nó bằng trí năng, mà là không hiểu rõ gì cả, và vì vậy chẳng thêm quan tâm gì đến em học sinh? Nhưng nếu bạn quan tâm, như bạn nên như thế, bạn sẽ làm gì **với** sự kiện này – rằng em bị tổn thương và bạn phải ngăn ngừa bằng mọi phương cách, mọi nỗ lực những tổn thương thêm nữa? Bạn tiếp cận vấn đề này như thế nào đây? Trạng **thái** cái trí của bạn ra sao khi bạn đối **diện** vấn đề này? Nó cũng là vấn đề của bạn, không chỉ là vấn đề của em học sinh. Bạn bị tổn thương và

em học sinh cũng vậy. Vì vậy cả hai đều phải quan tâm: nó **không** là vấn đề của một phía; bạn cũng liên quan nhiều bằng em học sinh. Sự liên quan này là yếu tố trọng điểm mà bạn phải đối mặt, phải quan sát. Chỉ có một ham muốn được tự do khỏi vết thương quá khứ của bạn và hy vọng không bao giờ bị tổn thương lại là một lãng phí của năng lượng. Chú ý hoàn toàn, quan sát sự kiện này sẽ không chỉ kể câu chuyện của chính vết thương đó, nhưng chính chú ý này xô đẩy đi, quét sạch đi sự tổn thương.

Vì vậy chú ý là năng lượng vô biên này mà không bao giờ có thể bị tổn thương hay phân hoá. Làm ơn hãy đừng chấp nhận điều gì được nói trong những lá thư này. Chấp nhận là hủy diệt sự thật. Hãy thử nghiệm nó đi – không phải vào một ngày tháng nào đó trong tương lai, nhưng thử nghiệm nó ngay khi bạn đọc lá thư này. Khi bạn thử nghiệm nó, không lơ là cầu thả nhưng bằng tất cả thân tâm của bạn, lúc đó bạn sẽ khám phá cho chính mình sự thật của vấn đề. Và rồi chỉ đến lúc đó bạn mới có thể giúp đỡ em học sinh **xóa** sạch quá khứ đồng thời có một cái trí không còn **có** thể bị tổn thương nữa.

Ngày 01 tháng ba

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-03-1979

Những lá thư này được viết trong tinh thần bằng hữu. Chúng không cố ý chỉ phôi cách suy nghĩ của bạn hay thuyết phục bạn tuân theo điều gì người viết suy nghĩ hay cảm thấy. Chúng không là tuyên truyền. Đây thực sự là một cuộc đối thoại giữa bạn và người viết, hai người bạn đang nói chuyện với nhau về những vấn đề của họ, và trong tình bạn bè tốt lành như thế này không bao giờ có bất kỳ ý nghĩa nào của ganh đua hay chi phối. Cũng vậy bạn chắc đã quan sát tình trạng thế giới và xã hội của chúng ta, và rằng là phải có một thay đổi cơ bản trong cách sống của những con người, sự liên hệ của họ với nhau, sự liên hệ của họ với thế giới như một tổng thể và trong mọi hình thái khác. Chúng ta đang nói chuyện cùng nhau, cả hai đều quan tâm rất sâu sắc, không chỉ với những cái tôi riêng biệt của chúng ta, nhưng còn đối với những em học sinh mà bạn hoàn toàn chịu trách nhiệm. Người giáo viên là người quan trọng nhất trong ngôi trường vì hạnh phúc và tương lai của nhân loại đều tùy thuộc vào thầy giáo hay cô giáo. Đây không là một câu phát biểu thuần túy bằng từ ngữ. Đây là một sự thật tuyệt đối và không thể chối cãi được. Chỉ khi nào chính người giáo dục cảm thấy sự cao quý và sự kính trọng hoàn toàn trong công việc của anh ấy, anh ấy mới ý thức rằng dạy học là nghề nghiệp thiêng liêng nhất, quan trọng hơn nghề nghiệp của nhà chính trị, đáng kính hơn những vị hoàng tử của thế giới. Người viết có dụng ý trong mỗi từ ngữ của câu này và vì vậy làm ơn đừng gạt nó qua một bên như là khoe khoang phóng đại hay một

gắng sức để làm cho bạn cảm thấy **một** quan trọng giả dối. Bạn và những em học sinh phải **cùng cùng nhau** nở hoa trong tốt lành.

Chúng ta đã trình bày rõ ràng những nhân tố gây phân **hóa** hay **gây** suy đồi của cái trí. Vì xã hội đang phân **hóa**, những ngôi trường này phải là trung tâm cho sự tái sinh của cái trí. Không phải của tư tưởng. Tư tưởng không bao giờ có thể tái sinh được bởi vì tư tưởng luôn luôn bị giới hạn, nhưng sự tái sinh tánh tổng thể của cái trí lại có thể được. Sự có thể được này **không** là khái niệm nhưng thực sự khi người ta đã suy xét tìm hiểu kỹ càng những phương cách của thoát **hóa**. Trong những lá thư trư ớc chúng ta đã tìm hiểu một số phương cách này.

Bây giờ chúng ta cũng phải tìm hiểu bản chất phá hoại của truyền thống, của thói quen và của những hình thức lặp đi lặp lại của tư tưởng. Tuân theo, chấp nhận truyền thống, có vẻ đem lại một **an** toàn nào đó cho cuộc sống của người ta, cả **bên** ngoài lẫn bên trong. Sự tìm kiếm an toàn bằng mọi cách có thể được đã là **động cơ**, cái sức mạnh điều khiển trong hầu hết mọi hành động của chúng ta. Sự đòi hỏi có an toàn tâm lý phủ bóng lên an toàn thân thể và vì vậy làm cho an toàn thân thể không còn vững chắc nữa. An toàn tâm lý này là nền tảng của truyền thống được chuyển tiếp từ thế hệ này sang thế hệ khác qua những từ ngữ, qua những nghi lễ, qua những niềm tin – dù rằng đó là tôn giáo, chính trị **hay xã hội**. Chúng ta hiếm khi nào đặt câu hỏi về khuôn mẫu đã được chấp nhận này nhưng khi chúng ta đặt câu hỏi chúng ta lại luôn luôn rơi vào một cái bẫy trong một khuôn mẫu mới. Đây đã là cách sống của chúng ta: cự tuyệt cái này và chấp nhận cái khác. Cái mới mẻ thì lý thú và quyến rũ hơn, và cái cũ kỹ được để lại cho thế hệ đã qua. Nhưng cả hai thế hệ đều bị trói **buộc** trong những khuôn mẫu, trong những hệ thống và đây là chuyển động của truyền thống. **Chính** từ ngữ truyền thống ám chỉ sự tuân phục, dù hiện đại hay cổ xưa. Không có truyền thống tốt **hay** xấu: chỉ có truyền thống, sự lặp lại hão huyền của nghi lễ trong tất cả những nhà thờ, những đền chùa và những thánh đường. Chúng hoàn toàn vô nghĩa, nhưng cảm xúc, cảm tính, lãng mạn, tưởng tượng tô

điểm cho chúng màu sắc và ảo tưởng. Đây là bản chất của mê tín và mọi giáo sĩ trong thế giới đều khuyến khích nó. **Qui** trình buông thả trong những sự việc không có ý nghĩa hay **đóng** góp trong những sự việc không quan trọng là sự lãng phí của năng lượng mà gây thoái **hóa** cho cái trí. Người ta phải ý thức sâu sắc được những sự việc này và chính chú ý đó xóa tan đi tất cả những ảo tưởng.

Vậy thì có thói quen. Không có những thói quen tốt hay **xấu**; chỉ có thói quen. Thói quen ngụ ý một hành động lặp đi lặp lại mà phát sinh do bởi không ý thức. Người ta rơi vào những thói quen một cách cố ý hay **bị** thuyết phục qua tuyên truyền; **hay**, bởi vì sợ hãi, nên người ta rơi vào những phản xạ tự bảo vệ. Nó cũng giống như vậy với vui thú. **Tuân** theo một công việc đều đặn này, dù **ráng** hiệu quả hay cần thiết trong cuộc sống hàng ngày bao nhiêu chăng nữa, có thể dẫn dắt, và thông thường là như vậy, đến một cách sống máy móc. Người ta có thể làm cùng công việc vào cùng một giờ mỗi ngày mà nó không trở thành một thói quen khi có tinh thức **được** công việc gì đang làm. Chú ý xua tan thói quen. Chỉ khi nào không có chú ý thì những thói quen mới được hình thành. Bạn có thể dậy sớm cùng một giờ mỗi buổi sáng và bạn biết tại sao bạn lại đang dậy sớm. **Tinh** thức này có lẽ hiện ra cho một người khác như một thói quen, tốt hay xấu, nhưng **thật** ra với cái người mà **tinh** thức, là chú ý, không có thói quen gì cả. Chúng ta rơi vào những thói quen tâm lý **hay** những lẽ thói tâm lý bởi vì chúng ta nghĩ rằng nó là cách sống thoải mái nhất và khi bạn quan sát tỉ mỉ thậm chí những thói quen được hình thành trong liên hệ, cá nhân hay **với** người khác, bạn sẽ phát giác một chất lượng nào đó của sự lười biếng, cầu thả và bất chấp. Tất cả điều này tạo ra một ý thức giả dối của tinh thân mật, sự an toàn và sự độc ác dễ dãi. Có mọi nguy hiểm trong thói quen: thói quen hút thuốc, hành động lặp lại, sử dụng những từ ngữ, tư tưởng hay **cách** cư xử. Việc này làm cho cái trí hoàn toàn **nất** nhạy cảm và qu i trình thoái **hóa** là để tìm ra một hình thức an toàn ảo tưởng nào đó như một quốc gia, một niềm tin hay một lý tưởng và bám vào nó. Tất cả những nhân tố này rất **hủy** hoại đến an toàn thực sự. Chúng ta sống trong

một thế giới ảo tưởng mà đã trở thành một thực tế. Tìm hiểu thế giới ảo tưởng này hoặc trở thành một người cách mạng hoặc chấp nhận sự dễ dãi lơ lửng. Cả hai sự việc này là những nhân tố của thoái **hóa**.

Rốt cuộc, bộ não với khả năng phi thường của nó đã bị quy định từ thế hệ này qua thế hệ khác để chấp nhận sự an toàn giả dối này, mà bây giờ đã trở thành một thói quen bám rễ sâu. Để phá vỡ những thói quen này chúng ta **tr** qua nhiều hình thức khác nhau của tra tấn hành hạ, vô số những tẩu thoát, hay quăng chúng ta vào một **l**ý tưởng không tưởng nào đó và vân vân. Chính là vấn đề của người giáo dục để tìm hiểu, và khả năng sáng tạo của anh **á**y nằm trong việc quan sát rất chặt chẽ tình trạng bị quy định bám rễ sâu của anh **á**y và tình **tr**ạng đó của em học sinh. Đây là một tiến trình qua lại hỗ tương: không phải rằng bạn tìm hiểu tình trạng bị quy định của bạn trước và sau đó bạn loan báo cho người khác về những khám phá của bạn, nhưng **cùng nhau** tìm hiểu và tìm ra sự thật của vấn đề. Công việc này đòi hỏi một chất lượng nào đó **ả** kiên nhẫn; không phải sự kiên nhẫn của thời gian nhưng sự kiên trì và sự chăm sóc ân cần của trách nhiệm tổng thể.

Ngày 15 tháng ba

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-03-1979

Chúng ta đã trở nên quá khôn ngoan. Bộ não của chúng ta đã được đào tạo để rất thông minh theo từ ngữ, theo trí năng. Chúng bị nhồi nhét đầy thông tin và chúng ta sử dụng thông tin này cho một nghề nghiệp gây lợi lộc. Một con người trí thức khôn ngoan được tán thưởng, được tôn vinh. Những con người như thế dường như đã cướp tất cả những vị trí quan trọng trong thế giới này: họ có quyền hành, chức vụ, thanh danh. Nhưng cuối cùng sự khôn ngoan của họ lại phản bội chính họ. Trong quả tim họ, họ không bao giờ biết được tình yêu hay từ tâm và lòng quảng đại sâu xa là gì, bởi vì họ bị bao bọc trong hãnh tiến và ngạo mạn của họ. Điều này đã trở thành khuôn mẫu của tất cả những trường học chất lượng cao. Một em nam sinh hay nữ sinh được thấm nhận vào những trường học như thế, không thoát khỏi nền văn minh hiện đại và mất đi vẻ đẹp tổng thể của cuộc sống.

Khi bạn lang thang qua những cánh rừng có những cái bóng **sâm** và ánh sáng **ấp lánh** và bỗng nhiên bắt gặp được một khoảng không gian rộng mở, một cánh đồng xanh tươi được vây quanh bởi những cây cối uy nghi – hay một dòng suối **lóng lánh**, bạn tự hỏi tại sao con người đã mất đi sự liên hệ với thiên nhiên và vẻ đẹp của quả đất, chiếc lá rơi và cành cây gãy. Nếu bạn đã mất đi sự liên hệ với thiên nhiên, vậy thì rõ ràng bạn sẽ mất đi sự liên hệ với mọi sự vật khác. Thiên nhiên không chỉ là những **đóa** hoa, bãi cỏ xanh tươi đẹp đẽ hay những dòng nước đang chảy trong ngôi vườn nhỏ xíu của bạn, nhưng thiên nhiên là toàn quả đất **cùng** tất cả những sự vật trên nó. Chúng ta nghĩ rằng thiên nhiên tồn tại

cho chúng ta sử dụng, cho tiện nghi của chúng ta, vì vậy mất đi sự hiệp thông cùng quả đất. Nhảy cảm đến chiếc lá rơi và cái cây cao trên **quả** đồi này còn quan trọng hơn vượt qua mọi kỳ thi và có một nghề nghiệp thành công. Những sự việc như thế không là trọn vẹn, tổng thể của cuộc sống. Cuộc sống giống như một con sông rộng lớn thênh thang với một khối lượng nước khổng lồ không có cả khởi đầu lẫn **kết** thúc. Chúng ta đã lấy đi từ cái dòng chảy cuộn cuộn đó một xô nước và lượng nước tù tội bị giới hạn đó trở thành cuộc sống của chúng ta. Đây là tình trạng bị quy định của chúng ta cùng nỗi khốn khổ vô tận của chúng ta. Chuyển động của tư tưởng không là vẻ đẹp. Tư tưởng có thể tạo ra cái gì có vẻ như là vẻ đẹp – bức tranh, bức tượng bằng đá cẩm thạch **hay** bài thơ dễ thương – nhưng đây không là **vẻ** đẹp. Vẻ đẹp là nhảy cảm tột đỉnh, không phải theo ý nghĩa của những đau khổ và những **lo** âu riêng của người ta, mà theo ý nghĩa bao phủ **tổng** thể sự tồn tại của con người. Có vẻ đẹp chỉ khi nào dòng chảy của cái tôi lệ thuộc hoàn toàn **kết** thúc. Khi cái tôi không còn, **vẻ** đẹp xuất hiện. Khi buông bỏ cái tôi, niềm đam mê của vẻ đẹp hiện hữu.

Cùng nhau trong những lá thư này, chúng ta đang bàn về sự thoái **hóa** của cái trí. Chúng ta đã vạch rõ một số phương cách của thoái **hóa** để cho bạn tìm hiểu và suy **xét**. Một trong những hoạt động căn bản của nó là tư tưởng. Tư tưởng là vật phá vỡ tánh tổng thể của cái trí. Tổng thể chứa đựng một phần, nhưng **một** phần không bao giờ có thể là tổng thể. Tư tưởng là phần năng động nhất của cuộc sống chúng ta. Cảm thấy theo cùng tư tưởng. Thuộc căn bản chúng là một mặc dù chúng ta có khuynh hướng tách rời chúng. Khi tách rời chúng ra rồi, chúng ta lại trao quan trọng nhiều cho cảm thấy, cho cảm tính, cho lãng mạn và hiển dật, nhưng tư tưởng, giống như một sợi dây trong chuỗi hạt đeo cổ, đan quyện chính nó qua tất cả các hạt, che **giấu**, sinh **động**, đang kiểm soát và đang **định** hình. Tư tưởng luôn luôn ở đó, mặc dù chúng ta thích suy nghĩ rằng những cảm xúc sâu sắc của chúng ta là khác **bệt**. Trong suy nghĩ này đã tiềm ẩn sẵn ảo tưởng lớn lao, một dối lừa rất được coi trọng và dẫn đến gian manh.

Như chúng ta đã nói, tư tưởng là nhân tố thực sự của cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Tất cả những quyền sách tạm gọi là thiêng liêng đều là sản phẩm của tư tưởng. Chúng có lẽ được sùng bái như **điều** mặc khải nhưng theo căn bản chúng vẫn là tư tưởng. Tư tưởng đã đặt vào những bộ phận của máy phát điện và xây dựng những đền chùa đồ sộ của quả đất, hỏa tiễn, và sự thù địch trong con người. Tư tưởng phải chịu trách nhiệm cho những cuộc chiến tranh, cho ngôn ngữ người ta sử dụng và cho cái hình ảnh được làm bằng tay hay **bằng** cái trí. Tư tưởng chi phối sự liên hệ. Tư tưởng đã miêu tả tình yêu, bầu trời và nỗi đau đớn của đau khổ là gì. Con người thờ phụng tư tưởng, ngưỡng vọng sự tinh tế của nó, sự ranh mãnh của nó, sự bạo hành của nó, sự tàn nhẫn vì một nguyên nhân của nó. Tư tưởng đã tạo ra những tiến bộ lớn lao trong công nghệ và theo **cùng** nó là một khả năng dành cho sự hủy diệt. Đây đã là câu chuyện của tư tưởng được lặp đi lặp lại qua hàng thế kỷ.

Tại sao con người lại trao sự quan trọng lạ lùng cho tư tưởng như thế? Đó có phải bởi vì nó là một vật duy nhất mà chúng ta có, mặc dù nó được kích động qua những giác quan? Đó có phải bởi vì tư tưởng đã có thể thống trị thiên nhiên, chi phối môi trường chung quanh nó, đã tạo ra được sự an toàn vật chất nào đó? Đó có phải bởi vì nó là cái dụng cụ quan trọng nhất mà qua đó con người có thể vận hành, sống và hưởng lợi? Đó có phải bởi vì tư tưởng đã tạo ra những thần thánh, những đáng cứu rỗi, trạng thái siêu ý thức, để quên đi lo **âu**, sợ hãi, đau khổ, ganh tị và tội lỗi? Đó có phải bởi vì nó đã giam giữ con người vào chung với nhau như một quốc gia, như một tổ chức, như một giáo phái? Đó có phải bởi vì nó tặng niềm hy vọng cho một cuộc đời tối tăm? Đó có phải bởi vì nó trao một cửa ngõ để tẩu thoát khỏi những cách sống hàng ngày nhằm chán ừa cuộc đời chúng ta? Đó có phải bởi vì không biết tương lai là gì, nó cung cấp an toàn của quá khứ, sự ngạo mạn của nó, sự khăng khăng cả quyết dựa vào trải nghiệm của nó. Đó có phải bởi vì trong hiểu biết có sự bèn vững, sự lẩn tránh sợ hãi trong vững chắc của cái đã được **biết**? Đó có phải bởi vì tư tưởng

trong chính nó đã đảm trách một vị trí kiên cố, đã là một nền tảng vững chắc để chống lại cái không biết được? Đó có phải bởi vì tình yêu là không tính toán, không thể đo lường được, trong khi tư tưởng lại đo lường được và kháng cự lại chuyển động không thay đổi của tình yêu?

Chúng ta không bao giờ tra xét bản chất thực sự của tư tưởng. Chúng ta đã chấp nhận tư tưởng như một vật hiển nhiên, giống như đôi mắt và đôi chân của chúng ta. Chúng ta không bao giờ thăm dò vào chiều sâu của tư tưởng: và bởi vì chúng ta không bao giờ tìm hiểu nó, nó đảm trách một vai trò quan trọng nhất. Nó là kẻ độc tài của cuộc sống chúng ta và những kẻ độc tài hiếm khi nào bị thách thức.

Vì vậy là những người giáo dục chúng ta sẽ phơi bày nó dưới ánh sáng rực rỡ của quan sát. Ánh sáng của quan sát không những ngay tức khắc xua tan ảo tưởng nhưng sự rõ ràng của ánh sáng này bộc lộ những chi tiết nhỏ nhiệm nhất của cái đó mà đang được quan sát. Như chúng ta đã nói, quan sát không xuất phát từ một điểm cố định, một niềm tin, thành kiến hay kết luận. Quan điểm là một yếu tố không công bằng lắm và trải nghiệm cũng như vậy. Con người của trải nghiệm là một con người nguy hiểm bởi vì anh ấy bị trói buộc trong nhà tù hiểu biết riêng của anh ấy.

Vì vậy liệu bạn có thể quan sát toàn bộ chuyển động của tư tưởng bằng sự rõ ràng lạ thường hay không? Ánh sáng này là tự do: nó không có nghĩa rằng bạn chiếm đoạt nó và tận dụng nó cho mục đích thuận tiện và lợi lộc của bạn. Chính sự quan sát tư tưởng là sự quan sát toàn bộ thân tâm của bạn và chính thân tâm này được đặt vào chung bởi tư tưởng. Vì tư tưởng có hạn định, bị giới hạn, bạn cũng vậy.

Ngày 01 tháng tư

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-04-1979

Chúng ta vẫn còn quan tâm đến tánh tổng thể của cái trí. Cái trí bao gồm những khả năng suy nghĩ những cảm xúc thất thường của bộ não và tư tưởng luôn luôn khuấy động. Tất cả những việc này là cái trí, gồm cả những phẩm chất khác nhau của ý thức. Khi cái trí tổng thể đang vận hành nó không có giới hạn, nó có một năng lượng to lớn và hành động không có **bóng** của tiếc nuối hay **hứa** hẹn của phần thưởng. Chất lượng của cái trí này, tánh tổng thể này là thông minh. Liệu thông minh này có thể được chuyển tải cho em học sinh và giúp đỡ cậu bé hay cô bé mau chóng nắm bắt được ý nghĩa của nó hay không? Chắc chắn đó là trách nhiệm của người giáo dục **phải** tạo ra sự việc này.

Khả năng của tư tưởng bị định hướng và kiểm soát bởi ham muốn và thế là khả năng bị chặt hẹp lại. Khả năng này bị giới hạn bởi sự chuyển động của ham muốn: ham muốn là bản thể của cảm xúc. Tham vọng giới hạn khả năng của bộ não, mà là tư tưởng. Khả năng này bị kềm hãm bởi những đòi hỏi của xã hội và kinh tế hay bởi trải nghiệm và động cơ riêng của người ta. Nó bị chặt hẹp lại bởi một lý tưởng, bởi luật lệ của những niềm tin tôn giáo khác nhau, bởi sự sợ hãi không bao giờ chấm dứt. Sự hãi không tách rời khỏi vui thú.

Ham muốn – bản thể của cảm xúc – bị định hình bởi môi trường sống, bởi truyền thống, bởi những khuynh hướng và tính khí riêng của chúng ta. Và vẫn vậy khả năng hay hành động mà đòi hỏi toàn bộ năng lượng bị quy định **tùy** theo sự thoải mái và vui thú của chúng ta. Ham muốn là một yếu tố thúc đẩy trong cuộc

sống của chúng ta, không phải để bị đè nén hay lẩn tránh, không phải để bị nịnh nọt và lý luận, nhưng trái lại để được hiểu rõ. Hiểu rõ này chỉ có thể hiện hữu qua sự tìm hiểu ham muốn và sự quan sát chuyển động của ham muốn. Vì biết được ngọn lửa thôi thúc của ham muốn, hầu hết những điều cấm đoán của giáo phái và tôn giáo đã biến nó thành một cái gì đó mà phải đè nén, kiểm soát hay giao phó – chuyển qua, như nó đã là, qua một vị thần thánh hay một nguyên tắc. Vô số những lời thề đã được con người thực hiện để **khước từ** hoàn toàn ham muốn đã không làm cách nào tiêu hủy nó được. Nó vẫn còn ở đó.

Vì vậy chúng ta phải tiếp cận nó một cách khác hẳn, luôn luôn nhớ kỹ trong đầu óc rằng thông minh không đánh thức được bởi ham muốn. Một ham muốn đi đến mặt trăng tạo ra hiểu biết công nghệ khủng khiếp nhưng hiểu biết đó là thông minh bị giới hạn. Hiểu biết luôn luôn được chuyên nghiệp **hóa** và vì vậy không trọn vẹn, trái lại chúng ta đang nói về thông minh mà là chuyển động của cái trí tổng thể. Chúng ta chỉ quan tâm đến thông minh này đồng thời đánh thức nó trong cả người giáo dục lẫn em học sinh.

Như chúng ta đã nói từ trước, năng lượng bị giới hạn bởi ham muốn. Ham muốn là cảm xúc, cảm xúc của trải nghiệm mới, của những hình thức kích thích mới, cảm xúc khi leo lên được những đỉnh núi cao nhất trên quả đất, cảm xúc của quyền hành, của giai cấp. Tất cả những việc này giới hạn năng lượng của bộ não. Ham muốn tạo ảo tưởng của an toàn, và bộ não, mà cần an toàn, khuyến khích và duy trì mọi hình thức của ham muốn. Vì vậy nếu chúng ta không hiểu rõ phạm sự của ham muốn, nó tạo ra sự **thoái** hóa của cái trí. Đây là điều thực sự quan trọng cần hiểu rõ.

Tư tưởng là chuyển động của ham muốn này. Sự tò mò khám phá bị thôi thúc bởi ham muốn để có những cảm xúc to lớn hơn và sự vững chắc ảo tưởng của an toàn. Sự tò mò đã tạo ra một số lượng hiểu biết khổng lồ mà có sự quan trọng của nó trong cuộc

sống hàng ngày của chúng ta. Sự tò mò có tầm quan trọng trong quan sát.

Tư tưởng có lẽ là yếu tố chính cho sự thoái hóa của cái trí, trái lại thấu triệt mở cánh cửa đến hành động tổng thể. Chúng ta sẽ tìm hiểu đầy đủ ý nghĩa của thấu triệt trong lá thư kế tiếp nhưng lúc này chúng ta phải xem xét liệu tư tưởng có là một yếu tố hủy diệt tánh tổng thể của cái trí hay không? Chúng ta đã nói rằng đúng là như vậy. Đừng chấp nhận nó cho đến khi bạn đã tìm hiểu nó thấu đáo và tự do.

Ý của chúng ta qua từ ngữ tánh tổng thể của cái trí là khả năng vô hạn và sự trống không hoàn toàn mà trong đó có được năng lượng vô hạn. Tư tưởng bởi chính bản chất của nó đang bị giới hạn, áp đặt sự chật hẹp, sự giới hạn của nó vào tánh tổng thể, và thế là tư tưởng luôn luôn ở bên ngoài. Tư tưởng bị giới hạn bởi vì nó là kết quả của ký ức và hiểu biết bị tích lũy nhờ trải nghiệm. Hiểu biết là quá khứ và cái đã là luôn luôn bị giới hạn. Hồi tưởng có thể chiếu rọi một tương lai. Tương lai đó bị trói buộc vào quá khứ, vì vậy tư tưởng luôn luôn bị giới hạn. Tư tưởng có thể đo lường được – cái nhiều hơn và cái ít hơn, cái lớn hơn, cái nhỏ hơn. Sự đo lường này là chuyển động của thời gian: tôi đã là, tôi sẽ là. Vì vậy tư tưởng khi có quyền điều phối, dù tinh tế, ranh mãnh và mạnh mẽ như thế nào chăng nữa, làm biến đổi tánh tổng thể và chúng ta đã cho tư tưởng sự quan trọng nhất.

Nếu người ta được phép hỏi, sau khi đọc xong lá thư này, bạn đã hiểu rõ ý nghĩa của bản chất của tư tưởng và tánh tổng thể của cái trí hay chưa? Và nếu bạn hiểu rõ rồi, liệu bạn có thể chuyển tải điều này cho em học sinh mà là trách nhiệm tổng thể của bạn hay không? Đây là một vấn đề khó khăn. Nếu bạn không có ánh sáng bạn không thể giúp đỡ một người khác có được nó. Bạn có lẽ giải thích rất rõ ràng hay định nghĩa nó trong những từ ngữ đã được chọn lựa sẵn, nhưng nó sẽ không có đam mê của sự thật.

Ngày 15 tháng tư

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-04-1979

Bất kỳ hình thức nào của xung đột, tranh đấu đều gây thoái hóa cái trí – cái trí là ông thể tất cả sự hiện hữu của chúng ta. Chất lượng này bị hủy diệt khi có bất kỳ loại xung đột, bất kỳ loại mâu thuẫn nào. Vì hầu hết chúng ta đều sống trong một trạng thái xung đột và mâu thuẫn liên tục, trạng thái không trọn vẹn này đã gây thoái hóa. Ở đây chúng ta quan tâm khám phá cho chính mình liệu có thể tạo ra một kết thúc cho những yếu tố đã gây thoái hóa này hay không. Có lẽ hầu hết chúng ta không bao giờ suy nghĩ về việc này; chúng ta đã chấp nhận nó như một cách sống thông thường. Chúng ta đã thuyết phục chính mình rằng xung đột mang lại sự tăng trưởng – giống như ganh đua – và chúng ta có vô số giải thích khác nhau cho việc này: cái cây tranh đấu trong cánh rừng để có ánh sáng, đứa trẻ vừa được sinh ra tranh đấu để có hơi thở, người mẹ vất vả cực nhọc để sinh con. Chúng ta bị quy định để chấp nhận việc này và để sống theo phương cách này. Đây đã là phương cách của cuộc sống chúng ta trong những thế hệ và bất kỳ đề nghị nào về một phương cách sống không có xung đột dường như hoàn toàn không thể tin được. Bạn có lẽ lắng nghe điều này như một điều vô lý lý tưởng nào đó hay bác bỏ nó vì nói rằng nó vượt ngoài tầm tay, nhưng bạn không bao giờ suy xét liệu có bất kỳ ý nghĩa nào trong câu phát biểu rằng người ta có thể sống một cuộc sống không còn một cái bóng của xung đột. Khi chúng ta quan tâm đến tổng thể, hòa đồng và trách nhiệm tạo ra một thế hệ mới, vì chức năng duy nhất mà chúng ta có là những người giáo dục liệu bạn có thể tìm hiểu điều này hay không? Và trong khi tiến

hành dạy dỗ liệu bạn có thể chuyển tải cho em học sinh điều gì bạn đang khám phá cho chính mình hay không?

Xung đột trong bất kỳ hình thức nào là một thể hiện của sự kháng cự. Trong một dòng sông đang chảy xiết không có sự kháng cự ; nó chảy quanh những tảng đá to lớn, qua làng mạc và những thị trấn. Con người kiểm soát nó vì mục đích riêng của anh **ấy**. Rốt cuộc, tự do ngụ ý sự biến mất của kháng cự mà tư tưởng đã xây dựng quanh chính nó, phải vậy không? Chân thật là một vấn đề rất phức tạp. Bạn chân thật với cái gì và vì lý do gì? Có thể bạn chân thật với chính bản thân mình và vì thế công bằng với người khác hay không? Khi người ta nói với chính mình rằng người ta phải chân thật, điều đó có thể được hay không? Chân thật có **là** một vấn đề của những lý tưởng hay không? Một người lý tưởng có thể bao giờ cũng chân thật hay không? Anh **ấy** đang sống trong một tương lai được chạm khắc từ quá khứ; anh **ấy** bị **trói** buộc giữa cái đó mà đã là và cái đó mà nên là và **tả** là anh **ấy** không bao giờ có thể chân thật. Bạn có thể chân thật với chính mình hay không? Điều đó có thể được hay không? Bạn là trung tâm của rất nhiều hoạt động, thỉnh thoảng mâu thuẫn; của rất nhiều tư tưởng, những cảm thấy và những ham muốn luôn luôn đối nghịch lẫn nhau. Cái gì là ham muốn chân thật hoặc tư tưởng chân thật và cái gì không là? Đây không là những câu hỏi cố gắng gây ảnh hưởng hay những tranh cãi khôn ngoan. Rất quan trọng **phải** tìm ra được **sự** chân thật của tổng thể có nghĩa gì bởi vì chúng ta sắp sửa nói về thấu triệt và tánh tức khắc của hành động. Nếu chúng ta muốn nắm bắt được chiều sâu của thấu triệt, có được chất lượng hòa đồng trọn vẹn, hòa đồng đó mà là sự chân thật của tổng thể là điều tuyệt đối cần thiết.

Người ta có lẽ chân thật về một lý tưởng, về một nguyên tắc hay một niềm tin đã bám rễ. Chắc chắn đây **không** là chân thật. Chân thật chỉ có thể hiện hữu khi không còn xung đột của **có hai**, khi đối nghịch không hiện hữu. Có bóng tối và ánh sáng, đêm và ngày; có đàn ông, phụ nữ, kẻ cao, người thấp, và vân vân, nhưng chính tư tưởng làm cho chúng đối nghịch nhau, đặt chúng tro ng

mâu thuẫn. Chúng ta đang diễn tả sự mâu thuẫn thuộc tâm lý mà con người đã nuôi dưỡng. Tình yêu không là đối nghịch của hận thù hay ganh ghét. Nếu nó là như thế, nó sẽ không là tình yêu. Khiêm tốn không là đối nghịch của tự mãn hay kiêu hãnh hay ngạo mạn. Nếu nó là như thế, nó vẫn còn là thành phần của kiêu hãnh và ngạo mạn, và vì vậy không là khiêm tốn. Khiêm tốn hoàn toàn tách biệt khỏi tất cả những việc này. Một cái trí khiêm tốn không ý thức được sự khiêm tốn của nó. Vì vậy chân thật không là đối nghịch của gian manh.

Người ta có thể chân thật trong niềm tin của người ta hay trong khái niệm của người ta nhưng sự chân thật đó mang lại xung đột và nơi nào có xung đột nơi đó không có chân thật. Vậy thì chúng ta đang lo liệu bạn có thể chân thật với chí nh mình hay không? Chính bản thân bạn là một pha trộn của nhiều chuyên động qua lại lẫn nhau, chi phối lẫn nhau và hiếm khi nào trôi chảy cùng nhau. Khi tất cả những chuyên động này trôi chảy cùng nhau vậy thì có chân thật. Lại nữa có sự tách rời giữa tầng ý thức và tầng tiềm thức, chúa và quỷ dữ; tư tưởng đã gây ra sự phân chia này và sự xung đột mà hiện hữu giữa những phân chia này. Tốt lành không có đối nghịch.

Với sự hiểu biết mới mẻ của chân thật là gì, tiếp theo chúng ta có thể tìm hiểu thấu triệt là gì. Điều này hoàn toàn rất quan trọng bởi vì đây là yếu tố có lẽ cách mạng được hành động của chúng ta và có lẽ tạo ra một chuyên đổi trong chính bộ não. Chúng ta đã nói rằng phương cách sống của chúng ta đã trở thành máy móc: quá khứ cùng tất cả hiểu biết và trải nghiệm được tích lũy, mà là cái nguồn của tư tưởng, đang điều khiển, đang định hướng tất cả mọi hành động. Quá khứ và tương lai liên hệ lẫn nhau và không tách rời được và chính qui trình của suy nghĩ đều dựa vào việc này. Tư tưởng luôn luôn bị giới hạn, bị hạn chế; mặc dù nó có vẻ giả vờ đến được thiên đàng, chính thiên đàng đó vẫn còn ở trong cái khung của tư tưởng. Ký ức có thể đo lường được, thời gian cũng như vậy. Chuyên động này của tư tưởng không bao giờ có thể tươi trẻ, mới mẻ, khởi đầu. Vì vậy hành động bị đặt nền

tảng vào tư tưởng luôn luôn bị gãy vụn, không trọn vẹn, mâu thuẫn. Chuyển động tổng thể này của tư tưởng phải được hiểu rõ một cách sâu sắc cùng nơi liên hệ của nó trong những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống, những sự việc **phải** được ghi nhớ. Vậy thì điều gì là hành động mà không có sự tiếp tục của hồi tưởng? Nó là thấu triệt.

Thấu triệt không là sự suy diễn kỹ càng của tư tưởng, sự tiến hành phân tích của tư tưởng, hay bản chất trói buộc vào thời gian của ký ức. Nó là trực nhận mà không có người trực nhận; nó xảy ra ngay tức **khắc**. Từ thấu triệt này hành động xảy ra, từ thấu triệt này sự giải thích về bất kỳ vấn đề nào đều chính xác, kết thúc và trung thực. Không có những hồi tiếc, không có những phản ứng. Nó là tuyệt đối. Không thể nào có thấu triệt nếu không có chất lượng của tình yêu. Thấu triệt **không** là một công việc thuộc trí năng để bị tranh luận và bị công nhận. Tình yêu này là hình thức tột đỉnh của nhạy cảm – khi tất cả những giác quan đều đang nở hoa cùng nhau. Nếu không có nhạy cảm này – không phải đến những ham muốn, những vấn đề của người ta và tất cả những tâm thường của cuộc sống riêng của người ta – thấu triệt rõ ràng không thể có được.

Thấu triệt là nguyên vẹn. Nguyên vẹn ám chỉ toàn vẹn, tánh tổng thể của cái trí. Cái trí là tất cả sự trải nghiệm của nhân loại, hiểu biết được tích lũy rộng lớn với những kỹ năng kỹ thuật của nó, với những đau khổ, lo âu, sầu não và cô độc của nó. Nhưng thấu triệt vượt khỏi tất cả những sự việc này. Tự do khỏi đau khổ, khỏi lo âu, khỏi cô độc là tuyệt đối cần thiết để cho thấu triệt hiện hữu. Thấu triệt không là một chuyển động liên tục. Nó không thể nào bị nhốt giữ bởi tư tưởng. Thấu triệt là thông minh tột đỉnh và thông minh này sử dụng tư tưởng như một công cụ. Thấu triệt là thông minh cùng vẻ đẹp và tình yêu của nó. Chúng **thực** sự không thể tách rời: chúng thực sự là một. Đây là nguyên vẹn, tổng thể mà là thánh thiện thiêng liêng nhất.

Ngày 01 tháng năm

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-05-1979

Rốt cuộc ra, trường học là một nơi người ta có thể học không chỉ hiểu biết cho cuộc sống hàng ngày nhưng còn **nghệ** thuật sống với tất cả những phức tạp và tinh tế của nó. Chúng ta dường như bỏ quên việc này và trở nên hoàn toàn bị trói **buộc** trong sự hời hợt của hiểu biết. Hiểu biết luôn luôn hời hợt và học hỏi nghệ thuật sống được nghĩ là không cần thiết. Sống không được coi như một nghệ thuật. Khi người ta rời trường học người ta ngừng học hỏi và tiếp tục sống dựa theo những điều mà người ta đã tích lũy như là hiểu biết. Chúng ta không bao giờ hiểu rằng cuộc sống là nguyên một tiến hành của học hỏi. Khi người ta quan sát cuộc sống, đang sống hàng ngày là một thay đổi và chuyển động liên tục và cái trí của người ta không đủ mau lẹ lẫn nhạy cảm để theo cùng những tinh tế của nó. Người ta đến với nó bằng những phản ứng và những cố định đã được tạo sẵn. **Liệu** sự việc này có được ngăn cản trong những trường học này hay không? Nó không có nghĩa rằng người ta phải có một cái trí phóng khoáng. Thông thường một cái trí phóng khoáng giống như một cái sàng lọc đang giữ lại một chút ít **hay** không giữ lại gì cả. Nhưng một cái trí mà có khả năng trực nhận và hành động thật mau lẹ là cần thiết. Đó là lý do **tại** sao chúng ta đi vào vấn đề của thấu triệt **cùng** tánh tức khắc hành động của nó. Thấu triệt không để lại một dấu vết cho ký ức. Thông thường trải nghiệm, như nó được hiểu, để lại những căn bã của nó như ký ức và từ căn bã này người ta hành động. Vẫn vậy hành động làm mạnh mẽ thêm căn bã và vì thế hành động trở thành máy móc. Thấu triệt không là một hành động máy móc. Vì

vậy liệu người ta có thể giáo dục trong trường học, rằng cuộc sống hàng ngày là một tiến hành liên tục của học hỏi và hành động trong liên hệ mà không làm mạnh mẽ thêm cái cặn bã là ký ức hay không? Với hầu **hết** chúng ta ký ức trở thành quan trọng nhất và chúng ta mất đi dòng chảy xiết của cuộc sống.

Cả em học sinh lẫn người giáo dục đều sống trong một trạng thái hoang mang và vô trật tự, cả bên ngoài lẫn bên trong. Người ta có lẽ không ý thức được sự thật này và nếu ý thức được, người ta lại vội vã đặt trật tự vào những sự việc bên ngoài nhưng hiếm khi nào người ta ý thức được sự hoang mang và vô trật tự ở phía bên trong.

Thần thánh là vô trật tự. Hãy quan sát vô số những vị thần thánh mà con người đã sáng chế ra **hay** một vị chúa duy nhất, một đấng cứu rỗi duy nhất, và quan sát sự rối loạn này đã tạo ra trong thế giới, những cuộc chiến tranh nó đã tạo ra, những sự phân chia những niềm tin, những biểu tượng và những hình ảnh đang gây tách rời. Đây không là hoang mang, rối loạn và vô trật tự hay sao? Chúng ta đã trở nên rất quen thuộc với việc này, chúng ta chấp nhận nó một cách dễ dàng, bởi vì cuộc sống của chúng ta quá mệt mỏi do bởi nhàm chán và đau khổ đến độ chúng ta tìm kiếm sự an ủi trong những thần thánh mà tư tưởng đã ranh mãnh sáng chế ra. Đây đã là phương cách sống của chúng ta trong hàng ngàn năm. Mỗi **nền** văn minh đã sáng chế ra những thần thánh và những thần thánh đã là nguồn gốc của những chế độ độc tài, những cuộc chiến tranh và **lũy** diệt. Những **tòa** nhà của họ có lẽ đẹp đẽ cực kỳ nhưng ở phía bên trong có sự tối tăm và nguồn gốc của hoang **mang**, rối loạn.

Liệu người ta có thể gạt đi những thần thánh này hay không? Người ta phải gạt đi nếu người ta muốn suy xét tại sao cái trí con người lại chấp nhận và sống trong vô trật tự, thuộc chính trị, thuộc tôn giáo và thuộc kinh tế. Nguồn gốc **của** vô trật tự này là gì, sự thật của nó là gì, chứ không **phải** những lý luận thuộc thần học? Liệu người ta có thể gạt bỏ đi những khái niệm của vô trật tự và được tự do để tìm hiểu **nguồn** gốc vô trật tự hàng ngày **thực** sự

của chúng ta, không phải tìm hiểu trật tự là gì nhưng tìm hiểu vô trật tự là gì hay không? Chúng ta chỉ có thể nhận thức trật tự tuyệt đối là gì khi chúng ta đã xem xét kỹ lưỡng vô trật tự và nguồn gốc của nó. Chúng ta quá hăm **hở** tìm ra trật tự là gì, quá mất kiên nhẫn với vô trật tự đến nỗi chúng ta có khuynh hướng trấn áp chúng, nghĩ rằng trấn áp đó có thể mang lại trật tự. Ở đây chúng ta không chỉ đang tìm hiểu **liệu** có trật tự tuyệt đối trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta nhưng còn tìm hiểu liệu sự **rối** loạn này có thể chấm dứt được hay không? Vì vậy quan tâm đầu tiên của chúng ta là vô **ật** tự và điều gì là nguồn gốc của nó. Đó là tư tưởng phải không? Đó là những ham muốn mâu thuẫn lẫn nhau phải không? Đó là sợ hãi và sự tìm kiếm an toàn phải không? Đó là sự đòi hỏi liên tục để có vui thú phải không? Tư tưởng **có** là một trong những nguồn gốc hay lý do chính của vô trật tự? Không chỉ **người** viết nhưng bạn cũng đang hỏi câu hỏi này, vì vậy làm ơn hãy luôn nhớ yếu tố này. Bạn phải khám phá nguồn gốc, không phải được chỉ bảo về nguồn gốc rồi sau đó lặp lại bằng lời nói.

Tư tưởng, như chúng ta đã vạch rõ, là bị giới hạn, bị hạn chế, và bất kỳ điều gì bị giới hạn dù những hoạt động của nó có lẽ rộng rãi bao nhiêu, đều luôn luôn mang lại **rối** loạn. Cái bị giới hạn có tính phân chia và vì **ậy** hủy diệt và gây rối loạn. Chúng ta đã nói **đầy** đủ về bản chất và cấu trúc của tư tưởng, và có một thấu triệt về bản chất của tư tưởng có nghĩa là trao cho nó vị trí đúng và thể là nó mất đi sự thống trị gây áp đảo.

Ham muốn và những mục tiêu thay đổi của ham muốn có phải là một trong những nguyên nhân vô trật tự của chúng ta hay không? Trấn áp ham muốn là trấn áp tất cả cảm xúc – mà có nghĩa **làm** tê liệt cái trí. Chúng ta nghĩ rằng đây là cách mau lẹ và dễ dàng nhất để chấm dứt ham muốn nhưng người ta không thể nào trấn áp được nó; nó mạnh mẽ nhiều lắm và cũng quá tinh tế. Bạn không thể nắm bắt được nó trong bàn tay của bạn và uốn nắn nó **tùy** theo mong muốn của bạn – mà lại là ham muốn khác. Chúng ta đã nói về ham muốn trong một lá thư trước. Ham muốn không bao giờ có thể trấn áp, thay đổi hay sửa đổi được bởi ham muốn

đúng đắn hay ham muốn xấu xa. Nó vẫn luôn luôn còn là cảm xúc và ham muốn; dù bạn làm bất kỳ điều gì về nó. Ham muốn có sự khai sáng hay ham muốn có tiền bạc đều giống hệt nhau, mặc dù những mục tiêu khác nhau. **Liệu** người ta có thể sống không còn ham muốn hay không? Hay nói một cách khác, liệu những giác quan có thể năng động cực kỳ mà không có ham muốn chen vào hay **không**? Có những hoạt động thuộc giác quan cả về tâm lý lẫn thân thể. Thân thể tìm kiếm sự âm áp, thực phẩm, tình dục; có sự đau **đớn** của thân thể và vãn vãn. Những cảm xúc này là tự nhiên nhưng khi chúng len lỏi vào lãnh vực của tâm lý, những rắc rối bắt đầu. Và ở đó đã có sẵn sự rối loạn của chúng ta. Hiểu rõ vấn đề này rất quan trọng, đặc biệt khi chúng ta còn nhỏ. Quan sát những cảm xúc của thân thể mà không có trấn áp **hay** phóng đại, và tỉnh thức, canh chừng để cho chúng không bao giờ len lén đi vào **lãnh** vực phía bên trong của tâm lý nơi chúng không có phận sự – vấn đề đó là sự khó khăn của chúng ta. Toàn **qui** trình xảy ra mau lẹ quá bởi vì chúng ta không nhìn thấy được việc này, đã không hiểu rõ được nó, đã không bao giờ cố gắng tìm hiểu điều gì **thực** sự xảy ra. Có phản ứng thuộc giác quan ngay tức **khắc** đến thách thức. Phản ứng này là tự nhiên và không nằm trong sự điều phối của tư tưởng, của ham muốn. Khó khăn của chúng ta bắt đầu khi những phản ứng thuộc giác quan này đi vào lãnh vực tâm lý. Thách thức có thể là một người phụ nữ hay một người đàn ông hay một điều gì đó dễ chịu, tạo ra cảm giác thích thú; **hay** một ngôi vườn dễ thương. Đáp trả cho sự việc này là cảm xúc và khi **cảm** xúc này chen vào lãnh vực tâm lý, ham muốn bắt đầu và tư tưởng cùng những hình ảnh của nó tìm kiếm sự thỏa mãn của ham muốn.

Câu hỏi của chúng ta là làm thế **nào** ngăn cản những phản ứng tự nhiên thuộc thân thể không đi vào lãnh vực tâm lý? Điều này có thể được hay không? Nó chỉ có thể được khi bạn quan sát bản chất của thách thức bằng chú ý tổng thể và canh chừng những đáp trả thật cẩn thận. Chú ý tổng thể này sẽ ngăn cản những phản ứng thuộc thân thể đang len lén đi vào lãnh vực tâm lý phía bên trong.

Chúng ta quan tâm **đến** ham muốn và hiểu rõ ham muốn, không phải quan tâm đến yếu tố đè nén, lẫn tránh hay thăng hoa ham muốn. Bạn không thể sống không có ham muốn. Khi bạn đói khát bạn cần ăn uống. Nhưng hiểu rõ, mà có nghĩa là tìm hiểu toàn hoạt động của ham muốn, là đưa nó vào vị trí đúng đắn. Vì vậy nó sẽ không còn là nguồn gốc **của** vô trật tự trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Ngày 15 tháng năm

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-05-1979

Điều gì con người đã gây ra cho con người không có giới hạn. Con người đã **hành** hạ con người, con người đã thiêu cháy con người, con người đã giết chết con người, con người đã bóc lột con người trong mọi cách có thể được – tôn giáo, chính trị, kinh tế. Đây đã là câu chuyện của con người với con người; người khôn ngoan bóc lột người ngu dốt, người mù chữ. Tất cả những triết lý đều thuộc trí năng và vì vậy **không** là tổng thể. Những triết lý này đã biến con người thành nô lệ. Chúng đã sáng chế ra xã hội nên là gì và đã hy sinh những con người cho những khái niệm của chúng; những lý tưởng của những con người tạm gọi là suy nghĩ đã làm mất đi bản chất con người. Sự bóc lột người khác – đàn ông hay phụ nữ – dường như là phương cách **trong** cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Chúng ta lợi dụng lẫn nhau và mỗi người chấp nhận sự lợi dụng này. Từ sự liên hệ đặc biệt này, lệ thuộc **phát** sinh với tất cả khôn khổ đã có sẵn trong sự lệ thuộc. Con người cả bên trong lẫn bên ngoài đã lừa gạt chính anh **ấy** và những người khác, và làm thế nào có được tình yêu trong những hoàn cảnh như thế này?

Vì vậy nó trở nên rất quan trọng cho người giáo dục **phải** cảm thấy được trách nhiệm tổng thể trong sự liên hệ cá nhân của anh **ấy** không những với em học sinh mà còn với toàn thể nhân loại. Anh **ấy** là nhân **lại**. Nếu anh **ấy** không cảm thấy có trách nhiệm với chính mình một cách tổng thể, vậy thì anh **ấy** sẽ không cảm thấy sự đam mê của trách nhiệm tổng thể này mà là tình yêu. Bạn là một người giáo dục có cảm thấy trách nhiệm này hay không? Nếu không – tại sao không? Bạn có lẽ cảm thấy có trách

nhiệm với người vợ, người chồng hay con cái riêng của bạn, và có lẽ không thêm lưu tâm hay cảm thấy không có trách nhiệm với những người khác. Nhưng nếu bạn cảm thấy có trách nhiệm trong chính mình hoàn toàn, bạn chỉ còn duy nhất một điều là có trách nhiệm với toàn thể nhân loại.

Câu hỏi này – tại sao bạn không cảm thấy có trách nhiệm với người khác là rất quan trọng. Trách nhiệm này **không** là một phản ứng thuộc cảm xúc, không là một **điều** gì đó bạn áp đặt cho chính mình – cảm thấy có trách nhiệm. Lúc đó nó trở thành bản phận và bản phận đã mất đi hương thơm hay vẻ đẹp của chất lượng phía bên trong của trách nhiệm tổng thể này. Nó **không** là một **điều** gì đó mà bạn mồi mọc như một nguyên tắc hay một ý tưởng để bám chặt vào, giống như sở hữu một cái ghế hay **một** cái đồng hồ. Một người mẹ có lẽ cảm thấy trách nhiệm với người con của bà **ấy**, cảm thấy đứa bé là một phần máu thịt của bà **ấy** và vì vậy trao toàn bộ sự chăm sóc và chú ý của bà **ấy** với em bé đó trong một vài năm. Bản năng làm mẹ này là trách nhiệm hay sao? Có lẽ rằng chúng ta đã thừa hưởng sự quyền uy đặc biệt đến em bé này nơi con thú **ưu** tiên. Nó tồn tại trong thiên nhiên từ con chim nhỏ nhất đến con voi to lớn. Chúng ta đang hỏi – **bản** năng này là trách nhiệm hay sao? Nếu mà như thế cha mẹ sẽ cảm thấy có trách nhiệm về loại giáo dục **đúng** đắn, về một loại xã hội hoàn toàn khác hẳn. Họ sẽ thấy rằng không còn những cuộc chiến tranh và rằng chính bản thân họ nở hoa trong tốt lành.

Vì vậy có lẽ rằng một con người không quan tâm đến người khác nhưng chỉ cam kết với chính anh ấy mà thôi. Cam kết này là không có trách nhiệm tổng thể. Những cảm xúc riêng của anh **ấy**, những ham muốn cá nhân riêng của anh **ấy**, những quyền uy riêng của anh **ấy**, thành công của anh **ấy**, tiến bộ của anh **ấy** – những việc này rõ ràng sẽ mang lại sự tàn nhẫn cả hiện lộ lẫn tinh tế. Đây là phương cách của trách nhiệm **thực** sự hay sao?

Trong những ngôi trường này anh **ấy** người mà cho và anh **ấy** người mà nhận cả hai đều có trách nhiệm và vì vậy họ không bao giờ có thể buông thả **trong** **chất** lượng đặc biệt của trạng thái

tách rời này. Sự tách rời ích kỷ có lẽ chính là nguồn gốc **gây** ra sự thoái hóa tánh tổng thể của cái trí mà chúng ta quan tâm sâu sắc. Điều này không có nghĩa rằng không có sự liên hệ cá thể, thương yêu của nó, dịu dàng của nó, **khuyến** khích và **hỗ** trợ của nó. Nhưng khi trách nhiệm cá thể trở thành quan trọng nhất và trách nhiệm chỉ có với một ít người, vậy thì sự tác hại đã bắt đầu; sự thật về điều này được **hiểu** rõ đối với mọi con người. Sự phân chia của liên hệ này là yếu tố gây ra sự thoái hóa trong cuộc sống của chúng ta. Chúng ta **đ** làm vỡ vụn sự liên hệ để cho nó trở thành liên hệ với cá **thể**, với một nhóm người, với một quốc gia, với những khái niệm nào đó và vân vân. **Cái** bị phân chia không bao giờ có thể hiểu rõ được tánh tổng thể của trách nhiệm. Từ cái nhỏ bé chúng ta luôn luôn cố **gắng** nắm bắt cái to lớn hơn. Cái tốt hơn không là điều tốt lành và tất cả tư tưởng của chúng ta đều đặt nền tảng vào cái tốt hơn, cái nhiều hơn – tốt hơn tại những kỳ thi, những công việc làm tốt hơn, giai cấp tốt hơn, thần thánh tốt hơn, những ý tưởng cao quý hơn.

Cái tốt hơn là kết quả của so sánh. Bức tranh đẹp hơn, kỹ thuật tốt hơn, nhạc sĩ hay hơn, người tài năng hơn, đẹp đẽ hơn và thông minh hơn **đều** lệ thuộc vào sự so sánh này. Chúng ta hiếm khi nào nhìn **ngắm** chính một bức tranh, hay chính một người đàn ông hay phụ nữ. Luôn luôn có chất lượng **g** bảm sinh của so sánh này. Tình yêu có **là** so sánh hay không? Không **phải** bạn luôn luôn nói rằng bạn **thương** yêu cái này, người này nhiều hơn cái kia, người kia hay sao? Khi có sự so sánh này, đó là tình yêu hay sao? Khi có **ảm** **thấy** của nhiều hơn này, mà là đo lường, vậy thì tư tưởng đang vận hành. Tình yêu không là chuyển động của tư tưởng. Chuyển động này là so sánh. Chúng ta đã khuyến khích sự so sánh suốt cuộc đời của chúng ta. Khi ở trong trường học bạn so sánh B với A, bạn đang hủy diệt cả hai người này.

Vì vậy liệu có thể giáo dục mà không còn mọi ý thức so sánh hay không? Và tại sao chúng ta lại so sánh? Chúng ta so sánh chỉ bởi lý do đơn giản rằng đo lường là phương cách của tư tưởng và là phương cách **ủ** cuộc sống chúng ta. Chúng ta được giáo

đục trong sự phân hóa này. Cái tốt hơn luôn luôn cao quý hơn cái gì là, hơn điều gì đang **thực** sự xảy ra. Quan sát cái gì là, mà không so sánh, mà không đo lường, là vượt khỏi cái gì là.

Khi không có so sánh, có **hòa** đồng. Không phải rằng bạn trung **thực** với chính mình, mà là **hết** hình thức của đo lường, nhưng khi không còn đo lường gì cả thì có **chất** lượng của tổng thể này. Bản thể của cái tôi, cái tôi lệ thuộc, là đo lường. Khi có đo lường có sự phân **hóa**. Điều này phải được hiểu rõ sâu sắc không phải như một ý tưởng nhưng như một thực tại. Khi bạn đọc hàng viết này bạn có lẽ tạo ra một lý thuyết trừu tượng **như** một ý tưởng, một ý niệm, và lý thuyết trừu tượng lại là một hình thức khác của đo lường. Cái gì là không có đo lường. Làm ơn hãy dành toàn bộ thân tâm của bạn cho hiểu rõ **điều** này. Khi bạn nắm bắt được trọn vẹn ý nghĩa của điều này, sự liên hệ của bạn với em học sinh và với gia đình riêng của bạn sẽ trở thành một điều gì đó hoàn toàn khác hẳn. Nếu bạn hỏi rằng liệu sự khác biệt đó sẽ được tốt hơn, vậy thì bạn lại kẹt vào cái bánh xe chuyển động của đo lường. Vậy thì bạn bị lạc đường. Bạn sẽ tìm ra sự khác biệt khi nào bạn **thực** sự thử nghiệm được nó. Chính từ ngữ khác biệt ngụ ý đo lường nhưng chúng ta đang sử dụng từ ngữ đó một cách tuyệt đối. Hầu hết mọi từ ngữ chúng ta sử dụng đều có cảm giác đo lường này, vì thế những từ ngữ ảnh hưởng những phản ứng của chúng ta và những phản ứng làm sâu **đậm** thêm ý thức so sánh. Từ ngữ và phản ứng có tương quan lẫn nhau và nghệ thuật nằm trong tình trạng không bị quy định bởi từ ngữ, mà có nghĩa rằng từ ngữ không thể nào định hướng chúng ta. Hãy sử dụng từ ngữ mà không có những phản ứng tâm lý với nó.

Như chúng ta **đã** nói, chúng ta quan tâm đến việc chuyển tải lẫn nhau về **bản** chất thoái hóa của những cái trí chúng ta và vì vậy những phương cách của cuộc sống chúng ta. Nhiệt thành không là đam mê. Bạn có thể nhiệt thành về một điều gì đó vào một ngày và mất nó ngày hôm sau. Bạn có thể nhiệt thành về việc chơi đá bóng và không còn thích thú khi nó không còn giải khuây

cho bạn được nữa. Nhưng đam mê là một sự việc hoàn toàn khác hẳn. Nó không có sự trì hoãn của thời gian trong nó.

Ngày 01 tháng sáu

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-06-1979

Như một quy luật cha mẹ có rất ít thời gian cho con cái của họ ngoại trừ khi các em là những em bé. Họ gửi các em đến những ngôi trường nội trú hay địa phương hay họ giao cho những người khác chăm sóc các em. Họ có lẽ không có thời gian hay sự kiên nhẫn cần thiết để giáo dục các em ở nhà. Họ bị bận rộn bởi những vấn đề riêng tư của họ. Vì vậy những ngôi trường của chúng ta trở thành ngôi nhà cho các em và những người giáo dục trở thành cha mẹ kèm theo mọi trách nhiệm. Chúng ta đã biết vấn đề này từ trước và vẫn cần thiết **lặp** lại nó: ngôi nhà là một nơi các em có một sự tự do nào đó, một cảm giác được an toàn, được cung cấp mọi thứ, ăn uống và chỗ ở. Các em nhỏ trong những ngôi trường này có cảm thấy việc này không? – rằng các em đang được chăm sóc cẩn thận, được lưu tâm nhiều và được thương yêu nhiều, và được quan tâm về cách cư xử của các em, những bữa ăn của các em, quần áo của các em và thái độ của các em? Nếu như thế ngôi trường trở thành một nơi em học sinh cảm thấy rằng em thực sự ở nhà, **cùng** tất cả những an ủi giúp đỡ của nó, rằng có những người vây quanh em đang chăm sóc **những** sở thích của em, cách em nói chuyện, rằng em đang được chăm sóc **phần** thân thể cũng như phần tâm lý, đang được giúp đỡ để được tự do khỏi những tổn thương và sợ hãi. Đây là trách nhiệm của mỗi người giáo viên trong những ngôi trường này, không phải của một người hay hai người. Toàn ngôi trường tồn tại vì việc này, vì một bầu không khí mà trong đó cả những người giáo dục lẫn những em học sinh đều đang nở hoa trong tốt lành.

Người giáo dục cần nhận rõ để có sự yên tĩnh cho chính anh ấy, để lấy lại năng lượng đã bị hao tổn, để ý thức được những vấn đề riêng của anh ấy và giải quyết chúng, để cho khi gặp gỡ lại những em học sinh anh ấy không phải ôm theo những lời đồn đại, rối ren của những khổ sở cá thể. Như chúng ta đã vạch rõ từ trước, bất kỳ vấn đề nào phát sinh trong cuộc sống của chúng ta nên được giải quyết ngay lập tức hay càng nhanh càng tốt, vì những vấn đề, khi chúng được ôm theo từ ngày này sang ngày khác, làm thoái hóa sự nhạy cảm của cái trí tổng thể. Nhạy cảm này là tối thiết. Chúng ta mất đi nhạy cảm này khi chúng ta chỉ giảng giải cho em học sinh một môn học. Khi môn học trở thành vấn đề quan trọng nhất, nhạy cảm phai tàn đi và rồi thì bạn thực sự không còn liên hệ với em học sinh. Lúc đó em học sinh chỉ là một vật để chứa đựng những thông tin. Vì vậy cái trí của bạn và cái trí của em học sinh trở thành máy móc. Thông thường chúng ta nhạy cảm đến những vấn đề riêng của chúng ta, đến những ham muốn và những tư tưởng riêng của chúng ta và hiếm khi nào nhạy cảm cùng những vấn đề của những người khác. Khi chúng ta tiếp xúc liên tục với những em học sinh, có một khuynh hướng áp đặt những hình ảnh riêng của chúng ta vào các em, hay nếu em học sinh có những hình ảnh mạnh mẽ riêng của em, có xung đột giữa những hình ảnh này. Vì vậy nó trở nên rất quan trọng rằng người giáo dục nên để lại những hình ảnh của anh ấy ở nhà và trở nên quan tâm đến những hình ảnh mà cha mẹ hay xã hội đã áp đặt vào em học sinh, hay hình ảnh mà chính em đã tạo ra. Chỉ trong sự vận hành đó thì mới có sự liên hệ và thông thường sự liên hệ giữa hai hình ảnh là ảo tưởng.

Những vấn đề thuộc thân thể hay tâm lý làm lãng phí năng lượng của chúng ta. Vậy người giáo dục có thể cảm thấy an toàn về vật chất trong những ngôi trường này và vẫn vậy lại được tự do khỏi những vấn đề tâm lý hay không? Đây thực sự là vấn đề quan trọng cần hiểu rõ. Khi không có cảm thấy về an toàn vật chất này, sự hoang mang tạo ra những lao dịch về tâm lý. Việc này khuyến khích sự đờ đẫn của cái trí và vì thế sự đam mê mà thật cần thiết

trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta sẽ phai tàn đi và sự nhiệt thành thay thế vào nó.

Nhiệt thành là một sự việc nguy hiểm vì nó không bao giờ có tính liên tục. Nó vươn lên trong một làn sóng và chìm xuống. Điều này bị hiểu lầm là sự nghiêm túc. Bạn có lẽ nhiệt thành trong một khoảng thời gian về điều gì bạn đang làm, hăm hở, năng động nhưng có vấn đề trong nó là sự phóng **đăng**. Lại nữa chúng ta cần hiểu rõ vấn đề này bởi vì hầu hết những liên hệ đều thiên về lãng phí này. Đam mê hoàn toàn khác **ch** với ham muốn mạnh mẽ, thích thú hay nhiệt thành. Thích thú một điều gì đó có thể rất sâu đậm và bạn có thể sử dụng sự thích thú đó để kiếm lợi lộc hay tìm quyền hành, nhưng thích thú đó không là đam mê. Thích thú có lẽ được kích thích bởi một mục tiêu **hay** bởi một ý tưởng. Thích thú là tự buông thả. Đam mê được tự do khỏi cái tôi. Nhiệt thành luôn luôn do một sự việc gì đó. Đam mê là một ngọn lửa của chính nó. Nhiệt thành có thể được kích động bởi một sự việc khác, một cái gì đó ở bên ngoài bạn. Đam mê là sự gom tụ của năng lượng mà không là kết quả của bất kỳ loại kích thích nào. Đam mê vượt khỏi cái tôi.

Những giáo viên có ý thức của đam mê này hay không? – vì từ việc này sáng tạo mới hiện hữu. Trong khi dạy dỗ những môn học người ta phải tìm ra những phương pháp mới mẻ để truyền đạt thông tin bởi vì nếu không thông tin này làm cho cái trí trở thành máy móc. Liệu bạn có thể dạy môn sử – mà là câu chuyện của nhân loại – không là của người Ấn độ, người Anh, người Mỹ và vân vân, nhưng là câu chuyện của nhân loại mà là toàn cầu hay không? Lúc đó cái trí của người giáo dục luôn luôn tươi trẻ, háo hức, đang khám phá một sự tiếp cận hoàn toàn khác hẳn đến công việc dạy học. Trong trạng thái này người giáo dục sinh động cực kỳ và với sự sinh động này đam mê có mặt.

Điều này có thể thực hiện được trong tất cả những ngôi trường của chúng ta hay không? – bởi vì chúng ta quan tâm đến việc tạo ra một xã hội khác hẳn, **cùng** nở hoa của tốt lành, **cùng** một cái trí không máy móc. Giáo dục thực sự là những việc này,

và liệu bạn, những người giáo dục có đảm đương được trách nhiệm này hay không? Trong trách nhiệm này có sẵn nở hoa của tốt lành trong chính bạn và trong em học sinh. Chúng ta có trách nhiệm với toàn thể nhân loại – mà là bạn và em học sinh. Bạn phải bắt đầu ở đó và trải kín toàn quả đất này. Bạn có thể đi rất xa nếu bạn bắt đầu từ rất gần. Cái gần nhất là bạn và em học sinh của bạn. Chúng ta thường thường bắt đầu bằng cái xa nhất – nguyên tắc tối cao nhất, lý tưởng vĩ đại nhất, và bị lạc lõng trong giấc mộng điên khùng nào đó của tư tưởng đầy hoang tưởng. Nhưng khi bạn bắt đầu từ rất gần, với cái gần nhất, mà là bạn, vậy thì toàn thể giới mở toang, bởi vì bạn là thế giới và thế giới bên ngoài bạn chỉ còn là thiên nhiên. Thiên nhiên không có tưởng tượng: nó là thực sự và điều gì đang xảy ra cho bạn ngay lúc này là thực sự. Từ thực sự này bạn phải bắt đầu – với điều gì đang xảy ra ngay lúc này – và ngay lúc này là không thời gian.

Ngày 15 tháng sáu

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-06-1979

Hầu hết mọi người đều ích kỷ. Họ không ý thức được sự ích kỷ riêng của họ; đó là cái cách của cuộc sống riêng của họ. Và nếu người ta ý thức rằng người ta ích kỷ, người ta **giấu** giếm nó rất cẩn thận và tuân phục vào khuôn mẫu của xã hội mà căn bản lại là ích kỷ. Cái trí ích kỷ rất là ranh mãnh. Hoặc **nó** ích kỷ một cách hung bạo và công khai hoặc nó ẩn nấp trong nhiều hình thức khác. Nếu bạn là một nhà chính trị ích kỷ, **nó** tìm kiếm quyền hành, giai cấp và được ưa chuộng; nó gắn kết chính nó vào một ý tưởng, một nhiệm vụ và tất cả đều vì sự tốt đẹp của công chúng. Nếu bạn là một nhà độc tài nó bày tỏ chính nó trong sự cai trị bạo tàn. Nếu bạn có khuynh hướng tôn giáo nó mang hình thức của sùng bái, hiến dâng, gắn kết vào một niềm **tin**, một tín điều nào đó. Nó cũng tự phôi bày trong gia đình; người cha theo đuổi ích kỷ riêng trong tất cả những hình **thức** của cuộc sống ông ấy và người mẹ cũng vậy. Sự nổi tiếng, sự giàu có, hình dáng đẹp tạo thành một nền tảng cho chuyển động lén lút che **giấu** này của cái tôi. Nó ở trong cấu trúc chức sắc của giai cấp giáo sĩ, dù họ có tuyên bố rằng tình yêu của họ với Chúa mạnh mẽ đến chừng nào, sự gắn kết của họ vào hình ảnh tự tạo về một thần thánh đặc trưng của họ sâu đậm bao nhiêu. Những người đứng đầu của kỹ nghệ và những người thư ký nghèo nàn có ý **thức** dục vọng khô cạn và lan rộng này của cái tôi. Người thầy tu đã tuyên bố từ bỏ tất cả hình thức sống của thế giới có lẽ lang thang khỏi bản chất của thế giới hay có lẽ bị khóa chặt trong một nhà tu nhưng đã không bỏ lại **được** chuyển động vô tận này của cái tôi. Họ có lẽ thay đổi tên tuổi của họ, khoác vào những **cái** áo choàng hay giữ những lời thề độc thân

hay yên lặng, nhưng họ **đang** cháy bỏng bởi lý tưởng nào đó, bởi hình ảnh nào đó, bởi biểu tượng nào đó.

Nó cũng giống như vậy với những nhà khoa học, với những triết gia và với những vị giáo sư trong trường đại học. Người làm những công việc nhân đạo, những vị thánh và những vị đạo sư, người đàn ông hay người phụ nữ mà làm việc không ngừng nghỉ vì những người nghèo khổ – tất cả họ đều đang gắng sức để làm mất đi chính họ trong công việc của họ nhưng công việc lại là bộ phận của nó. Họ đã chuyển đổi tính ích kỷ đến những công việc lao động của họ. Nó bắt đầu từ thời niên thiếu và tiếp tục đến tuổi già. Sự tự mãn về hiểu biết, sự khiêm tốn đã được luyện tập của người lãnh đạo, người vợ phục tùng và người đàn ông thống trị, tất cả đều có căn bệnh này. Cái tôi kết dính với chính thể, với vô số những tổ chức, với vô số những ý tưởng và nguyên nhân nhưng nó vẫn còn là cái gì nó đã là từ khởi đầu.

Con người đã thử thực hiện nhiều luyện tập khác nhau, nhiều phương pháp khác nhau, nhiều thiên định khác nhau để được tự do khỏi cái trung tâm mà gây ra quá nhiều đau khổ và rối loạn này, nhưng giống như một cái bóng nó không bao giờ có thể nắm bắt được. Nó luôn luôn ở đó và nó luôn lách qua những ngón tay của bạn, qua cái trí của bạn. Tỉnh thoảng nó được củng cố thêm hay trở nên yếu ớt tùy theo những hoàn cảnh. Bạn vây phủ nó ở đây, nó xuất hiện ở chỗ khác.

Người ta tự hỏi liệu người giáo dục, mà có trách nhiệm cho một thế hệ mới, có **thể** hiểu rõ không phải bằng từ ngữ cái tôi là một vật ma mãnh làm sao đâu, nó gây phân hóa, gây biến dạng, gây nguy hiểm làm sao đâu trong cuộc sống của chúng ta? Anh **ấy** có lẽ không biết làm cách nào được tự do khỏi nó, thậm chí anh **ấy** có lẽ không ý thức về sự có mặt của nó ở đó nhưng ngay khi anh **ấy** thấy được bản chất chuyển động của cái tôi, liệu anh **ấy** hay chị **ấy** có thể chuyển tải những tinh tế của nó cho em học sinh hay không? Và đây không là trách **nhiệm** của anh **ấy** **phải** làm công việc này hay sao? Hiểu rõ sự làm việc của cái tôi còn lớn lao hơn là học hành về văn hóa. Hiểu biết có thể được sử dụng bởi cái tôi

vì sự phô trương riêng của nó, sự hung hăng của nó, sự tàn nhẫn bẩm sinh của nó.

Ích kỷ là một vấn đề căn bản của cuộc sống chúng ta. Tuân phục và bắt chước là bộ phận của cái tôi, cũng như ganh đua và sự hung hăng của tài năng. Nếu người giáo dục trong những ngôi trường này quan tâm đến vấn đề đó thật nghiêm túc, mà tôi hy vọng rằng anh **ấy** có quan tâm, vậy thì làm thế nào anh **ấy** sẽ giúp em học sinh không còn ích kỷ? Bạn có lẽ nói rằng đó là tài năng của những vị thần thánh kỳ lạ hay gạt bỏ nó qua một bên **như** một điều không thể thực hiện được. Nhưng nếu bạn nghiêm túc, vì người ta phải như thế, và có trách nhiệm hoàn toàn với em học sinh, làm thế nào bạn khởi sự để làm tự do cái trí khỏi **năng** lượng trói buộc vô tận **này**? – cái tôi mà đã gây ra quá nhiều đau khổ? Liệu bạn, với sự chăm sóc bao la – mà ám chỉ thương yêu – lại không giải thích bằng những từ ngữ đơn giản nhất những hậu quả gì khi em học sinh nói trong tức giận, **hay** khi em đánh một người nào đó, hay **khi** em đang nghĩ về sự quan trọng riêng của em hay sao? Liệu không thể giải thích cho em học sinh khi em quả quyết “đây là cái của tôi” hay khoe khoang “tôi đã làm việc đó” hay trốn tránh một hành động nào đó vì sợ hãi, rằng em đang xây dựng một bức tường, viên gạch này kê viên gạch khác, chung quanh chính bản thân em, hay sao? **Liệu** không thể được khi những ham muốn của em, những cảm xúc của em, thắng thế sự lý luận hợp lý của em, vạch rõ ra rằng cái bóng của cái tôi đang tăng trưởng ở đó, hay sao? Liệu không thể nói với em rằng nơi nào cái tôi hiện diện, trong bất kỳ lớp vỏ nào, không có tình yêu hay sao?

Nhưng em học sinh có lẽ hỏi người giáo dục, “Thầy đã nhận ra tất cả việc này hay thầy chỉ đang đùa giỡn **bằng** những từ ngữ?” Chính câu hỏi đó có lẽ đã đánh thức thông minh riêng của bạn và chính thông minh đó sẽ cho bạn sự cảm thấy trung thực và những từ ngữ đúng đắn khi trả lời.

Như một người giáo dục bạn không có giai cấp; bạn là một con người với tất cả những vấn đề của cuộc sống giống như một em học sinh. Khoảnh khắc bạn nói chuyện từ giai cấp bạn thực sự

đang hủy diệt sự liên hệ của con người. Giai cấp ám chỉ quyền hành và khi bạn đang tìm kiếm việc này, có ý thức hay không ý thức, bạn đi vào thế giới của hung tợn. Bạn có một trách nhiệm lớn lao, người bạn của tôi, và nếu bạn có trách nhiệm tổng thể này mà là tình yêu, vậy thì những gốc rễ của cái tôi đã biến mất. Điều này không được nói như một sự khuyến khích hay để bạn cảm thấy rằng bạn phải làm việc này, nhưng vì chúng ta là tất cả những con người, đại diện cho toàn nhân loại, chúng ta hoàn toàn và luôn luôn chịu trách nhiệm về vấn đề liệu rằng chúng ta có chọn lựa để là toàn nhân loại hay không. Bạn có lẽ cố gắng thoái thác nó nhưng chính cái chuyển động đó là hành động của cái tôi. Rõ ràng của trực nhận là tự do của cái tôi.

Ngày 01 tháng bảy

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-07-1979

Nở hoa của tốt lành là sự giải phóng năng lượng tổng thể của chúng ta. Nó không là kiểm soát hay trấn áp của năng lượng nhưng trái lại tự do hoàn toàn của năng lượng vô biên này. Nó bị giới hạn, bị chật hẹp bởi tư tưởng, bởi sự phân chia của những giác quan của chúng ta. Chính tư tưởng là năng lượng tổng thể này đang vận dụng khai thác chính nó vào một cái khe rãnh chật hẹp, một trung tâm của cái tôi. Nở hoa của tốt lành chỉ có thể bùng nổ trọn vẹn khi năng lượng được tự do, nhưng tư tưởng, do bản chất tự nhiên của nó, đã giới hạn năng lượng này và vì thế sự phân chia của những giác quan xảy ra. Do đó có những giác quan, những cảm xúc, những ham muốn, và những hình ảnh mà tư tưởng đã tạo ra từ sự ham muốn. Tất cả những việc này là sự phân chia của năng lượng. Liệu chuyển động bị giới hạn này có thể ý thức được chính nó hay không? Đó là, liệu những giác quan có thể ý thức được chính chúng hay không? Liệu ham muốn có thể thấy được chính nó đang nảy sinh từ những giác quan, từ cảm xúc của hình ảnh mà tư tưởng đã tạo ra, và liệu tư tưởng có thể ý thức được chính nó, ý thức được chuyển động của nó hay không? Tất cả những việc này ám chỉ – liệu toàn thân thể vật chất của con người có thể ý thức được chính nó hay không?

Chúng ta sống dựa vào những giác quan của chúng ta. Một trong số chúng thường thường nổi bật; thính giác, thị giác, vị giác dường như tách biệt khỏi nhau, nhưng đây có phải là sự thật hay không? Hay chính bởi vì chúng ta đã cho một giác quan này hay một giác quan khác sự quan trọng lớn hơn – hay nói khác đi bởi vì

tư tưởng đã trao cho một giác quan một sự quan trọng lớn hơn? Người ta có lẽ nghe những bản nhạc hay và hài lòng nó, và vẫn vậy không còn nhạy cảm đến những sự việc khác. Người ta có lẽ có một vị giác nhạy cảm nhưng lại hoàn toàn không nhạy cảm đến những màu sắc khó phân biệt. Đây là sự phân chia. Khi mỗi giác quan chỉ ý thức được chính nó vậy thì sự phân chia bị duy trì. Trong cách này năng lượng bị phá vỡ ra. Nếu đây là như vậy, như nó có vẻ là như thế, liệu có một ý thức không bị phân chia bởi tất cả những giác quan hay không? Và tư tưởng là bộ phận của những giác quan. Việc này ám chỉ – liệu thân thể có thể ý thức được chính nó hay không? Không phải bạn đang ý thức được thân thể riêng của bạn nhưng thân thể chính nó đang ý thức. Hiểu rõ điều này rất quan trọng. Nó không thể được dạy dỗ bởi người khác: lúc đó nó là thông tin thứ hai mà tư tưởng đang áp đặt vào chính nó. Bạn phải khám phá cho chính mình liệu toàn cơ quan, cái thực thể vật chất, có thể ý thức được chính nó hay không? Bạn có lẽ ý thức được chuyển động của một cánh tay, một cái chân hay cái đầu, và qua chuyển động đó nhận ra rằng bạn đang trở nên ý thức được toàn thân thể, nhưng điều gì chúng ta đang hỏi là: liệu thân thể có thể tự ý thức được chính nó mà không có bất kỳ chuyển động nào hay không? Tìm được điều này thật cần thiết bởi vì tư tưởng đã áp đặt khuôn mẫu của nó vào thân thể, điều gì nó nghĩ là vận động đúng cách, ăn uống đúng cách và vân vân. Vì vậy có sự điều phối của tư tưởng vào các cơ quan thân thể; có một cuộc đấu tranh có ý thức hay không ý thức giữa tư tưởng và các cơ quan thân thể. Trong cách này tư tưởng đang hủy diệt thông minh tự nhiên của chính thân thể. Liệu thân thể, cái cơ quan vật chất, có thông minh riêng của nó hay không? Nó có khi tất cả những giác quan đang hành động hòa hợp cùng nhau để cho không có sự căng thẳng, không có những đòi hỏi thuộc giác quan hay cảm xúc của ham muốn. Khi người ta đói, người ta ăn nhưng thường thường vị giác, được hình thành bởi thói quen, ra lệnh cho họ ăn cái gì. Thế là sự phân chia xảy ra. Một thân thể lành mạnh có thể tạo ra được chỉ khi nào có sự hòa hợp của tất cả những giác quan mà là thông

minh của chính thân thể. Điều gì chúng ta đang hỏi là: không hòa hợp tạo ra sự lãng phí của năng lượng phải không? Liệu thông minh riêng của cơ quan thân thể, mà đã bị đè nén hay bị phá hoại bởi tư tưởng, có thể được đánh thức hay không?

Hồi tưởng đảm trách một vai trò thảm khốc vào thân thể. Hồi tưởng của vui thú ngày hôm qua làm tư tưởng trở thành ông chủ của thân thể. Thân thể lúc đó trở thành một nô lệ của ông chủ, và thông minh bị khước từ. Vì vậy có xung đột. Sự đấu tranh này có thể tự thể hiện chính nó qua sự lười biếng, qua sự mệt mỏi, qua sự dửng dưng hay trong những đáp trả loạn thần kinh. Khi thân thể có thông minh riêng của nó mà được tự do khỏi tư tưởng, mặc dù tư tưởng là thành phần của nó, thông minh này sẽ bảo vệ hạnh phúc riêng của nó.

Những vui thú cai trị cuộc đời chúng ta trong những hình thức có giáo dục nhất hay thô thiển nhất. Và rõ ràng vui thú là một hồi tưởng – cái đó mà đã là hay cái đó mà được mong đợi. Vui thú không bao giờ ở ngay khoảnh khắc này. Khi vui thú bị khước từ, bị đè nén hay bị ngăn chặn, từ sự thất vọng này những hành động loạn thần kinh, như bạo hành và hận thù xảy ra. Sau đó vui thú tìm kiếm những hình thức và những chỗ thoát khác; thỏa mãn và không thỏa mãn phát sinh. Muốn ý thức được tất cả những hoạt động này, cả về thân thể lẫn tâm lý, đòi hỏi một quan sát toàn chuyển động của cuộc sống một người.

Khi thân thể ý thức được chính nó, sau đó chúng ta có thể hỏi một câu hỏi sâu sắc hơn và có lẽ khó khăn hơn nhiều: liệu tư tưởng, mà đã sắp đặt vào chung toàn ý thức này, có thể ý thức được chính nó hay không? Hầu hết mọi thời gian tư tưởng điều phối thân thể và thế là thân thể mất đi sinh lực của nó, thông minh của nó, năng lượng bẩm sinh riêng của nó, và vì vậy có những phản ứng loạn thần kinh. Thông minh của thân thể có khác biệt với thông minh tổng thể mà có thể hiện diện chỉ khi nào tư tưởng nhận ra giới hạn riêng của nó, tìm được vị trí đúng của nó hay không?

Như chúng ta đã nói ở đầu lá thư này, nở hoa của tốt lành có thể xảy ra chỉ khi nào có sự giải phóng năng lượng tổng thể. Trong giải phóng này không có xung đột. Chỉ trong thông minh tột đỉnh không phân chia mới có nở hoa này. Thông minh này không là một đứa trẻ của lý luận. Tánh tổng thể của thông minh này là từ bi.

Con người đã cố gắng giải phóng năng lượng vô biên này qua những hình thức khác nhau của kiểm soát, qua kỷ luật gây kiệt quệ, qua ăn uống kiêng cử, qua những khước từ, hy sinh được công hiến cho nguyên tắc cao cả nhất hay một vị thần thánh tối thượng nào đó, hay qua hành động kích thích năng lượng này dựa vào những trạng thái khác nhau. Tất cả việc này đều ngụ ý sự kiểm soát của tư tưởng hướng về một kết thúc đã được ao ước trước. Nhưng điều gì chúng ta đang nói hoàn toàn trái ngược với tất cả những sự việc này. Liệu tất cả điều này có thể được chuyển tải cho em học sinh? Đó là trách nhiệm của bạn phải làm như thế.

Ngày 15 tháng bảy

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-07-1979

Chính mối quan tâm của những ngôi trường này là tạo ra một thể hệ mới của những con người được tự do khỏi hành động tự **cho** mình là trung tâm. Không có **ột** trung tâm giáo dục nào khác quan tâm **ến** điều này và đó là trách nhiệm của chúng ta, như **những** người giáo dục, là tạo ra một cái trí không có mâu thuẫn trong chính nó và chấm dứt sự tranh đấu và xung đột trong thế giới quanh chúng ta. Liệu cái trí, mà là một cấu trúc và chuyển động phức tạp, **liệu** cái trí đó có thể làm tự do chính nó khỏi mạng lưới mà nó đã đan kết lại hay không? Mọi con người thông minh đều hỏi liệu có thể chấm dứt sự xung đột giữa con người và con người. Một số người đã tìm hiểu nó rất sâu sắc, rất thông thái; những người khác, vì thấy được sự vô hy vọng của nó, trở nên cay đắng, ngờ vực, **hay** hướng về một tác nhân phía bên ngoài nào đó để giải thoát họ khỏi những hỗn loạn và đau khổ riêng của họ. Khi chúng ta hỏi liệu cái trí có thể làm tự do chính nó khỏi **ngục** tù mà nó đã tạo ra hay không, đó không là một câu hỏi hoa mỹ **hay** thuộc trí năng. Nó được hỏi hoàn toàn nghiêm túc; nó là một thách thức mà bạn phải trả lời không phải do thuận tiện hay dễ chịu của bạn nhưng phù hợp với chiều sâu của thách thức đó. Nó không thể bị trì hoãn.

Một thách thức không đang hỏi liệu có thể được hay không **thể** được, liệu cái trí có khả năng làm tự do chính nó: một thách thức, nếu nó xứng đáng như vậy, là tức khắc và mãnh liệt. Muốn **đáp** lại nó bạn phải có chất lượng mãnh liệt và tức khắc đó – cảm thấy nó. Khi có sự tiếp cận mãnh liệt này, vậy thì câu hỏi có những hàm ý lớn lao. Thách thức đang đòi hỏi sự hoàn hảo tột đỉnh nơi bạn, không phải chỉ với trí năng nhưng với mọi năng lượng của toàn thân tâm bạn. Thách thức này không phải ở bên

ngoài bạn. Làm ơn đừng đẩy nó ra bên ngoài, mà là tạo ra một ý tưởng về nó. Bạn đang đòi hỏi cho chính mình tánh tổng **thể của tất** cả năng lượng của bạn.

Chính đòi hỏi đó lau sạch tất cả kiểm soát, tất cả mâu thuẫn và bất kỳ phản kháng nào trong chính bạn. Nó ám chỉ một hội nhập trọn vẹn, một sự **hòa** hợp hoàn toàn. Đây là bản thể của tánh không ích kỷ.

Cái trí với những đáp trả cảm xúc của nó, với tất cả những sự việc mà tư tưởng đã gom góp vào chung, là ý thức của chúng ta. Ý **thức** này, cùng những chứa đựng của nó, là ý thức của mọi con người, được bổ sung, không hoàn toàn giống nhau lắm, khác nhau trong những sắc thái và những tinh tế của nó, nhưng theo căn bản gốc rễ sự hiện hữu của nó đều tương đồng với tất cả chúng ta. Những nhà khoa học và những nhà tâm lý học đang tìm **hiểu** ý thức này và những vị **đạo** sư đang chơi đùa với nó để đạt được những mục đích riêng của họ. Những người nghiêm túc đang tìm hiểu ý thức như một khái niệm, như một **qui** trình thí nghiệm – những đáp trả của bộ não, những làn sóng alpha và vân vân – như một cái gì đó bên ngoài chính bản thân họ. Nhưng chúng ta không quan tâm đến những lý thuyết, những khái niệm, những ý tưởng về ý thức; chúng ta quan tâm đến hoạt động của nó trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Trong hiểu rõ những hoạt động này, những đáp trả hàng ngày, những xung đột, chúng ta sẽ có một thấu triệt vào bản chất và cấu trúc của ý thức riêng của chúng ta. Như chúng ta đã vạch rõ, tính thực tại căn bản của ý thức này đều tương đồng với tất cả chúng ta. Nó không là ý thức đặc biệt của bạn hay ý thức đặc biệt của tôi. Chúng ta đã thừa hưởng nó và chúng ta đang bổ sung nó, đang thay đổi nó ở đây và ở đó, nhưng chuyển động căn bản của nó là tương đồng với tất cả nhân loại.

Ý thức này là cái trí của chúng ta cùng tất cả những phức tạp của tư tưởng của nó – những cảm xúc, những đáp trả thuộc giác quan, hiểu biết được tích lũy, đau khổ, thương xót, lo âu, bạo hành. Tất cả việc đó là ý thức của chúng ta. Bộ não rất cổ xưa và nó bị quy định bởi hàng thế kỷ tiến **hóa**, bởi mọi loại trải nghiệm,

bởi những tích lũy mới đây của hiểu biết được gia tăng. Tất cả việc này là ý thức trong hành động tại mỗi khoảnh khắc của cuộc đời chúng ta – sự liên hệ giữa những con người **cùng** tất cả những vui thú, những đau khổ, rối loạn của những giắc quan mâu thuẫn nhau và sự thỏa mãn của ham muốn kèm theo đau khổ của nó. Đây là chuyển động của cuộc sống chúng ta. Chúng ta đang hỏi, và việc này phải được gặp gỡ như một thách thức, liệu chuyển động cổ xưa này có **khí** nào chấm dứt được hay không? – bởi vì cái chuyển động này đã trở thành một hoạt động máy móc, một phương cách truyền thống của cuộc sống. Trong sự kết thúc có một khởi đầu và ngay đó không còn kết thúc lần **khởi** đầu.

Ý thức có vẻ là một vấn đề rất phức tạp nhưng thật ra nó rất đơn giản. Tư tưởng gom góp vào chung tất cả những chứa đựng của ý thức chúng ta – sự an toàn của nó, sự hoang mang của nó, những hy vọng và những sợ hãi của nó, nỗi u uất và ngất ngây, lý tưởng, ảo tưởng. Ngay khi sự việc này được hiểu rõ – rằng tư tưởng chịu trách nhiệm cho toàn bộ những chứa đựng của ý thức chúng ta – vậy thì một câu hỏi không tránh khỏi nảy sinh – liệu tư tưởng có thể được chặn đứng lại? Nhiều nỗ lực đã được thực hiện, tôn giáo và máy móc, để kết thúc tư tưởng. Chính đòi hỏi để có sự kết thúc của tư tưởng lại là bộ phận của chuyển động của tư tưởng. Chính tìm kiếm để có được trạng thái siêu ý thức vẫn còn là sự đo lường của tư tưởng. Những thần thánh, những lễ nghi, tất cả những ảo tưởng thuộc cảm xúc của những nhà thờ, đền chùa và thánh đường cùng kiến trúc tuyệt vời của chúng vẫn còn là chuyển động của tư tưởng. Chúa được đặt ở thiên đàng bởi tư tưởng.

Tư tưởng đã không tạo ra thiên nhiên. Đó là sự thật. Cái ghé cũng là sự thật, và nó được tạo ra bởi tư tưởng; tất cả những sự vật công nghệ đã tạo ra là sự thật.

Những ảo tưởng là cái đó mà lần tránh sự thật (điều đang xảy ra ngay lúc này) nhưng những ảo tưởng trở thành sự thật bởi vì chúng ta sống theo chúng.

Con chó không **đọc** tạo ra bởi tư tưởng, nhưng cái gì chúng ta **món** con chó đó **là** là chuyển động của tư tưởng. Tư

tưởng là đo lường. Tư tưởng là thời gian. Toàn thể việc này là ý thức của chúng ta. Cái trí, bộ não, những giác quan là bộ phận của nó. Chúng ta đang hỏi liệu chuyển động này có thể kết thúc được hay không? Tư tưởng là gốc rễ của tất cả những đau khổ của chúng ta, tất cả những xấu xa của chúng ta. Điều gì chúng ta đang yêu cầu là sự kết thúc của những sự việc này – những sự việc mà tư tưởng đã sắp xếp vào chung – không là sự kết thúc của chính tư tưởng nhưng là sự kết thúc của những lo âu, sầu não, đau khổ, quyền hành, bạo lực của chúng ta. Với sự kết thúc của những việc này, tư tưởng tìm được vị trí bị giới hạn, đúng đắn của nó – hiểu biết hàng ngày và ký ức người ta phải có. Khi những chứa đựng của ý thức đã được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng không còn năng động nữa, vậy thì có không gian mệnh mang và vì thế giải phóng năng lượng vô biên đã bị giới hạn bởi ý thức. Tình yêu vượt khỏi ý thức này.

Ngày 01 tháng tám

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-08-1979

Người hỏi: *Nếu tôi được phép hỏi ông, điều gì ông coi là một trong những sự việc quan trọng nhất trong cuộc sống? Tôi đã suy nghĩ cẩn thận vấn đề này trong một thời gian dài và có quá nhiều sự việc trong cuộc sống mà tất cả dường như đều quan trọng. Tôi muốn hỏi ông câu hỏi này bằng sự nghiêm túc nhất.*

Krishnamurti: Có lẽ đó là nghệ thuật sống. Chúng ta đang sử dụng từ ngữ nghệ thuật trong ý nghĩa rộng rãi nhất của nó. Vì cuộc sống rất phức tạp, luôn luôn khó khăn và bối rối **khi** chọn ra một khía cạnh và nói khía cạnh đó là quan trọng nhất. Chính sự chọn lựa, chất lượng gây phân biệt đó, nếu tôi được phép vạch **rõ**, dẫn đến sự **hoang** mang thêm nữa. Nếu bạn nói khía cạnh này là quan trọng nhất, vậy thì bạn đã khuyến khích những khía cạnh khác của cuộc sống thành một vị trí thứ hai. Hoặc chúng ta nhìn toàn chuyển động của cuộc sống như một thực thể, mà trở nên quá khó khăn cho hầu hết mọi người, **hoặc** chúng ta dùng một khía cạnh căn bản trong đó tất cả những khía cạnh khác đều có thể bao gồm. Nếu bạn đồng ý việc này, vậy thì chúng ta có thể tiếp tục cuộc nói chuyện của chúng ta.

Người hỏi: *Ông có ý nói ằng một khía cạnh có lẽ bao phủ toàn chuyển động của cuộc sống hay sao? Điều đó có thể được à?*

Krishnamurti: Điều đó có thể được. Chúng ta hãy tìm hiểu nó rất kỹ càng và từ tốn. Đầu tiên hai chúng ta phải tìm hiểu và không phải ngay lập tức đạt đến một kết luận nào đó mà thông thường khá hời hợt. Chúng ta đang **cùng** nhau tìm hiểu một khía cạnh của cuộc sống và trong **chính** hiểu rõ về nó chúng ta có thể bao phủ

toàn chuyển động của cuộc sống. Muốn tìm hiểu, chúng ta phải được tự do khỏi những thành kiến, những trải nghiệm cá thể, và những kết luận được **khẳng** định sẵn của chúng ta. Giống như một nhà khoa học giỏi chúng ta phải có một cái trí không bị **chất** đầy bởi hiểu biết mà chúng ta đã tích **lũy** sẵn. Chúng ta phải tiếp cận nó trong sáng lại và đây là một trong những cần thiết khi tìm hiểu, sự tìm hiểu không phải về một ý tưởng hay một chuỗi những ý niệm thuộc triết lý nhưng sự tìm hiểu của những cái trí riêng của chúng ta mà không có bất kỳ phản ứng nào đến **điều** gì đang được quan sát. Điều này tuyệt đối cần thiết; nếu không sự tìm hiểu riêng của bạn bị phủ màu bởi những sợ hãi, những hy vọng và những vui thú riêng của bạn.

Người hỏi: Ông đang đòi hỏi quá nhiều phải không? Liệu có thể có được cái trí như thế à?

Krishnamurti: Chính sự thôi thúc để tìm hiểu và sự mãnh liệt của tìm hiểu đã làm tự do cái trí khỏi lớp màu tô của nó. Như chúng ta đã nói, **một** trong những sự việc quan trọng nhất là nghệ thuật sống. Liệu có một cách sống cuộc sống hàng ngày của chúng ta hoàn toàn khác **biệt** với cái gì nó thông thường là hay không? Tất cả chúng ta đều biết cái thông thường. **Liệu** có một cách sống mà không có bất kỳ kiểm soát, không có bất kỳ xung đột, không có một tuân phục theo kỷ luật hay không? Làm thế nào tôi có thể tìm được? Tôi chỉ có thể tìm **được** khi toàn cái trí của tôi đang đối diện chính cái gì đang xảy ra ngay lúc này. Điều này có nghĩa rằng tôi chỉ có thể tìm **được** nó có nghĩa gì khi sống không có xung đột, khi điều gì đang xảy ra ngay lúc này có thể quan sát được. Quan sát này không là **một** vấn đề thuộc cảm xúc hay thuộc trí năng nhưng là trực nhận sắc bén, rõ ràng, tinh tế mà trong đó không **có hai**. Chỉ có thực tại và không còn gì thêm nữa.

*Người hỏi: Ông có ý nói gì qua từ ngữ **có hai** trong trường hợp đặc biệt này?*

Krishnamurti: Rằng không có đối nghịch, hay mâu thuẫn trong sự việc gì đang xảy ra. **Có hai** phát sinh chỉ khi nào có một **tẩu thoát** khỏi cái gì là. **Tẩu** thoát này tạo ra đối nghịch và thế là xung đột **nảy** sinh. Chỉ có sự thật, thực tại và không còn gì thêm nữa.

Người hỏi: Ông đang nói rằng khi một điều gì đó đang xảy ra ngay lúc này được trực nhận, cái trí không được lên vào cùng những liên tưởng và những phản ứng phải không?

Krishnamurti: Vâng, đó là điều gì chúng ta có ý nói. Những liên tưởng và những phản ứng đến điều gì đang xảy ra là những quy định của cái trí. Tình trạng bị **quy** định này ngăn cản sự quan sát điều gì đang xảy ra ngay lúc này. Điều gì đang xảy ra ngay lúc này được tự do khỏi thời gian. Thời gian là sự tăng trưởng của tình trạng **bị** quy định con người. Nó là gia tài thừa kế của nhân loại, cái gánh nặng không có khởi đầu. Khi có quan sát đam mê này về điều gì đang xảy ra, điều đang được quan sát hòa tan vào trạng thái trống không. **Quan** sát sự tức giận đang xảy ra ngay lúc này bộc lộ toàn bản chất và cấu trúc của bạo lực. Thấu triết này là sự kết thúc của tất cả bạo lực. Nó không được thay thế bởi bất kỳ điều gì khác nữa và vì vậy đây là khó khăn của chúng ta. Toàn ham muốn và thôi thúc của chúng ta là tìm ra một kết thúc rõ rệt. Trong kết thúc đó có một ý thức của sự an toàn ảo tưởng.

Người hỏi: Có một khó khăn cho nhiều người chúng tôi trong quan sát sự tức giận bởi vì những cảm xúc và những phản ứng dường như là thành phần không thể nào gỡ ra được của sự tức giận đó. Người ta không cảm thấy tức giận nếu không có những liên tưởng, những chứa đựng.

Krishnamurti: Tức giận có nhiều câu chuyện **đằng** sau nó. Nó không chỉ là một biên cố đơn lẻ. Nó có, như bạn đã vạch ra, quá nhiều những liên tưởng. Chính những liên tưởng này, **cùng** những

cảm xúc của chúng, ngăn cản quan sát thực sự. Với tức giận, những chứa đựng là **sự** tức giận. Sự tức giận là những chứa đựng, chúng không là hai việc tách rời. Những chứa đựng là những quy định. Trong quan sát đắm mê điều gì thực sự đang xảy ra – đó là, những hoạt động của tình trạng bị quy định **của** cái trí, bản chất và cấu trúc của tình trạng này được tan biến.

Người hỏi: Ông đang nói rằng khi một biến cố đang xảy ra có cái dòng chảy tự nhiên, thôi thúc, ngay lập tức của những liên tưởng trong cái trí **phải** không? Và nếu người ta ngay tức khắc thấy được động thái bắt đầu này xảy ra, thấy đó ngay tức khắc kết thúc nó và nó biến mất, **phải** không? Đây là điều gì ông muốn nói **phải** không?

Krishnamurti: Vâng, nó rất đơn giản, đơn giản đến nỗi bạn bỏ qua tánh rất đơn giản của nó và vì vậy sự tinh tế của nó. Điều gì chúng ta đang nói là **lật** kỳ cái gì đang xảy ra khi bạn đang đi dạo bộ, đang nói chuyện, đang “**thiền định**” – biến cố đang xảy ra là để được quan sát. Khi cái trí của bạn lang thang, chính thấy nó **là** kết thúc huyền thuyên ủa nó. Vì vậy không có xao lãng tại bất kỳ thời điểm nào.

Người hỏi: Dường như ông đang nói **ững** những chứa đựng của tư tưởng theo căn bản không có ý nghĩa gì trong nghệ thuật sống.

Krishnamurti: Vâng, hồi tưởng không có vị trí trong nghệ thuật sống. Sự liên hệ là nghệ thuật sống. Nếu có hồi tưởng trong liên hệ, nó không còn là liên hệ. Liên hệ là giữa những con người, không là những kỷ niệm của họ. Chính những kỷ niệm này mới phân chia và vì thế có bất hòa, đối nghịch của cái người là bạn và cái người là tôi. Vì thế tư tưởng, mà là hồi tưởng, không có vị trí nào trong liên hệ. Đây là nghệ thuật sống.

Liên hệ là cùng tất cả mọi sự vật sự việc – cùng thiên nhiên, những con chim, những tảng đá, cùng mọi thứ quanh quanh

chúng ta và ở trên chúng ta – cùng những đám mây, những vì sao và bầu trời xanh. Tất cả mọi hiện hữu là liên hệ. Nếu không có nó bạn không thể nào sống được. Bởi vì chúng ta đã làm hư hỏng sự liên hệ nên chúng ta sống trong một xã hội đang thoái hóa.

Nghệ thuật sống có thể hiện hữu chỉ khi nào tư tưởng không làm vấy bẩn tình yêu.

Trong những ngôi trường này liệu người giáo viên có thể hoàn toàn cam kết đến nghệ thuật sống này hay không?

Ngày 15 tháng tám

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-08-1979

Nghệ thuật vĩ đại nhất là nghệ thuật sống, vĩ đại hơn tất cả những sự việc mà con người đã tạo ra, bằng cái trí hay bàn tay, vĩ đại hơn tất cả những quyển sách kinh và những thần thánh của chúng. Chỉ qua nghệ thuật sống này mà *một nền văn hoá mới* có thể hiện hữu. Đó là trách nhiệm của mọi giáo viên, đặc biệt trong những ngôi trường này, **phải** tạo ra nghệ thuật này. Nghệ thuật sống này chỉ có thể đến từ tự do tổng thể.

Tự do này không là một lý tưởng, một sự việc sẽ xảy ra cuối cùng. Bước đầu tiên trong tự do là bước cuối cùng trong nó. Chính bước đầu tiên mới có giá trị, không **phải** bước cuối cùng. Điều gì bạn làm bây giờ còn cần thiết hơn là điều gì bạn làm vào một ngày tháng tương lai nào đó. Cuộc sống là điều gì đang xảy ra ngay lúc này, không là một lúc này được tưởng tượng, không là **điều** gì tư tưởng đã suy tưởng. Vậy thì **chính** bước đầu tiên bạn làm ngay lúc này mới quan trọng. Nếu ước đó trong phương hướng đúng đắn, vậy thì tổng thể cuộc sống mở toang cho bạn. Phương hướng đúng đắn đó **không** là hướng về một lý tưởng, một kết thúc đã khẳng định **trước**. Nó không tách rời khỏi cái đó mà đang xảy ra ngay lúc này. Đây không là một triết lý, một mô lý thuyết. Nó là chính xác cái gì từ ngữ triết lý có nghĩa – tình yêu sự thật, tình yêu cuộc sống. Nó không là một cái gì đó mà bạn đi đến trường đại học để học hỏi. Chúng ta đang học hỏi nghệ thuật sống trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Chúng ta **ổng** bằng những từ ngữ và những từ ngữ trở thành ngục tù của chúng ta. Những từ ngữ cần thiết để truyền đạt nhưng từ ngữ không bao giờ là sự vật. Sự thật, thực tại không là từ ngữ nhưng từ ngữ trở nên quan trọng nhất khi nó thay thế cái gì là. Bạn có lẽ quan sát hiện tượng này khi sự diễn tả đã trở thành sự thật, thực tại thay vì **chính** sự kiện được diễn tả – cái biểu tượng

chúng ta tôn thờ, cái bóng chúng ta theo sau, cái ảo tưởng chúng ta bám vào. Và **tiếp** là những từ ngữ, ngôn ngữ, định hướng những phản ứng của chúng ta. Ngôn ngữ trở thành một sức mạnh cưỡng bách và những cái trí của chúng ta bị định hướng, bị kiểm soát bởi từ ngữ. Từ ngữ quốc gia, chính thể, Chúa, gia đình và vân vân bao vây toàn bộ chúng ta **cùng** tất cả những liên tưởng của chúng ta và vậy là cái trí của chúng ta trở thành vật nô lệ cho áp lực của những từ ngữ.

Người hỏi: Làm thế nào điều này có thể tránh được?

Krishnamurti: Từ ngữ không bao giờ là sự việc. Từ ngữ người vợ không bao giờ là con người đó, từ ngữ cửa ra vào không bao giờ là cửa ra vào **thực** sự. Từ ngữ đã ngăn cản trực nhận thực sự về sự vật hay về con người bởi vì từ ngữ có nhiều liên tưởng. Những liên tưởng này, mà thật ra là **những** gợi nhớ lại, làm biến dạng không chỉ sự quan sát bằng mắt mà **còn** bằng tâm lý nữa. Những từ ngữ lúc đó trở thành một vật cản trở **vào** dòng chảy tự do của quan sát. Hãy coi **từ** những từ ngữ thủ tướng và thư ký. Chúng diễn tả những chức năng nhiệm vụ, nhưng từ ngữ thủ tướng có ý nghĩa khủng khiếp về quyền hành, giai cấp và sự quan trọng, trái lại từ ngữ thư ký có những liên tưởng đến sự không quan trọng, giai cấp thấp kém, và không quyền hành. Vì thế từ ngữ ngăn cản bạn không nhìn vào cả hai như những con người. Có thói quen kiêu đã bám rễ trong hầu hết chúng ta, và thấy **được** những từ ngữ này đã tác **động** ra sao vào sự suy nghĩ của chúng ta và ý thức không chọn lựa về nó, là học hỏi nghệ thuật quan sát – quan sát không còn liên tưởng.

Người hỏi: Tôi hiểu rõ điều gì ông nói nhưng lại nữa tốc độ của liên tưởng liên ngay lập tức đến độ phản ứng xảy ra trước khi người ta nhận ra nó. Liệu có thể ngăn cản được việc này hay không?

Krishnamurti: Đây không là một câu hỏi sai lầm hay sao? Ai là người ngăn cản nó? Nó có là một biểu tượng khác, một từ ngữ khác, một ý tưởng khác hay không? Nếu nó là như vậy, vậy thì người ta đã không hiểu rõ toàn ý nghĩa sự biến thành nô lệ của cái trí do bởi những từ ngữ, ngôn ngữ. Bạn thấy không, chúng ta sử dụng những từ ngữ đầy cảm xúc; nó là một hình thức của suy nghĩ thuộc cảm xúc, ngoại trừ việc sử dụng những từ ngữ công nghệ như những thước tấc, những con số, mà chính xác. Trong sự liên hệ và hoạt động của con người, những cảm xúc đóng một vai trò lớn lao. Ham muốn rất mạnh mẽ, được nuôi dưỡng bởi tư tưởng đang tạo ra hình ảnh. Hình ảnh là từ ngữ, là bức tranh, và việc này tuân theo vui thú ủa chúng ta, ham muốn của chúng ta. Vì vậy toàn cách sống của cuộc sống chúng ta được định hướng bởi từ ngữ và những liên tưởng của nó. Thấy toàn qui trình này như một tổng thể là thấy được sự thật về việc tư tưởng ngăn cản trực nhận như thế nào.

Người hỏi: Ông đang nói rằng không có suy nghĩ nếu không có từ ngữ phải không?

Krishnamurti: Vâng, trong chừng mực nào đó. Và luôn nhớ rằng chúng ta đang nói về nghệ thuật sống, học hỏi nó, không phải đang thuộc lòng những từ ngữ. Chúng ta đang học hỏi; không phải chúng tôi đang dạy dỗ và bạn đang trở thành một người đệ tử ngờ nghệch. Bạn đang hỏi liệu có suy nghĩ mà không có những từ ngữ hay không. Đây là một câu hỏi rất quan trọng. Toàn suy nghĩ của chúng ta đều được đặt nền tảng trên ký ức, và ký ức đặt nền tảng trên những từ ngữ, những hình ảnh, những biểu tượng, những bức tranh. Tất cả những việc này là những từ ngữ.

Người hỏi: Nhưng điều gì người ta nhớ không là một từ ngữ; nó là một trải nghiệm, một biến cố cảm xúc, một bức tranh của một con người hay một địa điểm. Từ ngữ là sự liên tưởng thứ hai.

Krishnamurti: Chúng ta đang sử dụng từ ngữ để diễn tả tất cả việc này. Rốt cuộc ra, từ ngữ là một biểu tượng để chỉ rõ cái đó mà đã xảy ra hay đang xảy ra, để truyền đạt hay gọi nhớ một điều gì đó. Liệu có một suy nghĩ mà không có **toàn** qui trình này hay không? Vâng, có chứ, nhưng nó không nên được gọi là suy nghĩ. Suy nghĩ ám chỉ một sự tiếp tục của ký ức nhưng trực nhận **không** là hoạt động của tư tưởng. Trực nhận **thực** sự là thấu triệt toàn bản chất và chuyên động của từ ngữ, biểu tượng, hình ảnh và những liên quan thuộc cảm xúc của chúng. Thấy việc này như một tổng thể là đưa từ ngữ vào vị trí đúng **đắn** của nó.

Người hỏi: Thấy tổng thể có nghĩa là gì? Ông thường xuyên nói đến việc này. Ông có ý gì qua từ ngữ đó?

Krishnamurti: Tư tưởng có tánh phân chia bởi vì trong chính nó, nó bị giới hạn. Quan sát tổng thể ám chỉ không có sự ngăn cản của tư tưởng – quan sát mà không có quá khứ như hiểu biết đang cản trở sự quan sát. Lúc đó người quan sát không còn, vì người quan sát là quá khứ, chính là bản chất của tư tưởng.

Người hỏi: Ông đang yêu cầu chúng tôi ngừng lại tư tưởng?

Krishnamurti: Lại nữa, nếu chúng ta được phép vạch rõ, đó là một câu hỏi sai lầm. Nếu tư tưởng bảo chính nó ngừng suy nghĩ, nó tạo ra **có hai** và xung đột. Đây là một qui trình rất phân chia của tư tưởng. Nếu bạn thực sự nắm bắt được sự thật của việc này, vậy thì tự nhiên tư tưởng ngừng lại. Tư tưởng sau đó có vị trí giới hạn riêng của nó. Tư tưởng sau đó sẽ không đảm trách toàn vùng đất của cuộc sống, như nó đang làm bây giờ.

Người hỏi: Thưa ông, tôi hiểu được chú ý phi thường cần thiết đến chừng nào. Tôi có thể thực sự có chú ý đó hay không, liệu tôi có đủ nghiêm túc để trao toàn năng lượng của tôi cho việc này hay không?

Krishnamurti: Năng lượng có thể bị phân chia hay sao? Năng lượng đã tiêu dùng trong việc kiếm sống, trong việc có một gia đình và trong việc hoàn toàn nghiêm túc để nắm bắt điều gì đang được nói là năng lượng **tổng** thể. Nhưng tư tưởng phân chia nó và vì vậy chúng ta lãng phí nhiều năng lượng vào công việc kiếm sống và rất ít về phía khác. Đây là nghệ thuật mà trong đó không còn phân chia. Đây là sự sống trọn vẹn, tổng thể của cuộc sống.

Ngày 01 tháng chín

Thư gửi trường học – *Quyển I* – Ngày 01-09-1979

Tại sao chúng ta đang được giáo dục? Có lẽ bạn không bao giờ hỏi câu hỏi này, nhưng nếu bạn có hỏi, câu trả lời của bạn là gì? Nhiều lý do được đưa ra cho nhu cầu được giáo dục, những cuộc thảo luận hợp lý, hoàn toàn cần thiết nhưng nhạt nhẽo. Câu trả lời thường lệ là để có một công việc làm, để có một nghề nghiệp thành công, hay để trở nên khéo léo bằng đôi bàn tay của bạn hay bằng cái trí của bạn. Sự nhấn mạnh to tát được dành cho năng lực của cái trí để tìm ra cho chính nó một nghề nghiệp mang lại lợi lộc và không khổ cực. Nếu bạn không nổi bật phần trí năng vậy thì sự khéo léo của đôi bàn tay trở nên quan trọng. Người ta nói rằng giáo dục rất cần thiết để duy trì cái xã hội như nó là, để tuân phục đến một khuôn mẫu được dựng lên bởi cái tạm gọi là chính thể nào đó, theo truyền thống hay rất hiện đại. Cái trí được giáo dục có khả năng lớn lao để **thâu** lượm thông tin về hầu hết mọi chủ đề – nghệ thuật, khoa học và vân vân. Cái trí được thông tin này là **thuộc** giáo dục, thuộc nghề nghiệp, thuộc triết lý. Học thức như thế được ca tụng và tôn vinh rất nhiều. Sự giáo dục này, nếu bạn chăm chỉ, khéo léo, mau lẹ trong học hỏi của bạn, sẽ bảo đảm cho bạn một tương lai sáng lạn, sự sáng lạn của nó **tùy** thuộc vào hoàn cảnh thuộc môi trường và xã hội của bạn. Nếu bạn không sáng lạn trong cái khung của giáo dục này, bạn trở thành một người lao động, một công nhân nhà máy hay phải tìm một vị trí ở dưới đáy của cái xã hội rất phức tạp này. Đây thông thường là phương pháp giáo dục của chúng ta.

Giáo dục là gì? Căn bản của nó là nghệ thuật học hỏi, không chỉ từ những quyển sách, nhưng từ toàn chuyển động của cuộc sống. Từ ngữ được in sẵn đã trở thành quá quan trọng. Bạn đang học điều gì người khác suy nghĩ, những ý kiến của họ, những giá trị của họ, những xét đoán của họ và vô số những trải nghiệm khác nhau của họ. Cái thư viện còn quan trọng hơn con người có

cái thư viện đó. Chính anh ấy là cái thư viện và anh ấy chấp nhận rằng anh ấy đang học hỏi bằng cách đọc liên tục. Sự tích lũy thông tin này, giống như trong một máy vi tính, được coi như là một cái trí hiểu biết có giáo dục. Rồi thì có những người không đọc gì cả, rất khinh miệt người còn lại và thâm nhập trong những trải nghiệm tự cho mình là trung tâm và những quan niệm được khẳng định riêng của họ.

Nhận ra tất cả việc này, chức năng của một cái trí tổng thể là gì? Chúng ta có ý nói qua từ ngữ cái trí là tất cả những đáp lại của những giác quan, những cảm xúc – mà hoàn toàn khác biệt với tình yêu – và khả năng thuộc trí năng. Hiện nay chúng ta trao tặng sự quan trọng lại **lòng** cho trí năng. Chúng ta có ý nói qua từ ngữ trí năng là **khả** năng để lý luận hợp lý, khôn ngoan hay không khôn ngoan, khách quan hay chủ quan. Chính trí năng cùng chuyển động tư tưởng của nó **mới** tạo ra sự phân chia của tình trạng bị quy định **của** con người. Chính trí năng đã phân chia thế giới theo ngôn ngữ, theo quốc gia, theo tôn giáo – đã phân chia con người với con người. Trí năng là yếu tố tâm điểm của sự thoái **hóa** của con người khắp thế giới, bởi vì trí năng chỉ là một bộ phận của tình trạng **bị** quy định và khả năng của con người. Khi bộ phận được tán **duang** quá mức, được ca tụng và ban cho những vinh dự, khi nó **chém** tất cả mọi qu **am** t rộng, lúc đó cuộc sống của con người mà là liên hệ, hành động, cư xử, trở thành mâu thuẫn, đạo đức giả, rồi thì lo **âu** và tội lỗi xuất hiện. Trí năng có vị trí của nó, như trong khoa **học**, nhưng con người đã sử dụng hiểu biết khoa học không chỉ cho lợi ích của anh **ấy** mà còn tạo ra những dụng cụ chiến tranh và làm ô nhiễm quả đất. Trí năng có thể trực nhận những hoạt động riêng của nó mà tạo ra thoái hóa nhưng nó hoàn toàn không có khả năng chấm dứt sự thoái hóa riêng của nó bởi vì theo căn bản nó chỉ là một bộ phận.

Như chúng ta đã nói, giáo dục là bản thể của học hỏi. Học hỏi về bản chất của trí năng, sự thống trị của nó, những hoạt động của nó, những khả năng vô hạn của nó và quyền năng hủy diệt của nó là giáo dục. Học hỏi bản chất của tư tưởng, mà là **chính** chuyển

động của trí năng, không phải từ một quyển sách nhưng từ quan sát thế giới chung quanh bạn – học hỏi điều gì chính xác đang xảy ra mà không có những lý thuyết, những thành kiến và những giá trị, là giáo dục. Những quyển sách là quan trọng nhưng điều gì còn quan trọng hơn nhiều là học hỏi quyển sách, câu chuyện của chính bạn, bởi vì bạn là tất cả nhân loại. Đọc được quyển sách đó là nghệ thuật học hỏi. Tất cả đều nằm ở đó; những học viện; những áp lực của chúng, những áp đặt và tín điều thuộc tôn giáo, sự hung bạo của chúng, những trung thành của chúng. Cấu trúc của tất cả xã hội là sự liên hệ giữa những con người cùng tham lam, những tham vọng của họ, bạo lực của họ, những vui thú của họ, những lo âu của họ. Nó ở đó nếu bạn biết phương cách quan sát. Quan sát đó không phải bên trong. Quyển sách đó không phải bên ngoài hay được che giấu trong chính bạn. Tất cả nó đều ở quanh quanh bạn: bạn là thành phần của quyển sách đó. Quyển sách đó kể cho bạn câu chuyện của con người và nó phải được đọc trong những liên hệ của bạn, trong những phản ứng của bạn, trong những khái niệm và những giá trị của bạn. Quyển sách đó là trung tâm của toàn thân tâm bạn và học hỏi là đọc quyển sách đó bằng ân cần sắc sảo. Quyển sách đó kể cho bạn câu chuyện của quá khứ, làm thế nào quá khứ định hướng cái trí của bạn, quả tim của bạn và những giác quan của bạn. Quá khứ định hướng hiện tại, bổ sung nó tùy theo thách thức của khoảnh khắc này. Và trong chuyển động vô tận của thời gian này con người đã bị giam hãm lại. Chuyển động thời gian này là tình trạng bị quy định của con người. Quy định này đã là gánh nặng vô tận của con người, của bạn, và của người anh của bạn.

Những triết gia, những nhà thần học, những vị thánh đã chấp nhận tình trạng bị quy định này, đã cho phép sự chấp nhận nó, đã vận dụng hết sức về nó; hay họ đã chuyển những tẩu thoát vào những ảo tưởng của những trải nghiệm huyền bí, của các vị thần thánh và những thiên đàng. Giáo dục là nghệ thuật học hỏi về tình trạng bị quy định này và phương cách thoát khỏi nó, tự do khỏi gánh nặng này. Có một phương cách vượt khỏi nó nhưng

không là một tẩu thoát, mà có nghĩa không chấp nhận những sự việc như chúng là. Đó không là sự lẩn tránh tình trạng bị quy định, đó không là sự trấn áp nó. Đó là kết thúc tình trạng **bị** quy định.

Khi bạn đọc những hàng này hay khi bạn nghe nó, hãy ý thức được liệu rằng bạn đang lắng nghe hay đang đọc bằng khả năng từ ngữ của trí năng hay bằng sự chăm chú của chú ý? Khi có chú ý tổng thể này không còn quá khứ nữa nhưng chỉ còn quan sát thuần túy của cái gì đang xảy ra thực sự.

Ngày 15 tháng chín

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-09-1979

Người ta có khuynh hướng không nhớ hay không lưu tâm đến trách nhiệm của người giáo dục là tạo ra một thế hệ mới của những con người mà theo tâm lý, ở bên trong được tự do khỏi những đau khổ, những lo lắng và lao dịch. Nó là một trách nhiệm thiêng liêng, không phải để bị thoái thác một cách dễ dãi chỉ vì những tham vọng, địa vị hay quyền hành riêng của người ta. Nếu người giáo dục cảm thấy một trách nhiệm như thế – sự vĩ đại của nó và chiều sâu lẫn vẻ đẹp của trách nhiệm – anh ấy sẽ tìm được khả năng để giảng dạy và để trợ sức năng lượng riêng của anh ấy. Việc này đòi hỏi sự chuyên cần lớn lao, không phải một gắng sức ngẫu nhiên, có thời hạn, và chính trách nhiệm sâu xa đó sẽ nhóm lên ngọn lửa mà sẽ duy trì anh ấy như một con người tổng thể và một giáo viên vĩ đại. Vì thế giới đang suy thoái rất mau lẹ, trong tất cả những ngôi trường này phải có một nhóm những giáo viên và những học sinh hiến dâng cho công việc tạo ra một thay đổi cơ bản cho những con người nhờ vào phương pháp giáo dục đúng đắn. Từ ngữ đúng đắn không là một vấn đề của ý kiến, đánh giá hay một khái niệm nào đó được sáng chế bởi trí năng. Từ ngữ đúng đắn có nghĩa hành động tổng thể mà trong đó tất cả động cơ của tư lợi chấm dứt. Chính trách nhiệm tổng thể này, sự quan tâm không chỉ của người giáo dục mà còn của em học sinh, xóa đi những vấn đề tự tạo liên tục. Cái trí dù thiếu chín chắn như thế nào chẳng nữa, ngay khi bạn chấp nhận trách nhiệm này chấp nhận đó tạo ra sự nở hoa của cái trí. Nở hoa này ở trong liên hệ giữa em học sinh và người giáo dục. Nó không là công việc của một phía. Khi bạn đọc những hàng này, làm ơn hãy vận dụng chú ý tổng thể của bạn và cảm thấy sự khẩn thiết và mãnh liệt của trách nhiệm này. Làm ơn đừng biến nó thành một điều trừu tượng, một ý

tướng, nhưng trái lại hãy quan sát sự kiện thực sự, điều đang xảy ra thực sự trong khi đọc những hàng này.

Hầu hết con người trong cuộc sống của họ, đều ham muốn quyền hành và giàu có. Khi được giàu có, có một ý thức của tự do, và vui thú được theo đuổi. Ham muốn có quyền hành dường như là một bản năng được tự diễn tả trong nhiều cách. Nó ở trong vị giáo sĩ, vị đạo sư, người chồng hay người vợ, hay trong một cậu trai đối với một cậu trai khác. Ham muốn thống trị hay phục tùng này là một trong những **quy** định của con người, có thể được thừa hưởng nơi thú vật. Sự hung hăng và nhường nhịn này làm hư hỏng tất cả những liên hệ trong suốt cuộc sống. Đây đã là cái khuôn mẫu từ khi có sự bắt đầu của thời gian. Con người đã chấp nhận việc này như một phương cách tự nhiên của cuộc sống, với tất cả những xung đột và những đau khổ mà nó mang lại.

Theo căn bản đo lường có liên quan trong nó – nhiều hơn và ít hơn, to hơn và nhỏ hơn – mà thực chất là so sánh. Người ta luôn luôn đang so sánh chính mình với người khác, đang so sánh một bức tranh với một bức tranh khác; có sự so sánh giữa quyền hành lớn hơn và kém hơn, giữa người nhút nhát và người hung hăng. Nó bắt đầu hầu như ngay từ khi mới sinh và tiếp tục suốt cuộc sống – đo lường liên tục này của quyền hành, địa vị, giàu có. Điều này được khuyến khích trong những trường tiểu học, những trường trung học, những trường cao đẳng và những trường đại học. Toàn hệ thống phân hạng của chúng **là** giá trị so sánh của hiểu biết này. Khi A được so sánh với B, mà thông minh, sáng láng, tự khẳng định, chính so sánh đó đã hủy hoại A. Sự hủy hoại này mang hình thức của ganh đua, của bất chước và tuân phục đến những khuôn mẫu được xác định bởi B. Việc này nuôi dưỡng, có ý thức hay không ý thức, thù nghịch, ganh tị, lo âu và thậm chí sợ hãi; và việc này trở thành một **quy** định mà trong đó A sống phần còn lại của cuộc đời em, luôn luôn đang đo lường, luôn luôn đang so sánh **theo** tâm lý và vật chất.

Sự so sánh này là một trong nhiều khía cạnh của bạo lực. Từ ngữ “nhiều hơn” luôn luôn so sánh, và từ ngữ “tốt hơn” cũng

vậy. Câu hỏi là, liệu người giáo dục có thể xóa bỏ đi tất cả so sánh, tất cả đo lường trong việc dạy học của anh **ấy** hay không? Liệu anh **ấy** có thể chấp nhận em học sinh như em là, không phải như em nên là **g**, không thực hiện những xét đoán được dựa vào những giá trị so sánh hay không? Chỉ khi nào có sự so sánh giữa người được gọi là khôn ngoan và người được gọi là đần độn thì mới có một chất lượng được gọi là sự đần độn. Người ngu dốt – anh **ấy** là một người ngu dốt bởi vì so sánh hay bởi vì anh **ấy** không có khả năng trong những hoạt động nào đó? Chúng ta đã đặt ra những tiêu chuẩn nào đó được dựa vào đo lường và những người không đạt được những tiêu chuẩn đó được coi như là ngu **dốt**. Khi người giáo dục **xóa** sạch so sánh và đo lường, lúc đó anh **ấy** quan tâm đến em học sinh như em là và sự liên hệ của anh **ấy** với em học sinh là **trực tiếp ngay thẳng** và hoàn toàn khác **lẫn**. Hiểu rõ được điều này rất quan trọng. Tình yêu không có so sánh. Nó không có đo **lường**. So sánh và đo lường là những phương cách của trí năng. Đây là sự phân chia. Khi sự việc này căn bản đã được hiểu rõ rồi, không phải nghĩa lý bằng từ ngữ nhưng sự thật của nó – liên hệ của người giáo viên và em học sinh trải qua một thay đổi cơ **bản**. Những kiểm tra cuối cùng của đo lường là những kỳ thi **cùng** sợ hãi và lo âu của chúng mà ảnh hưởng sâu sắc đến cuộc sống tương lai của em học sinh. Toàn không khí của một ngôi trường trải qua một thay đổi khi không còn ý thức của ganh đua, so sánh.

Ngày 01 tháng mười

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01 –10-1979

Một trong những đặc điểm của con người là nuôi dưỡng những giá trị. Từ niên thiếu chúng ta đã được khuyến khích đặt ra cho chính chúng ta những giá trị bám rễ nào đó. Mỗi con người có những mục đích và những dự định lâu dài riêng của anh ấy. Tự nhiên những giá trị của một người khác biệt với những giá trị của những người khác. Những giá trị này đã được nuôi dưỡng hoặc bởi ham muốn hoặc bởi trí năng. Chúng có thể là mơ mộng, dễ chịu, an ủi hay **thực** tế. Những giá trị này rõ ràng khuyến khích sự phân chia giữa con người và con người. Những giá trị là cao quý hay thấp hèn tùy theo những thành kiến và dự định của người ta. Không cần nêu ra những loại giá trị khác nhau, tại sao con người có những giá trị và kết quả của chúng là gì? Nghĩa lý căn bản của từ ngữ giá trị (value) là sức mạnh. Nó đến từ từ ngữ “valour”, dũng cảm. Sức mạnh không là một giá trị. Nó trở thành một giá trị khi nó là đối nghịch của yếu ớt. Sức mạnh – không phải thuộc cá tính con người có từ kết quả của áp lực xã hội – là bản thể của sự rõ ràng. Suy nghĩ rõ ràng thì không có những thành kiến, không có những sai lệch; nó là quan sát mà không bị biến dạng. Sức mạnh hay dũng cảm **không** là một sự việc được vun quén như bạn ươm một cái cây hay một giống mới. Nó không là một kết quả. Một kết quả có một nguyên nhân và khi có một nguyên nhân nó biểu hiện một yếu ớt; những kết quả của yếu ớt là kháng cự hay nhượng bộ. Rõ ràng không có nguyên nhân. Rõ ràng không là một hậu quả hay một kết cục; nó là sự quan sát thuần khiết của tư tưởng và hoạt động tổng thể của nó. Rõ ràng này là sức mạnh.

Nếu việc này được hiểu rõ, tại sao con người đã tạo ra những giá trị? Liệu có phải rằng để cho họ sự hướng dẫn trong

cuộc sống hàng ngày hay không? Liệu có phải rằng để cho họ một mục đích, vì nếu không cuộc đời trở thành hoang mang, mê mờ không có phương hướng, hay không? Nhưng phương hướng được lập ra bởi trí năng **hay** ham muốn và vì thế chính cái phương hướng trở thành một biến dạng. Những biến dạng này khác biệt giữa con người này và con người kia, và con người bám vào chúng trong vô vàn **rối** loạn không ngưng nghỉ. Người ta có thể quan sát những kết cục khi có những giá trị: chúng tách rời con người với con người và xếp đặt một con người chống lại một con người khác. Được mở rộng ra, sự việc này dẫn đến đau khổ, đến bạo lực và cuối cùng đến chiến tranh.

Những lý tưởng là những giá trị. Những lý tưởng thuộc bất kỳ loại nào là một loạt của những giá trị, thuộc quốc gia, tôn giáo, tập thể, cá thể, và người ta có thể quan sát những kết quả của những lý tưởng này vì chúng đang xảy ra trong thế giới. Khi người ta thấy sự thật của việc này, cái trí được giải thoát khỏi tất cả những giá trị và với cái trí như thế chỉ còn lại sự rõ ràng. Một cái trí bám vào hay ham **nắm** một trải nghiệm đang theo đuổi ảo tưởng của giá trị, và vì thế trở thành riêng tư, lén lút, và phân chia.

Là một người giáo dục, bạn có thể giải thích việc này cho một em học sinh: hãy không có giá trị nào cả nhưng hãy sống bằng sự rõ ràng mà không có một giá trị hay không? Điều này có thể tạo ra được khi chính người giáo dục cảm thấy sâu sắc sự thật của việc này. Nếu anh ấy không cảm thấy, vậy thì nó chỉ trở thành một giải thích bằng từ **ngữ** mà không có bất kỳ tầm quan trọng sâu sắc nào cả. Điều này phải được chuyển tải không chỉ cho những em học sinh lớn hơn mà còn cho những em học sinh còn rất bé. Những em học sinh lớn hơn hầu như đã bị quy định quá nặng nề trong áp lực của xã hội và của cha mẹ cùng những giá trị của họ; hay chính các em đã đặt ra những mục đích riêng mà trở thành nhà tù của các em. Với những em còn rất bé điều gì quan trọng nhất là giúp đỡ em được tự do chính em khỏi những áp lực và những vấn đề thuộc tâm lý. Bây giờ những em còn rất bé đang được dạy những vấn đề thuộc trí năng phức tạp; sự học hỏi của các em đang

trở nên mỗi lúc một kỹ thuật hơn; các em càng ngày càng được trao cho nhiều thông tin trừu tượng; những hình thái khác nhau của hiểu biết đang được áp đặt vào bộ não của các em, vì vậy đang quy định các em ngay từ thời niên thiếu. Trái lại điều gì chúng ta đang quan tâm là phải giúp đỡ cho những em học sinh còn rất bé này không có những vấn đề thuộc tâm lý để được tự do khổ i sợ hãi, lo âu, hung bạo, để có sự ân cần, quảng đại và thương yêu. Điều này còn quan trọng hơn là áp đặt hiểu biết vào những cái trí non nớt của các em. Điều này không có nghĩa rằng em học sinh không nên học đọc, viết và vân vân, nhưng sự nhấn mạnh được đặt vào tự do tâm lý thay vì thâm lượm hiểu biết, mặc dù việc đó cũng cần thiết. Tự do này không có nghĩa rằng em bé được làm điều gì em muốn nhưng giúp đỡ em hiểu rõ bản chất những phản ứng của em, những ham muốn của em.

Việc này đòi hỏi nhiều thấu triệt về phần của người giáo viên. Rốt cuộc ra, bạn muốn em học sinh là một con người tổng thể mà không có bất kỳ vấn đề tâm lý nào; nếu không em sẽ sử dụng sai lầm bất kỳ hiểu biết nào mà em được dạy dỗ. Giáo dục của chúng ta hướng về mục đích sống trong cái đã được biết và vì thế là một nô lệ cho quá khứ với tất cả những truyền thống, những ký ức, những trải nghiệm của nó. Cuộc sống của chúng ta từ cái đã được biết đến cái đã được biết, vì vậy không bao giờ có sự tự do khỏi cái đã được biết. Nếu người ta sống liên tục trong cái đã được biết sẽ không có điều gì mới mẻ, không có điều gì khởi đầu, không có điều gì không bị nhiễm bản bởi tư tưởng. Tư tưởng là cái đã được biết. Nếu sự giáo dục của chúng ta là sự tích lũy liên tục của cái đã được biết vậy thì những cái trí và quả tim của chúng ta trở thành máy móc không có bất kỳ sinh lực vô biên nào của cái không biết được. Cái có sự liên tục là hiểu biết, vĩnh viễn bị giới hạn. Và cái bị giới hạn phải vĩnh viễn tạo ra những vấn đề. Kết thúc của sự tiếp tục – mà là thời gian – là nở hoa của không thời gian.

Ngày 15 tháng mười

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-10-1979

Những thầy cô hay những người giáo dục là những con người. Chức năng của họ là giúp đỡ em học sinh học hỏi – không phải chỉ môn học này hay môn học kia – nhưng còn hiểu rõ toàn bộ mọi hoạt động của học hỏi; không chỉ thu lượm thông tin về những môn học khác nhau nhưng căn bản **phải** là những con người tổng thể. Những ngôi trường này không chỉ là những trung tâm của học hỏi nhưng chúng còn phải là những trung tâm của tốt lành và tạo ra một cái trí tôn giáo. Khắp thế giới những con người đang bị thoái **hóa** trên một mức độ to tát hơn hoặc nhỏ bé hơn. Khi vui thú, cá thể hay tập thể, trở thành sự quan tâm thống trị trong cuộc sống – vui thú của dục tính, vui thú của khẳng định ý muốn riêng của người ta, vui thú của hưng phấn, vui thú của tư lợi, vui thú của quyền hành và địa vị, sự đòi hỏi kiên trì để vui thú riêng của người ta được thành tựu – có **thoái** hóa. Khi những liên hệ của con người trở thành cầu thả, không nghiêm túc, được dựa vào vui thú, có **thoái** hóa. Khi trách nhiệm đã mất đi ý nghĩa tổng thể của nó, khi không còn sự chăm sóc ân cần cho người khác, hay cho quả đất và những sự vật của đại dương, sự không quan tâm đến quả đất và bầu trời này là một hình thức khác của thoái **hóa**. Khi có đạo đức giả trong những vị trí cao, khi có gian manh trong thương mại, khi những lời nói dối là thành phần của những câu nói hàng ngày, khi có sự chuyên chế của một ít người, khi chỉ những sự vật vật chất chiếm ưu thế – có sự phản bội của tất cả cuộc sống. Rồi thì giết chóc trở thành ngôn ngữ duy nhất của cuộc sống. Khi tình yêu bị coi là vui thú, **ây** thì con người đã tự cô lập với vẻ đẹp và sự thiêng liêng của cuộc sống.

Vui thú luôn luôn thuộc cá thể, một **qui** trình cô lập. Mặc dù người ta nghĩ rằng vui thú là một điều gì đó được chia sẻ với

người khác, thật ra, qua sự **thỏa** mãn, nó là một hành động cô lập, khép kín của cái tôi, của cái tôi lệ thuộc. Vui thú càng to lớn bao nhiêu, sự củng cố cái tôi lệ thuộc càng vững chắc bấy nhiêu. Khi có sự theo đuổi vui thú, những con người đang trực lợi lẫn nhau. Khi vui thú trở thành thống trị trong cuộc sống của chúng ta, sự liên hệ được khai thác vì mục đích này và vì vậy không có liên hệ thực sự với một người khác. Lúc đó liên hệ trở thành công việc mua bán. Sự thôi thúc để thành tựu đặt nền tảng vào vui thú và khi vui thú đó bị khước từ hay không tìm được những phương tiện để diễn tả, vậy thì có tức giận, ngờ vực, hận thù hay cay đắng. Sự theo đuổi vui thú liên tục này là sự điên cuồng thực sự.

Tất cả việc này chỉ rõ rằng con người, bất kể hiểu biết rộng rãi của anh ấy, những khả năng lạ thường của anh ấy, năng lượng thúc đẩy của anh ấy, hành động hung hăng của anh **ấy**, đang trên đà suy thoái **phải** không? Điều này rõ ràng khắp thế giới – trạng thái tự **cho** mình là trung tâm có tính toán này với những sợ hãi, những vui thú và những âu lo của nó.

Vậy thì trách nhiệm tổng thể của những ngôi trường này là gì? Chắc chắn chúng phải là những trung tâm của mục đích học hỏi một cách sống không đặt nền tảng vào vui thú, vào những hoạt động tự cho mình là trung tâm, nhưng vào hiểu rõ của hành động đúng đắn, chiều sâu và vẻ đẹp của sự liên hệ, và sự thiêng liêng của một cuộc sống tôn giáo. Khi thế giới quanh chúng ta quá hủy hoại và không còn ý nghĩa nữa, những ngôi trường này, những trung tâm này, **phải** trở thành những nơi của ánh sáng và thông thái. Chính trách **nệm** của những con người đang đảm trách những ngôi trường này là tạo ra những việc này.

Tất cả những việc này là khẩn thiết, những lời biện minh bào chữa không có ý nghĩa gì cả. Hoặc những trung tâm này giống như một tảng đá mà những dòng nước của băng hoại đang trôi chảy quanh nó, hoặc những trung tâm này chảy theo cùng dòng chuyển động của băng hoại. Những nơi này hiện hữu cho sự khai sáng con người.

Ngày 01 tháng mười một

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-11-1979

Trong một thế giới nơi con người cảm thấy bị đe dọa bởi những biến động xã hội, dư thừa dân số, những cuộc chiến tranh, bạo lực và nhân tâm khủng khiếp, mỗi con người mỗi lúc một quan tâm đến sự tồn tại riêng của anh ấy nhiều hơn trước kia.

Sự tồn tại ngụ ý rằng sống khôn ngoan, hạnh phúc, không có áp lực hay căng thẳng to lớn. Mỗi con người thể hiện sự tồn tại tùy theo quan niệm đặc biệt riêng của anh ấy. Người lý tưởng thể hiện một lối sống không là thực tại; những triết gia dù là chủ nghĩa Mác, hay tôn giáo, hay **tộc** bất kỳ tín ngưỡng đặc trưng nào khác, đã đặt ra những khuôn mẫu cho sự tồn tại; những người theo chủ nghĩa quốc gia coi sự tồn tại chỉ có thể thực hiện được trong một nhóm hay một cộng đồng đặc biệt. Những khác biệt, những lý tưởng và những trung thành thuộc hệ tư tưởng này là những góc rẽ của một phân chia đang ngăn cản sự tồn tại của con người.

Con người muốn tồn tại trong một phương cách đặc biệt, **tùy** theo những **đáp lại** chật hẹp của họ, tùy theo những vui thú ngay lập tức của họ, tùy theo một trung thành nào đó, tùy theo một đảng cứu rỗi, đảng tiên tri hay vị thánh thuộc tôn giáo nào đó. Tất cả việc này không có cách nào mang lại sự an toàn, bởi vì trong chính chúng, chúng có tánh phân chia quyền, bị giới hạn.

Sống trong hy vọng của sự tồn tại theo truyền thống, dù rằng nó cổ xưa hay mới mẻ bao nhiêu, đều không có ý nghĩa gì cả. Những giải pháp từng phần thuộc bất kỳ loại nào – khoa học, tôn giáo, chính trị, kinh tế – không còn bảo đảm cho nhân loại sự tồn tại của nó. Con người đã quan tâm đến sự tồn tại cá thể riêng của anh **ấy**, đến gia đình anh ấy, đến tổ chức của anh **ấy**, đến quốc gia sắc tộc của anh ấy, và bởi vì tất cả những việc này là phân chia nó đe dọa sự tồn tại thực sự của anh ấy. Những phân chia hiện nay của những quốc gia, của sắc tộc, của văn hóa, của tôn giáo là những

nguyên nhân của tình trạng bất ổn trong sự tồn tại của con người. Trong sự hỗn loạn của tình trạng bất ổn trên thế giới ngày hôm nay đã khiến con người hướng về uy quyền – hướng về những chuyên gia kinh tế, tôn giáo **hay** chính trị. Chuyên gia rõ ràng là một người nguy hiểm bởi vì sự đáp lại của anh **ấy** phải luôn luôn thiên vị, bị giới hạn. Con người không còn là cá **thể**, tách rời. Điều gì ảnh hưởng đến một ít người ảnh hưởng đến toàn thể nhân loại. Không có lối thoát hay lẩn tránh khỏi vấn đề. Bạn không còn có thể rút lui khỏi tổng thể tình trạng nan giải của con người.

Chúng ta **đ** trình bày **vấn** đề, nguyên nhân và bây giờ chúng ta phải tìm ra giải pháp. Giải pháp này không được lệ thuộc vào bất kỳ loại áp lực nào – xã hội, tôn giáo, kinh tế, chính trị hay thuộc bất kỳ tổ chức nào. Chúng ta không thể tồn tại nếu chúng ta chỉ quan tâm đến sự tồn tại riêng của chúng ta. Tất cả những con người khắp thế giới ngày nay đều liên hệ hỗ tương với nhau. Điều gì xảy ra cho một quốc gia ảnh hưởng đến những quốc gia khác. Con người đã coi chính bản thân anh **ấy** như một cá **thể** tách rời những con người khác nhưng theo tâm lý một con người không thể tách rời toàn thể nhân loại.

Không có một sự việc như tồn tại thuộc tâm lý. Khi có ham muốn để tồn tại hay để thành tựu này, bạn phân tâm lý đang tạo ra một tình huống không những tách rời mà còn hoàn toàn không có thật. Theo tâm lý bạn không thể tách rời khỏi người khác. Và ham muốn tách rời theo tâm lý này chính là nguồn gốc của nguy hiểm và hủy hoại. Mỗi con người đang khẳng định chính anh **ấy** đe dọa sự tồn tại riêng của anh **ấy**.

Khi sự thật của việc này được thấy và hiểu rõ, trách nhiệm của con người trải qua một sự thay đổi cơ bản không chỉ đối với hoàn cảnh sống ngay lập tức của anh **ấy** mà còn đối với tất cả mọi sinh vật. Trách nhiệm tổng thể này là từ bi. Từ bi này hành động qua thông minh. Thông minh này không phải từng phần, cá thể, tách rời. Từ bi không bao giờ từng phần. Từ bi là sự thiêng liêng của tất cả những sinh vật.

Ngày 15 tháng mười một

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-11-1979

Chúng ta nên suy xét rất nghiêm túc, không chỉ trong các ngôi trường này nhưng còn như những con người, khả năng để cùng nhau làm việc; để cùng nhau làm việc với thiên nhiên, với những sinh vật của quả đất, và cũng với những con người khác. Như những con người trong xã hội chúng ta tồn tại vì chính chúng ta. Những luật pháp của chúng ta, những chính phủ của chúng ta, những tôn giáo của chúng ta tất cả đều nhấn mạnh vào sự tách rời của con người mà trong suốt những thế kỷ đã phát triển thành con người chống lại con người. Nó đang trở nên mỗi lúc một quan trọng hơn, nếu chúng ta muốn tồn tại, rằng là cần có một tinh thần cộng tác cùng vũ trụ, cùng tất cả những sự vật của đại dương và quả đất.

Người ta có thể trông thấy trong tất cả cấu trúc xã hội sự ảnh hưởng hủy hoại của phân chia đang xảy ra – quốc gia chống lại quốc gia, một nhóm chống lại một nhóm khác, một gia đình chống lại một gia đình khác, một cá thể chống lại một cá thể khác. Nó cũng như vậy, tôn giáo, xã hội và kinh tế. Mỗi người đang phấn đấu nỗ lực cho chính anh **ấy**, cho giai cấp của anh ấy hay cho lợi ích đặc biệt của anh **ấy** trong cộng đồng. Sự phân chia của những niềm tin, những lý tưởng, những kết luận và những thành kiến này đang ngăn cản tinh thần cộng tác không nở hoa được. Chúng ta là **những** con người, không phải là những nhận dạng thuộc bộ lạc, độc quyền, tách rời. Chúng ta là những con người bị **trói buộc** trong những kết luận, những lý thuyết, những trung thành. Chúng ta là **những** sinh vật, không là những nhãn hiệu. Chính bởi vì hoàn cảnh của con người mới thúc đẩy chúng ta tìm kiếm thực phẩm, quần áo và chỗ ở qua sự thiệt hại và nguy hiểm của những sinh vật khác. Chính suy nghĩ của chúng ta là tách rời và tất cả mọi hành động bắt nguồn từ suy nghĩ bị giới hạn này phải

ngăn cản sự cộng tác. Cấu trúc xã hội và kinh tế, như nó là bây giờ, kể cả những tôn giáo có tổ chức, cũng **cố** thêm tình trạng độc quyền, tình trạng tách rời. Sự thiếu cộng tác này cuối cùng gây ra những cuộc chiến tranh và hủy diệt con người. Chỉ trong thời gian có những cuộc khủng hoảng hay những thảm họa dường như chúng ta mới cộng tác **cùng** nhau, và khi chúng chấm dứt chúng ta lại quay trở về tình trạng bị **quy định** cũ của chúng ta. Dường như chúng ta không có khả năng sống và làm việc cùng nhau một cách hòa hợp. Đó có **phải** vì bộ não của chúng ta, mà là trung tâm tư tưởng của chúng ta, cảm thấy của chúng ta, từ những ngày xa xưa qua những nhu cầu căn bản đã trở nên quá bị quy định để tìm kiếm sự tồn tại cá thể riêng của nó, đến nỗi **qui** trình tách rời gây hiểu lầm này đã xảy ra hay không? Có phải bởi vì **qui** trình tách rời này nhận dạng chính nó với gia đình, với bộ lạc, và trở thành chủ nghĩa quốc gia được tôn vinh hay không? Đó không phải rằng tất cả những tách rời đều liên kết đến một nhu cầu có được sự nhận dạng và thành tựu hay sao? Sự quan trọng của cái tôi đã không được nuôi dưỡng qua tiến hóa bởi sự đối nghịch của cái tôi và cái bạn, cái chúng tôi và cái chúng nó hay sao? Tất cả những tôn giáo đã không nhấn mạnh vào sự cứu rỗi cá **thể**, sự khai sáng cá thể, sự thành tựu cá **thể**, cả tôn giáo lẫn trong thế giới hay sao? Sự cộng tác đã trở thành không thể thực hiện được bởi vì chúng ta đã trao sự quan trọng như thể vào tài năng, vào chuyên biệt, vào thành tựu, vào thành công – tất cả đều là sự tách rời được nhấn mạnh phải không? Có phải bởi vì sự cộng tác của con người đã tập trung vào một loại uy quyền nào đó của chính phủ hay tôn giáo, quanh một học thuyết hay một kết luận nào đó, mà sau đó rõ ràng sẽ tạo ra sự đối nghịch gây hủy hoại riêng của nó hay không?

Cộng tác nghĩa là gì – không phải từ ngữ nhưng tinh thần của nó? Bạn không thể cộng tác cùng người khác, cùng quả đất và **cùng** sông ngòi biển cả của nó, nếu trong chính bạn không được hòa hợp, bị vỡ vụn, bị mâu thuẫn; bạn không thể cộng tác nếu chính bạn phải chịu đựng căng thẳng, áp lực, xung đột. Làm thế nào bạn có thể cộng tác cùng vũ trụ nếu bạn quan tâm đến bản

thân mình, những vấn đề của bạn và những tham vọng của bạn? Không thể có cộng tác nếu tất cả những hoạt động của bạn đều tự **cho** mình là trung tâm và **lạ** nhòì nhét đầy ích kỷ riêng của bạn, đầy những ham muốn và những vui thú bí mật riêng của bạn. Chừng nào trí năng **cùng** những tư tưởng của nó còn điều phối tất cả những hoạt động của bạn, hiển nhiên không thể nào có được sự cộng tác, bởi vì tư tưởng là từng phần, thiên vị, chật hẹp và mãi mãi phân chia. **Cộng** tác đòi hỏi sự chân thật lớn lao. **Chân thật** không có **ong cơ**. **Chân thật** không là lý tưởng nào đó, trung thành nào đó. **Chân thật** là sự rõ ràng – trực nhận rõ ràng về những sự vật sự việc như chúng là. **Trực nhận** là chú ý. Chính chú ý đó tỏa ra ánh sáng, cùng tất cả năng lượng của nó, vào sự vật đang được quan sát. Ánh sáng trực nhận này tạo ra sự chuyển đổi của sự vật được quan sát. Không có hệ thống dựa vào đó bạn học hỏi để cộng tác. Nó không dành cho sự hình thành cơ cấu và phân hạng. Chính bản chất của nó đòi hỏi phải có tình yêu và tình yêu đó không thể đo lường được, bởi vì khi bạn so sánh – mà là bản thể của đo lường – tư tưởng đã thâm nhập vào. Nơi nào tư tưởng đã hiện **diện**, tình yêu không có mặt.

Bây giờ **liệu** điều này có thể được chuyển tải cho em học sinh và **lộ** cộng tác có thể tồn tại giữa những người giáo dục trong những ngôi trường này hay không? Những ngôi trường này là trung tâm của một thể hệ mới với một tầm nhìn mới mẻ, với một ý thức mới mẻ để là những công dân của thế giới, quan tâm đến tất cả những sinh vật của thế giới này. Đó là trách nhiệm quan trọng của bạn **phải** tạo ra tinh thần cộng tác này.

Ngày 01 tháng mười hai

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-12-1979

Thông minh và khả năng của trí năng là hai sự việc hoàn toàn khác biệt. Có lẽ hai từ ngữ này có cùng nguồn gốc nhưng với mục đích làm rõ ràng ý nghĩa đầy đủ của từ bị, chúng ta phải có thể phân biệt sự khác nhau về nghĩa lý của hai từ ngữ này. Trí năng là khả năng để nhận thức, để lý luận, để tưởng tượng, để tạo ra những ảo tưởng, để suy nghĩ rõ ràng và cũng để suy nghĩ không khách quan, cá **thể**. Trí năng thông thường được nghĩ là khác biệt với cảm xúc, nhưng chúng ta sử dụng từ ngữ trí năng để diễn tả **toàn** khả năng của con người cho tư tưởng. Tư tưởng là sự đáp **lại** của ký ức được tích lũy qua những trải nghiệm khác nhau, có thật hay tưởng tượng, được lưu trữ như hiểu biết trong bộ não. Vì thế khả năng của trí năng là suy nghĩ. Suy nghĩ bị giới hạn trong mọi hoàn cảnh và khi trí năng điều phối những hoạt động của chúng ta trong cả thế giới bên ngoài lẫn thế giới bên trong, tự nhiên những hành động của chúng ta phải là từng phần, không tổng thể. Việc này tạo ra hối tiếc, lo **âu** và đau khổ.

Tất cả những lý thuyết và những học thuyết trong chính nó là từng phần và khi những nhà khoa học, những nhà kỹ thuật và những người tạm gọi là triết gia thống trị xã hội của chúng ta, những luân lý đạo đức của chúng ta – và vì vậy cuộc sống hàng ngày của chúng ta – lúc đó chúng ta không bao **gì** đối diện với những sự thật của điều gì đang xảy ra trong thực tế. Những ảnh hưởng này tỏa cái bóng lên những trực nhận của chúng ta, những hiểu biết trực tiếp của chúng ta. Chính trí năng tìm ra lời giải thích cho những hành động sai trái cũng như những hành động đúng đắn. Nó biện minh **thái** độ cư xử sai trái, giết chóc và những cuộc chiến tranh. Nó định nghĩa tốt lành như một đối nghịch của xấu xa. **Tốt** lành không có đối nghịch. Nếu tốt lành liên quan đến xấu xa, vậy thì tốt lành sẽ có trong nó những hạt giống của xấu xa. Vậy thì nó sẽ không là tốt lành. Nhưng trí năng, bởi vì cái khả năng phân chia riêng của nó, không thể hiểu rõ được sự nguyên

ven của **tốt** lành. Trí năng – tư tưởng luôn luôn so sánh, đang đánh giá, đang ganh đua, đang **gấp** chước; vì vậy chúng ta trở thành những con người phó **bản**, đang tuân phục. Trí năng đã trao tặng những lợi ích to tát cho nhân loại nhưng nó cũng mang lại hủy diệt lớn lao. Nó đã nuôi dưỡng những nghệ thuật của chiến tranh nhưng lại không có khả năng xóa đi những rào chắn giữa những con người. Lo âu là thành phần thuộc bản chất của trí năng, giống như tổn thương, bởi vì trí năng là tư tưởng, tạo ra hình ảnh mà sau đó có thể bị tổn thương.

Khi người ta hiểu rõ được toàn bản chất và chuyển động của trí năng lẫn tư tưởng, chúng ta có thể bắt đầu tìm hiểu thông minh là gì. Thông minh là **kh** năng trực nhận tổng thể. Thông minh không có khả năng phân chia những giác quan, những cảm xúc, trí năng ra **kh** nhau. Nó coi chúng như một chuyển động đồng nhất. Bởi vì trực nhận của nó luôn luôn là tổng thể, nó không có khả năng phân chia con người với con người, không có khả năng đưa con người chống lại thiên nhiên. Bởi vì trong chính bản chất của thông minh là tổng thể, nó không có khả năng giết chóc.

Thực tế tất cả các tôn giáo đều nói rằng đừng giết chóc nhưng họ không bao giờ ngăn cản công việc giết chóc. Vài tôn giáo đã nói rằng những sự vật của quả đất, gồm cả những sinh vật, được đặt ở đó cho con người sử dụng – vì vậy giết chóc và hủy diệt. Giết chóc vì vui thú, giết chóc vì thương mại, giết chóc vì chủ nghĩa quốc gia, giết chóc vì những học thuyết, giết chóc vì sự trung thành của người ta, tất cả đều được công nhận như một phương cách của cuộc sống. Vì chúng ta đang giết chóc những sinh vật của quả đất và của biển cả, chúng ta đang trở nên mỗi lúc một cô lập và trong cô lập này chúng ta trở nên mỗi lúc một tham lam, tìm kiếm vui thú, trong mọi hình thức. Trí năng có lẽ trực nhận được việc này nhưng lại không có khả năng của hành động tổng thể. Thông minh, mà không tách rời tình yêu, sẽ không bao giờ giết chóc.

Không giết chóc, nếu nó là khái niệm, một lý tưởng, không là thông minh. Khi thông minh đang hoạt động tích cực trong cuộc

sống hàng ngày của chúng ta, nó sẽ bảo cho chúng ta khi nào cộng tác và khi nào không cộng tác. Chính bản chất của thông minh là nhạy cảm và nhạy cảm này là tình yêu.

Nếu không có thông minh này không thể có từ bi. Từ bi không là làm nững hành động từ thiện hay sửa đổi xã hội; nó được tự do khỏi cảm tính, lăng mạn và lòng nhiệt thành theo cảm xúc. Nó cũng mạnh mẽ như là chết. Nó giống như một tảng đá khổng lồ, không bị lay động trong hoang mang, đau khổ và lo âu. Nếu không có từ bi này không có một văn hóa hay xã hội mới mẻ nào có thể hiện hữu được. Từ bi và thông minh chuyển động cùng nhau, chúng không tách rời. Từ bi hành động qua thông minh. Nó không bao giờ có thể hành động qua trí năng. Từ bi là bản thể của sự sống tổng thể.

Ngày 15 tháng mười hai

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-12-1979

Những con người trên khắp thế giới đã biến trí năng trở thành một trong những yếu tố quan trọng nhất trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Như người ta quan sát, những người Ấn độ cổ xưa, những người Ai cập cổ xưa và những người Hi Lạp cổ xưa, tất cả đều tôn vinh trí năng như là một chức năng quan trọng nhất trong cuộc sống. Thậm chí những người Phật giáo đã trao cho nó sự quan trọng. Trong mỗi trường đại học, trường cao đẳng và trường trung học khắp thế giới, dù rằng dưới chế độ độc tài hay trong những chế độ tạm gọi là dân chủ, nó đã đảm trách một vai trò thống trị. Chúng ta có ý nói qua từ ngữ trí năng, khả năng để quan sát, để nhận thức rõ, để chọn lựa, để cân bằng, tất cả công nghệ của khoa học hiện đại. Bản thể của trí năng là – phải vậy không – toàn chuyển động của tư tưởng. Tư tưởng điều phối thế giới trong cả cuộc sống bên ngoài lẫn cuộc sống bên trong. Tư tưởng đã tạo ra tất cả những thần thánh của thế giới, tất cả những nghi lễ, những tín điều, những niềm tin. Tư tưởng cũng đã tạo ra những nhà thờ, những đền chùa, những thánh đường với cấu trúc tuyệt vời của nó, và những am miếu của địa phương. Tư tưởng phải chịu trách nhiệm cho công nghệ luôn luôn bành trướng này, những cuộc chiến tranh và vũ khí phương tiện của chúng, sự phân chia của những con người thành những quốc gia, thành những giai cấp và thành những chủng tộc. Tư tưởng đã là và có thể vẫn còn là vật kích động của sự hành hạ tinh thần và thể xác nhân danh Chúa, nhân danh hòa bình, nhân danh tất tỵ. Nó cũng phải chịu trách nhiệm cho những cuộc cách mạng, cho những người khủng bố, cho những nguyên lý ợ bản và những lý tưởng thực dụng. Nhờ vào tư tưởng chúng ta sống. Những hành động của chúng ta được đặt nền tảng trên tư tưởng, những liên hệ của chúng ta cũng được thành lập bởi tư tưởng, vì thế trí năng đã được tôn sùng khắp mọi thời đại.

Nhưng tư tưởng đã không tạo ra thiên nhiên – những bầu trời và vô số vì sao của chúng, quả đất với tất cả vẻ đẹp của nó, với biển cả mênh mông và đất liền xanh tươi. Tư tưởng đã không tạo ra được cái cây nhưng tư tưởng đã sử dụng cái cây để xây dựng ngôi nhà, để làm cái ghế. Tư tưởng sử dụng và hủy diệt, Tư tưởng không thể tạo ra tình yêu, triền miên và chất lượng của vẻ đẹp. Nó đã đan quyện lại thành một mạng lưới của những ảo tưởng và những thực tế. Khi chúng ta sống chỉ dựa vào tư tưởng, cùng tất cả những phức tạp và tinh tế của nó, cùng những mục đích và những phương hướng của nó, chúng ta đánh mất đi chiều sâu lớn lao của cuộc sống, bởi vì tư tưởng là **giả** tạo. Mặc dầu nó giả vờ tìm hiểu rất sâu sắc, chính cái dụng cụ này lại không **thể** thâm nhập vượt khỏi những giới hạn riêng của nó. Nó có thể chiếu rọi tương lai nhưng **tương** lai đó lại được sinh ra từ những gốc rễ của quá khứ. Những sự vật mà tư tưởng đã tạo ra là thực tế có thật – giống như một cái bàn, giống như cái hình ảnh mà bạn thờ phụng – nhưng cái **hình** ảnh, cái **bểu** tượng mà bạn thờ phụng được đặt lại với nhau bởi tư tưởng, gồm cả nhiều ảo tưởng của nó – lãng mạn, lý tưởng, nhân đạo. Những con người chấp nhận và sống **cùng** những sự việc của tư tưởng – tiền bạc, chức vụ, giai cấp và sự xa xỉ của một nền tự do mà tiền bạc mang lại. Đây là toàn chuyển động của tư tưởng và trí năng và qua cửa sổ chật hẹp này của cuộc sống chúng ta, chúng ta quan sát thế giới.

Liệu có bất kỳ chuyển động nào khác không **thuộc** trí năng và tư tưởng hay không? Đây đã là sự tìm hiểu của nhiều nỗ lực thuộc cả khoa học và triết học lẫn tôn giáo. Khi chúng ta sử dụng từ ngữ tôn giáo chúng ta không có ý nói về sự vô nghĩa của niềm tin, những nghi lễ, tín điều và cấu trúc chức sắc. Chúng ta có ý nói qua từ ngữ một người đàn ông tôn giáo **hay** một người phụ nữ tôn giáo là những người đã được tự do chính họ khỏi hàng thế kỷ của truyền bá, khỏi cái trọng tải không còn sinh khí của truyền thống, cổ xưa hay hiện đại. Những triết gia buông thả trong những lý thuyết, trong những ý niệm, trong những theo đuổi của ý tưởng không thể tìm hiểu vượt khỏi cái cửa sổ chật hẹp của tư tưởng,

những nhà khoa học **cùng** những khả năng phi thường của anh **ấy**, **cùng** suy nghĩ có lẽ sáng tạo của anh **ấy**, với hiểu biết vô hạn của anh **ấy** cũng không thể tìm hiểu được. Hiểu biết là kho lưu trữ của ký ức và phải có tự do khỏi cái đã được biết để tìm hiểu **cái** vượt khỏi nó. Phải có tự do để tìm hiểu mà không có bất kỳ ngục tù nào, không có **át** kỳ quyền luyện đến những trải nghiệm của người ta, đến những kết luận của người ta, đến tất cả những sự việc mà con người đã áp đặt vào chính con người. Trí năng phải đứng yên trong sự yên lặng tuyệt đối mà không còn bất kỳ rung động nào của tư tưởng.

Hiện nay giáo dục của chúng ta được dựa vào sự vun quén của trí năng, của tư tưởng và hiểu biết, mà cần thiết trong lãnh vực hoạt động hàng ngày của chúng ta, nhưng chúng không có vị trí trong sự liên hệ tâm lý của chúng ta với nhau bởi vì chính bản chất của tư tưởng là phân chia và hủy hoại. Khi tư tưởng điều phối tất cả những hoạt động của chúng ta và **át** cả những liên hệ của chúng ta, nó tạo ra một thế giới của bạo lực, kinh hoàng, xung đột và đau khổ.

Trong những ngôi trường này đây phải là sự quan tâm của tất cả mọi người chúng ta – những người trẻ và những người già.

– 1980 –

*Ngày 01 tháng giêng***Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-01-1980**

Chúng ta nên hiểu rõ ngay từ khi bắt đầu của năm mới rằng theo căn bản chúng ta chỉ quan tâm đến khía cạnh tâm lý của cuộc sống mặc dù cũng không lơ là khía cạnh sinh học, vật chất. Điều gì người ta là bên trong, cuối cùng sẽ mang lại một xã hội tốt lành hay gây suy thoái dần dần sự liên hệ giữa con người. Chúng ta quan tâm đến cả hai khía cạnh của cuộc sống, không phải một khía cạnh ưu thế hơn khía cạnh còn lại, mặc dù theo tâm lý – **chính** cái gì chúng ta là bên trong – sẽ sai khiến cách cư xử của chúng ta, sự liên hệ của chúng ta với những người khác. Chúng ta dường như đã trao quá nhiều quan trọng vào những khía cạnh vật chất của cuộc sống, vào những hoạt động hàng ngày, dù rằng nó thích hợp hay không thích hợp, và lại hoàn toàn lơ là **những** thực tại rộng **rãi** và sâu sắc hơn. Vì thế phải luôn luôn nhớ rằng trong những lá thư này chúng ta đang tiếp cận sự hiện hữu của chúng ta từ bên trong ra **bên** ngoài, không phải từ bên ngoài vào bên trong. Mặc dù hầu hết mọi người đều quan tâm đến **bên** ngoài, sự giáo dục của chúng ta phải quan tâm đến việc tạo ra một sự hòa hợp giữa bên ngoài và bên trong và điều này không thể xảy ra nếu đôi mắt của chúng ta chỉ dán **chặt vào bên ngoài**. **Qua từ ngữ bên trong chúng ta có ý nói** ít cả chuyển động của tư tưởng, những cảm thấy của chúng ta – hợp lý và không hợp lý, những tưởng tượng của chúng ta, những niềm tin và những quyền luyện của chúng ta – vui vẻ và buồn bã – những ham muốn giấu giếm của chúng ta **cùng** những mâu thuẫn của chúng, những trải nghiệm, những ngờ vực, bạo lực của chúng ta và vân vân. Những tham

vọng che giấu, những ảo tưởng, cái trí bám vào những mê tín của tôn giáo và xung đột dường như bất **tận** trong chính bản thân chúng ta cũng là một phần thuộc cấu trúc tâm lý của chúng ta. Nếu chúng ta mù quáng với những sự việc này **hay** chấp nhận chúng như một bộ phận không thể nào tránh khỏi của bản chất con **người**, chúng ta sẽ cho phép một xã hội trong đó chính chúng ta trở thành những tù nhân. Vì vậy hiểu rõ điều này **thực** sự quan trọng. Người ta chắc chắn rằng mọi em học sinh khắp thế giới này thấy được hậu quả của sự hỗn loạn quanh chúng ta và hy vọng tâu thoát vào một loại trật tự nào đó **bên** ngoài, mặc dù trong chính em lại có lẽ ở trong trạng thái hỗn loạn hoàn toàn. Em muốn thay đổi bên ngoài mà không **chịu** thay đổi chính em nhưng em lại là sự khởi nguồn và tiếp tục của vô trật tự. Đây là một sự thật **và** không là một kết luận cá **thể**.

Vì vậy trong sự giáo dục của chúng ta, chúng ta quan tâm đến việc thay đổi sự khởi nguồn và tiếp tục. Chính là những con người mà tạo ra xã hội, không phải những thần thánh nào đó ở thiên đàng nào đó. Vì vậy chúng ta bắt đầu **cùng** em học sinh. Chính từ ngữ học sinh ngụ ý học hỏi, tìm hiểu và hành động. Học hỏi không những từ những quyển sách và những giáo viên nhưng còn học hỏi và tìm hiểu về chính bản thân mình – đây là sự giáo dục căn bản. Nếu bạn không **hiểu** rõ về chính mình **nhưng** nhét đầy cái trí của bạn bằng nhiều sự kiện của vũ trụ, bạn chỉ đang chấp nhận và đang tiếp tục sự vô trật tự. Có thể là một em học sinh, bạn không quan tâm đến việc này. Bạn muốn hưởng thụ, theo đuổi những thích thú riêng của bạn, bị ép buộc học hành chỉ dưới áp lực, chấp nhận những so sánh và những kết quả không tránh khỏi bằng đôi mắt dán chặt vào một loại nghề nghiệp nào đó. Đây là sự quan tâm căn bản của bạn mà dường như là tự nhiên, bởi vì cha mẹ của bạn và ông bà của bạn đã đi theo cùng con đường như thế – việc làm, hôn nhân, con cái, trách nhiệm. Chừng nào bạn còn an toàn bạn ít khi nào lưu ý chuyện gì đang xảy ra quanh bạn. Đây là sự liên hệ **thực** sự của bạn đến thế giới, thế giới mà những con người đã tạo ra. Cái nhất thời, bộ phận thì **thực** sự

nhiều hơn, quan trọng nhiều hơn và đòi hỏi nhiều hơn cái tổng thể. Sự quan tâm của bạn và sự quan tâm của người giáo dục là và phải là hiểu rõ tổng thể sự hiện hữu của con người; không phải một bộ phận nhưng là tổng thể. Bộ phận chỉ là hiểu biết thuộc những khám phá vật chất của con người.

Vì vậy ở đây trong những lá thư này chúng ta bắt đầu cùng bạn, em học sinh, là chính và người giáo dục mà đang giúp bạn hiểu rõ về chính bạn. Đây là chức năng của tất cả nên giáo dục. Chúng ta cần tạo ra một xã hội tốt lành trong đó tất cả những con người có thể sống hạnh phúc trong hòa bình, trong an toàn, không bạo lực. Bạn như một học sinh có trách nhiệm cho việc này. Một xã hội tốt lành không thể nào hiện hữu qua một lý tưởng nào đó, một người anh hùng hay một người lãnh đạo, hay một hệ thống đã được lên kế hoạch cẩn thận. Bạn phải tốt lành bởi vì bạn là tương lai. Bạn sẽ tạo ra một thế giới, hoặc nó như thế này, được bổ sung, hoặc như một thế giới trong đó bạn và những người khác có thể sống không còn những chiến tranh, không còn những bạo tàn, đầy lòng quảng đại và thương yêu.

Vì vậy bạn sẽ làm gì đây? Bạn đã hiểu rõ vấn đề, mà không khó khăn lắm; vì vậy bạn sẽ làm gì đây? Theo bản năng hầu hết các bạn rất tử tế, tốt lành và muốn giúp đỡ, dĩ nhiên nếu bạn đã không bị chà đạp và oằn xéo quá nhiều, mà người ta hy vọng bạn không phải trải qua. Vì vậy bạn sẽ làm gì đây? Nếu người giáo dục xứng đáng với nghề nghiệp của anh ấy, anh ấy sẽ muốn giúp đỡ bạn và rồi câu hỏi là, các bạn sẽ làm gì cùng nhau giúp đỡ bạn học hỏi chính bản thân bạn, để tìm hiểu về chính bản thân bạn và hành động? Chúng ta sẽ ngừng ở đây với lá thư này và tiếp tục trong lá thư kế tiếp của chúng ta.

Ngày 15 tháng giêng

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-01-1980

Tiếp tục điều gì chúng ta đã viết trong lá thư vừa qua, vạch rõ trách nhiệm học hỏi, tìm hiểu và hành động. Vì người ta còn nhỏ và có lẽ **ngây** thơ, hồn nhiên, có những điều hào hứng và những trò chơi, từ ngữ trách nhiệm dường như khá kinh hãi và một gánh nặng mệt mỏi. Nhưng chúng ta đang sử dụng từ ngữ đó để ám chỉ sự chăm sóc và quan tâm cho thế giới của chúng ta. Khi chúng ta sử dụng từ ngữ này những em học sinh không phải cảm thấy bất kỳ ý thức tội lỗi nào nếu các em đã không thể hiện được sự chăm sóc và chú ý này. Rốt cuộc ra, cha mẹ của bạn mà cảm thấy có trách nhiệm với bạn, **rằng** bạn nên học hành và trang bị cho bạn đủ vốn liếng để cho cuộc sống tương lai của bạn, không cảm thấy tội lỗi, mặc dù họ có lẽ cảm thấy thất vọng hoặc là không vui vẻ, nếu bạn không đáp ứng được những mong đợi của họ. Chúng ta phải hiểu rằng khi chúng ta sử dụng từ ngữ trách nhiệm, phải không có một ý thức của tội lỗi. Chúng ta đang cần thận đặc biệt trong việc sử dụng từ ngữ này, phải được tự do khỏi sự nặng trĩu của một từ ngữ giống như từ ngữ bỗ phẫn. Khi **điều** này được hiểu **rõ**, vậy thì chúng ta có thể sử dụng từ ngữ trách nhiệm mà không có gánh nặng truyền thống của nó. Vì vậy ở trường học, bạn đem **cùng** trách nhiệm này để tìm hiểu, học hỏi, hành động. Đây là mục đích của giáo dục.

Trong lá thư cuối, chúng ta đã đưa ra câu hỏi “Bạn sẽ làm gì cho chính mình và sự liên hệ của bạn với thế giới là gì?” Như chúng ta đã nói, người giáo dục, người giáo viên, cũng có trách nhiệm giúp đỡ bạn hiểu rõ chính bạn và vì vậy hiểu rõ thế giới. Chúng ta đặt câu hỏi này cho bạn để tìm ra cho chính mình điều gì là đáp **lại** của bạn. Nó là một thách thức mà bạn phải trả lời. Bạn phải bắt đầu với chính mình, hiểu rõ chính mình, và liên quan đến việc đó, bước đầu tiên là gì? Nó không là **thương** yêu hay sao? Có

thể khi còn nhỏ bạn có **chất** lượng này nhưng **ít** mau lẹ dường như chúng ta **đi** mất nó. Tại sao vậy? Có phải bởi vì áp lực của công việc học hành, áp lực của ganh đua, áp lực của cố gắng để được một thứ hạng nào đó trong công việc học hành của bạn, so sánh bạn với người khác và có lẽ bị bắt nạt bởi những học sinh khác? Tất cả những áp lực này không ép buộc bạn sẽ quan tâm đến chính mình hay sao? Và khi quá lo lắng cho chính mình hiển nhiên bạn sẽ mất đi chất lượng thương yêu đó. Hiểu rõ làm thế nào những hoàn cảnh, điều kiện sinh hoạt chung quanh, áp lực của cha mẹ bạn, hay sự thôi thúc riêng của bạn để tuân theo, từ từ làm chật hẹp vẻ đẹp bao la của cuộc sống thành vòng tròn nhỏ xíu của chính bạn là điều rất quan trọng. Và nếu bạn mất đi thương yêu này trong khi bạn còn nhỏ, bạn sẽ đang làm khô **cần** quả tim và cái trí của bạn. Giữ gìn được thương yêu này suốt cuộc đời, mà không bị thoái **hóa** là một việc rất hiếm hoi. Vì vậy đây là chất **lượng** đầu tiên mà bạn phải có. Thương yêu ám chỉ sự lưu tâm, sự chăm sóc chuyên cần vào bất kỳ điều gì bạn đang làm; chăm sóc lời nói của bạn, quần áo của bạn, cách bạn ăn uống, cách bạn giữ gìn thân thể của bạn; chăm sóc cách cư xử của bạn mà không còn những phân biệt của người trên hay kẻ dưới; cách bạn suy nghĩ đánh giá mọi người.

Lễ phép là sự ý tứ với những người khác và ý tứ này là chăm sóc, dù rằng nó dành cho người em của bạn hay người chị cả của bạn. Khi bạn chăm sóc, bạo lực trong mọi hình thức biến mất khỏi bạn – tức giận của bạn, thù địch của bạn và kiêu ngạo của bạn. Chăm sóc này ám chỉ chú ý. Chú ý là nhìn ngắm, quan sát, lắng nghe, học hỏi. Có nhiều sự việc bạn có thể học hỏi từ những quyển sách nhưng có một học hỏi mà rõ ràng, sắc bén, mau lẹ vô cùng và không có **ít** kỳ lơ đãng và ngu dốt nào. Chú ý ám chỉ nhạy cảm và điều này cho chiều sâu đến trực nhận mà không hiểu biết, cùng lơ đãng và ngu dốt của nó có thể tạo nên được. Việc này bạn phải học hỏi, không phải trong một quyển sách, nhưng, với sự giúp đỡ của người giáo dục, học hỏi quan sát những sự việc quanh bạn – điều gì đang xảy ra trong thế giới, điều gì đang xảy ra với

một bạn học sinh của bạn, điều gì đang xảy ra trong ngôi làng nghèo khổ hay **kh**u nhà ổ chuột đó và điều gì đang xảy ra cho người đàn ông đang khổ cực trên con đường bần thủ đó.

Quan sát không là một thói quen. Nó **kh**ông là một sự việc mà bạn rèn luyện chính bản thân mình để thực hiện một cách máy móc. Nó là đôi mắt trong sáng của thích thú, của ân cần, của nhạy cảm. Bạn không thể rèn luyện chính mình để được nhạy cảm. Lại nữa, khi bạn còn bé bạn nhạy cảm, sắc bén, mau lẹ trong những trực nhận của bạn, **nh**ưng điều này biến mất dần dần khi bạn lớn lên. Vì vậy bạn phải tự mình học hỏi và có lẽ giáo viên của bạn sẽ giúp **đ**ỡ. Nếu ông ấy không giúp đỡ thì cũng chẳng thành vấn đề gì cả bởi vì đó là trách nhiệm của bạn để học hỏi về chính mình và vì vậy học hỏi bạn là gì. Và khi có thương yêu này những hành động của bạn sẽ được sinh ra từ sự thuần khiết của nó. Tất cả điều này nghe ra có vẻ khó khăn nhưng không phải vậy đâu. Chúng ta đã bỏ quên tất cả khía cạnh này của cuộc sống. Chúng ta quá lo lắng cho những nghề nghiệp của chúng ta, cho những vui thú riêng của chúng ta, cho quan trọng riêng của chúng ta, đến độ chúng ta xao lãng không còn lưu ý đến vẻ đẹp tuyệt vời của thương yêu.

Có hai từ ngữ mà người ta phải luôn luôn thuộc lòng – chuyên cần và biếng nhác. Chúng ta chuyên cần vận dụng cái trí của chúng ta vào sự thâm lượm hiểu biết từ những quyển sách, từ những giáo viên, lãng phí hai chục năm hay nhiều năm hơn nữa của cuộc đời chúng ta vào việc đó và lại biếng nhác học hỏi ý **nh**ĩa sâu sắc hơn về cuộc sống riêng của chúng ta. Chúng ta có cả bên ngoài lẫn bên trong. **B**ên trong yêu cầu chuyên cần nhiều hơn bên ngoài. Đó là **m**ột yêu cầu khẩn cấp và chuyên cần này là sự học hỏi **th**ương yêu về điều gì người ta là.

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-02-1980

Tàn nhẫn là một căn bệnh truyền nhiễm mà người ta phải nghiêm ngặt canh chừng bản thân mình để tránh nó. Vài học sinh dường như có căn bệnh lây nhiễm đặc biệt này và bằng cách nào đó đã dần dần hà hiếp những em học sinh khác. Có thể các em cảm thấy điều này rất là con người, vì những người lớn của các em **thường** tàn nhẫn trong ngôn ngữ của họ, trong thái độ của họ, trong cử **chỉ** của họ, trong kiêu ngạo của họ. Tàn nhẫn này tồn tại trong **thế** giới. Trách nhiệm của em học sinh và làm ơn ghi nhớ mức độ quan trọng mà chúng ta đang sử dụng từ ngữ đó – là tránh đi bất kỳ hình thức tàn nhẫn nào. Có một lần cách đây nhiều năm tôi được mời đến nói chuyện tại một trường học ở California và khi tôi đi vào tròng một em bé khoảng mười tuổi **hay** như thể đang đi ngang qua tôi tay cầm một con chim lớn, bị bắt t trong một cái **bẫy**, chân của nó bị gẫy. Tôi ngừng lại và nhìn cậu bé mà không nói một lời nào cả. Khuôn mặt của cậu **bé** biểu lộ sợ hãi và khi tôi **chấm** dứt buổi nói chuyện và đi ra ngoài, cậu bé – một người lạ – xuất hiện trước tôi với đôi mắt dãn dựa nước mắt và nói rằng, “Thưa ông, điều đó sẽ không bao giờ xảy ra lại nữa”. Cậu **bé** sợ rằng tôi sẽ mách với ông hiệu trưởng và bị khiển trách về chuyện đó và khi tôi không nói một lời nào cả với cậu **bé** lần ông hiệu trưởng về hành động tàn nhẫn; ý thức được hành động tàn nhẫn đã khiến **cậu** bé nhận ra điều sai trái khủng khiếp của hành động đó. Rất quan trọng **phải** ý thức được những hoạt động riêng của chúng ta và nếu có thương yêu, **vậy** thì tàn nhẫn không còn nơi chỗ trong cuộc sống của chúng ta vào bất kỳ thời điểm nào nữa. Trong những quốc gia phương Tây bạn trông thấy những con chim được nuôi dưỡng cẩn thận và sau đó trong một mùa nào đó **lại** bị bắn chết vì thể thao và rồi thì ăn nhậu. Sự tàn nhẫn của săn bắn, giết những động vật nhỏ bé đã trở thành bộ phận của nền văn

minh chúng ta, **g**ồng như chiến tranh, giống như hành **h**ạ và những hành động của quân khủng bố lẫn kẻ bắt cóc. Trong những liên hệ cá **th**ể thân mật của chúng ta cũng có nhiều tàn nhẫn, giận dữ, gây tổn thương lẫn nhau. Thế giới đã trở thành một nơi nguy hiểm để sống và trong những ngôi trường của chúng ta bất kỳ hình thức nào của ép buộc, đe dọa, **g**ận dữ phải tuyệt đối được **x**óa sạch bởi vì tất cả những việc này làm khô cạn quả tim và cái trí, và thương **y**êu không thể nào cùng tồn tại với tàn nhẫn.

Bạn hiểu rõ rồi, như một học sinh, nó quan trọng biết bao khi **th**ấy rằng bất kỳ hình thức nào của tàn nhẫn không chỉ làm khô cạn quả tim của bạn mà còn gây xuyên tạc suy nghĩ của bạn, biến dạng những hành động của bạn. Cái trí, giống như quả tim, là một dụng cụ mong manh, nhạy cảm và rất có năng **l**ực, và khi tàn nhẫn và áp bức tiếp xúc nó vậy thì có một sự **ch**ai lì của cái tôi. Trìu mến, tình yêu không có trung tâm như là cái tôi.

Bây giờ khi đã đọc xong những hàng này và đã hiểu rõ điều gì được trình bày này giờ, bạn sẽ làm gì với nó đây? Bạn đã tìm hiểu điều gì đã được nói, bạn đang học hỏi nội dung của những từ ngữ này; vậy thì hành động của bạn là gì? Đáp lại của bạn không chỉ là học hỏi và tìm hiểu nhưng cũng phải hành động nữa. Hầu hết chúng ta đều biết và ý thức được tất cả những hàm ý của tàn nhẫn và hiểu rõ nó **th**ực sự tác động như thế nào cả bên ngoài lẫn bên trong, và để nó lại ở điểm đó mà không làm bất kỳ điều gì về nó – suy nghĩ một sự việc và chỉ làm một sự việc **ng**ược lại. Đây không chỉ nuôi dưỡng nhiều xung đột mà còn cả đạo đức giả nữa. Hầu hết những em học sinh không thích là những người đạo đức giả; các em thích nhìn những sự thật nhưng luôn luôn các em lại không hành động. Vì vậy trách nhiệm của em học sinh là **ph**ải thấy những sự việc tàn nhẫn mà không có bất kỳ sự thuyết phục hay dụ dỗ nào, hiểu rõ điều gì được ám chỉ và làm một điều gì đó về nó. Đang làm có lẽ là một trách nhiệm lớn hơn. Người ta **th**ông thường sống **c**ùng những ý tưởng và những niềm tin hoàn toàn không liên quan gì đến cuộc sống hàng ngày của họ và vì vậy điều này tự nhiên trở thành đạo đức giả. **V**ậy là hãy đừng là một

người đạo đức giả – không có nghĩa rằng bạn phải thô lỗ, hung hăng hay soi mói thái quá. Khi có thương yêu, **đ** chắc có lẽ phép mà không còn đạo đức giả.

Trách nhiệm của người giáo viên mà đ học hỏi, đã tìm hiểu là gì, và hành động với những em học sinh ra sao? Tàn nhẫn có nhiều hình thức. Một cái nhìn, một điệu bộ, một lời phê bình gay gắt, và trên tất cả là so sánh. Toàn bộ hệ thống giáo dục của chúng ta đều đặt nền tảng trên sự so sánh. A giỏi hơn B và vì thế B phải tuân phục hay **b**át chước A. Trong bản thể đây là tàn nhẫn và cuối cùng sự thể hiện của nó là những kỳ thi; vì vậy trách nhiệm của người giáo viên **k**hi hiểu rõ sự thật của việc này là gì? Làm thế nào người giáo viên sẽ dạy mọi môn học mà không có những phần thưởng và hình phạt, biết rằng phải có một loại báo cáo nào đó để chỉ rõ khả năng của em học sinh. Người giáo viên có thể làm được điều này hay không? Nó có phù hợp với thương yêu hay không? Nếu tính chân thật của thương yêu có ở đó, so sánh có còn nơi **ch**ỗ hay không? Người giáo viên có thể loại bỏ trong chính anh **á**y sự đau khổ của so sánh hay không? Toàn **n**ền văn minh của chúng ta đều dựa vào sự so sánh theo giai cấp cả **b**ên ngoài lẫn bên trong mà khước từ ý thức của triu mến sâu xa. Vậy chúng ta có thể loại bỏ khỏi những cái trí của chúng ta, những điều tốt hơn, những cái nhiều hơn, người ngu xuẩn, người thông minh, **t**oàn suy nghĩ so sánh này hay không? Nếu người giáo viên đã hiểu rõ sự đau khổ của so sánh, trách nhiệm của anh **á**y trong công việc dạy dỗ và trong hành động là gì? Một người **th**ực sự hiểu rõ ý nghĩa của sự đau khổ của so sánh đang hành động từ thông minh.

Ngày 15 tháng hai

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 15-02-1980

Trong tất cả những lá thư này chúng ta liên tục vạch rõ **rằng** sự cộng tác giữa người giáo dục và em học sinh là trách nhiệm của cả hai. Từ ngữ cộng tác ám chỉ làm việc cùng nhau nhưng chúng ta không thể làm việc cùng nhau nếu chúng ta không đang quan sát cùng một phương hướng bằng cùng đôi mắt và cùng cái trí. Từ ngữ “cùng nhau” như chúng ta đang sử dụng nó, không bao giờ ngụ ý đồng lòng, đồng ý, hay **chấp** nhận, vâng lời, bắt chước. Trong cộng tác cùng nhau, làm việc cùng nhau, em học sinh và người giáo viên phải có một sự liên hệ mà căn bản được dựa vào tình yêu. Hầu hết mọi người cộng tác nếu họ đang xây dựng, nếu họ đang chơi những trò chơi, **hay** họ liên quan trong nghiên cứu khoa học, hay **nếu** họ đang làm việc **chung** vì một lý tưởng, một niềm tin, **hay** một quan niệm nào đó được thực hiện vì lợi ích của tập thể hay cá **thể**; hay **họ** cộng tác quanh một uy quyền, tôn giáo hay **chính** trị.

Khi học hỏi, tìm hiểu và hành động, sự cộng tác giữa người giáo viên và em học sinh rất cần thiết. Cả hai đều liên quan đến công việc này. Người giáo dục có lẽ biết nhiều chủ đề và nhiều dữ kiện. Khi truyền đạt chúng cho em học sinh, nếu không có chất lượng của tình yêu, nó trở thành **một** đấu tranh giữa hai con người. Chúng ta không chỉ quan tâm đến sự hiểu biết thế giới nhưng còn quan tâm đến sự tìm hiểu về chính mình mà trong đó có học hỏi và hành động. Cả người giáo dục lẫn em học sinh đều liên quan đến việc này và ở đây uy quyền chầm dứt. Khi học hỏi về chính mình người giáo dục không chỉ quan tâm đến chính anh **ấy** nhưng còn đến em học sinh. Trong hành động trao đổi này nhờ vào những phản ứng của nó mà người ta bắt đầu thấy được bản chất của chính mình – những tư tưởng, những ham muốn, những

quyến luyến, những nhận dạng và vân vân. **Mỗi** người đang hành động như một cái gương cho người còn lại; **mỗi** người đang quan sát trong cái gương chính xác anh **ấy** là gì bởi vì, như chúng ta đã vạch rõ từ đầu, hiểu **rõ** tâm lý về chính mình còn quan trọng nhiều **hơn** thấu hiểu những dữ kiện và lưu giữ chúng như **hiểu** biết để có kỹ năng khéo léo trong hành động. **Bên** trong luôn luôn thắng thế **bên** ngoài. Điều này phải được hiểu **rõ** bởi cả người giáo dục lẫn em học sinh. **Bên** ngoài đã không thay đổi được con người; những hoạt **động** bên ngoài, cách **mạng** vật chất, kiểm soát vật chất của môi trường sống đã không thay đổi sâu sắc con người, những thành kiến và những **mê** tín của con người; sâu thẳm bên trong con người vẫn **còn** như họ đã là trong hàng triệu năm.

Giáo dục đúng đắn là thay đổi sự **quy định** cơ bản này. Khi điều này được hiểu rõ **thực** sự bởi người giáo dục, mặc dù anh **ấy** có lẽ có những môn học để dạy, quan tâm chính của anh **ấy** phải là sự cách mạng triệt để trong tinh thần, trong cái bạn và cái tôi. Và ở đây xuất hiện sự quan trọng của cộng tác giữa hai người mà đang học hỏi, đang tìm hiểu và đang hành động cùng nhau. Nó **không** là tinh thần của một nhóm, hay **tinh** thần của một gia đình, **hay** sự gắn kết vào một tổ chức hay quốc gia. Nó là sự tìm hiểu tự do vào chính chúng ta mà không có rào **cản** giữa cái người mà biết và cái người mà không biết. Đây là **rào** chắn hủy hoại nhất, đặc biệt trong những vấn đề của **hiểu** rõ về chính mình. Không có người lãnh đạo và không có người bị dẫn dắt trong vấn đề này. Khi điều này được hiểu **rõ** trọn vẹn và tình yêu – lúc đó giao tiếp giữa em học sinh và người giáo viên trở nên dễ dàng, rõ ràng và không chỉ ở mức độ lời nói. Tình yêu không mang một áp lực nào, nó không bao giờ gian manh. Nó ngay thẳng và đơn giản.

Vì đã nói tất cả **điều** này, và nếu cả người giáo viên lẫn em học sinh đã tìm hiểu điều gì vừa được nói ra, chất lượng của cái trí và quả tim của bạn là gì? Liệu có một thay đổi không bị thôi thúc bởi ảnh hưởng hay bởi kích **động**, mà có lẽ tạo ra một thay đổi ảo tưởng hay không? Kích **động** giống **như** một viên thuốc; nó tan biến đi và bạn quay trở lại nơi bạn đã là. Bất kỳ hình thức nào của

áp lực hay **ảnh** hưởng cũng tác động trong cùng cách như vậy. Nếu bạn hành động dưới những hoàn cảnh này bạn **thực** sự không đang tìm hiểu và học hỏi về chính mình. Hành động được dựa vào phần thưởng hay hình phạt, tác **động** hay **áp** lực, rõ ràng mang lại xung đột. Điều này là như vậy. Nhưng chỉ có ít người nhìn thấy được sự thật của điều này và vì vậy họ **buông** trôi hay nói rằng nó không thể làm được trong **một** thế giới thực dụng hay **rằng** nó **thuộc** lý tưởng – một khái niệm không tưởng nào đó. Nhưng không phải vậy đâu. Nó rõ ràng là thực tế và có thể vận dụng được. Vì vậy đừng có bị trì hoãn bởi những người truyền thống, những người bảo thủ, **hay** những người bám vào ảo tưởng rằng thay đổi chỉ có thể đến từ không gì cả.

Khi bạn tìm hiểu và học hỏi về chính mình, lúc đó xuất hiện một sức mạnh phi thường, được dựa vào sự rõ ràng, mà có thể kháng cự lại tất cả sự vô lý của những gì đã được thiết lập, củng cố. Sức mạnh này **không** là hình thức của kháng cự **hay** sự ngoan cố ích kỷ, **hay** sự quyết tâm, nhưng nó là một sự quan sát chuyên cần vào cả **bên** ngoài lẫn **bên** trong. Đó là sức mạnh của tình yêu và thông minh.

Ngày 01 tháng ba

Thư gửi trường học – Quyển I – Ngày 01-03-1980

Bạn đến những ngôi trường này bằng nền tảng quá khứ riêng của bạn – dù nó là truyền thống hay tự do – có kỷ luật hay không kỷ luật, vâng lời hay miễn cưỡng và không vâng lời, phản kháng hay tuân phục. Cha mẹ của bạn hoặc lười biếng hoặc rất siêng năng chăm sóc bạn; một số có lẽ cảm thấy rất có trách nhiệm, những người khác có lẽ lại không. Bạn đến đây bằng tất cả sự rắc rối này, với những gia đình bị tan vỡ, không ổn định hay đã ổn định, muôn sống theo cách của bạn, hay miễn cưỡng chấp nhận nhưng bên trong lại phản kháng.

Trong những ngôi trường này bạn được tự do, và tất cả những điều gây phiền nhiễu cho cuộc sống trẻ thơ của bạn đều được phơi bày. Bạn muốn theo cách sống riêng của bạn nhưng không ai trong thế giới có thể có được cách sống riêng của người ấy. Bạn phải hiểu rõ điều này rất nghiêm túc – bạn không thể nào có cách sống riêng của mình được. Hoặc bạn học hỏi để điều chỉnh bằng hiểu rõ, bằng lý luận, hoặc bạn bị suy sụp bởi môi trường mới mà bạn vừa gia nhập. Hiểu rõ điều này rất quan trọng. Trong những ngôi trường này những người giáo dục giải thích cần kẽ và bạn có thể thảo luận với họ, có một cuộc nói chuyện, và xem thử tại sao những sự việc nào đó phải được thực hiện. Khi người ta sống trong một cộng đồng nhỏ của những giáo viên và những em học sinh rất cần thiết phải thấy rằng họ có một sự liên hệ tốt với nhau, thân hữu, triu mến, và có một chất lượng nào đó của hiểu rõ luôn chú ý. Không một ai, đặc biệt ngày nay, sống trong một xã hội tự do lại thích những luật lệ, và những luật lệ trở thành hoàn toàn không cần thiết khi bạn và người giáo dục đã chín chắn hiểu rõ, không chỉ bằng từ ngữ và trí năng nhưng còn bằng quả tim của bạn, rằng những kỷ luật nào đó là cần thiết. Từ ngữ kỷ luật đã bị

hủy hoại bởi những người có quyền lực. Mỗi một nghề thủ công đều có kỷ luật riêng của nó, kỹ năng riêng của nó. Từ ngữ kỷ luật (discipline) có từ từ ngữ disciple – học hỏi; không phải tuân phục, không phải phản kháng nhưng học hỏi về những phản ứng riêng của bạn, nền tảng quá khứ riêng của bạn, giới hạn của chúng, và vượt khỏi chúng. Bản thể của học hỏi là chuyển động liên tục mà không có một điểm cố định. Nếu tâm điểm của học hỏi trở thành thành kiến của bạn, những quan điểm và những kết luận của bạn và bạn khởi hành từ sự cản trở này, vậy thì bạn ngừng học hỏi. Học hỏi là vô hạn. Cái trí đang liên tục học hỏi vượt khỏi mọi hiểu biết. Vì vậy bạn ở đây để học hỏi cũng như để chuyển tải. Chuyển tải không chỉ là sự trao đổi của những từ ngữ, dù rằng những từ ngữ đó có trôi chảy và rõ ràng như thể nào chẳng nữa; chuyển tải còn sâu sắc hơn nhiều. Chuyển tải là học hỏi lẫn nhau, hiểu rõ lẫn nhau và điều này chấm dứt khi bạn có một định kiến về một điều nhỏ nhặt tầm thường nào đó hay một hành động không được suy nghĩ cẩn thận nào đó.

Khi người ta còn nhỏ, có một thôi thúc để tuân phục, không phải để cảm thấy từ nó; học hỏi bản chất và hàm ý của tuân phục mang lại kỷ luật riêng của nó. Làm ơn luôn luôn nhớ khi chúng ta sử dụng từ ngữ đó rằng cả em học sinh và người giáo dục ở trong một liên hệ của học hỏi, không phải khẳng định và chấp nhận. Khi điều này được hiểu rõ, những luật lệ trở nên không cần thiết. Khi điều này không được hiểu rõ, vậy thì những luật lệ phải được thực hiện. Bạn có lẽ phản kháng lại những luật lệ, phản kháng lại những bắt buộc làm cái gì hay không làm cái gì, nhưng khi bạn hiểu rõ nhanh chóng bản chất của học hỏi, những luật lệ hoàn toàn biến mất. Chỉ có những người cố chấp, những người tự khẳng định mới tạo ra những luật lệ; bạn phải như thế này và bạn không được như thế kia.

Học hỏi không được sinh ra từ tò mò. Bạn có thể tò mò vì dục tình: tò mò đó dựa vào vui thú, vào một loại hưng phấn nào đó, vào những thái độ của những người khác. Cùng những vấn đề như vậy được áp dụng vào nhậu nhẹt, ma túy, hút thuốc. Học hỏi

còn sâu sắc và bao quát hơn nhiều. Bạn học hỏi về vũ trụ không phải vì vui thú hay tò mò nhưng vì sự liên hệ của bạn **cùng** thế giới. Chúng ta đã phân chia học hỏi thành những bảng phân loại riêng **tùy** theo những đòi hỏi của xã hội **hay** khuynh hướng cá **thể** riêng của bạn.

Chúng ta không đang nói học hỏi về vấn đề nào đó, nhưng nói về chất lượng của cái trí mà sẵn lòng học hỏi. Bạn có thể học hỏi làm thế nào để trở thành một người thợ mộc **hay** một người làm vườn hay **một** kỹ sư giỏi, và khi bạn đã có được kỹ năng trong công việc này bạn đã làm chột hẹp cái trí của bạn thành một công cụ **đề** có thể vận hành khéo léo trong một khuôn mẫu nào đó. Đây là điều gì được gọi là học hỏi. **Điều** này cho một sự an toàn nào đó về tài chính và có lẽ đó là tất cả mà người ta muốn và vì vậy chúng ta tạo ra một xã hội chỉ cung cấp cái gì chúng ta yêu cầu về nó. Nhưng khi có **chất** lượng tốt **đỉnh** của học hỏi không phải về một vấn đề nào đó, vậy thì bạn có một cái trí và, dĩ nhiên, một **quả tim** sinh động mãi mãi.

Kỷ luật **không** là kiểm soát hay **tuân** phục. Học hỏi ám chỉ chú ý, đó là chuyên cần. Chỉ có cái trí lười biếng mới không bao giờ học hỏi. Nó đang bắt buộc chính nó để chấp nhận khi nó nông cạn, cầu thả, dửng dưng. Một cái trí chuyên cần luôn luôn đang năng động quan sát, đang nhìn ngắm, không bao giờ chìm đắm vào những giá trị và những niềm tin gián tiếp. Một cái trí đang học hỏi là một cái trí tự do và sự tự do đòi hỏi trách nhiệm của học hỏi. Cái trí bị vướng mắc trong quan điểm riêng, bị củng cố trong hiểu biết nào đó, có lẽ đòi hỏi tự do, nhưng điều gì nó có ý nói qua từ ngữ tự do là sự diễn tả của những thái độ cá **thể** và những kết luận riêng của nó, và khi những điều này bị ngăn cản, nó kêu gào đòi hỏi thỏa mãn. Tự do **không** liên hệ đến thỏa mãn: nó là tự do.

Vì vậy khi bạn vào những ngôi trường này, **hay** vào bất kỳ ngôi trường nào khác; thực sự phải có chất lượng hòa nhã này của học hỏi và **cùng** nó sẽ có một ý thức **bao** la của tình yêu. Khi bạn **thực** sự thương yêu sâu đậm, bạn đang học hỏi.

THƯ GỎI TRƯỜNG HỌC
– Quyển II –

– 1981 –

Ngày 15 tháng mười một

Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 15-11-1981

Mỗi nghề nghiệp có kỷ luật riêng của nó, mỗi hành động có phương hướng của nó và mỗi tư tưởng có kết thúc của nó. Đây là chu trình trong đó con người bị **trói** buộc vào. Là một nô lệ của cái đã được biết, cái trí luôn luôn cố gắng mở rộng hiểu biết của nó, hành động của nó trong lãnh vực đó, tư tưởng của nó đang tìm kiếm đoạn kết riêng của nó. Trong tất cả những trường học, kỷ luật được coi **như** một cái khung cho cái trí và hành động của nó, và trong những năm mới đây đã có sự phản kháng chống lại bất kỳ hình thức nào của kiểm soát, kèm hãm hay ôn **hòa**. Điều này đã dẫn đến mọi hình thức của chấp nhận dễ dãi, huênh hoang, tự mãn và theo đuổi vui thú bằng mọi giá. Không một ai có bất kỳ kính trọng nào với người khác. Có vẻ họ đã mất đi tất cả những hình thức của cao quý cả **thể** và hòa **đồng** sâu xa. Hàng **ì** đồng được tiêu phí vào ma túy, vào việc hủy diệt những thân thể và những cái trí riêng của họ. Sự chấp nhận dễ dãi tất cả việc này đã trở thành được kính trọng và được chấp nhận như điều bình thường của cuộc sống.

Muốn vun quén một cái trí tốt lành, một cái trí có khả năng trực nhận tổng thể cuộc sống như một đơn vị **không** vỡ vụn, và vì thế một cái trí tốt lành, rất cần thiết rằng trong tất cả những ngôi trường của chúng ta một loại kỷ luật nào đó phải được tồn tại. Cùng nhau chúng ta phải hiểu rõ những từ ngữ “kỷ luật” và “luật lệ” có lẽ bị khinh miệt và căm ghét.

Khi học hỏi bạn **cần** chú ý, khi học hỏi phải có lắng nghe không chỉ bằng đôi tai, nhưng sự thông hiểu bên trong của điều gì đang được nói. Học hỏi cũng cần thiết phải quan sát. Khi bạn nghe hay đọc những hàng này bạn phải chú ý mà không bị thúc đẩy, không ở dưới bất kỳ áp lực hay **mong** đợi của phần thưởng **lần**

hình phạt. Kỷ luật có nghĩa học hỏi **không** là tuân phục. Nếu bạn muốn là một người thợ mộc giỏi bạn phải học những dụng cụ phù hợp sử dụng cho những loại gỗ khác nhau và học từ một người thầy thợ mộc. Nếu bạn muốn là một bác sĩ giỏi bạn phải học trong nhiều năm, học tất cả những thông tin về thân thể và nhiều phương cách của nó, những phương pháp chữa trị và vân vân. Mỗi nghề nghiệp đòi hỏi rằng bạn phải học thật nhiều về nó bằng hết khả năng của bạn. Học hỏi này là tích lũy hiểu biết về nó và hành động thật khéo léo bằng hết khả năng của bạn. Học hỏi là bản chất của kỷ luật. Học hỏi tại sao người ta nên đứng gờ cho những bữa ăn, thời gian phù hợp cho nghỉ ngơi và vân vân, là học hỏi về trật tự trong cuộc sống. Trong một thế giới vô trật tự nơi có nhiều rối loạn thuộc chính trị, thuộc xã hội, và thậm chí trong cả tôn giáo, những ngôi trường của chúng ta phải là trung tâm của trật tự và sự giáo dục của thông minh. Một ngôi trường là một nơi thiêng liêng mà tất cả đang học hỏi về sự phức tạp của cuộc sống và sự đơn giản của nó.

Vì vậy học hỏi đòi hỏi **chuyên** cần và trật tự. Kỷ luật không bao giờ là tuân phục, vì vậy đừng sợ hãi từ ngữ đó và phản kháng nó. Những từ ngữ đã trở thành rất quan trọng trong cuộc sống của chúng ta. Từ ngữ chúa đã trở thành quan trọng lạ thường đối với hầu hết mọi người; **hay** từ ngữ quốc gia, **hay** tên của một chính trị gia và vân vân.

Từ ngữ là hình ảnh của chính trị gia; hình ảnh của chúa được xây dựng bởi hàng ngàn năm của tư tưởng và sợ hãi. Chúng ta sống **cùng** những hình ảnh được tạo ra bởi cái trí hay bởi một bàn tay khéo léo. Muốn học hỏi về những hình ảnh này, mà người ta đã chấp nhận **hay** tự sáng chế, đòi hỏi tự ý thức.

Giáo dục không chỉ là học hỏi về những môn học văn **hóa** mà còn là giáo dục chính mình.

Ngày 15 tháng mười hai

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 15-12-1981

Một trường học là một **noi** học hỏi và vì vậy nó thiêng liêng. Những đền chùa, những nhà thờ và những thánh đường không thiêng liêng vì chúng đã ngừng học hỏi. Họ tin tưởng; họ có sự trung thành và việc đó khước từ hoàn toàn nghệ thuật tuyệt vời của học hỏi, trái lại một trường học giống như những ngôi trường mà lá thư này **đợc** gửi đến, phải hoàn toàn **đợc** hiến dâng cho học hỏi, không chỉ học hỏi về thế giới quanh chúng ta, nhưng cần thiết học hỏi về chính chúng ta, những con người là gì, tại sao chúng ta lại cư xử như cách mà chúng ta làm, và **ư** phức tạp của tư tưởng. Học hỏi đã là truyền thống cổ xưa của con người, không chỉ từ những quyển sách, nhưng về bản chất và cấu trúc tâm lý của một con người. Vì chúng ta bỏ quên hoàn toàn điều này, có vô trật tự trong thế giới, kinh hoàng, bạo lực và tất cả những sự việc tàn nhẫn đang xảy ra. Chúng ta đã đặt những vấn đề của thế giới ra trước để tìm hiểu mà **không** là bên trong. **Bên** trong, nếu nó không **đợc** hiểu rõ, không **đợc** giáo dục và không **đợc** chuyển đổi, sẽ luôn luôn **trắng** **thế** bên ngoài, dù **bên** ngoài có **đ** **đợc** tổ chức thuộc chính trị, thuộc kinh tế và **thuộc** xã hội hoàn chỉnh như thế nào chẳng nữa. Đây là một sự thật mà nhiều người dường như đã quên **băng**. Chúng ta đang cố gắng, thuộc chính trị, thuộc luật pháp và thuộc xã hội, tạo ra trật tự ở thế giới bên ngoài mà chúng ta đang sống, và **bên** trong chúng ta lại hoang mang, rối loạn, lo âu và **xung** đột. Nếu không có trật tự bên trong sẽ luôn luôn có hiểm họa cho cuộc sống con người.

Chúng ta có ý nói gì **quar** **ngũ** trật tự? Vũ trụ trong ý nghĩa cực điểm không biết đến vô trật tự. Thiên nhiên, dù gây kinh hãi cho con người bao nhiêu, luôn luôn ở trong trật tự. Nó trở thành vô trật tự chỉ khi nào những con người ngăn cản nó và **chính** con người mà dường như từ khi bắt đầu của thời gian đã ở trong đấu tranh và xung đột liên tục. Vũ trụ có chuyển động thời gian riêng của nó. Chỉ khi nào con người đã sắp xếp trật tự cuộc sống của anh **ấy**, lúc đó anh ấy sẽ nhận ra trật tự vĩnh hằng.

Tại sao con người đã chấp nhận và dung thứ vô trật tự? Tại sao bất kỳ cái gì anh **ấy** chạm đến đều phân rã, đều trở nên hư hỏng và **hỗn** loạn? Tại sao con người lại kháng cự trật tự của thiên nhiên, những đám mây, những cơn gió, những thú vật và những con sông? Chúng ta phải học hỏi vô trật tự là gì và trật tự là gì. Vô trật tự căn bản là xung đột, tự mâu thuẫn và phân chia giữa đang trở thành và đang là. Trật tự là một trạng thái mà trong đó vô trật tự không bao giờ hiện hữu.

Vô trật tự là ngục tù của thời gian. Thời gian đối với chúng ta rất quan trọng. Chúng ta sống trong quá khứ, trong những kỷ niệm của quá khứ, những **tôn** thương và những vui thú của quá khứ. Tư tưởng của chúng ta là quá khứ. Nó luôn luôn đang bổ sung chính nó như một phản ứng đến hiện tại, đang chiếu rọi chính nó vào tương lai, nhưng **quá** khứ bám rễ sâu luôn luôn ở cùng **chúng** ta và đây là đặc điểm trói buộc của thời gian. Chúng ta phải quan sát sự thật này trong chính chúng ta và ý thức được **qui** trình giới hạn của nó. **Cái** bị giới hạn phải luôn **luôn** trong xung **đ**ột. Quá khứ là hiểu biết được rút tĩa từ trải nghiệm, hành động và những đáp **lại** tâm lý. Hiểu biết này, mà người ta có lẽ ý thức được hay không ý thức được, là **chính** bản chất của sự tồn tại của con người. Vì vậy quá khứ trở thành quan trọng nhất, dù nó là truyền thống, trải nghiệm **hay** hồi tưởng **cùng** nhiều hình ảnh của nó. Nhưng tất cả hiểu biết, dù trong tương lai hay quá khứ đều bị giới hạn. Không thể nào có được sự hiểu biết tổng thể. Hiểu biết và ngu dốt **theo** cùng nhau.

Khi học hỏi về sự việc này, chính học hỏi đó là trật tự. Trật tự **không** là một cái gì đó đã lên kế hoạch và bám chặt vào. Trong một trường học công việc thường lệ là cần thiết nhưng đây không là trật tự. Một cái máy được lắp đặt đúng cách vận hành có hiệu quả. Tổ chức hiệu quả của một trường học là tuyệt đối cần thiết nhưng hiệu quả này **không** là một kết thúc trong chính nó để bị làm lẫn với sự tự do khỏi xung đột mà là trật tự.

Làm thế nào một người giáo dục sẽ, nếu anh **ấy** đã học hỏi sâu sắc tất cả việc này, chuyển tải cho em học sinh bản chất của

trật tự? Nếu cuộc sống **riêng** bên trong của anh **ấy** bị vô trật tự và anh **ấy** nói về trật tự, anh **ấy** sẽ không chỉ là một người đạo đức giả, mà trong chính nó là một xung đột, nhưng em học sinh sẽ nhận ra đây là cuộc nói chuyện sao chép giả dối và vì vậy sẽ không thêm chú ý chút nào vào điều gì đang được nói. Khi người giáo dục kiên định trong hiểu **rõ** của anh **ấy**, chính **chất** lượng đó em học sinh sẽ nắm bắt được. Khi người ta hoàn toàn chân thật, chính **chân** thật đó lan **rộng sang** người khác.

Ngày 15 tháng giêng

Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 15-02-1982

Tôi nghĩ rằng học hỏi nghệ thuật suy nghĩ cùng nhau là rất quan trọng. Những nhà khoa học và những con người ít được giáo dục nhất đều suy nghĩ. Họ suy nghĩ **tùy** theo nghề nghiệp, sự chuyên môn **hóa** của họ, và tùy theo niềm tin và trải nghiệm của họ. Tất cả chúng ta đều suy nghĩ, khách quan hay **tùy** theo khuynh hướng **riêng** của chúng ta. Nhưng **đường như** chúng ta không bao giờ suy nghĩ cùng nhau, quan sát cùng nhau. Chúng ta có lẽ suy nghĩ về một điều gì đó, một chủ đề đặc biệt **hay** một trải nghiệm tương tự, nhưng sự suy nghĩ này không vượt khỏi giới hạn riêng của nó. Suy nghĩ cùng nhau không phải về một chủ đề đặc biệt nhưng cái **khả** năng suy nghĩ cùng nhau hoàn toàn khác hẳn. Suy nghĩ cùng nhau là cần thiết khi các bạn đang đối mặt với sự khủng hoảng lớn lao đang xảy ra trong thế giới, môi hiểm họa, nạn khủng bố, sự tàn bạo khủng khiếp của chiến tranh. Quan sát điều này, không phải như một người tư bản, một người xã hội, người theo cực tả hay cực hữu, nhưng quan sát nó cùng nhau **đi** hỏi rằng chúng ta phải hiểu rõ không những là làm thế nào chúng ta lại đến trạng thái thối nát này mà còn là chúng ta trực nhận cùng nhau một phương cách ra **khi** nó. Người kinh doanh và người chính trị quan sát vấn đề này từ một quan điểm giới hạn, trái lại chúng ta đang nói rằng chúng ta phải quan sát cuộc sống như một tổng thể không phải như người Anh, người Pháp hay người Trung quốc.

Quan sát cuộc sống như một tổng thể có nghĩa là gì? Nó có nghĩa là quan sát con người, chính chúng ta, mà không có bất kỳ sự phân chia nào của quốc tịch, nhìn thấy cuộc sống như một chuyển động duy nhất mà không có một khởi đầu và không có một kết thúc, không có thời gian, không có chết. Hiểu rõ việc này là một điều khó khăn bởi vì chúng ta suy nghĩ theo từng **phần** chứ

không phải tổng thể. Chúng ta phân chia, hy vọng hiểu rõ tổng thể từ từng phần của nó.

Nghệ thuật suy nghĩ cùng nhau cần được tìm hiểu cẩn thận, suy xét để xem thử **liệu** nó có thể xảy ra được hay không. Mỗi một người bám vào cách suy nghĩ riêng của anh ấy **tùy** theo những phản ứng, trải nghiệm, thành kiến riêng của anh **ấy**. Đây là cách chúng ta bị quy định, mà ngăn cản khả năng suy nghĩ cùng nhau. Suy nghĩ cùng nhau không có **nghĩa** lệ thuộc cùng một cái trí. Những cái trí của chúng ta có thể đến cùng nhau về một lý tưởng, một kết luận lịch sử, **hay** một khái niệm triết học nào đó và làm việc cho điều đó nhưng đây thuần **túy** đều được dựa vào uy quyền.

Tự do là bản thể của suy nghĩ cùng nhau. Bạn phải được tự do khỏi khái niệm, thành kiến của bạn và vân vân. Tôi cũng phải được tự do và chúng ta đến cùng nhau trong tự do này. Nó có nghĩa rằng buông bỏ đi tất cả những quy định của chúng ta. Nó ám chỉ chú ý tổng thể mà không mang theo bất kỳ quá khứ nào. Sự khùng hoảng của thế giới hiện **nay** đòi hỏi chúng ta phải hoàn toàn từ bỏ những bản năng bộ lạc của chúng ta, mà đã trở thành những chủ nghĩa quốc gia được tôn vinh của chúng ta. Suy nghĩ cùng nhau ngụ ý rằng chúng ta phải hoàn toàn loại bỏ tánh tư lợi được gắn **kết** chặt chẽ như người Anh, người Ả rập, người Nga và vân vân.

Vậy thì một con người sẽ làm gì để đương đầu với hiểm họa của chủ nghĩa phân chia, của tánh tư lợi này? Có một chuyển động bành trướng của quyền lực này **hay** một quyền lực khác, thuộc kinh tế, thuộc chính trị, hay của một hay hai người lãnh đạo cuồng tín, loạn thần kinh. Một con người phải làm gì để đương đầu việc này? **Hoặc** bạn ngoảnh mặt khỏi nó và rút lui vào trạng thái dừng dưng **hoặc** bạn tham gia một hoạt động chính trị nào đó, hoặc **lánh** nạn trong một nhóm tôn giáo nào đó. Bạn không **thể** tẩu thoát khỏi nó. Nó ở đó. Tôi làm gì đây? Tôi **phủ** nhận khuôn mẫu hiện nay của những cấu trúc xã hội, những đường lối vô tôn giáo không có ý nghĩa. Tôi **phủ** nhận tất cả việc đó. Vì vậy tôi hoàn toàn tách ời. Sự tách rời này **không** là một tẩu thoát và cũng

không là một hình thức tháp ngà nào đó, một ảo tưởng lãng mạn nào đó. Bởi vì tôi thấy được sự vô lý, sự phân chia, sự theo đuổi tánh tư lợi của chủ nghĩa quốc gia, của chủ nghĩa bành trướng, của cuộc sống không tôn giáo, tôi **phủ** nhận toàn bộ hình thái hủy diệt xã hội này. Thế là tôi đứng một mình. Bởi vì tôi không đang đóng góp theo tâm lý vào cái ý thức hủy diệt của con người, tôi đang ở trong dòng chảy của cái đó mà là tốt lành, **từ** bi và thông minh. Thông minh đó là đang hành động, đang đương đầu với tình trạng điên khùng của thế giới hiện nay. Thông minh đó sẽ đang hành động nơi nào điều xấu xa hiện diện.

Ngày 15 tháng hai

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 15-02-1982

Chúng ta nên suy xét cùng nhau chúng ta có ý nói gì **quà** t
 ngữ chú ý. Hầu hết chúng ta học tập trung là gì; từ niên thiếu
 chúng ta bị thúc đẩy để tập trung vào một điều gì đó mà thông
 thường chúng ta không thích. Điều này nuôi dưỡng một loại phản
 kháng chống lại việc bị bắt buộc làm một điều gì đó mà chúng ta
 không thích. Giáo dục đã trở thành một nguồn chứa đựng nhiều
 chủ đề nhồi nhét vào bộ não của chúng ta, đang điều kiện chúng ta
 để tuân phục. Hàng triệu và hàng triệu người khắp thế giới đang
 được giáo dục và đang không tìm được công ăn việc làm. Toàn bộ
 khuôn mẫu của xã hội mà chúng ta sống trong đó đã trở thành quá
 khác thường, quá nguy hiểm, đến nỗi chúng ta phải cùng nhau tìm
 ra một cách sống mới mẻ. Điều này đòi hỏi nhạy cảm và quan sát
 lẫn suy nghĩ rất khách quan. Người ta hỏi liệu rằng sự tập trung
 này, mà là đang làm chật hẹp đi trực nhận, sẽ giúp đỡ tạo ra một
 chất lượng khác hẳn của cái trí hay không?

Bạn đang được giáo dục cho điều gì? Như một con người
 bạn sắp sửa trở thành điều gì? Chất lượng tâm thường bộc lộ ra từ
 những tổ chức chính trị cao nhất đến những tổ chức tôn giáo cao
 nhất. Bạn đang được giáo dục để phù hợp vào **khôn** mẫu này à?
 Bạn sẽ trở thành một con người tâm thường không còn bất kỳ đam
 mê nào, sống trong xung đột với chính bạn và thế giới hay sao?
 Đây là một câu hỏi rất nghiêm túc mà bạn phải đặt ra cho chính
 mình. Liệu rằng cái con người ganh đua, hung hăng, tập trung này
 có thể tạo ra một trật tự khác hẳn trong sự tồn tại của chúng ta hay
 không?

Như chúng ta đã nói, chúng ta nên tìm hiểu chú ý có nghĩa
 gì? Đây có lẽ là **manh** mới dẫn đến sự hiện hữu hòa hợp. Như hiện
 nay, trí năng, toàn bộ hoạt động của bộ não, mà là suy nghĩ, điều
 phối sự hiện hữu của chúng ta. Điều này tự nhiên tạo ra mâu thuẫn
 trong chính chúng ta, cách cư xử đặc biệt. Khi chỉ có một phần của
 toàn thể thân tâm chúng ta đang điều phối, hiển nhiên nó sẽ tạo ra

một cách cư xử loạn thần kinh. Chú ý là trạng thái ý thức được sự thống trị của trí năng này, mà không có sự thôi thúc theo bản năng để kiểm soát nó, hay **cho** phép cảm xúc thay thế vị trí của trạng thái ý thức đó. Trạng thái ý thức này tạo ra sự tinh tế, sự rõ ràng của cái trí.

Có một sự khác biệt giữa tập trung và chú ý. Tập trung là gom tụ tất cả năng lượng của bạn hướng vào một điểm đặc biệt. Trong chú ý không có điểm đặc biệt. Chúng ta rất quen thuộc với tập trung và không quen thuộc với chú ý. Khi bạn chú ý đến thân thể của bạn, thân thể của bạn trở nên yên tĩnh, mà có kỷ luật riêng của nó; nó là buông lỏng nhưng không phải là uể oải và nó có năng lượng của hòa hợp. Khi có chú ý, không có mâu thuẫn và vì vậy không xung đột. Khi bạn đọc những hàng này hãy lưu ý đến cách bạn đang ngồi, cách bạn đang lắng nghe, bạn đang lãnh hội điều gì mà lá thư này đang viết cho bạn như thế nào, bạn đang phản ứng đến điều gì đang được nói như thế nào và tại sao bạn đang phát **giác** rằng rất khó khăn để chú ý. Bạn không đang học hỏi làm thế nào để chú ý. Nếu bạn đang học hỏi phương pháp để chú ý, vậy thì nó trở thành một hệ thống, mà là điều gì bộ não của chúng ta quá quen thuộc, và vì vậy bạn đã làm chú ý trở thành một sự việc gì đó có tính máy móc và **lặp** lại, trái lại chú ý không có tính máy móc hay **lặp** lại. Nó là cách nhìn vào cuộc sống tổng thể của bạn mà không có trung tâm của tánh tự lợi.

Ngày 01 tháng mười

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 01-10-1982

Tương lai dành cho mọi người gồm cả những người trẻ lẫn người già, có vẻ thật ảm đạm, vô hy vọng và kinh hãi. Chính xã hội đã trở nên nguy hiểm và hoàn toàn không còn đạo đức. Khi một người trẻ tuổi đối mặt với thế giới, em lo ngại và khá khiếp sợ về điều gì sẽ xảy ra cho em trong tiến trình của cuộc sống em. Cha mẹ em đã gửi em đến trường trung học và, nếu họ có tiền, đến trường đại học và họ quan tâm rằng em sẽ ổn định trong một công việc làm, lập gia đình, có con cái và vân vân. Hình như khắp thế giới này, những bậc cha mẹ chẳng dành bao nhiêu thời gian cho con cái riêng của họ. Sau một vài năm từ khi sinh ra, những bậc cha mẹ đã mất các em; họ có rất ít liên hệ với con cái của họ. Họ lo âu về những vấn đề, những tham vọng riêng của họ và vân vân, và con cái được đặt dưới quyền kiểm soát của những người giáo dục các em, mà chính họ cũng cần được giáo dục. Họ có thể xuất sắc về văn hóa và cũng vậy họ quá quan tâm đến những điều rằng những em học sinh của họ phải đạt đến được thứ hạng cao nhất (lại nữa thuộc về văn hóa), rằng trường học phải có danh tiếng tốt nhất, nhưng người giáo dục lại có những vấn đề riêng của họ. Lương bổng của họ, ngoại trừ trong một vài quốc gia, khá là thấp và về phía xã hội họ không được kính trọng nhiều lắm.

Vì thế những học sinh đang được giáo dục trải qua một thời gian khó khăn với cha mẹ của các em, những người giáo dục các em và những em học sinh bạn bè của các em. Đã có sẵn xu hướng của đấu tranh, của âu lo; sợ hãi và ganh đua đã được hình thành. Đây là thế giới các em phải đối mặt: một thế giới quá dư thừa dân số, suy dinh dưỡng, một thế giới của chiến tranh, chủ nghĩa khủng bố đang gia tăng, những chính phủ không có hiệu quả, sự phân hóa và sự đe dọa của nghèo đói. Đe dọa này ít rõ ràng trong những xã hội có tổ chức tốt giàu có nhưng nó được cảm thấy trong những vùng đất kia của thế giới nơi có nghèo đói cực độ, dư thừa dân số, và sự thờ ơ của những người cai trị không có

năng lực. Đây là thế giới những người trẻ tuổi phải đối diện và tự nhiên các em phải sợ hãi thực sự. Các em có một ý tưởng rằng các em nên được tự do, độc lập khỏi thói quen đều đặn, không nên bị thống trị bởi những người lớn tuổi, và các em lần tránh tất cả uy quyền. Tự do đối với các em có nghĩa là chọn lựa điều gì các em muốn làm, nhưng các em lại bị hoang **mang** và muốn được chỉ bảo nên làm điều gì.

Trong thế giới phương Đông, gia đình, cha mẹ có một vai trò trọng yếu trong cuộc sống của các em. Đơn vị gia đình vẫn còn đó. Mặc dù những người trẻ tuổi của nó có lẽ kiếm sống trong những vùng đất khác nhau của thế giới, gia đình vẫn còn là trung tâm của cuộc sống các em. Điều này đang biến mất nhanh chóng trong thế giới phương Tây. Vì thế em học sinh bị **trói** buộc giữa **ham** muốn có tự do riêng để làm điều gì em muốn và xã hội mà đòi hỏi sự tuân phục vào những nhu cầu thiết yếu riêng của nó để em trở thành một kỹ sư, nhà khoa học, người lính hay một chuyên gia thuộc một loại nào đó. Đây là thế giới mà các em phải đối diện và trở thành một bộ phận trong nền giáo dục của các em. Nó là một thế giới kinh hãi.

Tất cả chúng ta đều muốn an toàn vật chất cũng **như** cảm xúc và điều này đang trở nên mỗi lúc một khó khăn và đau khổ. Vì vậy chúng ta thuộc thế hệ lớn hơn, nếu chúng ta có lưu tâm đến con cái của chúng ta, bắt buộc phải hỏi vậy thì giáo dục là gì? Nếu **giáo** dục hiện nay, như nó là bây giờ ở khắp hoàn cầu, là chuẩn bị cho các em học sinh sống trong phấn đấu, nỗ lực, xung đột, và sợ hãi liên tục, chúng ta phải hỏi rằng ý nghĩa của tất cả việc đó là gì? Cuộc sống là một chuyển động, một dòng chảy của đau khổ và lo **âu** với vài lóe sáng thỉnh thoảng của hân hoan và hạnh phúc, và sự tuôn tràn của những giọt nước mắt khô cạn hay sao? Bất hạnh thay chúng ta, thế hệ lớn hơn, không hỏi những câu hỏi này và những người giáo dục cũng như vậy. Vì vậy giáo dục, như nó là bây giờ, là một **qui** trình của đối diện với một hiện hữu vô ý nghĩa, chật hẹp và tối **tăm**, nhưng chúng ta lại muốn cho một ý nghĩa đến cuộc sống. Cuộc sống không có ý nghĩa trong chính nó, rõ ràng là như

thế, nhưng chúng ta muốn cho nó một ý nghĩa và vì vậy sáng chế **những** thần thánh, nhiều hình thức tôn giáo khác nhau và những vui chơi giải trí khác, kể cả chủ nghĩa quốc gia và những phương thức để giết hại lẫn nhau với mục đích tẩu thoát khỏi cuộc sống đơn điệu của chúng ta. Đây là cuộc sống của thế hệ lớn hơn và sẽ là cuộc sống của những người trẻ tuổi.

Bây giờ chúng ta, những bậc cha mẹ và những người giáo dục, phải đối mặt sự thật này và không tẩu thoát vào những lý thuyết, tìm kiếm những hình thức thêm nữa của giáo dục và cấu trúc. Nếu những cái trí của các bạn không hiểu rõ được điều gì chúng ta đang **đi** diện, hiển nhiên chúng ta sẽ, có ý thức **hay** không có ý thức, lọt vào trạng thái ù lì không làm gì cho nó. Có hàng ngàn người sẽ bảo chúng ta làm cái gì: những chuyên gia và những người lập dị. Trước khi chúng ta hiểu rõ sự phức tạp rộng lớn của vấn đề, chúng ta lại muốn vận hành vào nó. Chúng ta quan tâm đến hành động hơn hiểu rõ **toàn** vấn đề.

Vấn đề thực sự là chất lượng của cái trí chúng ta: không phải hiểu biết của nó nhưng chiều sâu của cái trí mà gặp gỡ hiểu biết. Cái trí là vô hạn, là bản chất của vũ trụ mà có trật tự riêng của nó, có năng lượng vô biên riêng của nó. Nó được tự do vĩnh viễn. Bộ não, như nó là bây giờ, là nô lệ của hiểu biết và vì thế bị giới hạn, có hạn định, phân chia. Khi bộ não được tự do chính nó khỏi tình trạng bị quy định của nó, vậy thì bộ não vô hạn, vậy thì không còn phân chia **giữa** cái trí và bộ não. Lúc đó giáo dục là sự tự do khỏi tình trạng bị quy định, khỏi hiểu biết được tích lũy quá nhiều của nó được gọi là truyền thống. Việc này không khước từ những ngành học về văn **hóa** mà có vị trí thích hợp riêng của nó trong cuộc sống.

Ngày 15 tháng mười

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 15-10-1982

Như chúng ta đã nói, giáo dục không chỉ phải có hiệu quả trong những môn học thuộc văn hóa nhưng cũng còn phải tìm hiểu những quy định về cách cư xử của con người. Cách cư xử này là kết quả của nhiều, nhiều thế kỷ của sợ hãi, lo âu, xung đột và sự tìm kiếm để có an toàn cả bên trong lẫn bên ngoài, cả phần sinh học lẫn phần tâm lý. Bộ não bị quy định bởi những qui trình này. Bộ não là kết quả của sự tiến hóa mà là thời gian. Chúng ta là kết quả của quá khứ được tích lũy này cả về tôn giáo lẫn trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Nó được dựa vào phần thưởng và hình phạt như một con thú, một con chó, được huấn luyện. Bộ não của chúng ta là một dụng cụ phi thường của năng lượng vô biên và những khả năng lớn lao. Hãy quan sát điều gì nó đã làm trong thế giới bên ngoài, trong thế giới vây quanh chúng ta. Nó đã phân chia thành những chủng tộc, những tôn giáo và những quốc gia khác nhau. Nó đã làm việc này để có được sự an toàn. Nó đã tìm kiếm an toàn này trong sự cô lập, thuộc tôn giáo, thuộc chính trị, thuộc kinh tế, trong đơn vị của gia đình, trong những cộng đồng và những tổ chức nhỏ. Nó đã tìm kiếm phản ứng bảo vệ này trong những tổ chức và những học viện.

Chủ nghĩa quốc gia đã là một trong những nguyên nhân chính của chiến tranh. Những nhà chính trị của chúng ta quan tâm đến sự duy trì chủ nghĩa quốc gia với nền kinh tế của nó, vì vậy cô lập chính nó. Nơi nào có cô lập phải có chống đối, gây hấn, xâm lược và sự liên hệ tốt đẹp với những quốc gia khác có vẻ là buôn bán, trao đổi vũ khí, cân bằng quyền lực và duy trì quyền lực trong bàn tay của một ít người. Đây là chính thể của chúng ta, dù độc tài hay dân chủ. Chúng ta đã tìm kiếm để tạo ra trật tự trong xã hội của chúng ta qua hành động chính trị và vì thế chúng ta đã bị lệ thuộc vào những chính trị gia. Tại sao những chính trị gia trở nên quan trọng lạ lùng như thế, giống như những vị đạo sư, những vị lãnh đạo tôn giáo? Đó có phải bởi vì chúng ta luôn luôn lệ thuộc

vào những tác **nhân** bên ngoài để xếp đặt ngôi nhà của chúng ta trong trật tự, luôn luôn lệ thuộc vào những sức **manh** bên ngoài để kiểm soát và định hướng cuộc sống của chúng ta hay không? Uy **quyền** bên ngoài của một chính phủ, của cha mẹ, của mọi hình thức của những người lãnh đạo được chuyên môn hóa dường như cho chúng ta sự hy vọng nào đó cho tương lai. Đây là **thành** phần của truyền thống lệ thuộc và chấp nhận của chúng ta. Đây đã là truyền thống được tích lũy lâu dài mà đã quy định bộ não của chúng ta. Giáo dục đã chấp nhận những phương thức của nó và vì thế bộ não đã trở thành máy móc và lặp đi lặp lại.

Vậy thì không phải chức năng của người giáo dục là hiểu rõ **năng** lượng được tích lũy rộng lớn của quá khứ, mặc dù không phủ **nhận** cần thiết của nó trong những lãnh vực nào đó của cuộc sống chúng ta hay sao? Chúng ta, như những người giáo dục, quan tâm, tạo ra sự nở hoa của một con người tốt lành, phải vậy không? Điều này không thể có được khi **quá** khứ, dù **được** thay đổi bao nhiêu chăng nữa, vẫn còn tiếp tục. Vậy thì những nhân tố gây ra tình trạng quy định của chúng ta là gì? Cái gì đang bị quy định và ai tạo ra những quy định đó? Khi chúng ta **đặt** câu hỏi này chúng ta có ý thức được tình trạng bị **quy** định thực sự riêng của chúng ta và từ ý thức đó đưa ra câu hỏi này, mà có sinh lực to lớn, **hay** chúng ta đang **đặt** một câu hỏi khó giải quyết, chỉ thuộc lý thuyết? **Bằng** mọi cách chúng ta không quan tâm đến những câu hỏi giả thuyết: chúng ta đang giải quyết những sự thật, những thực tại, cái con người **thực** sự, cái gì là. Chúng ta đang hỏi điều gì là nguyên nhân gây ra tình **trạng** này cho những con người. Có lẽ có một nguyên nhân hay nhiều nguyên nhân. Nhiều con suối nhỏ gộp gắm những dòng nước của chúng cho một con sông to lớn. Chiều sâu, khối lượng và vẻ đẹp của con sông là quan trọng nhất, không phải **lần** mò tìm ra đầu vết mỗi con suối nhỏ đến cái nguồn của nó. Vì vậy trong **tìm** hiểu, chúng ta quan tâm đến tổng thể sự hiện hữu của chúng ta, không phải một bộ phận **riêng** của nó. Khi chúng ta nắm bắt rõ ràng sự bao la của cuộc sống với những phức tạp của

nó, vậy thì chỉ đến lúc đó chúng ta mới có thể hỏi nguyên nhân gây ra tình trạng **bị** quy định của chúng ta là gì.

Người ta cảm thấy rất quan trọng phải, không **bằng** từ ngữ hay trí năng, nhưng ngay **khởi** đầu hiểu rõ rằng **cuộc** sống là người phụ nữ, người đàn ông, em bé, những con thú, con sông, bầu trời và cánh rừng, tất cả việc đó. Cảm thấy việc này, không **phải** ý tưởng về nó, nhưng **thấy** bao la, vô hạn và vẻ đẹp của nó. Nếu chúng ta không **ấm** bắt được ý nghĩa của việc này **rằng** tất cả chuyển động bao la vô hạn của cuộc sống là *một*, khi chúng ta hỏi nguyên nhân của tình trạng **bị** quy định là gì, chúng ta tạo ra sự phân chia của cuộc sống.

Vì vậy đầu tiên phải **thấy** rằng chuyển động này của những bầu trời, quả đất, **hiện** hữu của con người, là không thể phân chia. Rồi thì sau đó chúng ta mới đến cái riêng biệt. Khi những bầu trời, quả đất và những con người là một tiến hành hợp nhất mệnh mang vô hạn, vậy thì sự tìm hiểu liên quan đến nguyên nhân gây quy định cho chúng ta sẽ không là từng phần, phân chia. Vậy thì chúng ta có thể hỏi nguyên nhân là gì: vậy thì câu hỏi có chiều sâu và vẻ đẹp. **Muốn** tìm ra nguyên nhân, chúng ta **phải** đi cùng nhau và tìm **hầu** bản chất và cấu trúc của một con người. Ngoài trừ các cơ quan sinh học, các cơ quan thân thể, mà trả lại cho chính nó thông minh tự nhiên riêng của nó, những phản ứng tự bảo vệ của nó, còn có **toàn** lãnh vực của tâm lý, những đáp **lại** phía bên trong, những tổn **thương** bên trong, những sợ hãi, những mâu thuẫn, động cơ của ham muốn, những vui thú qua nhanh và gánh nặng của đau khổ. Cái tinh thần này khi nó bị vô trật tự, bị hoang mang và bị hỗn loạn, tự nhiên gây ảnh hưởng cho sự tồn tại sinh học. Lúc đó bệnh tật đã bị làm tồi tệ thêm bởi sự căng thẳng thuộc tinh thần. Chúng ta quan tâm đến sự tìm hiểu bản **chất** bên trong của chúng ta mà rất phức tạp, phải vậy không? Sự tìm hiểu này **thực** sự là tự giáo dục không phải để thay đổi cái gì là, nhưng để hiểu rõ cái gì là. Lại nữa nắm bắt điều này rất quan trọng, sống cùng điều này rất quan trọng. Cái gì là còn quan trọng hơn cái gì nên là. Hiểu rõ chúng ta **thực** sự là gì còn cần thiết hơn **thay**

đổi chúng ta là gì. Chúng ta là những điều chứa đựng trong ý thức của chúng ta. Ý thức của chúng ta là một vật phức tạp nhưng chính bản chất của nó lại **chuyên** động. Điều này phải được hiểu rõ: chúng ta không đang giải quyết những lý thuyết, những giả thuyết, những lý tưởng, nhưng giải quyết sự tồn tại hằng ngày **thực** sự riêng của chúng ta.

Ngày 01 tháng mười một

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 01-11-1982

Như chúng ta đã vạch rõ, chúng ta quan tâm sâu sắc đến cuộc sống hàng ngày của chúng ta như những người giáo dục và những con người. Trước hết chúng ta là những con người và sau đó mới là những người giáo dục, không phải ngược lại. Là một con người, với nghề nghiệp đặc biệt là giáo dục, cuộc sống của người giáo viên không chỉ trong lớp học, nhưng còn liên quan đến toàn thể thế giới bên ngoài cũng như những tranh đấu, những tham vọng, những sự liên hệ bên trong. Anh ấy cũng bị quy định như em học sinh. Mặc dù tình trạng bị quy định của họ có lẽ khác nhau, nó vẫn còn là tình trạng bị quy định. Nếu bạn chấp nhận nó như một điều hiển nhiên và đồng ý lẫn hành động dựa vào nó, vậy thì bạn đang quy định thêm nữa những người khác. Có nhiều người chấp nhận việc này, cố gắng bổ sung những giới hạn của họ, nhưng là những người giáo dục bạn quan tâm, phải vậy không, đến việc tạo ra một thực thể xã hội khác hẳn, một thể hệ tương lai nhận biết được sự vô ích của những cuộc chiến tranh và hành động giết người có tổ chức; một thể hệ chỉ quan tâm đến sự liên hệ lẫn nhau thuộc toàn cầu, không có sự tách rời thuộc quốc gia; một thể hệ quan tâm đến sự thật. Chắc chắn rằng đây là chức năng của một người giáo dục chân thật.

Ý thức của con người bị quy định. Bất kỳ con người nào có suy nghĩ sẽ công nhận sự thật này nhưng rất nhiều người trong chúng ta không ý thức về việc này và có lẽ cả những người giáo dục nữa. Ý thức được tình trạng bị quy định của anh ấy và tìm hiểu liệu có thể được tự do khỏi sự quy định của nó hay không, là một trong những chức năng của một người giáo dục. Vì vậy chúng ta phải tìm hiểu câu hỏi là: tình thức, tập trung, chú ý tổng thể có nghĩa là gì. Hiểu rõ ý nghĩa của những điều này rất quan trọng.

Tình thức hàm ý nhạy cảm: nhạy cảm cùng thiên nhiên, cùng những ngọn đồi, những con sông và những cây cối quanh

người ta; **tinh** thức **được** người đàn ông nghèo khổ đó đang đi bộ dọc con đường; nhạy cảm **cùng** những cảm giác của ông ấy, những phản ứng của ông ấy, **cùng** sự nghèo khổ quá mức và không còn nhân phẩm của ông ấy; nhạy cảm **cùng** người đàn ông đang ngồi bên cạnh bạn, hay **cùng** sự căng thẳng của người bạn hay người chị của bạn. Nhạy cảm này không có trong nó sự chọn lựa; nó không **là** chỉ trích. Không có sự đánh giá theo ý **kiến**. Bạn nhạy cảm **cùng** đám mây mà bạn không thể làm gì về nó cả. Nhạy cảm này là kết quả của thời gian và luyện tập hay sao? Nếu bạn cho **phép tư tưởng và luyện tập**, vậy thì **chính** tư tưởng và luyện tập đó đã giết chết đi nhạy cảm. Hãy học quan sát một cách nhạy cảm; hãy học nhạy cảm ngụ ý điều gì; hãy nắm bắt nó hơn là trau dồi nó. Đừng hỏi làm cách nào **giữ** chặt được nó: hãy nắm bắt nó đi. Trong **chính** **tức** nhận đó, bạn nhạy cảm. Không có kháng cự trong nhạy cảm. Nhạy cảm thuộc ngay tức **khắc** và không giới hạn.

Tập trung là qui trình của kháng cự. Mỗi người giáo dục đều biết tập trung có nghĩa là gì. Người giáo dục quan tâm đến việc nhồi nhét đầy kiến thức của vô số những chủ đề vào bộ não để cho em học sinh sẽ đậu những kỳ thi và có được một việc làm. Em học sinh cũng có quan tâm này trong đầu óc của em. Người giáo dục và em học sinh đang khuyến khích lẫn nhau trong **hình** thức của kháng cự mà là tập trung. Vì vậy người ta đang xây dựng cái khả năng kháng cự, loại trừ, và dần dần người ta bị cô lập. Tập trung là sự gom tụ năng lượng của người ta vào cái bảng đen hay một quyển sách và tránh sự xao lãng. Chính từ ngữ xao lãng ngụ ý tập trung. Thật **ra** không có xao lãng. Chỉ có sự kháng cự mà được gọi là tập trung và bất kỳ chuyển động nào đi khỏi việc đó được coi là xao lãng. Vì **ậy** trong việc này có xung đột, đấu tranh và kháng cự. Kháng cự này rõ **ràng** sẽ tạo ra sự giới hạn của bộ não, mà là tình trạng **bị** quy định của chúng ta. Trực nhận toàn chuyển động này cùng nhạy cảm là chuyển động vào một lãnh vực khác hẳn mà là chú ý.

Vậy thì chú ý là gì **đây**? Nếu chúng ta **thực** sự nắm bắt được ý nghĩa của nhạy cảm, của **tinh** thức, của giới hạn do tập trung không phải bằng trí năng hay bằng từ ngữ, nhưng **thực** sự những trạng thái như thế, **lúc** đó chúng ta có thể hỏi chú ý có nghĩa là gì. Chú ý liên quan đến thấy và nghe. Chúng ta nghe không phải chỉ bằng đôi tai của chúng ta mà chúng ta còn nhạy cảm **cùng** những âm điệu, giọng nói, **cùng** ngụ ý của những từ ngữ, nghe mà không có sự can thiệp, để nắm bắt ngay lập tức chiều sâu của một âm thanh. Âm thanh đảm trách một vai trò lạ lùng trong cuộc sống của chúng ta: âm thanh của tiếng sấm, một tiếng sáo đang chơi ở xa xa, âm thanh không nghe **đọc** của vũ trụ; âm thanh của yên lặng, âm thanh của nhịp đập quả tim riêng của người ta, âm thanh của một con chim và tiếng ồn của một người đang đi bộ trên vỉa hè; cái thác nước. Vũ trụ đầy âm thanh. Âm thanh này có yên lặng riêng của nó; tất cả sinh vật đều liên quan đến âm thanh của yên lặng này. Chú ý là nghe yên lặng này và chuyển động cùng nó.

Thấy là một vấn đề rất phức tạp. Người ta thấy ngẫu nhiên bằng đôi mắt của người ta và mau lẹ đi qua, không bao giờ thấy những chi tiết của một chiếc lá, hình dạng và cấu trúc của nó, những **màu** sắc của nó, vô số những **màu** xanh. Quan sát một đám mây với tất cả ánh sáng của thế giới trong nó, theo dõi một con suối đang chảy róc rách xuống **quả** đồi; nhìn người bạn của bạn bằng nhạy cảm mà trong đó không có kháng cự và thấy chính bản thân **bạn** như bạn là mà không có **những** màn che của **phủ** nhận hay chấp nhận dễ dãi; thấy chính bạn như một phần của tổng thể; thấy vô hạn của vũ trụ, đây là quan sát: thấy mà không còn bóng dáng của chính mình.

Chú ý là nghe này và thấy này, và chú ý này không có giới hạn, không có kháng cự, vì vậy nó vô hạn lượng. Chú ý ngụ ý năng lượng vô biên này: nó không bị gom tụ vào một điểm. Trong chú ý này không có **chuyển** động lặp lại; nó không là máy móc. Không có câu hỏi làm thế nào để duy trì chú ý này, và khi người ta đã học hỏi nghệ thuật thấy và nghe, chú ý này có **thể** tập trung chính nó vào một trang giấy, một từ ngữ. Trong việc này không có

kháng cự mà là hoạt động của tập trung. Không chú ý không thể trau dồi để thành chú ý được. **Tinh** thức được không chú ý là kết thúc của nó: không phải rằng nó trở thành chú ý. Kết thúc không có tiếp tục. Quá khứ đang bỏ sung chính nó là tương lai, một tiếp tục của cái gì đã là và chúng ta tìm được an toàn trong tiếp tục, không phải trong những kết thúc. Vì vậy chú ý không có đặc tính của tiếp tục. Bất kỳ cái gì mà tiếp tục là máy móc. Đang trở thành là máy móc và ám chỉ thời gian. Chú ý không có đặc tính của thời gian. Tất cả việc này là một vấn đề cực kỳ phức tạp và tinh tế. Người ta phải nhẹ nhàng, lẳng lặng đi vào nó.

Ngày 15 tháng mười một

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 15-11-1982

Dường như chúng ta nghĩ rằng giáo dục chấm dứt khi chúng ta rời trường trung học hay đại học. **D**ường như chúng ta không đối xử toàn thể sự tồn tại của con người như một tiến hành của tự giáo dục mà liên tục và có lẽ không bao giờ chấm dứt. Vì vậy hầu **hết** chúng ta giới hạn giáo dục **trong** một giai đoạn rất ngắn và trong suốt phần còn lại của cuộc đời chúng ta tiếp tục nó một cách rất **ngẫu** nhiên và lộn xộn, học hỏi chỉ một ít sự việc tuyệt đối cần thiết, rơi vào một lề thói đều đặn và dĩ nhiên luôn luôn có cái chết đang chờ đợi. Đây thực sự là cuộc sống của chúng ta, hôn nhân, con cái, làm việc, những vui thú qua mau, đau khổ và chết. Nếu đây là tất cả cuộc sống của chúng ta, mà rõ ràng nó như thế, vậy thì ý nghĩa của giáo dục thực sự là gì? Chúng ta không bao giờ **đặt** những câu hỏi căn bản này, có thể chúng **gây** quá nhiều quấy rầy. Nhưng vì chúng ta là **những người** giáo dục trong những trường đại học và những trường trung học, chúng ta phải hỏi mục đích của giáo dục và học hỏi là gì. Chúng ta biết rằng giáo dục cho chúng ta **một** loại công việc nào đó nhưng ngoại trừ cái nghề nghiệp vật chất với những trách nhiệm của nó, chúng ta có ý nói gì qua từ ngữ dạy học và học **hỏi**?

Như mọi người thường hiểu, một **người** giáo viên, khi đã học xong những ngành học nào đó, truyền lại cho em học sinh về chúng. Có **phải** công việc này cấu thành một **người** giáo viên, chỉ là chuyển đi **hiểu** biết hay sao? Vì vậy chúng ta đang tìm hiểu bản chất của người dạy và người được dạy. Một người **giáo** viên là ai? Những ngụ ý của việc dạy học ngoại trừ các môn học là gì? Rất ít người là những **người** giáo viên hien dăng. Họ hien dăng đến sự giúp đỡ những em học sinh trong việc học hành, nhưng chắc chắn một **người** giáo viên còn có ý nghĩa nhiều hơn nữa.

Hiểu biết hien nhiên là hời hợt. Nó là sự vun quén của ký ức và sử dụng ký ức đó một cách có hiệu quả và vân vân. Hiểu

biết luôn luôn bị giới hạn, đó là chức năng của một **người** giáo viên khi giúp đỡ em học sinh sống trọn cuộc đời của em chỉ trong những giới hạn của hiểu biết hay sao? Trước hết chúng ta phải nhận ra rằng hiểu biết luôn luôn bị giới hạn, giống như tất cả những trải nghiệm. Việc sử dụng những hiểu biết này với những giới hạn của nó có thể rất hủy hoại. Nó hủy hoại trong những liên hệ của con người. Trong liên hệ, hiểu biết mà là sự tích lũy của vô số những sự việc xảy ra, những trải nghiệm, những phản ứng, nuôi dưỡng hình ảnh của một người khác và che đậy sự thật về người đó **cùng** cả sự liên hệ khi tiếp xúc.

Khi có một tiếp tục, một truyền thông, được đặt vào với nhau bởi hiểu biết và truyền lại từ thế hệ này qua thế hệ khác, vậy thì **quá** khứ mà là sự tích lũy của hiểu biết, che **đậy** hiện tại đang sống thực sự. Khi hiểu biết trở thành lẽ thói, máy móc nó làm cho bộ não bị giới hạn, khô cứng và không còn nhạy cảm. Khi hiểu biết được sử dụng cho sự hỗ trợ của chủ nghĩa quốc gia qua những cuộc chiến tranh, vậy thì nó trở thành thú tính, tàn bạo khủng khiếp và hoàn toàn vô luân lý. Hiểu biết không là vẻ đẹp, nhưng hiểu biết lại cần thiết để khoan một cái giếng. Toàn thế giới công nghệ đặt nền tảng vào hiểu biết và thế giới đó đang **đảm** trách cuộc sống chúng ta. Nếu chúng ta cho phép hiểu biết có một uy quyền độc nhất thống trị, và hy vọng qua hiểu biết có thể thăng hoa, vậy thì chúng ta đang sống trong một ảo tưởng gây hủy diệt. Chúng ta đang nói rằng hiểu biết có vị trí của nó trong cuộc sống hàng ngày nhưng khi hiểu biết là thực thể duy nhất của cuộc sống chúng ta, vậy thì cuộc sống chúng ta phải bị giới hạn đến sự hoạt động máy móc.

Có phải sự truyền đạt hiểu biết là chức năng duy nhất của người giáo viên như bây giờ nó đang truyền bá thông tin, những ý tưởng, những lý thuyết và đang lan rộng những lý thuyết này, đang thảo luận những khía cạnh khác nhau của chúng hay không? Đây là chức năng duy nhất của một **người** giáo viên à? Nếu điều này là tất cả mà một **người** giáo viên đang quan tâm, vậy thì anh ấy chỉ là một cái máy tính đang sống mà thôi. Nhưng chắc chắn

một người giáo viên còn có trách nhiệm lớn lao hơn điều này nhiều. Anh ấy phải quan tâm đến cách cư xử, đến những khía cạnh phức tạp của hành động con người, đến một cách sống đang nở hoa tốt lành. Chắc chắn anh ấy phải quan tâm đến tương lai cho những em học sinh của anh ấy và tương lai của những em học sinh này là gì phải không? Tương lai của con người là gì? Tương lai của ý thức chúng ta mà quá hoang mang, phiền nhiễu, rối loạn, trong xung đột là gì? Chúng ta phải liên tục sống trong xung đột, đau khổ và sầu muộn hay sao? Khi một người giáo dục không cởi mở cùng em học sinh về tất cả những vấn đề này, vậy thì anh ấy chỉ là một cái máy khôn khéo, sống động đang vận hành những cái máy khác mà thôi.

Vì vậy chúng ta đang hỏi một câu hỏi rất căn bản: một giáo dục là gì? Nó là nghề nghiệp cao quý nhất trên thế giới, mặc dù ít được kính trọng nhất, bởi vì nếu anh ấy quan tâm nghiêm túc và sâu sắc, người giáo viên đang mang lại tình trạng không bị quy định của bộ não con người không chỉ cho chính anh ấy mà còn cho em học sinh. Anh ấy bị quy định và em học sinh cũng bị quy định. Dù anh ấy thú nhận nó hay không, đây là một sự thật, và trong liên hệ với em học sinh anh ấy đang giúp đỡ cả em học sinh lẫn chính anh ấy để làm tự do ý thức khỏi sự quy định.

Một liên hệ là một tiến hành của học hỏi. Một liên hệ không là một công việc cố định nhưng là một chuyển động sinh động và vì vậy nó không bao giờ giống hệt nhau. Điều gì nó đã là ngày hôm qua thì nó không là ngày hôm nay. Khi ngày hôm qua chỉ phôi sự liên hệ, vậy thì liên hệ là điều gì nó đã là, không phải một sự việc sinh động. Tình yêu không là cái gì nó đã là. Khi sự liên hệ giữa người giáo dục và em học sinh có yếu tố của bằng hữu, của tình trạng không bị quy định và khiêm tốn tương trợ lẫn nhau này, hay cảm và thương yêu là điều tự nhiên. Một người giáo dục có lẽ nói rằng tất cả việc này đều không thể thực hiện được. Khi những người có quyền hành của trường học đòi hỏi rằng phải có năm mươi em học sinh trong một lớp học thuộc mọi loại ngu dốt, vậy thì một người giáo dục phải làm gì đây? Rõ ràng

anh ấy không thể làm bất kỳ điều gì. Nhưng chúng ta đang nói về những ngôi trường nơi mà điều này không xảy ra. Nơi đó người giáo **dục** có thể thiết lập sự liên hệ này và nơi đó anh **ấy** quan tâm sâu sắc đến sự nở hoa của những con người.

Ngày 01 tháng mười hai

Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 01-12-1982

Có vẻ rằng chẳng có bao nhiêu người giáo dục ý thức được trách nhiệm lớn lao của họ, không chỉ đối với cha mẹ, mà còn trong sự liên hệ của họ với những em học sinh. Sự liên hệ này là gì? Người ta đánh giá sự liên hệ này như thế nào? Nó **có** là sự truyền đạt của thông tin hay không? Nó **có là** sự phát biểu bằng từ ngữ về những sự kiện nào đó, và sự liên hệ này có hời hợt, cầu thả và thoáng qua hay không? Người giáo **dục** **có** là một mẫu mực hay không? Tôi như **ai** người giáo **dục** **có** **một** ảnh hưởng hay không? Nếu tôi là một mẫu mực mà một số trong những em học sinh của tôi nên tuân theo, vậy thì tôi trở thành một người độc tài; vậy thì kỷ luật trở thành sự tuân phục. Các em bắt chước tôi, những cách sống của tôi, những cử chỉ **của** tôi và vân vân. Nhưng tôi không muốn các em tuân theo, bị ảnh hưởng. Tôi muốn các em hiểu rõ tất cả mọi người trong chúng ta bị ảnh hưởng như thế nào, bị uốn khuôn để tuân theo một khuôn mẫu như thế nào. Nhận thức của tôi, ý định của tôi là giúp đỡ những em học sinh của tôi được tự do khỏi mọi loại ảnh hưởng, tốt hay xấu, để cho các em tự thấy được hành động đúng đắn là gì. Không phải để được chỉ bảo hành động đúng đắn là gì nhưng để có khả năng và nỗ lực thấy được điều giả dối và điều **thực** sự. Đó là, quan tâm của tôi **chính** là vun **quén** sự thông minh của các em để cho các em có thể gặp gỡ cuộc sống với tất cả những phức tạp của nó một cách thông minh. Tôi thấy việc này không phải **như** một mục đích nhưng **như** một sự thật ngay tức **khắc**. Tôi biết rằng các em bị ảnh hưởng bởi cha mẹ, bởi những em **học** sinh bạn bè, và bởi thế giới quanh các em. Những người trẻ dễ dàng bị ảnh hưởng. Các em có lẽ phản kháng chống lại nó, nhưng có ý thức hay không ý thức, luôn luôn có áp lực và sự căng thẳng của áp lực này. Vì vậy tôi hỏi chính bản thân

tôi, như một **người** giáo dục và như một con người, tôi có thể tạo ra tính cách và **chất** lượng của thông minh đó bằng cách nào?

Tôi bắt đầu **thấy** rằng tôi phải là cả người hướng nội lẫn người dễ thân thiết, trong thế giới của hành động, và **bên** trong không được cho mình là trung tâm nhưng hướng đôi mắt và đôi tai của tôi đến những tinh tế của cuộc sống. Đó là tôi phải có thể bảo vệ và **cùng** lúc vun quén lòng **q**ặng đại, vừa là người nhận lẫn người cho. Tôi cảm thấy tất cả việc này nếu tôi là một **người** giáo dục hiển dưng **thực** sự trong ý nghĩa của từ ngữ đó. Đối với tôi đó không là một nghề nghiệp; đó là một điều gì đó mà phải được thực hiện. Vì vậy tôi trở nên ý thức nhiều hơn nữa về thế giới, điều gì đang xảy ra ở đó, và ở **bên** trong hiểu rõ sự cần thiết phải **vượt** khỏi và ở trên sự thích thú tự **cho** mình là trung tâm. Tôi thấy việc này như nguyên một chuyển động, bên ngoài và bên trong, không thể phân chia được giống như những dòng nước của biển cả đi vào và đi ra. Bây giờ câu hỏi của tôi là: làm thế nào tôi có thể giúp đỡ em học sinh ý thức được **điều** này?

Nhạy cảm ngu ý mong manh, dễ bị tổn thương. Người ta nhạy cảm **cùng** những phản ứng của người ta, cùng những tổn thương của người ta, cùng sự hiện hữu âu lo của người ta: đó là, người ta nhạy cảm về chính mình và **trong** trạng thái dễ bị tổn thương này có tánh tự lợi **thực** sự và do đó có khả năng của bị tổn thương, của trở thành loạn thần kinh. Nó là một hình thức của kháng cự mà theo căn bản bị tập trung vào cái tôi. Sức mạnh của mong **manh** không là tự **cho** mình là trung tâm. Nó giống như một chiếc lá non mùa xuân có thể chống cự được những cơn gió mạnh và lớn lên mạnh mẽ. Mong manh này không thể bị tổn thương, dù rằng gặp bất kỳ hoàn cảnh nào chẳng nữa. **Mong** manh này không có trung tâm **như** cái tôi. Nó có một sức mạnh, một sinh lực và vẻ đẹp lạ thường.

Như một con người trong chính tôi và như một **người** giáo dục, tôi thấy tất cả **điều** này hết sức rõ ràng, nhưng như một **người** giáo dục tôi không là tất cả **điều** này. Tôi đang tìm hiểu **điều** này, đang học hỏi. Như một người giáo dục tôi liên hệ với những em

học sinh của tôi và trong liên hệ đó tôi đang học hỏi. Bằng cách nào tôi có thể chuyển tải tất cả việc này cho những em học sinh của tôi, mà bị quy định, không suy nghĩ, đầy vui đùa, lém lỉnh như những trẻ em bình thường? Tôi dạy những môn học và tôi đang thắc mắc liệu tôi có thể chuyển tải tất cả việc này qua môn toán, môn sinh, môn vật lý hay không? Hay chúng tách rời, một điều gì đó để được học thuộc lòng? Tôi hiểu điều còn lại không là sự vun quén của ký ức, vì vậy tôi có vấn đề này: một điều là sự vun quén của ký ức trong môn lịch sử và vân vân để đậu những kỳ thi và cuối cùng cho một nghề nghiệp, và điều còn lại là tôi có một ánh sáng mờ mờ rằng thông minh không là máy móc, không là vun quén của ký ức. Đây là vấn đề của tôi. Tôi đang hỏi chính mình hai điều này có tách rời nhau không? Hay liệu thông minh, nếu nó được đánh thức ngay từ khởi đầu của cuộc sống người ta, có thể gồm cả ký ức và không là một nô lệ cho nó hay không? Cái to lớn hơn gồm cả cái nhỏ bé hơn. Vũ trụ chứa đựng cái riêng biệt nhưng cái riêng biệt không thể nào tồn tại liên tục trong lãnh vực chật hẹp riêng của nó.

Tôi đang bắt đầu hiểu rõ yếu tố quan trọng này bởi vì tôi là một người giáo dục hiến dâng và đang sử dụng việc dạy học như một phương tiện để thăng hoa đến một điều gì khác. Vì vậy tôi đang tự hỏi sẽ phải làm gì với những em bé này ở trước mặt tôi. Các em không thích thú ất cả điều này. Các em sẵn sàng dọa nạt lẫn nhau, ganh đua lẫn nhau, ghen tị và vân vân. Mặc dù bây giờ bạn không là người giáo dục, bạn hiểu rõ vấn đề của tôi chứ? Bạn phải hiểu rõ bởi vì bạn cũng là một người giáo dục trong cách sống riêng của bạn ở nhà, trong những lãnh vực vui chơi giải trí, hay trong công việc kinh doanh. Chúng ta là tất cả những người giáo dục theo cách này hay cách khác, vì vậy đừng bỏ tôi ở lại với vấn đề của tôi. Nó cũng là vấn đề của bạn nên chúng ta hãy nói về nó.

Cả hai chúng ta đều thấy rằng, tôi hy vọng như thế, rằng chúng ta đang ở trong tình trạng khó khăn không dễ chịu chút nào này: sự quan trọng căn bản và vĩ đại nhất là tạo ra thông minh này

trong tất cả những đứa trẻ và trong những em học sinh mà chúng ta có trách nhiệm. Đừng bỏ lại tôi một mình để giải quyết vấn đề này, vì vậy chúng ta hãy nói chuyện về nó. Trước hết tôi muốn bạn và tôi cùng hiểu rõ **vấn** đề. Hãy gạt bỏ những đứa trẻ và em học sinh ra khỏi đầu óc trong chốc lát. Chúng ta có thấy rằng **rất cuộc** ra em học sinh phải có một nghề nghiệp, và vì vậy em phải hiểu rõ thế giới, những yêu cầu thiết yếu của thế giới, sự vô trật tự hoàn toàn và sự hủy hoại lẫn nhau đang gia tăng của nó phải không? Em phải đối mặt với thế giới này không phải như một thực thể đặc biệt nào đó, mà làm cho em không có khả năng gặp gỡ thế giới. Tất cả việc này ngụ ý sự thâm lường của hiểu biết và sự ứng dụng cẩn **thận** hiểu biết đó. Chừng nào thế giới này còn là cái gì nó là, em phải hành động trong một phương hướng nào đó và em bị **lãng** phí hầu hết thời gian với phương hướng đó, có lẽ là tám hay mười tiếng đồng hồ một ngày. Cũng vậy em phải học hỏi và tìm hiểu về toàn thể thế giới tâm lý mà chưa được khám phá bởi bất kỳ người nào. Những người kia mà đã tìm hiểu ở một mức độ nào đó nói ra **điều** gì họ đã khám phá ra: điều này đã trở thành hiểu biết và em học sinh chỉ việc tuân theo. Đây **không** là một tìm hiểu chính xác vào chính bản thân mình. Vì vậy bạn và tôi có vấn đề này. Bạn có lẽ quan tâm lo là nhưng tôi như một người giáo **dục** lại quan tâm thực sự đến nó. Tôi cũng bị quy định quá nhiều; tôi không hoàn toàn mong manh **như** định nghĩa đã được nêu ra ở đây. Tôi có những vấn đề của gia đình tôi vân vân, nhưng sự hiện dăng của tôi thay thế tất cả. Tôi sẽ làm gì hay sẽ không làm gì đây? Có **phải** nó đòi hỏi không hành động nhưng **cùng** những người giáo **dục** khác tạo ra bầu không khí của ý định hay không? Ý định không là một mục đích để được thành tựu sau một thời gian nào đó. Ý định là hoạt động luôn luôn hiện diện **mà** trong đó thời gian không có liên quan chút nào cả.

Ngày 15 tháng mười hai

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 15-12-1982

Ý định quan trọng hơn thành tựu một mục đích, một kết thúc. Ý định không là một kết luận học thuyết và trí năng nhưng trái lại là một hiện tại đang sống, năng động. Nó là một cái bắc đang cháy trong một đĩa dầu. Nó không thể nào bị dập tắt, không ngọn gió nào có thể thổi tắt nó. Cái bắc bền chắc và dầu không được đổ vào bởi bất kỳ ảnh hưởng hay cái nguồn nào ở bên ngoài. Nó không có nguyên nhân và vì vậy ngọn lửa, cái bắc và dầu tồn tại mãi mãi. Đây là ý định của tôi như một người giáo dục hiến dâng và nó phải là của bạn cũng như của những cha mẹ và tất cả con người, vì tất cả chúng ta đều quan tâm. Ngọn lửa hùng hực của ý định là để tạo ra một con người tự do, rất có năng lực, thông minh, tốt lành. Bạn không thể tẩu thoát khỏi ý định này. Bạn liên quan với nó cũng nhiều như tôi. Bạn có lẽ né tránh nó, làm ngơ nó, hờ hững nó nhưng bạn cũng có trách nhiệm nhiều như tôi vậy. Tương lai là trách nhiệm của chúng ta vì vậy đây là vấn đề ngay tức khắc của chúng ta. Vấn đề của tôi và vấn đề của bạn là vun quén thông minh tổng thể mà từ đó tất cả mọi sự việc sự vật tuôn chảy. Tôi có thể thấy điều này trong con mắt của cái trí tôi như yếu tố trọng điểm vì không có con người thông minh nào, theo ý nghĩa chúng ta đang sử dụng từ ngữ đó, lại muốn gây tổn thương người khác một cách cố ý. Một con người như thế sẽ cư xử với tất cả nhân loại như anh ấy cư xử với chính mình, mà không có sự phân chia hủy hoại khủng khiếp này. Tôi cũng có thể cảm thấy một cách mơ hồ nào đó, không phải cảm tính, rằng thông minh này hoàn toàn không thuộc cá thể, cũng không phải của bạn hay của tôi. Tôi có thể cảm thấy sức hút lạ thường của nó và sự thật của nó.

Bây giờ làm thế nào tôi có thể vun quén điều này trong những em học sinh của tôi và chính bản thân tôi? Tôi đang sử dụng lầm lẫn từ ngữ vun quén: vun quén ngụ ý hành động của tư

tưởng, nó ngụ ý một thành tựu, một lao động. Vì vậy tôi đang bắt đầu trực nhận rằng thông minh hoàn toàn khác hẳn hoạt động của tư tưởng. Tư tưởng không có liên hệ gì với nó. Nó không thể nào được sinh ra từ tư tưởng, bởi vì tư tưởng luôn luôn bị giới hạn.

Bây giờ vì đã phát biểu điều này, mà **không** là một hiểu biết mơ hồ nhưng là một ý định đang hùng hực cháy, tôi **tự** hỏi chính mình **liệu** tôi có thể chuyển tải cho em học sinh chất lượng của ý định này hay không? Tôi có thể thực hiện việc này khi dạy môn toán, hay **môn** sinh học, hay **bất** kỳ môn học nào khác hay không? Vì hiểu rằng những bộ não của những em học sinh bị quy định, bị giới hạn, đang tuân theo, chúng ta hãy ví dụ rằng tôi là một **người dạy** môn toán. Toán học là trật tự, trật tự vô hạn. Trật tự là vũ trụ, là thông minh. Trật tự không tĩnh, không đứng yên; nó là một chuyển động đang sống. Cuộc sống của chúng ta là chuyển động nhưng chúng ta đã tạo ra vô trật tự trong cuộc sống của chúng ta. Vì vậy tôi sẽ nói chuyện với các em học sinh không chỉ về môn toán học mà còn **về** trật tự trong cuộc sống của các em và của tôi. Phủ định của vô trật tự là trật tự. Một con người hoang mang, vô trật tự, rối loạn đang cố gắng tạo ra trật tự chỉ tạo ra vô trật tự nhiều thêm nữa. Tôi hiểu sự việc này rất rõ ràng vì vậy tôi sẽ giúp các em và trong khi giúp đỡ các em tôi đang giúp đỡ chính bản thân tôi. Trật tự đó không thể được theo đuổi như bạn có thể theo đuổi môn toán từng bước một. Vì vậy việc đầu tiên **phải** nhận ra là **tư** tưởng không bao giờ có thể tạo ra được trật tự, dù nó có làm gì chăng nữa, qua luật pháp, quản lý hay **cuỡng** bách. Toán học **không** là vô trật tự. Toán học trong chính nó căn bản là trật tự. Trật tự độc lập khỏi tư tưởng. Tư tưởng không thể nào sắp xếp được trật tự: nó càng gắng sức nhiều bao nhiêu, nó càng tạo ra rối loạn nhiều bấy nhiêu. Tư tưởng có khả năng hiểu được trật tự của toán học nhưng trật tự này **không** là sản phẩm của tư tưởng. Người ta có thể thấy được sự **hùng** vĩ và vẻ đẹp kỳ diệu của một **hòn** núi nhưng con **người** thấy nó có lẽ không **cao** quý, không uy nghi, không vẻ đẹp.

Bây giờ với tất cả **điều** này chính tôi phải tìm hiểu kỹ càng trật tự và vô trật tự này trước khi tôi có thể chuyển tải nó cho những em học sinh của tôi. Tìm hiểu một quyển sách về bất kỳ một môn đặc biệt nào rất khác biệt với tìm hiểu về chính tôi, mà là vô trật tự, bị rối loạn. Quyển sách trình bày từ cụm từ này qua cụm từ khác, chương này qua chương khác, đang dẫn đến một kết luận nào đó **hay** điều khác. Quyển sách nhìn thấy được và người ta có thể trải qua nhiều năm về **chủ** đề của quyển sách. Nhưng tôi không đang học một quyển sách, tôi đang học một quyển sách mà không có chữ in trên nó, mà không thể nào đọc được qua đôi mắt của người khác. Vì vậy tôi phải tìm ra phương **pháp** học nó. Bạn cũng đang làm điều này **cùng** tôi, vì vậy đừng **gạt** qua một bên. Tôi đang học vì thích thú riêng của tôi và cũng vậy để chuyển tải nó cho em học sinh. Không **phải** tôi đang học nó chỉ vì chính bản thân tôi mà thôi. Quyển sách và môn học trong nó là rõ ràng, xác thực. Những từ ngữ truyền đạt một nghĩa lý rõ rệt nào đó nhưng để học hỏi cái môn học đang thay đổi, đang sống, cực kỳ tinh tế này mà là chất lượng riêng của bộ **não** tôi, mà đã sống và vẫn còn sống trong vô trật tự, rối loạn và sợ **hãi** còn khó **khăn** **hơn** đọc một quyển sách. Nó đòi hỏi lanh lẹ, sắc bén, tinh tế, chuyển động mà không để lại một dấu vết, ảnh hưởng sâu sắc nào. Tôi có một chất lượng như thế hay không? Khi **đặt** câu hỏi đó cho chính mình tôi không chỉ đang học hỏi ai đưa ra câu hỏi đó mà còn **cả** ý định đằng sau câu hỏi đó là gì?

Vì vậy tôi đang tìm hiểu **toàn** hiện tượng này rất thận trọng, không bao giờ đi đến một kết luận chắc chắn. Sự cảnh giác liên tục này, không bao giờ cho phép bất kỳ cái bóng nào len lén ra khỏi sự quan sát cẩn mật, đang giúp đỡ bộ não, **toàn** hoạt động của tư tưởng, yên lặng mà không trở nên dờ dẫm. Tôi nghi ngại một tí rồi lại quan sát. Nghi ngại cũng quan trọng **bằng** tiếp tục lại của quan sát. Tôi đang nắm bắt được hương thơm của thông minh đó, **tinh** tế lạ thường của nó, và vì vậy toàn bộ những cơ quan vật chất của cơ thể đang trở nên sinh động nhiều hơn, tinh thức nhiều hơn, và đang **lất** đầu có một nhịp điệu khác hẳn. Nó đang tạo ra

bầu không khí riêng của nó. Bây giờ tôi có thể đi đến lớp học dưới một cái cây **hay** trong một căn phòng nơi tôi sẽ dạy môn toán, biết rằng em học sinh phải được giúp **đỡ để** có khả năng trong nó, và trong năm hay mười phút đầu tiên tôi nói chuyện với các em, giải thích rõ ràng tôi đang học hỏi điều gì, và làm thế nào các em cũng có thể học hỏi nó nữa. Tôi đang dạy cho các em nghệ thuật học hỏi. Tôi **thực** sự đang thích **thứ** chuyên tải cho em học sinh **ý** định sâu sắc của tôi và các em được sự nhiệt thành của tôi bao bọc. Tôi giải thích cho các em làm thế nào tôi tiếp cận được vấn đề thông minh này từng bước một. Tôi vạch rõ cho các **em** trật tự và vẻ đẹp của một cái cây, mà không phải là sắp xếp **cùng** nhau bởi tư tưởng. Tôi thúc giục các em thấy **rõ ràng** việc này rằng **thiên** nhiên và bầu trời và những thú vật hoang dã của cánh rừng **không** là sản phẩm của tư tưởng, mặc dù tư tưởng có thể sử dụng chúng cho sự tiện lợi hay sự hủy diệt riêng của nó. Tư tưởng trong hoạt động riêng của nó đã tạo ra sự hủy diệt lớn lao và cũng vậy vẻ đẹp trôi qua nhanh.

Trong mọi cơ hội, mà không làm nhầm chán chính tôi và em học sinh, tôi nói về những vấn đề này với tất cả hải hức lẫn nghiêm túc. Đây là cuộc sống của tôi **vì** thông minh này là **tốt** đĩnh. Trật tự không có nguyên nhân, vì vậy nó vĩnh cửu; nhưng vô trật tự có một nguyên nhân và cái có một nguyên nhân có thể **được** kết thúc được.

– 1983 –

*Ngày 01 tháng giêng***Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 01-01-1983**

Bất mãn không nhất thiết dẫn đến thông minh. Mọi người chúng ta đều có một loại bất mãn nào đó và không thỏa mãn với hầu hết mọi thứ. Chúng ta có lẽ có tiền bạc, vị trí và một loại thanh danh nào đó trong thế giới, nhưng luôn luôn có tánh kiên trì kinh hãi của bất mãn này. Bạn càng có nhiều bao nhiêu bạn càng muốn có thêm bấy nhiêu. Thỏa mãn không bao giờ được mãn nguyện. Bất mãn giống như một ngọn lửa: dù bạn đổ thêm dầu nhiều bao nhiêu, nó càng tiêu thụ nhiều hơn. Thật lạ lùng khi thấy thỏa mãn dễ dàng tìm được sự mãn nguyện nhất thời và người ta bám chặt vào nó, mặc dù chẳng mấy chốc nó phai nhạt đi và sự ham muốn nhiều thêm nữa lại quay trở lại. Có lẽ đây là một chao đảo liên tục từ một mục tiêu này của thỏa mãn đến một mục tiêu khác, về vật chất cũng như bên trong. “Nhiều hơn” là gốc rễ của bất mãn. Ngọn lửa của đo lường hoặc dẫn đến sự no nê thừa thãi, dừng dung và bất chấp, hoặc dẫn đến một tìm hiểu sâu sắc hơn và rộng rãi hơn.

Trong tìm hiểu, thỏa mãn không là một mục đích. Tìm hiểu là cái nguồn riêng của nó mà không bao giờ hết sinh lực, cạn kiệt. Nó giống như cái giếng mùa xuân và nó không bao giờ có thể quên được chính nó qua bất kỳ loại thỏa mãn nào. Ngọn lửa này không bao giờ có thể bị tắt ngúm bởi bất kỳ hoạt động của thành tựu bên trong hay bên ngoài nào. Hầu hết chúng ta có ngọn lửa nhỏ xíu này mà thông thường bị tắt ngúm bởi một hình thức của thành tựu nào đó, nhưng với mục đích để cho ngọn lửa nhỏ xíu này bùng cháy mãnh liệt, sự đo lường của nhiều hơn phải hoàn toàn kết thúc. Rồi thì chỉ một mình ngọn lửa đó đốt cháy đi tất cả

ý thức của thỏa mãn. Là một người giáo dục tôi đã quan tâm đến vấn đề khác. Tôi không thể có một ngôi trường dành hoàn toàn cho chính tôi. Trong ột ngôi trường tôi có nhiều bạn đồng nghiệp. Một số **rất** thông minh và tôi không đang đối xử bằng thái độ bề trên. Những người khác **lại** có sự đàn độn khác nhau, mặc dù tất cả đều là điều gì **được** gọi là có giáo dục tốt, có những bằng cấp và vân vân. Có lẽ một **hay** hai người chúng ta đang cố gắng giúp **đỡ** những em học sinh hiểu rõ bản chất của thông minh, nhưng tôi **ảm** thấy rằng nếu tất cả chúng ta không cùng nhau cộng **tác** giúp **đỡ** **em** học sinh trong phương hướng này, những **người** giáo dục kia mà không quan tâm **đến** việc vun quén thông minh sẽ tự nhiên hành động như một cản trở. Đây là vấn đề của một ít người trong chúng ta; điều này xảy ra vào mọi thời điểm trong những trung tâm giáo dục. Vì vậy vấn đề của tôi là và lại nữa cho phép tôi lặp lại rằng điều này không đang được nói bằng thái độ bề trên, chúng ta, một số ít người, làm thế nào, trong điều kiện nào, giao du được với số nhiều người. Phản ứng của chúng ta với họ là gì? Đó là một thách thức phải được giải quyết ở mọi mức độ của cuộc sống chúng ta. Trong tất cả những hình thức của chính phủ có sự phân chia giữa một ít người và nhiều người. Một ít người có lẽ quan tâm đến toàn thể con người và nhiều người này lại quan tâm đến những thích thú nhỏ **nhoi** riêng của họ. Điều này xảy ra khắp thế giới và nó đang xảy ra trong lãnh **vực** giáo dục. Vì vậy làm thế nào chúng ta thiết lập được một sự liên hệ với những người kia của chúng ta mà không hoàn toàn cam kết đến sự nở hoa của thông minh và tốt lành? **Hay** có phải tất cả chỉ là **vấn** đề đánh thức ngọn lửa trong **toàn** ngôi trường?

Dĩ nhiên thái độ độc đoán hách dịch hủy diệt tất cả thông minh. Ý thức vâng lời chỉ nuôi dưỡng sợ hãi mà chắc chắn trong nó xua đuổi đi sự hiểu rõ bản chất **thực** sự của thông minh. Vì vậy uy quyền có vị trí nào trong một trường học? Chúng ta phải tìm hiểu uy quyền chứ không chỉ khẳng định rằng không nên có uy quyền mà chỉ có tự do và vân vân. Chúng ta phải tìm hiểu nó như chúng ta tìm **hầu** nguyên tử. Cấu trúc của nguyên tử là trật tự.

Vâng lời, tuân theo, chấp nhận uy quyền, dù rằng mù quáng **hay** sáng suốt, hiển nhiên phải mang lại vô trật tự.

Gốc rễ của vâng lời mà nuôi dưỡng uy quyền là gì? Khi người ta ở trong tình trạng vô trật tự, rối loạn, xã hội trở nên hoàn toàn hỗn loạn; vậy thì chính vô trật tự đó tạo ra uy quyền, như đã thường xảy ra trong lịch sử. Có phải gốc rễ của chấp nhận uy quyền là sợ hãi, bởi vì trong chính mình có hoang mang và không rõ ràng hay không? Vì **vậy** mỗi con người giúp đỡ tạo ra **uy** quyền mà sẽ bắt buộc chúng ta phải làm gì, như đã xảy ra trong mọi tôn giáo, tất cả những giáo phái và những cộng đồng: **vấn** đề tồn tại mãi mãi của vị **đạo** sư và **đệ** tử, mỗi người đang hủy diệt người khác. Người đi theo sau đó trở thành người lãnh đạo. **Chu** trình này luôn luôn đang tự lặp lại chính nó.

Chúng ta đang học hỏi cùng nhau, theo ý nghĩa **thực** sự của từ ngữ đó, nguyên nhân của uy quyền là gì? Nếu **mỗi** người chúng ta hiểu rõ rằng nó là sợ **hãi**, hoang mang, **hay** một yếu tố thâm sâu nào đó, **vậy** thì sự tìm hiểu lẫn nhau về nó, bằng lời hay không bằng lời, có ý nghĩa. Trong khi tìm hiểu có lẽ có **một** trao đổi của tư tưởng và sự quan sát yên lặng về nguyên nhân của uy quyền. Rồi thì **chính** sự tìm hiểu đó khai mở ánh sáng của thông minh, bởi vì thông minh không có uy **quyền**. Nó không là thông minh của bạn **hay** thông minh của tôi. **Một** ít người trong chúng ta có lẽ nhìn thấy việc này sâu sắc và **thực** sự mà không có bất kỳ dối gạt và chính là trách nhiệm của chúng ta **phải** cho ngọn lửa này lan tràn bất kỳ **nơi** nào chúng ta có **ặt**, hoặc trong trường học, ở nhà, hoặc **trong** những văn phòng chính phủ. Dù bạn ở đâu chẳng nữa, nó không có vị trí vĩnh hằng .

Ngày 15 tháng giêng

Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 15-01-1983

Bộ não của chúng ta rất già nua. Chúng đã tiến hóa qua vô số những trải nghiệm, những biến cố, chết, và sự tiếp tục của nó hoa bộ não đang xảy ra trong hàng ngàn năm. Nó có vô số những khả năng, nó luôn luôn năng 勁, đang chuyển động và đang sống trong những lo âu và những kỷ niệm riêng của nó, đầy sợ hãi, hoang mang và đau khổ. Đây là chu trình mãi mãi, nó đã hưởng thụ những vui thú thoáng qua và hành động lặp đi lặp lại. Trong chu trình dài đằng đằng này nó đang điều kiện chính nó, đang định hình cách sống riêng của nó, đang điều chỉnh chính nó đến môi trường riêng của nó mà chẳng bao nhiêu chủng loại có được, đang trộn lẫn hận thù và thương yêu, đang giết chóc lẫn nhau và cùng lúc lại đang cố gắng tìm ra một cuộc sống hòa bình. Nó bị định hình bởi hoạt động vô tận của quá khứ, luôn luôn đang bổ sung chính nó, nhưng cấu trúc căn bản của phần thưởng và đau khổ vẫn tồn tại gần như giống hệt nhau. Tình trạng bị quy định này gắng sức định hướng thể giới bên ngoài nhưng bên trong nó lại đang tuân theo cùng một khuôn mẫu, luôn luôn đang phân chia cái tôi và cái bạn, cái chúng tôi và cái chúng nó, đang bị tổn thương và đang cố gắng gây tổn thương: một khuôn mẫu mà trong đó lòng thương yêu thoáng qua và vui thú của nó là phương cách của cuộc sống chúng ta.

Rất cần thiết phải có sự thay đổi linh hoạt và sâu sắc để quan sát tất cả việc này mà không có nhận xét, đánh giá, để trực nhận sự phức tạp của cuộc sống chúng ta mà không chọn lựa: chỉ thấy chính xác cái gì là. “Cái gì là” quan trọng hơn cái gì nên là. Chỉ có cái gì là và không bao giờ có cái gì nên là. Cái gì là chỉ có thể kết thúc. Nó không thể trở thành một cái gì khác nữa. Kết thúc có ý nghĩa lớn lao hơn cái gì vượt ngoài kết thúc. Tìm kiếm cái gì vượt ngoài là nuôi dưỡng sợ hãi; tìm kiếm cái gì vượt ngoài là lần

tránh, bác bỏ, loại đi cái gì là. Chúng ta luôn luôn đang theo đuổi cái đó mà không là, một cái gì đó khác hơn **sự** thật, thực tại. Nếu chúng ta có thể **thấy** việc này và ở lại **cùng** cái gì là, **dù** nó có **l** khó chịu hay **kinh** hãi bao nhiêu, **hay** vui thú bao nhiêu, **â**y thì quan sát mà là chú ý **tâm** khiết, **xóa** tan cái gì là. **M** trong những khó khăn của chúng ta là chúng ta muốn hiểu và người ta nói với chính mình, “Tôi hiểu việc này rồi thì cái gì?” “Cái gì” đang len lén đi **khỏi** cái gì là. “Cái gì là” là chuyển động của tư tưởng. Nếu nó là đau khổ, tư tưởng cố gắng lẩn tránh nó, nhưng nếu nó là vui thú, tư tưởng bám chặt nó và kéo dài nó ra, vì vậy đây là một trong những khía cạnh của xung đột.

Không có **đ**ối nghịch nhưng chỉ có cái gì **là** thực sự. Vì không có **đ**ối nghịch trong ý nghĩa tâm lý, quan sát cái gì là không có liên quan và để lại xung đột. Nhưng bộ não của chúng ta bị quy định **đ**ến ảo tưởng của **đ**ối nghịch. Dĩ nhiên có những **đ**ối nghịch: sáng và tối, đàn ông và đàn bà, đen và trắng, cao và thấp và vân vân. Nhưng ở đây chúng ta đang cố gắng tìm hiểu lãnh vực tâm lý của xung đột. Lý tưởng nuôi dưỡng xung đột. Nhưng chúng ta bị quy định bởi nhiều thể kỷ của chủ nghĩa lý tưởng, trạng thái lý tưởng, con người lý tưởng, mẫu mực lý tưởng, Chúa. Chính do sự phân chia này **g**ữa cái mẫu mực và cái thực sự mới nuôi dưỡng xung đột. **Th**ấy sự thật của việc này không là một đánh giá theo quan điểm.

Tôi đã tìm hiểu kỹ càng điều gì được viết trong lá thư này. Tôi hiểu rõ sự hợp lý của nó, ý nghĩa chung của nó, nhưng trọng tải của quá khứ quá nặng nề đến độ một sự xâm nhập liên tục cố chấp của ảo tưởng đã được nuôi dưỡng, của lý tưởng về cái gì nên là, luôn luôn đang ngăn **ăn**. Tôi đang hỏi chính tôi **li**ệu ảo tưởng này có thể hoàn toàn được **x**óa sạch, hay **t**ôi nên chấp nhận nó như một ảo tưởng và thả cho nó phai lạt dần dần? Tôi có thể nhận ra rằng tôi càng đấu tranh chống lại nó nhiều bao nhiêu, **t**ôi càng đang cho nó **s**ức sống nhiều bấy nhiêu, và **r**ất khó khăn để ở lại cùng cái gì là.

Bây giờ như một người giáo dục, như cả cha mẹ và giáo viên, liệu tôi có thể chuyển tải **vấn** đề phức tạp và tinh tế của xung đột này trong những con người, hay không? Cuộc sống sẽ tuyệt vời biết bao nếu không có xung đột, nếu không có những vấn đề. Hay nói khác đi, khi **những** vấn đề phát sinh mà dường như là không tránh khỏi, giải quyết chúng ngay tức khắc và không sống **cùng** chúng. Từ trước đến nay phương pháp của giáo dục là khuyến khích sự ganh đua và vì vậy nuôi dưỡng xung đột. Do đó tôi thấy một vấn đề này nối tiếp một vấn đề khác đang chồng chất lên trong trách nhiệm của tôi với em học sinh. Những khó khăn đã nhận chìm tôi nên tôi bắt đầu mất đi **tâm** nhìn của một con người tốt lành. Tôi đang sử dụng từ ngữ “tâm nhìn” không phải như một lý tưởng nào đó, không **phải** như một mục đích trong tương lai, nhưng như một thực tại sâu sắc có thật của tốt lành và vẻ đẹp. Nó **không** là một giấc mộng tưởng tượng, một sự việc để được thành tựu, nhưng chính sự thật của nó là một nhân tố giải **thoát**. Thực nhận này là hợp lý, có lý lẽ và hoàn toàn thông minh. Nó không có những hàm ý bóng gió của cảm tính hay những ý tưởng lãng mạn vô giá trị.

Bây giờ tôi đang nhiệt tình chấp nhận hoàn toàn cái gì là và tôi thấy rằng những em học sinh của tôi bị **trói** buộc trong trạng thái lẩn tránh cái gì là. Vì vậy có một mâu thuẫn ở đây và nếu tôi không cẩn thận và cảnh giác trong quan hệ của tôi với các em, tôi sẽ tạo ra xung đột, một đấu tranh giữa các em và tôi. Tôi **thấy**, nhưng các em không **thấy** mà là một sự kiện. Tôi muốn giúp đỡ các **em** thấy. Đó không **là** thực nhận sự thật của tôi, nhưng cho mỗi người trong các em **thấy** được **sự** thật mà không phụ thuộc vào ai cả. Bất kỳ hình thức nào của áp lực là một nhân tố **gây** biến dạng, như trong việc tạo ra một mẫu mực hoặc **một** mẫu mực, vì vậy tôi phải giải thích rất nhẹ nhàng, **hòa** nhã và gây hứng thú cho các em trong việc tìm hiểu liệu rằng có thể kết thúc xung đột **hay** không. Bây giờ có lẽ tôi đã phải mất đi một tuần hay nhiều hơn nữa để hiểu rõ việc này, để **thấu** triệt ý nghĩa của nó. **Thật** ra tôi có lẽ không đang sống trong trạng thái này nhưng tôi đã nắm bắt được

thâm ý tình ế của nó và nó không được lên khỏi tôi. Nếu các em nắm bắt được chỉ cần hương thơm của việc này, nó như một hạt giống đang sống.

Tôi đang khám phá rằng kiên nhẫn không có yếu tố của thời gian, trái lại không kiên nhẫn lại ở trong bản chất của thời gian. Tôi không đang cố gắng đạt được một kết quả hay đến được một kết cục nào đó. Tôi không bị nhận chìm bởi tất cả việc này; có một nhân tố đang sinh sôi nảy nở.

Ngày 01 tháng hai

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 01-02-1983

Tự do rất cần thiết trong cuộc sống của chúng ta. Tự do rõ ràng là không phải làm bất kỳ điều gì bạn thích, mặc dù điều này đã được xem như tự do và đã là phương cách của cuộc sống chúng ta. Chúng ta cảm thấy bị ngăn cản, bị ức chế khi những ham muốn của chúng ta bị khước từ. Từ việc này sinh ra những bức bối, cảm giác rằng chúng ta bị chà đạp và vì vậy một phản kháng liên tục. Chúng ta đã tuân theo nguồn sống này và có thể thấy, nếu chúng ta có suy nghĩ chút ít, điều gì nó đã mang lại cho thế giới: hỗn loạn hoàn toàn. Một số các nhà tâm lý đã khuyến khích chúng ta theo đuổi những thôi thúc mà không cần bất kỳ kèm hãm nào, ngay lập tức làm điều gì chúng ta thích, lý luận rằng hành động như thế là cần thiết cho sự phát triển của mỗi con người. Đây thực sự là tiếng kêu than cho nhiều thế hệ, mặc dù có sự kèm hãm phía bên ngoài, và rồi họ gọi nó là tự do khi cho phép đưa trẻ làm điều gì em muốn, và vì vậy tiếp tục thẳng lên bậc thang của cuộc sống em bé, mà là xã hội. Và có lẽ bây giờ có một ảnh hưởng đối nghịch: kiểm soát, ức chế, kỷ luật và kèm hãm tâm lý. Điều này có vẻ là câu chuyện của nhân loại.

Được trợ giúp thêm vào việc này là máy vi tính và robot: cái công nghệ mà đang phát triển trong phương hướng này, đang hy vọng sản xuất và có thể sẽ sản xuất được một máy vi tính với một bộ não con người nhưng có lẽ suy nghĩ nhanh hơn và chính xác hơn và ại giúp cho tự do khỏi nhiều tiếng đồng hồ dài lao động. Cũng vậy máy vi tính đang dần dần đảm trách sự giáo dục của con cái chúng ta. Những giáo viên và những giáo sư có chất lượng cao trong những đề tài khác nhau có thể giảng giải cho em học sinh mà không cần sự hiện diện thực sự của họ. Vì vậy công

vậy việc này sẽ cho chúng ta một tự do nào đó. Ngoại trừ trong những chính thể độc tài, tự do to tát hơn sẽ đến với con người và vì vậy có lẽ cho phép anh ấy làm cái gì anh ưa thích. Vẫn vậy xung đột nhiều hơn có lẽ nảy sinh, đau khổ nhiều hơn và những cuộc chiến tranh cho con người. Khi công nghệ và những máy vi tính cùng robot thống trị và trở thành bộ phận trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, vậy thì điều gì sẽ xảy ra cho bộ não con người mà đã hoạt động quá nhiều từ trước đến nay trong cuộc tranh đấu vật chất và phía bên ngoài? Liệu rằng bộ não lúc đó có trở nên hao mòn thoái hóa, làm việc chỉ vài tiếng đồng hồ hay nhiều hơn không? Khi sự liên hệ chỉ còn giữa cái máy và cái máy, điều gì sẽ xảy ra cho chất lượng và sinh lực của bộ não? Liệu nó sẽ tìm kiếm một hình thức giải trí nào khác, tôn giáo hay ột phương tiện khác, hay nó sẽ cho phép chính nó tìm hiểu những ngõ ngách rộng lớn của thân tâm người ta? Kỹ nghệ giải trí đang càng ngày càng có nhiều ảnh hưởng và rất ít năng lượng lẫn khả năng của con người được hướng vào bên trong, vì vậy nếu chúng ta không tỉnh táo, thế giới giải trí sẽ chinh phục chúng ta.

Vậy chúng ta phải hỏi tự do là gì? Người ta thường nói rằng tự do hiện diện ở khúc cuối của sự kỷ luật chặt chẽ và quy định theo văn minh được trau chuốt trong cảm nhận về văn chương, nghệ thuật, những viện bảo tàng lẫn ăn uống sành điệu. Đây chỉ là cái lớp tô phủ bên ngoài của một con người thụ lùi, hoang mang. Tự do là chọn lựa giải trí phải không? Tự do là chọn lựa hay sao? Chúng ta luôn luôn coi tự do như có nguồn gốc từ một điều gì đó: từ ngục tù, lo âu, cô độc, thất vọng và vân vân. Suy nghĩ như thế chỉ dẫn đến những trạng thái sâu đậm hơn và có lẽ thanh thoát hơn của đau buồn, thống khổ và sự xấu xa của cảm hận. Tự do không là chọn lựa một vị lãnh đạo, chính trị hay tôn giáo, để tuân theo mà hiển nhiên là khước từ tự do. Tự do không là đối nghịch của nô lệ. Tự do là kết thúc: không cho sự tiếp tục đến cái gì đã là. Tự do trong chính nó không có đối nghịch.

Sau khi đã đọc những hàng chữ này và tìm hiểu nó, liên hệ của tôi không những cùng em học sinh và cùng người vợ và con

cái của tôi, nhưng còn **cùng** thế giới là gì? Để hiểu rõ thực sự chiều sâu của tự do người ta cần nhiều thông minh và có lẽ cả tình yêu nữa. Nhưng những hoạt động của thế giới không thông minh và nhóm tẻ e m của tôi cũng như thế. Tôi trải qua hầu hết mọi ngày của tôi với các em: tôi có chất lượng tự do này, với thông minh và tình yêu ủa nó hay không? Nếu tôi có chất lượng này, vấn đề của tôi rất đơn giản. **Chính** chất lượng đó sẽ vận hành, và điều gì tôi nghĩ là một vấn đề sẽ **không** còn là một vấn đề. Nhưng tôi **thực** sự không có chất lượng này. Tôi có thể giả vờ, khoác vào một thể hiện của tình thân thiện, nhưng điều đó rất nông cạn. Trách nhiệm của tôi là ngay tức khắc. Tôi không thể tự bảo với chính mình rằng tôi sẽ chờ cho đến khi tôi đạt được tự do và triu mến, tình yêu này. **Chính xác** tôi không có thời gian bởi vì những em học sinh của tôi ở ngay trước mặt tôi. Tôi không thể trở thành một người ân tu rút lui: việc đó sẽ không giải quyết được bất kỳ vấn đề nào, vấn đề của tôi **hay** vấn đề của thế giới. Tôi cần tiếng sét trên thiên đàng để phá vỡ cái lớp vỏ cứng này, tình trạng bị **quy** định này, để có tự do và tình yêu này; nhưng không có sấm sét, không có thiên đàng. Tôi có thể cho phép chính tôi đến một bé **tất**, một tình huống khó khăn không lối thoát, và bị phiền muộn **bởi** tình huống đó nhưng đó là **một** tẩu thoát khỏi vấn đề để khép kín hoàn toàn chính bản thân tôi và vẫn vậy không **thể** đối diện **sự** thật, thực tại. Bởi vì khi tôi thực sự thấy được sự thật **rằng** không có một tác nhân bên ngoài giúp đỡ tôi trong tình huống tiến thoái lưỡng nan này, **rằng** không có một ảnh hưởng **bên** ngoài, không có ân **huệ**, không có cầu **xin** nào sẽ giúp đỡ trong tình huống này, vậy thì có lẽ tôi sẽ có một **năng** lượng không bị vấy bẩn. Vậy thì năng lượng đó có lẽ là tự do và tình yêu.

Nhưng tôi có năng **lượng** của thông minh để làm tan vỡ những sự việc mà con người khắp thế giới, trong đó tôi là một **người**, đã xây dựng một cách tâm lý quanh chính họ hay không? Tôi có sự kiên trì để vượt qua tất cả việc này hay không? Tôi đang **đặt** những câu hỏi này cho chính tôi và tôi sẽ hỏi những em học sinh của tôi một cách rộng lượng, nhân từ và **hòa** nhã hơn. Tôi

thấy những ngụ ý của tất cả **điều** này khá rõ ràng và tôi **phải** tìm hiểu nó nhẹ nhàng từ tốn. Câu trả lời **thực** sự nằm trong thông minh và tình yêu. Nếu bạn có những chất lượng này bạn sẽ biết phải làm gì. Người ta phải nhận ra sự thật của **điều** này rất sâu sắc, nếu không tất cả chúng ta sẽ tiếp tục trong một hình thức này hay một hình thức khác **mà** gây ra ối lo ạn giữa con người và con người.

Ngày 15 tháng hai

Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 15-02-1983

Thông minh **không** là kết quả của kỷ luật. Nó **không** là sản phẩm phụ của tư tưởng. Tư tưởng là kết quả của hiểu biết và ngu dốt. Không thể có kỷ luật nếu không có tình yêu. Kỷ luật tư tưởng mặc dù có những giá trị nào đó, dẫn đến sự tuân phục. Như thông thường được hiểu, tuân phục là phương pháp của kỷ luật để bắt buộc và **tuân** theo một khuôn mẫu. Kỷ luật **thực** sự có nghĩa là học hỏi, không phải qui phục một tiêu chuẩn; từ niên thiếu chúng ta đã được chỉ bảo phải đúc khuôn chính bản thân chúng ta theo một cấu trúc của xã hội **hay** tôn giáo, kiểm soát chính chúng ta, vâng lời. Kỷ luật được đặt nền tảng **trên** phần thưởng và hình phạt. Kỷ luật vốn có sẵn trong mọi chủ đề: nếu bạn muốn là một người chơi gôn hay một người chơi quần vợt giỏi, nó đòi hỏi rằng bạn phải chú ý đến mọi cú đánh, phản ứng mau lẹ và tao nhã. Chính môn chơi có **trật** tự bẩm sinh tự nhiên của nó. Trật tự huấn luyện này không còn trong cuộc sống của chúng ta, mà đã trở nên hỗn loạn, tàn nhẫn, ganh đua, tìm kiếm quyền hành **cùng** tất cả những vui thú của nó.

Kỷ luật ngụ ý, học hỏi **toàn** chuyển động phức tạp của cuộc sống, xã hội, cá **thể** và vượt khỏi cá **thể**, phải vậy không?. Cuộc sống của chúng ta là phân chia và chúng ta cố gắng hiểu rõ mỗi mảnh phân chia **hay** kết hợp những cái mảnh lại. Nhận ra tất cả việc này, sự áp đặt thuần **túy** của kỷ luật và những khái niệm nào đó, trở thành quá vô nghĩa, nhưng nếu không có bất kỳ hình thức kiểm soát nào **hầu** hết chúng ta sẽ trở nên cuồng loạn. Chắc chắn rằng những kềm **hãm** sẽ ngăn chặn chúng ta lại, thúc ép chúng ta tuân theo truyền thống.

Người ta nhận ra rằng phải có một trật tự nào đó trong cuộc sống của chúng ta và liệu có được trật tự mà không có bất kỳ hình thức cưỡng bách nào, mà không có bất kỳ áp lực nào và căn bản phải không có phần thưởng hay hình phạt hay không? Trật tự của xã hội là hỗn loạn; không công bằng, người giàu có và người nghèo khổ và vân vân. Mọi người đôi mới cố gắng tạo ra sự bình đẳng xã hội, và rõ ràng không một ai trong số họ thành công. Những chính phủ cố gắng áp đặt trật tự qua cưỡng bách, qua luật pháp, qua tuyên truyền khôn khéo. Mặc dù chúng ta có thể úp một cái nắp đậy trên tất cả việc này, cái nồi vẫn còn đang sôi sùng sục.

Vì vậy chúng ta phải tiếp cận vấn đề một cách khác hẳn. Chúng ta đã thử mọi phương cách để văn minh hóa, để thuần hóa con người và cũng vậy việc này đã không thành công lắm. Mỗi cuộc chiến tranh phơi bày sự man rợ, dù rằng nó là một chiến tranh tôn giáo hay một chiến tranh chính trị. Vì vậy chúng ta phải quay lại câu hỏi: liệu có thể có được trật tự mà không là kết quả của tư tưởng đã sắp đặt sẵn hay không? Kỹ luật có nghĩa là nghệ thuật học hỏi. Đối với chúng ta học hỏi có nghĩa là lưu trữ ký ức, đọc thật nhiều sách, có thể trích dẫn từ những tác giả khác nhau, thâu lượm những từ ngữ với mục đích để viết, nói chuyện hay truyền đạt những ý tưởng của người khác hay ý tưởng của riêng mình. Nó là để hành động hiệu quả như một kỹ sư hay một nhà khoa học, một nhạc sĩ hay một người thợ cơ khí giỏi. Người ta có lẽ xuất sắc trong hiểu biết về những sự việc này và vẫn vậy làm cho người ta mỗi lúc một có khả năng để kiếm được tiền bạc, quyền hành và chức vụ. Điều này thông thường được chấp nhận như học hỏi: tích lũy hiểu biết và hành động theo hiểu biết đó; hay là, qua hành động tích lũy hiểu biết mà cũng dẫn đến tình huống như vậy. Đây đã là truyền thống của chúng ta, phong tục của chúng ta, và vì vậy chúng ta luôn luôn đang sống và đang học hỏi trong lãnh vực của cái đã được biết. Chúng ta không đang gợi ý rằng có một cái gì đó không biết được nhưng mục đích là có một thấu triệt vào những hoạt động của cái đã được biết, những giới hạn của nó, những nguy hiểm của nó và sự tiếp tục vô tận của nó.

Câu chuyện của con người là như vậy. Chúng ta không học hỏi từ những cuộc chiến tranh: chúng ta lặp lại chiến tranh và hung ác, dã man, thú tính tiếp tục với sự suy đồi phân **hóa** của nó.

Chỉ đến khi chúng ta thực sự thấy được sự giới hạn của hiểu biết vì rằng chúng ta càng **nhi** nhét nó nhiều bao nhiêu, chúng ta đang trở nên man rợ nhiều bấy nhiêu, thì lúc đó chúng ta mới có thể bắt đầu tìm hiểu cái gì là trật tự mà không bị áp đặt ở **bên** ngoài **hay** tự áp đặt, bởi vì cả hai điều này đều ám chỉ sự tuân phục và vì vậy xung đột vô tận. Xung đột là vô trật tự. **Hiểu** rõ tất cả **điều** này là chú ý, không là áp trung, và chú ý là bản thể của thông minh và tình yêu. Điều này tự nhiên mang lại trật tự mà không có cưỡng bách.

Bây giờ như những người giáo dục, như những bậc cha mẹ mà cũng giống như vậy, **liệu** chúng ta **không** thể chuyển tải việc này cho các em học sinh và con cái của chúng ta hay sao? Các em có lẽ còn quá nhỏ không thể nào hiểu rõ tất cả những vấn đề mà chúng ta **vừa** nêu ra. Chúng **ta** thấy những khó khăn và chính những khó khăn này sẽ ngăn cản chúng ta không hiểu rõ vấn đề to tát hơn. Vì vậy tôi không đang làm cho việc này thành một vấn đề: tôi chỉ rất ý thức về cái gì là hỗn loạn và cái gì là trật tự. Hai cái này không có liên hệ lẫn nhau. Một cái không được sinh ra từ cái còn lại. Và tôi không đang khước từ một cái này hay là đang chấp nhận một cái khác. Nhưng hạt giống nở hoa của trực nhận sẽ mang lại hành động đúng đắn, chính xác.

Ngày 01 tháng mười

Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 01-10-1983

Trong mọi nền văn minh đã có một ít người quan tâm và ao ước tạo ra những con người tốt lành; một ít người không liên quan đến những cấu trúc thiêng liêng **hay** đối mới, nhưng không muốn gây tổn hại những người khác, muốn quan tâm đến tổng thể của cuộc sống con người, muốn hòa nhã không hung hăng và vì vậy là những thực thể tôn giáo **thực** sự. Trong nền văn minh hiện đại khắp thế giới, sự vun quén tốt lành hầu như đã biến mất. Thế giới đang trở nên mỗi lúc một bạo tàn, gây nguy hại, đầy bạo lực và đối gạt. Chắc chắn đó là chức năng của chúng ta như những người giáo dục **phải** tạo ra chất lượng của cái trí mà có căn bản tôn giáo. Chúng ta không có ý nới lhuộc vào một tôn giáo được công nhận chính thức nào đó **cùng** tất cả những niềm tin kỳ quặc của nó, những nghi lễ lặp đi lặp lại của nó. Con người đã luôn luôn cố gắng tìm ra một cái gì đó vượt khỏi thế giới của lo **âu**, đau khổ, và xung đột vô tận này. Trong sự tìm kiếm của anh **ấy** về cái đó mà không **thuộc** thế giới này, anh **ấy** đã sáng chế ra, có thể không ý thức, chúa và nhiều hình thức của thần thánh, và những người thông ngôn, trung gian giữa chính anh **ấy** và cái đó mà anh **ấy** đã chiếu rọi. Đã có nhiều người thông ngôn, có văn **hóa**, có tài năng, **hiểu** biết rất rộng. Theo lịch sử từ thời cổ xưa cái chu trình này đã tiếp tục: chúa, người thông ngôn và con người. Đây **thực** sự là **thể** chân vạc mà trong đó tánh nhẹ dạ cả tin của con người đã được tận dụng. Thế giới đã có quá nhiều vấn đề và **mỗi** con người đều muốn sự thoải mái, sự an toàn và **hòa** bình nào đó. Vì vậy những con người đã chiếu rọi bản thể của tất cả việc này thành một tác nhân **bên** ngoài và cũng vậy cái đó mà chúng ta đang khám phá chỉ là một ảo tưởng. Không **thể** vượt khỏi và ở trên tất cả những

giới hạn đấu tranh của con người, chúng ta đang quay trở lại sự man rợ, hủy diệt lẫn nhau cả ở **bên** trong lẫn **bên** ngoài.

Liệu chúng ta như một nhóm nhỏ, có thể bắt đầu suy nghĩ kỹ càng những việc này và, làm tự do chính chúng ta khỏi tất cả những **mê** tín được sáng chế **của** tôn giáo, khám phá ra cái gì là một cuộc sống tôn giáo và vì vậy chuẩn bị mảnh đất phì nhiêu cho nở hoa của tốt lành hay không? Nếu không có một cái trí tôn giáo không thể nào có tốt lành. Có ba yếu tố để hiểu rõ bản chất của tôn giáo: mộc mạc, khiêm tốn và chuyên cần.

Mộc mạc không có **nghĩa** giảm thiểu tất cả cuộc sống thành tro bụi bằng những kỷ luật nghiêm ngặt, đè nén mọi bản năng, mọi ham muốn và thậm chí cả vẻ đẹp. **Diễn** tả **bên** ngoài của **điều** này trong thế giới phương Đông là một cái áo choàng **màu** nâu hoặc **màu** vàng và một miếng khố. Ở thế giới phương Tây nó đang thực hiện những lời thề sống độc thân, vâng lời hoàn toàn và trở thành một thầy tu. Tánh đơn giản của cuộc sống được diễn tả trong những bộ quần áo **bên** ngoài và một cuộc sống cục bộ, chật hẹp, bị giới hạn, **nhưng** **bên** trong ngọn lửa của ham muốn và xung đột của nó đang cháy âm ỉ. Ngọn lửa đó phải bị dập tắt nhờ vào sự trung thành nghiêm ngặt vào một khái niệm, vào một hình ảnh. Quyển sách và hình ảnh trở thành những biểu tượng của một cuộc sống đơn giản. Mộc mạc **không** là những diễn tả **bên** ngoài của một kết luận được dựa vào lòng trung thành **nhưng** là hiểu rõ sự phức tạp **bên** trong, sự hoang mang và nỗi thống khổ của cuộc sống. Hiểu rõ này, không phải bằng **từ** ngữ hay bằng trí năng, đòi hỏi một trực nhận rất cảnh giác, rất cẩn thận, một trực nhận mà không là sự phức tạp của tư tưởng nhưng là sự rõ ràng, rõ ràng này tạo ra **mộc** mạc riêng của nó.

Khiêm tốn **không** là đối nghịch của kiêu ngạo, **không** là đang cúi đầu dưới một uy quyền trừu tượng nào đó hay một vị giáo sĩ chức vụ cao. Nó **không** là hành động của giao phó đến một vị đạo sư hay vào một hình ảnh, mà cả hai đều giống nhau. Nó **không** là một phủ nhận toàn bộ, một hiến dâng của chính mình đến một con người vật chất hay **tượng** tượng nào đó. Khiêm tốn không

liên kết với kiêu ngạo. Khiêm tốn không có ý thức của chiếm hữu **bên** trong. Khiêm tốn là bản thể của tình yêu và thông minh, nó không là một thành tựu.

Và nhân tố khác là chuyên cần: đó là tư tưởng phải ý thức được những hoạt động của nó, những đối gạt của nó, những ảo tưởng của nó; đó là **hiểu** rõ sự thật và giả dối mà **trong** đó cái gì là thực tại được chuyển đổi thành cái gì nó nên là. Đó là ý thức được những phản ứng đến thế **giới** bên ngoài và đến những đáp trả xi xào **bên** trong. Đó không là một **canh** chừng tự **cho** mình là trung tâm, nhưng là nhạy cảm **cùng** mọi liên hệ. Ở trên và vượt khỏi tất cả việc này là thông minh và tình yêu. Khi những việc này hiện **diện** tất cả những chất lượng khác sẽ hiện hữu. Nó giống như **mở** cánh cổng vào vẻ đẹp.

Bây giờ như một người giáo dục và một bậc cha mẹ tôi quay trở lại câu hỏi khó khăn của tôi. Những em học sinh của tôi và con cái của tôi phải đối mặt cái thế giới mà là mọi sự việc sự vật khác hẳn thông minh và tình yêu. Đây **không** là một câu nói bi quan nhưng nó là như thế, rõ ràng, chính xác, hiển nhiên. Các em phải đối mặt sự phân **hóa**, sự hung bạo và sự nhấn tâm lãnh đạm hoàn toàn. Các em bị kinh hãi. Vì trách nhiệm (tôi đang sử dụng từ ngữ đó rất cẩn thận và với ý định sâu sắc), chúng ta làm thế nào giúp đỡ các em đối **mặt** tất cả việc này? Tôi không đang **đặt** câu hỏi **cho** bất kỳ ai nhưng tôi đang đặt câu hỏi đó cho chính bản thân tôi để cho trong khi đang tìm hiểu tôi trở nên rõ ràng. Tôi bị quấy rầy nhiều lắm bởi câu hỏi này và tôi chắc chắn không muốn một câu trả lời an ủi. Trong khi đang tự mình tìm hiểu, nhạy cảm và rõ ràng đang **lộc** lộ những khởi đầu của chúng. Tôi cảm thấy rất **mãnh** liệt về tương lai của những em học sinh và những đứa trẻ này, và bằng cách giúp đỡ các em sử dụng những từ ngữ, thông minh và tình yêu, tôi đang thu thập được sức mạnh. Giúp một em trai hay một em gái giống như thế này là quá đủ cho tôi rồi, bởi vì con sông bắt đầu ở những rặng núi cao vút như một dòng suối rất nhỏ, cô đơn và xa xôi, nhưng nó thu gom động lực vào một con sông to lớn. Vì vậy người ta phải khởi đầu **bằng** rất ít người.

Ngày 15 tháng mười

Thư gửi trường học – *Quyển II* – Ngày 15-10-1983

Chúng ta là **gì** thế giới là như thế. Trong gia đình, trong xã hội, chúng ta đã tạo ra thế giới này với hung bạo, tàn nhẫn và tầm thường của nó, sự thô tục và sự hủy diệt lẫn nhau của nó. Chúng ta cũng hủy hoại lẫn nhau phần tâm lý, bóc lột những người khác cho những ham muốn và những thỏa mãn của chúng ta. Chúng ta dường như không bao giờ nhận ra, nếu mỗi **người** chúng ta không trải qua một thay đổi **cơ** bản, rằng thế giới sẽ tiếp tục như nó đã là hàng ngàn năm, gây **ổn** thương cho nhau, giết chóc lẫn nhau và hủy hoại quả đất. Nếu như ngôi nhà của chúng ta không ở trong trật tự, chúng ta không thể nào chờ đợi xã hội và những **liên** hệ của chúng ta **cùng** những người khác ở trong trật tự được. Và tất cả điều đó cũng quá rõ ràng đến độ chúng ta đã bỏ quên nó. Chúng ta loại bỏ nó đi vì quá khó khăn và lại cần quá nhiều nỗ lực, do đó chúng ta chấp nhận những sự việc như chúng là, rơi vào thói quen của chấp nhận và tiếp tục làm. Đây là bản thể của tầm thường. Người ta có thể có một tài **năng** văn chương, được công nhận bởi một ít người, và làm việc vì sự **hâm** mộ; người ta có lẽ là một **họa** sĩ, một thi sĩ hay **một** nhạc sĩ vĩ đại, nhưng trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, chúng ta không quan tâm đến tổng thể của sự tồn tại. Chúng ta có lẽ đang gia thêm vào cho sự hoang mang và đau khổ lớn lao của con người. **Mỗi** người muốn bày tỏ **tài** năng nhỏ xíu riêng của anh **ấy** và thỏa mãn với nó, quên đi hoặc **lơ** là toàn bộ sự phức tạp của phiền muộn và đau khổ của con người. Lại nữa chúng ta chấp nhận sự việc này và đây đã trở thành **lối** sống thông thường. Chúng ta không bao giờ là một người đứng ngoài và **ẩn** ở bên ngoài. Chúng ta cảm thấy chính bản thân

chúng ta không có khả năng ở bên ngoài hay sợ hãi không được ở trong dòng chảy của cuộc sống bình thường.

Như những bậc cha mẹ và những người giáo dục, chúng ta biến gia đình và trường học thuộc cái gì chúng ta là. Thật vậy, tâm thường có nghĩa là đi một nửa con đường lên hòn núi và không bao giờ đến được đỉnh núi. Chúng ta muốn giống mọi người khác và dĩ nhiên nếu chúng ta muốn hơi khác biệt một tí chúng ta lại cẩn thận che giấu nó. Chúng ta không đang nói về sự lập dị: đó là một hình thức khác của tự diễn tả, mà là điều gì mọi người đang làm theo cách riêng nhỏ bé củ a anh ấy. Lập dị được khoan dung chỉ khi nào bạn giàu có hay có tài năng, nhưng nếu bạn nghèo hèn và hành động kỳ quặc bạn lại bị hắt hủi và khinh thường. Nhưng chẳng có bao nhiêu người trong chúng ta có tài năng; chúng ta là những công nhân đang tiếp tục những nghề nghiệp riêng của chúng ta.

Thế giới đang trở nên mỗi lúc một tầm thường. Giáo dục của chúng ta, nghề nghiệp của chúng ta, sự chấp nhận hời hợt về tôn giáo truyền thống của chúng ta đang làm cho chúng ta tầm thường và khá ủy mị. Ở đây chúng ta quan tâm đến cuộc sống hàng ngày của chúng ta, không phải đến sự diễn tả về tài năng hay là khả năng nào đó. Như những người giáo dục, mà gồm cả những bậc cha mẹ, liệu chúng ta có thể phá vỡ lối sống máy móc, lò dò này hay không? Đó không là sự sợ hãi vô ý thức của cô độc mà làm cho chúng ta rơi vào những thói quen: thói quen của làm việc, thói quen của tư tưởng, thói quen của chấp nhận thông thường về những sự kiện như chúng là hay sao? Chúng ta thiết lập một lệ thói cho chính bản thân mình và sống càng sát với lệ thói đó bao nhiêu càng tốt, vì vậy dần dần bộ não trở thành máy móc và cách sống máy móc này là tầm thường. Những quốc gia sống dựa vào truyền thống đã được chính thức hóa thông thường đều tầm thường. Vì vậy chúng ta đang hỏi chính mình làm cách nào sự tầm thường máy móc đó có thể chấm dứt và không hình thành một khuôn mẫu khác mà sẽ dần dần cũng trở thành tầm thường? Việc vận hành máy móc của tư tưởng là vấn đề chính: không phải làm

thế nào **thoát** khỏi sự tầm thường, nhưng làm thế nào con người lại đã trao sự quan trọng hoàn toàn cho tư tưởng. Tất cả những hành động và những khát vọng của chúng ta, những liên hệ và những ao ước của chúng ta, **được** đặt nền tảng trên tư tưởng. Tư tưởng đều thông thường với tất cả nhân loại, dù **là** những người có tài năng hay những người dân làng không có bất kỳ loại giáo dục nào. Tư tưởng đều thông thường đối với tất cả chúng ta. Nó cũng không phải của phương Đông hay **của** phương Tây, ở những đồng bằng hay **những** cao nguyên. Nó **không** là tư tưởng của bạn **hay** tư tưởng của tôi. Hiểu rõ điều này rất quan trọng. Chúng ta đã biến nó thành riêng tư và vì vậy còn giới hạn thêm nữa bản chất của tư tưởng. Tư tưởng bị giới hạn nhưng khi chúng ta biến nó thành cái riêng của chúng ta, chúng ta làm cho chúng trở thành nông cạn hơn. Khi chúng ta **thấy** sự thật của việc này sẽ không còn ganh đua giữa tư tưởng của lý tưởng và tư tưởng của hàng ngày. Lý tưởng đã trở thành quan trọng nhất và **không** là tư tưởng của hành động. **Chính** sự phân chia này **mới** nuôi dưỡng xung đột, và chấp nhận xung đột là tầm thường. Chính những chính trị gia và những vị đạo sư mới nuôi dưỡng và duy trì sự xung đột này và vì vậy tầm thường.

Lại nữa chúng ta đến được một vấn đề căn bản: phản ứng của người giáo **dục** và cha mẹ, mà bao gồm tất cả chúng ta, đối với thế hệ kế tiếp là gì? Chúng ta có thể **hiểu** rõ sự lý giải hợp lý và sự sáng suốt của điều gì đã được viết trong những lá thư này, nhưng **hiểu** rõ bằng trí năng của nó dường như không cho chúng ta một năng lượng mãnh liệt để thúc đẩy chúng ta **thoát** khỏi sự tầm thường của chúng ta. **Năng** lượng đó mà thúc đẩy chúng ta chuyển động ngay tức khắc, không phải **cuối** cùng, ra khỏi cuộc sống tầm thường là gì? Chắc chắn nó **không** là lòng nhiệt thành hay **sự** hiểu biết cảm tính của một trực nhận hão huyền nào đó, nhưng là một năng lượng tự duy trì chính nó **trong** bất kỳ tình huống nào. **Năng** lượng đó mà phải được độc lập khỏi tất cả mọi ảnh **hưởng** bên ngoài là gì? Đây là một câu hỏi rất nghiêm túc mà mỗi người phải

đang **tự** hỏi chính bản thân anh **ấy**: liệu có năng lượng như **thế**, mà hoàn toàn được tự do khỏi tất cả mọi nguyên nhân hay không?

Bây giờ cùng nhau chúng ta hãy tìm **hiểu**. Kích thước luôn luôn có một kết thúc. Tư tưởng là kết quả của nguyên nhân mà là hiểu biết. Cái gì có một kích thước phải có một kết thúc. Khi chúng ta nói rằng chúng ta hiểu rõ, nó thường có nghĩa một hiểu rõ thuộc từ ngữ hay **trí** năng, nhưng đang hiểu rõ là trực nhận một cách nhạy cảm cái gì là, và chính trực **nhận** đó **đang** làm tàn tạ đi cái gì là. Trực nhận là chú ý này mà đang gom tất cả năng lượng để quan sát chuyển động của **cái** gì là. Năng lượng của trực nhận này không **nguyên** nhân, giống như thông minh và tình yêu **không** nguyên nhân.

Ngày 01 tháng mười một

Thư gửi trường học – Quyển II – Ngày 01-11-1983

Người ta hoàn toàn chắc chắn rằng những người giáo dục ý thức được điều gì đang thực sự xảy ra trong thế giới. Con người đã bị phân chia, theo chủng tộc, theo tôn giáo, theo chính trị, theo kinh tế và sự phân chia này là từng mảnh. Nó đang tạo ra **hỗn** loạn lớn lao trong thế giới, những cuộc chiến tranh, mọi loại lừa gạt thuộc chính trị và vân vân. Có sự lan tràn của bạo lực và con người chống lại con người. Đây là trạng thái thực sự của **hỗn** loạn trong thế giới, trong xã hội mà chúng ta sống, và xã hội này được tạo ra bởi tất cả những con người với nền văn **hóa** của họ, những phân chia ngôn ngữ của họ, sự tách rời theo miền đất của họ. Tất cả việc này đang nuôi dưỡng không chỉ **hỗn** loạn mà còn thù hận, nhiều đối nghịch xung khắc và những khác biệt về ngôn ngữ thêm nữa. Đây là điều gì đang xảy ra và trách **nhệm** của người giáo dục **thực** sự rất lớn lao. Trong tất cả những ngôi trường này anh **ấy** quan tâm đến việc tạo ra một con người tốt lành có một cảm thấy của **liên** hệ toàn cầu, không **thuộc** quốc gia, miền đất, tách rời, theo tôn giáo không bám vào những truyền thống cũ kỹ không còn sinh khí mà **thực** sự chẳng có chút giá trị nào cả. Trách nhiệm của anh **ấy**, như một người giáo dục trở thành mỗi lúc một nghiêm trọng hơn, mỗi lúc một cam kết hơn, mỗi lúc một quan tâm đến sự giáo dục những em học sinh của anh **ấy**.

Nền giáo dục này đang thực sự làm cái gì? Có phải nó đang **thực** sự giúp đỡ con người, con cái của anh **ấy**, trở nên quan tâm nhiều hơn, **hòa** nhã nhiều hơn, rộng lượng nhiều hơn, không phải là quay trở lại khuôn mẫu cũ, sự xấu xa và hư đốn cổ xưa của thế giới này hay không? Nếu anh **ấy** **thực** sự quan tâm, vì anh **ấy**

phải như thế, vậy thì anh **ấy** phải giúp đỡ em học sinh tìm được sự liên hệ của em học sinh **cùng** thế giới, thế giới không phải của sự tưởng tượng hay cảm tính lãng mạn, nhưng **cùng** thế giới thực tại mà trong đó tất cả mọi sự việc đang xảy ra. Và cũng vậy **cùng** thế giới của thiên nhiên, **sa** mạc, những cánh rừng hay một ít cây cối chung quanh anh **ấy**, và **cùng** những thú vật của thế giới. Thú vật may mắn thay không có chủ nghĩa quốc gia; chúng sẵn mỗi chỉ để tồn tại mà thôi. Nếu người giáo dục và em học sinh mất đi sự liên hệ của họ **cùng** thiên nhiên, **cùng** cây cối, **cùng** biển cả đang cuộn cuộn sóng, chắc chắn mỗi người sẽ mất đi sự liên hệ của **anh ấy cùng** con người.

Thiên nhiên là gì? Có nhiều cuộc nói chuyện và nỗ lực để bảo vệ thiên nhiên, những con thú, những con chim, những con cá voi và những con cá heo, để lau sạch những dòng sông bị ô nhiễm, những ao hồ, những cánh đồng xanh tươi và vân vân. Thiên nhiên không được sắp xếp vào với nhau bởi tư tưởng, giống **như** tôn giáo, giống **như** niềm tin. Thiên nhiên là con cạp, là con thú phi thường đó với năng lượng của nó, ý thức được quyền lực lớn lao của nó. Thiên nhiên là cái cây cô đơn trong cánh **đồng**, những đồng cỏ và cánh rừng, nó chính là con sóc nhút nhát đó đang **giấu** mình sau một cành cây. Thiên nhiên là con kiến và con ong và tất cả sinh vật của quả đất. Thiên nhiên là con sông, không phải một con sông **đặc** biệt, dù rằng nó là sông Hằng, sông Thames, **hay** sông Mississippi. Thiên nhiên là tất cả những **hòn** núi kia, phủ đầy tuyết, **cùng** những thung lũng xanh sẫm **màu** và những dãy đồi gập gờ biển cả. Vũ trụ là bộ phận của thế giới này. Người ta phải có một cảm thấy cho tất cả những việc này, không phải hủy diệt nó, không phải giết chóc vì vui thú của người ta, không phải giết chết những con thú để bày biện trên bàn ăn của người ta. Chúng ta cũng giết chết cải bắp, các loại rau mà chúng ta ăn, nhưng người ta phải vạch một đường giới hạn ở một nơi nào đó. Nếu bạn không ăn rau, vậy thì làm sao bạn sống được? Vì vậy người ta phải nhận thức rõ một cách thông minh.

Thiên nhiên là bộ phận của cuộc sống chúng ta. Chúng ta lớn lên từ hạt giống, quả đất, và chúng ta là bộ phận của tất cả việc đó nhưng chúng ta đang nhanh chóng đánh mất đi cái ý thức rằng chúng ta là những con t hú giống như những con thú khác. Liệu rằng bạn có một cảm thấy **cùng** cái cây đó, nhìn ngắm nó, **thấy** vẻ đẹp của nó, lắng nghe **âm** thanh mà nó tạo ra; nhạy cảm **cùng** cái cây bé tí, **cùng** cọng cỏ dại mảnh khảnh, **cùng** dây leo đó đang leo thẳng lên bức tường, **cùng** ánh sáng trên những chiếc lá và nhiều cái bóng hay không? Người ta phải ý thức được tất cả những việc này và có **ý** thức hiệp thông đó cùng thiên nhiên quanh chúng ta. Bạn có lẽ sống trong một thị trấn nhưng bạn cũng có cây cối dây đó. Một bông hoa ở ngôi vườn nhà bên cạnh có lẽ được chăm sóc không kỹ lưỡng lắm, phủ đầy cỏ dại, nhưng hãy nhìn ngắm nó, cảm thấy rằng bạn là bộ phận của tất cả những sự vật đó, bộ phận của tất cả những sinh vật sống. Nếu bạn gây tổn **thương** thiên nhiên, bạn đang gây tổn thương chính mình.

Người ta biết rằng tất cả những điều này đã được nói trước kia trong nhiều cách khác nhau nhưng chúng ta dường như không chú ý bao nhiêu cả. **Có phải đó vì chúng** ta bị trói buộc trong **mạng** lưới riêng của chúng ta về những vấn đề, những ham muốn riêng của chúng ta, những thúc giục tìm kiếm vui thú và đau khổ riêng của chúng ta, đến độ chúng ta không bao giờ nhìn ngắm chung quanh, không bao giờ nhìn ngắm mặt trăng hay sao? Hãy quan sát nó đi. Quan sát nó **l**ng tất cả cặp mắt và đôi tai của bạn, khứu giác của bạn. Hãy quan sát. Hãy nhìn ngắm như thể bạn đang nhìn ngắm nó lần đầu tiên. Nếu bạn có thể làm được điều đó, cái cây đó, cái bụi đó, cọng cỏ đó, bạn đang **thấy** lần đầu tiên. Vậy thì bạn có thể **thấy** được người giáo **dục** của bạn, người mẹ, người cha, người anh, người chị của bạn, lần đầu tiên. Có một cảm thấy lạ thường về việc đó: kỳ diệu, kinh ngạc, hiền hòa của một buổi sáng trong lành mà không bao giờ đã là trước kia, không bao giờ sẽ là. Hãy **thực** sự hiệp thông cùng thiên nhiên, không phải bị vướng vào từ ngữ trong những giải thích diễn tả về nó, nhưng hãy là một bộ phận của nó, hãy ý thức, cảm thấy rằng bạn **thuộc** tất cả những sự

vật đó, có thể có tình yêu cho tất cả những sự vật đó, để vui thích nhìn ngắm một con nai, một con thằn lằn trên tường, **cành** cây bị gãy đang nằm trên mặt đất. Hãy nhìn ngắm sao hôm hay mặt trăng mới mọc, **không** từ ngữ, không chỉ nói rằng nó đẹp làm sao đâu rồi ngoảnh mặt đi, bị cuốn hút bởi một cái gì khác nữa, nhưng hãy nhìn ngôi sao đơn chiếc đó, mặt trăng non mỏng manh như thể lần đầu tiên bạn mới thấy. Nếu có sự hiệp thông như thế giữa bạn và thiên nhiên vậy thì bạn có thể hiệp thông **cùng** con người, **cùng** cậu bé đang ngồi kế bên, **cùng** người giáo **dục** của bạn, hay **cùng** cha mẹ của bạn. Chúng ta đã mất tất cả ý thức về liên hệ không chỉ cả những lời nói thương yêu và ân cần mà còn **cả** ý thức hiệp thông trong yên lặng. Nó là một ý thức rằng chúng ta tất cả đều cùng **chung**, rằng chúng ta là tất cả nhân loại, không bị phân chia, không bị vỡ vụn, không phụ thuộc vào bất kỳ nhóm người hay **chúng** tộc đặc biệt nào, hay **vào** bất kỳ khái niệm lý tưởng nào, nhưng rằng chúng ta là tất cả nhân loại, tất cả chúng ta đều đang sống trên quả đất đẹp đẽ, lạ thường này.

Bạn có khi nào thức dậy vào buổi sáng và nhìn qua cửa sổ, **hay** đi ra ngoài hành lang và nhìn ngắm cây cối cùng bình minh của mùa xuân hay không? Hãy sống cùng nó. Hãy lắng nghe tất cả những âm thanh, tiếng thì thầm, ngọn gió nhẹ nhàng lay động giữa những chiếc lá. Hãy quan sát ánh sáng trên chiếc lá đó và nhìn ngắm mặt trời leo lên đỉnh đồi, lan tràn qua những cánh đồng cỏ. Và con sông khô **ạn**, **hay** con thú đó đang **gặm** cỏ và những con cừu kia ở bên kia đồi, hãy nhìn ngắm chúng. Hãy nhìn ngắm chúng **cùng** ý thức của thương yêu trìu mến, ân cần, rằng bạn không muốn gây tổn thương cho một sự vật. Khi bạn có sự hiệp thông như vậy **cùng** thiên nhiên, vậy thì liên hệ của bạn **cùng** người khác trở nên đơn giản, rõ ràng, không còn một chút xung đột.

Đây là một trong những trách nhiệm của người giáo dục, không chỉ **dạy** môn toán hay **làm** thế nào **vận** hành một **máy** vi tính. Còn quan trọng hơn nữa là có được sự hiệp thông **cùng** những con người mà chịu đựng khổ sở, đấu tranh và có nỗi đau

khô lớn lao và sự quẩn quại của người nghèo đói, và **cùng** những con người kia đang **ngồi** trong một chiếc xe sang trọng. Nếu người giáo dục quan tâm đến những việc này, anh **ấy** đang giúp đỡ em học sinh trở nên nhạy cảm, nhạy cảm **cùng** những đau khổ của người khác, **cùng** những tranh đấu, những lo **âu** và những buồn phiền của người khác, và những cuộc cãi cọ người ta có trong gia đình. Nó phải là trách nhiệm của người giáo **dục** để giáo dục các em, những em học sinh, có sự hiệp thông như thế **cùng** thế giới. Thế giới có lẽ quá rộng lớn nhưng thế giới là **nơi** mà anh **ấy** hiện **diện**; đó là thế giới của anh **ấy**. Và việc này tạo ra một đề ý ân cần, một trù mền tự nhiên cho những sự vật và những người khác, lịch sự lễ phép và cách cư xử không còn thô bạo, hiểm độc, cộc cằn.

Người giáo dục phải nói về tất cả những việc này, không chỉ bằng lời nhưng chính anh **ấy** phải cảm thấy nó, cái thế giới, thế giới của thiên nhiên và thế giới của con người. Chúng gắn bó mật thiết và ảnh hưởng lẫn nhau. Con người không thể nào tẩu thoát khỏi thế giới đó. Khi anh **ấy** hủy diệt thiên nhiên, anh **ấy** đang hủy diệt chính mình. Khi anh **ấy** giết chết một sinh vật, anh **ấy** đang giết chết chính mình. Kẻ thù không là ai khác nhưng là chính bạn. Sống hòa thuận **cùng** thiên nhiên, **cùng** thế giới, tự nhiên sẽ **tạo** ra một thế giới hoàn toàn khác hẳn.

Ngày 15 tháng mười một

Thư gửi trường học – Quyển II- Ngày 15-11-1983

Bằng cách quan sát có lẽ bạn học hỏi được nhiều hơn từ những quyển sách. Những quyển sách cần thiết để học một môn học dù nó là toán học, địa lý, lịch sử, vật lý hay **hóa** học. Những quyển sách được in trên một trang giấy sự hiểu biết tích lũy của những nhà khoa học, của những triết gia, của những nhà khảo cổ học và vân vân. Hầu biết được tích lũy này, mà người ta học hành ở trường học và sau đó qua cao đẳng **hay** đại học, nếu người ta đủ may mắn để đi đến trường đại học, đã được thu lượm qua thời gian dài dằng dằng, từ những ngày rất cổ xưa. Sự hiểu biết được tích lũy lớn lao từ Ấn độ, từ Ai cập cổ xưa, từ I rắc cổ xưa, từ Hi Lạp cổ xưa, từ La mã cổ xưa và dĩ nhiên cả đế quốc Ba tư. Trong thế giới phương Tây cũng như thế giới phương Đông, hiểu biết này là cần thiết để có một nghề nghiệp, để làm bất kỳ công việc nào, dù **máy** móc hay **lý** thuyết, thực tế hay **một** cái gì đó mà bạn phải suy nghĩ ra, sáng chế ra. Hiểu biết này đã tạo ra nhiều công nghệ, đặc biệt trong thế kỷ này. Có hiểu biết của những quyển sách tạm gọi là thiêng liêng, kinh Vệ đà, kinh Upanishad, kinh Bible, kinh Koran và kinh Hebrew. **V**ậy là có những quyển sách tôn giáo và **n**hững quyển sách thực dụng, những quyển sách sẽ giúp đỡ bạn có hiểu biết, để hành động khéo léo, dù bạn là một kỹ sư, một nhà **sinh** học hay một người thợ mộc.

Hầu hết chúng ta trong bất kỳ trường học nào, và đặc biệt trong những trường học này, thu lượm hiểu biết, thông tin và đó là cái gì **n**hững trường học đã tồn tại từ trước đến nay: thu lượm nhiều thông tin về thế giới bên ngoài, về bầu trời, tại sao nước

biên lại mặt, tại sao cây cối lại mọc, về những con người, cấu trúc thân thể họ, cấu trúc bộ não của họ và vân vân. Và cũng vậy về thế giới quanh bạn, thiên nhiên, môi trường xã hội, kinh tế và nhiều thêm nữa. Hiểu biết như thế đó tuyệt đối cần thiết nhưng hiểu biết luôn luôn bị giới hạn. Dù rằng nó có thể tiến bộ nhiều bao nhiêu chăng nữa, sự thâm lượm hiểu biết luôn luôn bị giới hạn. Học hỏi là một phần của thâm lượm hiểu biết về những chủ đề khác nhau này để cho bạn có thể có một nghề nghiệp, một công việc có lẽ làm bạn hài lòng, **hay** một công việc mà những hoàn cảnh, những đòi hỏi của xã hội có lẽ cưỡng bách bạn chấp nhận mặc dù bạn có lẽ không thích làm **loại** công việc đó nhiều lắm.

Nhưng như chúng ta đã nói, bạn học hỏi nhiều bằng **nhìn** ngắm, nhìn ngắm những sự vật quanh bạn, nhìn ngắm những con chim, cái cây, nhìn **nhìn** những bầu trời, các vì sao, chòm sao Orion, chòm sao Dippe, sao Hôm. Bạn học hỏi bằng nhìn ngắm cả những sự vật quanh bạn lẫn những con người, họ đi như thế nào, cử chỉ của họ như thế nào, những từ ngữ họ sử dụng như thế nào, họ ăn mặc như thế nào. Bạn không chỉ nhìn ngắm mọi thứ **bên** ngoài mà còn nhìn ngắm chính bản thân bạn, tại sao bạn suy nghĩ **điều** này hay **điều** kia, cách cư xử của bạn, thái độ của bạn trong cuộc sống hàng ngày, tại sao cha mẹ muốn bạn làm việc này hay việc kia. Bạn đang nhìn ngắm, không đang chống đối. Nếu bạn chống đối bạn không học hỏi. Hay **nếu** bạn đến được một một loại kết luận nào đó, một loại ý kiến nào đó mà bạn suy nghĩ là đúng và bám chặt vào điều đó, vậy thì tự nhiên bạn sẽ không bao giờ học hỏi. Học hỏi cũng cần thiết phải có tự do và tánh hiếu kỳ, ý thức muốn biết tại sao bạn và những người khác cư xử trong một cách nào đó, tại sao con người giận dữ, tại sao bạn bực dọc.

Học hỏi quan trọng lạ thường bởi vì học hỏi là vô tận. Ví dụ như học hỏi tại sao con người giết chóc lẫn nhau. Dĩ nhiên có những **giải** thích trong những quyển sách, tất cả những lý do thuộc tâm lý tại sao con người cư xử trong cách đặc biệt riêng của họ, tại sao con người lại quá hung hăng bạo tàn. Tất cả những việc này đã được giải thích trong những quyển sách thuộc mọi loại khác nhau

bởi những tác giả, những nhà tâm lý học nổi tiếng và vân vân. Nhưng cái gì bạn đọc không phải cái gì bạn là. Cái gì bạn là, cách cư xử của bạn, tại sao bạn tức giận, ganh ghét, tại sao bạn sầu thảm, nếu bạn quan sát chính bạn, bạn học hỏi còn nhiều hơn từ một quyển sách mà chỉ bảo bạn là gì. Nhưng bạn thấy rồi, quá dễ dàng đọc một quyển sách nói về bạn hơn là quan sát chính bản thân bạn. Bộ não đã quen thuộc với sự thấu lượm thông tin từ tất cả những hành động và những phản ứng bên ngoài. Chẳng lẽ bạn không phát hiện rằng thoải mái hơn nhiều khi được hướng dẫn, khi chờ đợi những người khác bảo cho bạn nên là gì hay sao? Cha mẹ của bạn, đặc biệt ở phương Đông, chỉ bảo cho bạn nên lập gia đình với ai và sắp xếp cuộc hôn nhân, chỉ bảo cho bạn nghề nghiệp nào nên làm. Vì vậy bộ não chấp nhận cái cách dễ dàng và cái cách dễ dàng đó không phải luôn luôn là cái cách đúng. Tôi thắc mắc liệu bạn có thấy rằng không một ai yêu thích gì công việc làm của họ, ngoại trừ có lẽ một ít nhà khoa học, những họa sĩ và những nhà khảo cổ học. Nhưng một con người bình thường, trung bình ít khi nào yêu công việc gì anh ấy đang làm. Anh ấy bị thúc đẩy bởi xã hội, bởi cha mẹ của anh ấy, hay bởi sự thôi thúc để có nhiều tiền bạc hơn. Vì vậy học hỏi bằng quan sát rất, rất cẩn thận thế giới bên ngoài, thế giới bên ngoài bạn, và thế giới bên trong; đó là, thế giới của chính bản thân bạn.

Vậy thì dường như là có hai cách để học hỏi: một cách là thấu lượm nhiều hiểu biết, đầu tiên qua học hỏi và sau đó hành động từ hiểu biết đó. Đó là việc gì hầu hết chúng ta làm. Cách thứ hai là hành động, làm một việc gì đó và học hỏi khi đang làm, và việc đó cũng trở thành sự tích lũy hiểu biết. Thật ra cả hai cách này đều giống hệt nhau: học hỏi từ một quyển sách hay thấu lượm hiểu biết qua hành động. Cả hai đều được đặt nền tảng trên hiểu biết, trải nghiệm, và như chúng ta đã nói trải nghiệm và hiểu biết luôn luôn bị giới hạn.

Vì vậy cả người giáo viên lẫn em học sinh nên tìm ra học hỏi thực sự là gì. Ví dụ bạn học hỏi từ một vị đạo sư nếu ông ấy thuộc loại đứng đắn, một vị đạo sư thông thái, không phải một vị

đạo sư đang kiếm tiền, không **phải** một trong những người muốn được nổi tiếng và chạy trốn đến những quốc gia khác để có được một gia tài lớn lao qua những lý thuyết khá mất cân bằng của họ. Hãy tìm ra học hỏi có nghĩa là gì. Ngày nay học hỏi đang mỗi lúc một trở thành hình thức của giải trí. Ở vài trường học phương Tây khi các em **đi** vượt qua bậc trung học, những em học sinh thậm chí không biết viết **hay** đọc. Và khi bạn biết đọc và viết và học nhiều môn học khác nhau, bạn cũng là tất cả những con người tầm thường như thế. Bạn có biết từ ngữ tầm thường có nghĩa là gì không? Nghĩa lý gốc của nó là đi nửa con đường của **quả** đời, nhưng không bao giờ đến được đỉnh đời. Đó là tầm thường: không bao giờ đòi hỏi sự hoàn hảo, sự xuất sắc nhất của chính bản thân bạn. Và học hỏi là vô hạn, nó **thực** sự không có kết thúc. Vì vậy bạn đang học hỏi từ ai? Từ những quyển sách? Từ những người giáo dục? Và có lẽ, nếu cái trí của bạn thông minh, bằng quan sát phải không? Từ trước đến nay có vẻ rằng bạn đang học hỏi từ **bên** ngoài: học hỏi, tích lũy hiểu biết và từ hiểu biết đó hành động, xây dựng nghề nghiệp của bạn và vân vân. Nếu bạn đang học hỏi từ chính mình hay nói khác đi nếu bạn đang học hỏi bằng cách quan sát chính mình, **những** thành kiến của bạn, những kết luận chắc chắn của bạn, những niềm tin của bạn, nếu bạn đang quan sát những tình tế **thuộc** tư tưởng **của** bạn, sự thô tục tầm thường của bạn, sự nhạy cảm của bạn, vậy thì chính bạn trở thành người giáo **dục** và người được **giáo** dục. Vậy thì **bên** trong bạn không lệ thuộc bất kỳ ai, vào bất kỳ quyển **sách**, vào bất kỳ chuyên gia nào mặc dù dĩ nhiên nếu bạn bị bệnh và có một căn bệnh nào đó bạn phải đi đến một nhà chuyên môn, điều đó là tự nhiên, điều đó là cần thiết. Nhưng lệ thuộc **một** ai đó, dù anh **ấy** có lẽ xuất sắc hoàn hảo như thế nào chẳng nữa, ngăn cản bạn không học hỏi về chính **bạn** và bạn là gì. Và học hỏi bạn là gì rất quan trọng bởi vì bạn là gì tạo ra **xã** hội này mà quá suy đồi phân **hóa**, không đạo đức, nơi có sự lan tràn **khủng** khiếp của bạo hành, xã hội này quá hung hăng, mỗi người đều đang tìm kiếm sự thành công đặc biệt riêng của anh **ấy**, hình thức thành tựu riêng của anh **ấy**. Học hỏi bạn là gì **không** qua

một người nào khác nhưng bằng cách quan sát chính bạn, không **chỉ** trích, **không** nói rằng, “Tình trạng này được rồi, tôi là điều đó, tôi không thể thay đổi” và tiếp tục sống. Khi bạn quan sát chính bản thân mình mà không có bất kỳ hình thức của phản ứng, kháng cự, vậy thì chính quan sát đó hành động; giống như một ngọn lửa nó đốt cháy những ngu xuẩn, những ảo tưởng mà người ta có.

Vì vậy học hỏi trở nên quan trọng. Một bộ não ngừng học hỏi trở thành máy móc. Nó giống như một con thú được buộc vào một cái cọc; nó chỉ có thể di chuyển tùy thuộc vào chiều dài của sợi dây, cái sợi dây được buộc vào một cái cọc. Hầu hết chúng ta đều bị trói vào một cái cọc đặc biệt nào đó của riêng chúng ta, một cái cọc và sợi dây không nhìn thấy được. Bạn cứ luẩn quẩn trong **chiều** dài của sợi dây đó và nó rất **giới** hạn. Nó giống như một con người đang suy nghĩ về chính bản thân mình suốt ngày, về những vấn đề của anh ta, những ham muốn của anh **ấy**, những vui thú của anh **ấy** và điều gì anh **ấy** muốn làm. Bạn biết rõ sự bận rộn liên tục này với chính bản thân mình. Nó rất, **rất** giới hạn. Và chính giới hạn đó nuôi dưỡng vô số những hình thức khác nhau của xung đột lẫn **đau** khổ.

Những thi sĩ, những **họa** sĩ, những người sáng tác vĩ đại không bao giờ **thỏa** mãn với điều gì họ đã làm. Họ luôn luôn đang học hỏi. Không **phải** sau khi bạn đã đậu những kỳ **thi** và đi làm việc mà bạn ngừng học hỏi. Có một sức mạnh và sinh lực lớn lao trong học hỏi, đặc biệt về chính bản thân mình. Hãy học hỏi, hãy quan sát đi để ch o không còn một vấn đề nào **không** được khám phá, không được trông thấy **trong** chính bản thân bạn. **Thực** sự đây là làm tự do bạn khỏi tình trạng **bị** quy định đặc biệt riêng của bạn. Thế giới bị phân chia bởi tình trạng **bị** quy định **của** nó: bạn **như** một người Ấn độ, bạn như **một** người Mỹ, bạn như **một** người Anh, người Nga, người Trung quốc và vân vân. Từ tình trạng **bị** quy định này có **những** chiến tranh, giết chóc hàng ngàn người, **đau** khổ và tàn bạo.

Vì vậy cả người giáo dục lẫn người được giáo dục đang học hỏi **trong** ý nghĩa thâm sâu hơn của từ ngữ đó. Khi cả hai đang

học hỏi, không còn người giáo dục **hay** người được giáo dục. Chỉ có đang học hỏi. Học hỏi làm tự do bộ não và tư tưởng khỏi thanh danh, vị trí, **giai** cấp. Học hỏi tạo ra sự bình đẳng giữa những con người.

- *Bản dịch 2006*
- *Hiệu đính 2007*
- *Hiệu đính 7- 2008*

Đã dịch

[Đăng trên: www.thuvienhoasen.org]

- 1- Sổ tay của Krishnamurti
Krishnamurti's Notebook
 - 2 - Ghi chép của Krishnamurti
Krishnamurti's Journal
 - 3 - Krishnamurti độc thoại
Krishnamurti to Himself
 - 4 - Bàn về giáo dục
On Education
 - 5 - Ngắm nghĩ cùng Krishnamurti
Daily Meditation with Krishnamurti
 - 6 -Thiền định 1969
Meditaion 1969
 - 7 - Thư gửi trường học (2006)
Letters to Schools
 - 8 - Nghĩ về những điều này
Think on these things
 - 8 - Bàn về liên hệ
On Relationship
 - 9 - Nói chuyện cuối cùng 1985 tại Saanen
Last Talk at Saanen 1985
 - 11 - Bàn về Chúa
On God
 - 12 – Tương lai ngay lúc này
The Future is now
-

